

BẠC THẦY
TIỂU THUYẾT THỂ CHƠI
VỚI HƠN 300 TRIỆU
BẢN SÁCH ĐÃ ĐƯỢC
XUẤT BẢN

THE #1 NEW YORK TIMES BESTSELLER

SIDNEY SHELDON

ARE YOU AFRAID OF THE DARK?

TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN
CÔNG AN NHÂN DÂN

Bóng Tối Kinh Hoàng

Sidney Sheldon

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Mở đầu.

Berlin, Đức

Sonja Verbrugge không ngờ từ đây những giây phút cuối cùng nàng còn hiện diện trên cõi trần. Nàng thơ thần hoà mình vào giữa đám đông khách du lịch bước chân trên hè phố Unter den Linden rộn rịp. Chớ có hoảng hốt làm gì, hãy bình tĩnh.

Bức điện vừa hiện ra trước khung hình chiếc máy vi tính khiến nàng bủn rủn.

"Nhanh chân lên, Sonja! Đến ngay khách sạn Artemisia Hotel. Em yên tâm ở lại đó chờ mệnh lệnh từ..."

Bức điện hết giữa chừng? Tại sao Franz không chuyển đi cho hết? Chuyện gì đây? Nhớ lại đêm trước trong câu chuyện chồng nàng kể trên điện thoại với người bên kia cần phải chặn đứng ngay Prima bằng mọi giá. Prima là ai?

Franz Verbrugge tới gần phố Brandenburgische Strasse, chỗ khách sạn Artemisia dành riêng cho mấy bà. Nàng ở lại đây chờ nghe chồng nàng kể đầu đuôi câu chuyện ra sao.

Sonja Verbrugge vừa tới ngã tư thì đèn đỏ bật lên nàng đứng chờ. Chợt đâu trong đám đông kẻ lạ mặt xô lấn phía sau tới khiến nàng bước chệnh choạng muốn lọt xuống đường.Ồ khỉ gió! Một chiếc xe limousine chen vào giành chỗ đậu: cộ sát lề húc vô người nàng muốn té chúi nhủi đầu xuống đất. Mọi người xúm lại.

- Sao vậy?

- Ist ihr etwas Passiert?

- Peut- elle marcher?

Vừa lúc đó chiếc xe cấp cứu trờ tới. Hai nhân viên cấp cứu chạy tới:

- Nào ta đưa nạn nhân đi ngay.

Sonja Verbrugge còn nghe thấy mình được nhắc lên bỏ trên xe cấp cứu. Cửa đóng lại chiếc xe chạy tới.

- Bà có đi nổi không?

Tay chân nàng cột dính trên chiếc băng ca.

- Tôi không sao? - Nàng nói ngay. - Chẳng đau đớn gì đâu. Tôi...

Nhân viên cấp cứu nghiêng người xuống nói.

- Không sao, Frau Verbrugge. Bà nằm nghỉ cho khoẻ.

Nàng ngược nhìn lại ngỡ ngàng:

- Sao ông biết tôi là...

Nàng chỉ kịp có cảm giác đau nhói như một mũi kim vừa chích vô dưới da, thoáng cái mặt mũi tối sầm.

Paris, Pháp

Mark Harris một mình trên đài quan sát tháp Eiffel mặc cho cơn mưa như trút nước bao phủ bốn phía.

Chốc chốc sấm chớp lóe lên xuyên qua màn mưa như những viên kim cương lóng lánh.

Phía bên kia bờ sông Seine toà lâu đài Palais de Chaillot đứng sừng sững, khu vườn danh tiếng Trocadéro Gardens, gã không màng tới . Đầu óc gã... quay cuồng trước nguồn tin như sét đánh vừa loan truyền đi khắp nơi.

Mưa gió dồn dập tạo cơn lốc xoáy. Mark Harris kéo tay áo xuống cho đỡ lạnh vừa liếc nhìn đồng hồ.

Giờ hẹn đã qua. Vậy mà bọn chúng đòi gặp nhau tại đây dù đã nửa đêm? Gã đang còn phân vân thì tai nghe tiếng cửa thang máy kéo ra. Hai người đàn ông biróc đi tiến về phía gã đang đứng mặc cho trận gió ào ào tới muốn che khuất tầm nhìn.

Mark Harris nhận diện được ngay, người nhẹ nhõm.

- Mấy cậu đến trễ thế?

- Thời tiết trở chứng thế này, Mark làm sao nói trước?

- Thôi, đã đến nơi được rồi. Cuộc gặp gỡ sắp tới ở Washington đã lo liệu xong cả rồi chứ?

- Bọn tớ muốn bàn với cậu chuyện đó. Sáng nay đã bàn bạc kỹ, bọn mình đã thống nhất...

Đang giữa chừng câu chuyện, một tên trong bọn vòng ra phía sau chỗ Mark Harris đứng, bị dồn vô thể lưỡng đầu thọ địch vừa lúc một vật cứng đập lên đầu.

Ngay tức thì tên thứ hai nhào tới nhấc bổng người Mark lên ném qua lan can dưới cơn mưa như thác lạnh buốt, xác người lao vút xuống vực ba mươi tám tầng lầu bẹp dúm trên vỉa hè không chút thương xót.

Denver Colorado.

Gary Reynolds sống ở vùng Kelowna khô cằn bên Canada tiếp giáp vùng Vancouver, nơi đây gã được huấn luyện bay trong môi trường núi non hiểm trở. Gã đang lái chiếc Cessna Citation II, để mắt quan sát mấy chóp núi tuyết phủ trắng xóa phía bên dưới như mọi lần xuất phát tổ lái hai người, hôm nay chỉ mỗi mình. Tức là chuyến bay không đúng tuyến, gã nghĩ.

Gã đăng ký giả chuyển bay đến phi trường Kennedy Airport. Không ai nghĩ phi vụ qua tới Denver.

Đến mục tiêu gã tìm chỗ ở lại nhà người em gái, sáng hôm sau đổi hướng bay qua phía đông như đã hẹn với bạn bè. Mọi việc tính toán đầu vào đấy, thế mà.

Tín hiệu trên loa vừa phát ra làm gã giật mình tỉnh lại.

- Citation một, một. Một Lima Foxtrot đây là đài kiểm soát không lưu sân bay Denver International gọi. Nghe rõ nói.

Gary Reynolds giơ tay nhấn nút.

- Citation một một một. Lima Foxtrot nghe đây chỉ xin lệnh đáp Lima Foxtrot, cho biết bạn đang ở vị trí nào?

- Lima Foxtrot đang bay ở toạ độ cách sân bay Denver mười lăm dặm - Độ cao 15,000 bộ.

Gã liếc nhìn thấy đỉnh núi Piske chập chờn phía bên phải. Mây trời trong vắt, thời tiết sáng sủa.

Một ngày đẹp trời, gã nghĩ.

Một phút im lặng trôi qua. Tín hiệu trạm Kiểm soát không lưu loạn đi.

- Một Lima Foxtrot theo lệnh tôi bạn đáp xuống đường băng Hai - Sáu, nghe rõ. Nhắc lại đường băng Hai - Sáu.

- Một Lima Foxtrot nghe rõ.

Bất giác Gary Reynolds thấy thân tàu chao đảo dữ dội, vội nhìn ra phía ngoài cửa sổ buồng lái. Một cơn gió giật mạnh thỉnh thoảng ập tới, chiếc Cessna đang bay giữa vùng gió xoáy muốn nhấn cả thân tàu xuống. Nhanh tay gạt cần lái lui ra sau lấy lại độ cao. Không xong chiếc máy bay lọt vô giữa cơn lốc xoáy cực mạnh, không thể điều khiển bằng tay lái, gã nhấn nút gọi.

- Một Lima Foxtrot. Xin lệnh đáp khẩn cấp.

- Một Lima Foxtrot, bạn xin đáp khẩn cấp số mấy?

Gary Reynolds quát to vô trong máy:

- Tôi đang vô chỗ chân không? Gió xoáy cực mạnh, sắp có bão!

- Một Lima Foxtrot nghe rõ, bạn còn cách sân bay bốn phút rưỡi trên đường bay về Denver, trạm không lưu không nhìn thấy tín hiệu nhiễu loạn trên màn hình.

- Tôi không muốn thấy cái màn hình chó chết đó?

- Tôi lặp lại...

Tín hiệu cấp cứu vang lên đột ngột.

- Cứu tôi! Cứu...

Trên đài Kiểm soát không lưu mọi cặp mắt nhìn theo tần số tín hiệu trên màn hình radar vụt tắt.

Manhattan, New York.

Tờ mờ sáng bên dưới chân cầu Manhattan gần chỗ cầu tàu số 17 tập hợp một nửa tiểu đội nhân viên cảnh sát và thám tử dàn hàng ngang bao quanh chỗ cái xác mặc trên người bộ quần áo bảnh bao trôi tấp vô bãi cát trên bờ sông. Xác nạn nhân bị quăng từ trên độ cao xuống đất, phần đầu cổ lắc lư dưới làn nước trôi dạt ngoi lên theo đợt sóng thủy triều tấp vô.

Thám tử điều tra, Earl Greenburg thuộc đội điều tra hình sự phía Nam Manhattan đã lấy xong đầy đủ các số liệu. Không ai được tiếp cận xác nạn nhân cho tới khi xong thủ tục chụp hình, ghi chép lại các chi tiết quanh hiện trường, các nhân viên khác lo tìm kiếm các mảnh mồi có thể nhìn ra được chung quanh. Hai bàn tay nạn nhân được gói gọn lại trong một lớp bao nylông trong suốt.

Quan điều tra pháp y Carl Ward đã làm xong thủ tục tay phải phải quần đứng dậy. Ông nhìn qua hai thám tử. Earl Greenburg một nhân viên nhà nghề mặt mũi dễ nhìn đảm chiêu nghĩ ngợi. Robert Praegitzer mái tóc xám tro, trong tư thế điềm nhiên trước một vụ án tưởng chừng đơn giản như mấy vụ trước đây.

Quan pháp y Ward quay qua nói với Greenburg:

- Xin giao lại cho ông, Earl.

- Ngài đã thấy được gì chưa?

- Nguyên nhân dẫn đến cái chết nạn nhân là phần đầu bị đứt lìa, ngay chỗ động mạch cổ. Hai xương bánh chè vỡ vụn, gãy mấy chiếc xương sườn. Nạn nhân bị nhục hình trước khi chết.

- Ta có thể ước đoán thời điểm của vụ án lúc nào?

Quan pháp y Ward nhìn xuống ngấn nước thăm trên đầu nạn nhân.

- Khó đoán. Theo tôi thì có thể nạn nhân bị quăng xuống sông khoảng quá nửa đêm. Chờ đưa xác nạn nhân vô nhà xác thì mới kết luận được.

Greenburg nhìn kỹ lại xác nạn nhân. Trên người mặc chiếc áo jacket xám tro, quần màu sậm thắt cà vạt xanh, tay trái đeo chiếc đồng hồ đắt tiền. Greenburg quỳ sát xuống gối tay lục soát bên trong túi áo jacket, lôi ra được mảnh giấy, giữ lấy một bên mép, ghi vội mấy dòng chữ: "Washington, ngày thứ hai, lúc mười giờ sáng. Prima". Nhìn thật lâu gã chưa thể đoán ra.

Greenburg lục qua túi bên kia, lôi ra được thêm mảnh giấy.

Chữ viết tiếng Ý. Gã nhìn quanh mọi người.

- Gianelli!

Một nhân viên cảnh sát vội chạy lại:

- Vâng, thưa, có tôi...

Greenburg chìa mảnh giấy ra:

- Cậu đọc được chứ?

Gianelli đọc to lên, chậm rãi "Cơ hội nghìn năm một thuở. Hẹn gặp tại cầu tàu số 17 muốn được nghe hết đoạn cuối hay muốn về ở với bầy cá".

Robert Praegitzer nhìn theo sững sờ:

- Một lối chơi của bọn mafia? Tại sao bọn chúng bỏ nạn nhân lại đây chờ vợ một mình?

- Khá lắm!

Greenburg lục tìm thêm trong mấy túi kia. Lôi ra được một chiếc ví mở ra xem. Còn rất nhiều tiền.

- Đây không phải một vụ án vì tiền?

Bên trong chiếc ví là tấm danh thiếp. Tên nạn nhân là Richard Stevens.

Praegitzer cau mày:

- Richard Stevens... Hình như mới đâu đây ta còn nghe nói tên này trên báo thì phải?

Greenburg lên tiếng.

- Vợ ông ta là Diane Stevens. Bà ta ra hầu toà trong vụ án xử Tony Altieri can tội giết người.

Praegitzer nói:

- Đúng rồi. Bà ta đã khai phản cung trước toà.

Cả hai cùng quay lại nhìn xuống xác nạn nhân Richard Stevens.

Chương I.

Trên phố Manhattan, bên trong phòng xử án số 37 Toà án Hình sự tối cao đặt trụ sở tại số 180 phố Centre Street vừa mở phiên xử tên tội phạm Anthony (Tony) Altieri. Phòng xử đông nghịt người tham dự kể cả đông đảo các nhà báo.

Ngồi ở hàng ghế bị cáo là Anthony Altieri khom người co ro như con ếch bị trói gô lại. Chỉ có cặp mắt gã còn có vẻ tỉnh anh mỗi khi liếc nhìn qua Diane Stevens ngồi ở hàng ghế nhân chứng, nàng như thấy được hết cơn căm giận của gã đang sôi lên sùng sục.

Ngồi gần bên bị cáo Altieri là luật sư bào chữa Jake Rubenstein, nổi tiếng nhờ ở hai điểm thân chủ là thành phần bọn thổ phỉ, hơn nữa nhờ ở tài biện hộ phần đông thân chủ toà xử án trắng án.

Rubenstein người nhỏ thó nhưng mà bộ óc lại lạnh lẽo phán đoán chính xác. Ông khoác lên người nhiều phong cách qua nhiều phòng xử án. Toà án là đất dụng võ ông ta được tôn vinh như một bậc thầy lão luyện trong nghề. Ông có tài đánh giá đối phương, vạch trần chỗ yếu một cách sắc sảo. Rubenstein đã từng tự ví mình như một con sư tử khôn khéo nép mình để như bắt chộp lấy con mồi... Hay như loài nhện tinh khôn giăng lưới chờ con mồi sụp bẫy chịu chết... Có lúc ông ta đóng vai một ngư phủ cần mẫn, nhẹ nhàng buông lưới rồi thông thả lui tới thăm dò mẻ lưới.

Luật sư bào chữa để mắt quan sát người ngồi ở hàng ghế nhân chứng. Diane Stevens trong độ tuổi ba mươi. Nàng có dáng dấp quý phái, tóc nàng màu hoe vàng mềm mại. Đôi mắt trong xanh, khuôn mặt khả ái. Nàng là một cô hàng xóm tốt bụng. Nàng ngồi đó ăn mặc đúng mode thời trang trong bộ váy đen. Jake Rubenstein biết được trước đó một bữa nàng khéo léo gây ấn tượng tốt với ngài quan toà. Ông thấy cần phải thận trọng hơn trong cách ứng xử với nhân chứng này.

Lần này ta muốn đóng vai một ngư phủ. Rubenstein tranh thủ dành cảm tình với phía nhân chứng, ông cất tiếng giọng hoà hoãn.

- Thưa bà Stevens, trong buổi cung khai hôm qua bà cho biết ngày hôm đó, mười bốn tháng mười, bà lái xe trên đại lộ phía Nam Henry Hudson Parkway thỉnh thoảng xe xếp bánh bà cho xe lết được một chạng tới phố 158th street. Bẵng qua một con đường nhỏ vô tới khu vực Fort Washington Park phải không?

- Vâng! - Giọng nàng nghe nhỏ nhẹ biết điều.

- Bà nghĩ sao khi cho xe dừng lại khu vực dành riêng này?

- Xe tôi bị xếp bánh, nên phải tránh vô đường hẹp, vừa lúc tôi nhìn thấy phía trước mái nhà một cabin khuất trong lùm cây. Nơi đây chắc là có người có thể giúp tôi.

- Bà là hội viên câu lạc bộ ô tô?

- Vâng !

- Trên xe có gắn điện thoại?

- Có!

- Sao bà không gọi tới chỗ câu lạc bộ?

- Tôi thấy như vậy mất công lâu hơn.

Rubenstein tỏ ra biết điều.

- Tôi hiểu. Vả lại bà đã muốn dừng xe tấp vô chỗ cabin trước mặt?

- Vâng.

- Cho nên bà muốn nhờ người trong cabin ra giúp?

- Đúng vậy.
- Lúc đi bên ngoài trời còn sáng?
- Tôi nhớ đâu mới khoảng năm giờ chiều.
- Bà nhìn thấy rõ mọi thứ xung quanh lúc đó chứ?
- Tôi còn nhìn rõ.
- Bà nhìn thấy gì, thưa bà Stevens?
- Tôi nhìn thấy Anthony Altieri.
- À vậy trước đó bà biết mặt anh ta rồi?
- Dạ không.
- Bà có chắc đó là Anthony Altieri?
- Tôi nhớ đã thấy hình đăng trên báo...
- Vậy là hình chụp trông giống mặt mũi bị cáo ngồi đây?
- Vâng, đó...
- Bà còn thấy gì khác hơn bên trong cabin?

Diane rùng mình thở ra, nàng chậm rãi cất tiếng cố nhớ lại trong đầu.

- Bên trong cabin có bốn người đàn ông. Một người bị trói ngồi trên ghế. Nhìn thấy Altieri đang hỏi chuyện, hai người kia đứng gần bên. - Giọng nàng run run - Altieri rút súng ra, la hét một hồi mới... mới bắn một phát từ phía sau gáy...

Jake Rubenstein liếc nhìn qua phía quan toà đang lắng nghe lời khai nhân chứng.

- Lúc đầu bà phản ứng ra sao, bà Stevens?
- Tôi chạy lui ra ngoài xe bấm máy di động gọi số...
- Rồi sao?
- Tôi lái xe bỏ đi.
- Xe xẹp bánh mà?
- Vâng tôi biết...

Ngư ông ngồi chỗ xem động tĩnh trên mặt nước.

- Sao bà không báo cho cảnh sát tới?

Diane nhìn qua phía luật sư biện hộ. Lúc này Altieri chăm chú nhìn theo nàng với ánh mắt

nham hiểm. Nàng nhìn tránh chỗ khác.

- Tôi không thể nán lại bởi vì tôi... tôi sợ người bên trong chạy ra nhìn thấy.

- Tôi hiểu. - Rubenstein giọng nói đánh lại, - Còn một chỗ khó hiểu là khi cảnh sát nghe gọi họ chạy tới ngay cabin nhưng không những không tìm thấy ai, thưa bà Stevens, mà nhìn quanh cũng không thấy dấu vết có người ở đây, chớ đừng nói là vừa có một án mạng xảy ra.

- Tôi không thể nói là... tôi...

- Bà là một họa sĩ, phải không?

Nghe hỏi nàng kinh ngạc:

- Vâng, tôi...

- Bà hài lòng với công việc hiện tại?

- Vâng. Có thể nói là thành công, nhưng mà sao...

Đã tới lúc ta nhắc cần được rồi đây.

- Xin nói thêm một chút riêng tư không làm phiền bà chứ? Mỗi đêm khán giả theo dõi chương trình truyền hình lúc 9h, đọc trang bìa tạp chí số...

Diane hốt hoảng nhìn theo người nói:

- Tôi không quảng cáo cho tôi. Tôi không sai khiến một người thật thà để mà...

- Cái cốt lõi là ở chỗ thật thà đấy thưa bà Stevens.

- Tôi xin nêu lên một bằng chứng không thể ngờ được ông Altieri là một người thật thà. Xin cảm ơn bà. Bà coi như "xong hàng" rồi đó.

Diane không màng tới câu nói nước đôi. Nàng bước trở lại chỗ ngồi trong lòng căm giận. Nàng hỏi nhỏ luật sư nguyên cáo.

- Tôi có thể ra về được chứ?

- Được tôi sẽ cho người đưa bà ra xe.

- Thôi khỏi phiền ông, cảm ơn.

Nàng bước ra cửa, đi tới chỗ đậu xe, bên tai còn nghe văng vẳng câu nói luật sư biện hộ của bị cáo.

"Bà là một họa sĩ phải không?... Xin nói thêm chút về đời tư không làm phiền bà chứ..." Thật xấu hổ. Dù sao nàng cảm thấy hài lòng lời cung khai trước toà. Nàng thấy sao nói ra vậy không ai có thể hồ nghi cho việc đó Anthony Altieri sẽ bị buộc tội, bị kết án tù chung thân, và Diane không làm sao quên được cái nhìn cay đắng khi hắn nhìn thấy nàng, nhớ lại nàng rùng mình.

Diane chìa vé giữ xe ra tới chỗ lấy xe đi. Hai phút sau Diane lái xe ra tới giữa phố nhắm hướng bắc chạy về nhà.

Xe dừng lại ngã tư. Diane vừa thắng xe thì nhìn thấy một anh chàng ăn mặc bảnh bao đứng trên lề bước lại gần:

- Xin lỗi bà. Tôi lạc đường. Bà có thể...

Diane kéo cửa xe xuống.

- Bà có thể chỉ đường tới chỗ Holland Tunnel được chứ? - Gã nói giọng Ý.

- Vâng. Dễ thôi chạy tới chỗ dừng đầu tiên.

Nhanh tay gã chìa súng gắn ống hãm thanh lên tiếng:

- Bước xuống xe, nhanh!

Diane xanh mặt.

- Được, xin ông đừng...

Vừa chồm tay mở cửa xe, gã bước thụt lùi, ngay khoảnh khắc đó Diane nhấn ga cho xe vọt lẹ tới trước tai nghe tiếng đạn bay vào thùng một lỗ kính xe cửa sau, một viên nữa trúng vô thùng xe. Trống ngực đánh thình thịch nàng cố lấy hơi thở ra.

Diane Stevens từng nghe nói bọn chặn đường cướp xe trước đây rất lâu nhưng với người khác. Lần này gã đàn ông muốn giết nàng. Bọn cướp xe cũng giết người hay sao? Diane nhấn điện thoại di động gọi số 911...

Hai phút sau nghe máy gọi lại.

- 911. Quý khách gọi cấp cứu.

Đến lúc này Diane muốn trình bày nội vụ thì cũng không thể giải quyết. Bọn cướp đã cao bay xa chạy từ khuya.

- Tôi cho người tới ngay. Yêu cầu bà cho biết tên địa chỉ số phone.

Diane đọc ra trên máy. Vô ích, nàng nghĩ. Nàng ngoái nhìn lại tấm kính cửa xe phía sau chột rùng mình. Nàng cố gắng gọi máy Richard đang ở công xưởng, giờ này còn phải lo cho xong một công trình khẩn cấp.

Nếu nàng cho hay vụ việc vừa rồi ông sẽ phóng xe về ngay. Nàng không muốn nhìn thấy ông bỏ ngang công việc đang tới hồi kết thúc. Thôi thì đến lúc về nhà ta sẽ kể lại sau.

Bất chợt một ý tưởng vừa nảy ra trong đầu khiến nàng rùng mình! Có phải người đàn ông kia chờ nàng tới hay là một sự tình cờ ngẫu nhiên? Nàng nhớ lại câu chuyện giữa nàng với Richard lúc vụ xử án vừa diễn ra. Anh không muốn em đứng ra làm chứng, Diane. Em sẽ mang hoạ.

- Anh đừng lo, Altieri sẽ bị lãnh án. Hắn sẽ lãnh án tù chung thân.

- Nhưng hắn còn bạn bè người thân...

- Richard, nếu em không làm chứng, em không thể chịu được.

Vụ việc xảy ra chỉ là một sự tình cờ ngẫu nhiên, Diane nghĩ. Altieri không thể nào muốn tính chuyện giang hồ với nàng ngay lúc hắn còn ra toà.

Diane lái xe qua khỏi quốc lộ, rẽ hướng phía tây chạy về nhà trên phố Bảy mươi lăm. Trước khi cho xe đậu dưới hầm, nàng nhìn quanh một lần cuối. Không thấy có dấu hiệu gì lạ.

Căn hộ nàng ở thoáng mát, phòng khách rộng rãi, cửa sổ từ dưới lên trên, lò sưởi xây bằng đá hoa.

Ghế sofa bọc nệm, ghế bành, tủ sách gắn vô tường, một máy truyền hình màn ảnh lớn. Trên tường treo đầy tranh vẽ đủ màu sắc của nhiều hoạ sĩ danh tiếng, ở một góc kia được dành riêng những tác phẩm của Diane.

Phòng kế bên buồng ngủ lớn và buồng tắm, là buồng ngủ dành cho khách, một xưởng vẽ tràn ngập ánh nắng nơi Diane ngồi vẽ, trên tường treo nhiều tranh, chính giữa gian phòng bày một bức tranh chân dung chưa vẽ xong.

Mỗi khi về đến nhà Diane lao ngay vô xưởng vẽ. Nàng tháo tranh vẽ chưa xong xuống, căng khung bạt mới toanh lên vẽ. Nàng đang phác hoạ lại khuôn mặt gã đàn ông đòi giết nàng, nhìn lại hai bàn tay run rẩy nàng quảng cạo vẽ xuống không vẽ được.

Trên đường lái xe tới căn hộ nơi ở của Diane Stevens, thám tử Earl Greenburg căn nhắc:

- Đây là công việc mình chán ghét nhất.

Robert Praegitzer lên tiếng:

- Thà mình nói ra hết còn hơn để họ ngồi nghe tin tức trên truyền hình.

Gã nhìn qua Greenburg.

- Cậu định kể lại cho bà ta nghe à?

Earl Greenburg gật, vẻ mặt buồn buồn. Gã nhớ lại câu chuyện anh hùng thám tử đến báo tin cho người vợ một nhân viên cảnh sát tuần tra về cái chết của anh ta.

- Bà ta rất dễ xúc động. Sếp dặn dò cậu nên liệu cách để thông báo.

- Yên chí, tôi sẽ liệu cách.

Nhân viên thám tử đến gõ cửa nhà Adams, người vợ bước ra mở cửa.

- Thừa bà có phải là vợ goá ông Adams?

**

Nghe tiếng chuông báo ngoài cửa trước.

Diane giật mình. Nàng chưa biết ai đến đây, nàng nói vô máy nhắn nội bộ:

- Ai vậy?

- Thám tử Earl Greenburg. Tôi muốn gặp bà Stevens có chút việc.

Chắc là chuyện cướp xe hôm trước đây, Diane nghĩ. Cảnh sát đến nhanh thế?

Nàng nhấn nút mở cửa Greenburg đứng trước thềm.

- Chào ông Có phải bà Stevens ở đây?

- Vâng. Cảm ơn ông đến kịp lúc. Tôi vừa phác hoạ lại khuôn mặt anh chàng hôm nọ, nhưng rồi... - Nàng hít vô một hơi.

- Gã người ngăm ngăm đen, mắt nâu nhạt có nốt ruồi nhỏ một bên gò má. Hắn có súng hãm thanh và...

Green đang còn lóng ngóng nhìn theo:

- Tôi lấy làm tiếc. Tôi chưa hiểu ra sao...

- Hắn là tên cướp xe. Tôi gọi điện thoại di động số 911 và... - Nàng thoáng nhìn thấy nhà thám tử đổi sắc mặt.

- Không phải vụ cướp xe, phải vậy không ông?

- Thưa bà không phải chuyện xe, - Greenburg im lặng một lúc.

- Bà cho phép tôi vô nhà được chứ?

- Mời ông vô.

Greenburg bước vào trong.

Nàng nhìn theo cau mày.

- Thế là sao? Có việc gì không may chăng?

Lời nói dường như không muốn đến tai nàng.

- Vâng, tôi lấy làm tiếc... Tôi... Tôi đến đây báo tin buồn. Tin chồng bà.

- Chuyện gì vậy? - Giọng nàng run run.

- Ông gặp tai nạn.

Diane chợt thấy ớn lạnh.

- Tai nạn ra sao?

Greenburg hít vô một hơi sâu.

- Ông bị giết chết đêm hôm qua, thưa bà Stevens. Xác nạn nhân nằm dưới gầm cầu mới vừa phát hiện sáng nay.

Diane nhìn theo một hồi lâu, chậm rãi lắc đầu.

- Ông có báo tin nhằm không hờ ngài Trung úy. Chồng tôi đang lo công việc tại sở làm trong phòng thí nghiệm.

Nhà thám tử thấy khó nói.

- Thưa bà Stevens, tối qua ông có về nhà không?

- Không, Richard thường đi làm khuya. Ông là một nhà khoa học.

- Nàng cảm thấy càng xúc động hơn.

- Thưa bà Stevens, bà đã hay biết chuyện ấy quan hệ với bọn mafia?

Diane tái mặt.

- Bọn mafia? Ông có điên chẳng?

- Chúng tôi tìm thấy...

Diane nghe hơi thở dồn dập.

- Cho tôi xem giấy tờ của ông.

- Có đây, nhà thám tử Greenburg chìa ra thẻ căn cước. Diane liếc mắt nhìn trả lại, nàng vung tay tát mạnh vô mặt gã.

- Ông ăn lương nhà nước để đi hù dọa người dân lương thiện hay sao? Chồng tôi chưa chết? Ông đang công tác tại sở. - Nàng hét lên một tiếng.

Greenburg nhìn sâu vô mắt nàng đau đớn chưa muốn tin:

- Thưa bà Stevens, bà cần có người chăm sóc, tôi sẽ cho người tới đây nếu thấy...

- Chỉ có ông mới cần người trông coi. Thôi ông đi về đi!

- Bà Stevens...

- Đi ngay!

Greenburg chìa ra tấm thẻ hình sự đặt xuống bàn bên cạnh.

- Nếu cần trao đổi với tôi, bà gọi số máy này.

Sau khi thám tử Earl Greenburg ra về, Diane khoá cửa trước nghe tiếng hơi thở còn run run.

Quân gốc gác? Đến nhằm địa chỉ còn muốn dọa người. Ta sẽ báo cáo lên trên, vừa nói nàng liếc nhìn đồng hồ trên tay. Richard sẽ về trong chốc lát thôi. Đến giờ dọn bữa ăn tối, nàng vừa nghĩ. Nàng làm món cơm chiên Dương Châu, món ăn hợp khẩu vị ông.

Nàng đi xuống bếp.

Do công tác cần được bảo mật, Diane không thể đến phòng thí nghiệm nói chuyện, nơi

không nghe ông gọi coi như nàng phải hiểu là ông đi về trễ. Nàng vừa làm xong món cơm chiên là tám giờ. Nàng nếm thử nhếch mép cười vừa miệng, một món hợp khẩu vị Richard. Nhìn đúng mười giờ chưa thấy ông về...

Diane đem món cơm cất vô tủ lạnh, viết mấy chữ treo ngoài cửa tủ. "Anh yêu quý, đồ ăn cất trong tủ. Anh về gọi em thức dậy". Về tới nơi chắc là Richard phải kêu đói bụng.

Diane thấy trong người lờ lờ, nàng thay đồ, mặc áo ngủ đánh răng vô giường nằm ngủ, thoáng chốc nàng đã chìm sâu vô giấc ngủ.

Khoảng ba giờ sáng thức giấc nàng la hét om sòm.
Chương II.

Tờ mờ sáng Diane mới thấy hết run. Cái cảm giác ớn lạnh nó vô thấu tận xương tuỷ. Sẽ không còn có lúc được nhìn thấy nhau, nghe giọng nói, được ôm ấp. Nàng nghĩ ngợi, lỗi tại ta. Thà ta đừng ra dự phiên toà. Ôi Richard, tha thứ cho em... xin anh tha thứ cho em. Em không thể bước tiếp chặng đường thiếu vắng anh. Em đã mất hết tất cả bởi vì anh là cuộc sống là lý trí của đời em.

Nàng muốn thu người lại như con sâu cuốn.

Nàng muốn trốn chạy.

Nàng đi tìm cái chết.

Nàng nằm đó chơi vơi nhớ lại ngày nào khi Richard đến làm thay đổi đời nàng.

Diane West lớn lên tại khu phố Sands Point, New York, một nơi yên tĩnh. Cha nàng một bác sĩ phẫu thuật, mẹ là hoạ sĩ, năm ba tuổi Diane đã biết học vẽ.

Nàng học trường nội trú St. Paul, năm học đầu tiên ở đại học nàng có một thời gian quan hệ lui tới với ông thầy dạy toán khéo tán gái. Ông tỏ lời muốn cưới nàng chỉ... nàng mà thôi. Lúc Diane biết ông đã có vợ ba con nàng quyết một là chọn môn toán hay ông già lắm cẩm, nàng xin chuyển trường khác.

Say mê vì môn nghệ thuật những lúc rảnh rỗi nàng ngồi vô ghế vẽ. Năm ra trường nàng đã có tranh bán, nổi tiếng là một hoạ sĩ tài năng.

Mùa thu năm đó Diane được nhận bày tranh tại Gallery nổi tiếng ở phố Fifth Avenue, mang lại cho nàng một vinh dự thành công lớn. Người làm chủ Gallery, Paul Deacon giàu có hiểu biết rộng, một người Mỹ gốc châu Phi đã giúp đỡ cho tài năng Diane phát triển.

Đêm khai mạc phòng tranh đông người coi, Deacon vội chạy tới bên Diane, nụ cười trên gương mặt ông rạng rỡ:

- Chúc mừng... em? Số tranh bán được gần hết. Vài tháng nữa tôi muốn làm thêm một phòng tranh, em sẽ có tranh tham dự.

Diane sung sướng vô cùng:

- Thật tuyệt vời, Paul.

- Em xứng đáng. - Ông vỗ vai nàng rồi bỏ đi.

Diane dừng lại cho chữ ký, chợt nghe một người lạ mặt bước tới sau lưng nói.

- Tôi thích những đường nét trong tranh bà...

Diane đứng lặng người. Nàng sững sờ quay qua nhìn há hốc mồm toan bẻ lại một câu, anh buột miệng nói:

- Chẳng kém gì đường nét uyển chuyển trong tranh Rossetti hay Manet. - Anh vừa đứng ngắm nghía tranh vừa nói.

Diane lấy lại bình tĩnh.

- Ồ, - Nàng vừa đáp vừa để mắt nhìn theo. Anh chàng khoảng độ tuổi ba mươi, cao lớn thân hình lực sĩ, mái tóc vàng, mắt xanh sáng rõ. Anh mặc trên người bộ đồ màu sậm, áo sơ mi trắng thắt cà vạt nâu.

- Tôi... tôi cảm ơn ông.

- Bà vẽ tranh từ lúc nào?

- Tôi vẽ từ nhỏ. Mẹ tôi là họa sĩ. - Bà nhếch mép cười.

- Mẹ tôi làm đầu bếp, tôi thì không biết nấu ăn. Tôi biết tên bà. Tôi là Richard Stevens.

Cũng vừa lúc Paul Deacon quay lại trên tay cầm ba gói hàng.

- Tranh của ông đây, ông Stevens. Chúc ông vui vẻ. - Ông giao hàng xong, bỏ đi.

Diane ngạc nhiên nhìn theo:

- Ông mua ba bức tranh của tôi.

- Và còn treo ở nhà hai bức nữa.

- Tôi... tôi được ngưỡng mộ đến vậy?

- Tôi chọn những họa sĩ tài năng.

- Cảm ơn ông!

Ngắm nghĩ anh buột miệng nói:

- À bà còn nhiều việc, thôi tôi phải đi ngay.

Diane nghĩ khác:

- Không, Tôi thông thả.

Anh nhếch mép cười.

- Hay lắm - Anh lại nói - Bà có thể dành cho tôi một vinh dự.

Diane liếc nhìn bàn tay trái, tay không đeo nhẫn cưới:

- Vâng.

- Tôi vừa mới được hai vé xem diễn lại vở "Tâm hồn vui tươi" của Noel Coward đêm mai, không có ai đi chung. Nếu bà không bận rộn gì...

Diane nhìn thêm một lần nữa. Trông anh chàng dễ thương hấp dẫn đấy chứ, có điều hai ta hãy còn xa lạ. Chớ nên phiêu lưu. Càng phiêu lưu hơn khi nàng muốn nói với mình. Ta cũng thích lắm chứ.

Tối hôm sau là một đêm thật mê mẩn. Richard Stevens hoá ra là người hoạt bát vui nhộn như gặp người đồng điệu. Hai kẻ xa lạ mà lại thấy tương đắc chuyện nghệ thuật, âm nhạc, nhiều lĩnh vực khác nữa. Nàng muốn được gần gũi, nghĩ lại thì không biết anh chàng có như mình tưởng chẳng.

Cuối buổi Richard lên tiếng hỏi.

- Tối mai bà rảnh chứ?

Diane đáp không do dự.

- Có.

Tối hôm sau hai người ngồi chung bàn tại một nhà hàng yên tĩnh trên phố Sotto.

- Richard, tôi muốn biết anh là ai.

- Đơn giản thôi. Tôi sinh ra ở Chicago. Cha tôi làm nghề xây dựng. Vẽ kiểu nhà đi nhiều nơi trên thế giới, mẹ tôi cũng đi theo ông. Tôi biết được khoảng mười nước học được nhiều thứ tiếng.

- Bình thường anh làm nghề gì để sinh sống?

- Tôi đang phục vụ cho cơ sở KIG - Kinsley International Group.

- Nghe hay đấy.

- Càng thú vị hơn. Là nơi dẫn đầu những cuộc thí nghiệm kế hoạch học, làm việc theo phương châm "Hôm nay chúng tôi chưa tìm ra câu giải đáp, hãy đợi ngày mai".

Sau bữa ăn tối, Richard đưa Diane về nhà. Đến trước cửa nhà, cầm tay nàng anh nói.

- Một buổi tối tuyệt vời! Cảm ơn em.

Anh cất bước đi.

Diane đứng nhìn theo, nghĩ ngợi, ta hài lòng chàng ta lịch sự không phải là tay săn gái. Ta lấy làm hài lòng. Quái!

Mãi về sau chàng và nàng gặp gỡ mỗi đêm, và mỗi lần Diane được gần gũi Richard nàng thấy mặn nồng hơn.

Một buổi tối thứ Sáu Richard hỏi nàng:

- Mỗi tuần ngày thứ Bảy tôi phụ trách huấn luyện đội bóng, em muốn đến không?

Diane gật.

- Muốn lắm chứ, thưa ông Huấn luyện viên.

Buổi sáng Diane ngồi xem Richard quần nhau với đội bóng của bọn trẻ. Anh tỏ ra tận tâm chăm sóc, reo hò cùng bọn trẻ mỗi khi bắt được bóng, bọn trẻ khoẻ phải nói, thích thú khi được chơi với ông huấn luyện viên.

Diane nghĩ thầm, ta đang yêu. Ta đang yêu.

Vài bữa sau Diane hẹn đi ăn cơm tối với mấy cô bạn đồng nghiệp, lúc ra về tạt ngang qua hàng quán bà thầy bói bohemien.

Đ dẫn đo một hồi Diane bảo:

- Ta nhào vô đây coi thử một quẻ xem sao?

- Thôi đi, Diane. Tớ phải đi ngay về chỗ làm!

- Mình cũng bận đây.

- Tớ còn đi đón Johnny.

- Thôi thử vô đi xem sao, kể lại cho bọn mình nghe sau.

- Thôi thì được. Tớ vào xem.

Năm phút sau Diane được mời ngồi trước mặt một bà mặt mũi xấu xí, mồm bịt đầy răng vàng, trên đầu trùm chiếc khăn san bẩn thỉu.

Phi lý, tại sao ta muốn nhào vô đây? Chuyện đó nàng phải biết. Nàng muốn biết tương lai sau này giữa nàng với Richard có hợp với nhau. Nghĩ cũng buồn cười, nàng nghĩ.

Diane ngồi nhìn bà thầy bói bốc một bộ bài tarô, tay bà xáo bài mắt không rời bộ bài.

- Tôi muốn biết là...

Suyt! Bà thầy lật một lá bài lên, lá bài anh chàng làm Hề tay đeo túi xách, ăn mặc màu mè. Bà nhìn thật lâu:

- Cô em đây còn nhiều việc bí ẩn phải bói cho ra. Bà lật tiếp thêm một lá. Lá bài hình Mặt trăng còn ham muốn điều gì chưa rõ?

Diane lưỡng lự rồi gật đầu.

- Có phải một người đàn ông nào đây?

- Phải!

Bà thầy lật tiếp theo một lá khác.

- Lá bài tượng trưng Tình nhân.

Diane tươi cười:

- Có phải điềm tốt?

- Để phải coi thêm ba lá nữa. - Nói xong bà lật tiếp một lá khác. - Lá bài người bị treo cổ. Bà lưỡng lự đặt tay lật lá bài tiếp theo.

- Con quỷ? - Bà nói khẽ.

- Tức là điềm xấu? Diane hỏi.

Bà thầy bói không nói ra.

Diane ngồi nhìn bà lật tiếp một con bài chót. Bà lắc đầu. Bà lặng lẽ nói thầm:

- Lá bài Thần chết.

Diane đứng ngay dậy.

- Tôi không tin mấy chuyện này, nàng tức giận.

Bà thầy ngược nhìn lại rồi chợt nói, lời bà nói nghe như không.

- Tin hay không cũng chẳng sao. Bởi Thần chết rình rập quanh em.

Chương III.

Berlin, Đức

Cảnh sát Trưởng Otto Schiffer cùng với hai nhân viên cảnh sát mặc sắc phục, người quản lý chung cư, ông Karl Goetz chăm chú nhìn xuống xác chết trần truồng nằm cò quắp dưới bồn nước tắm. Một vệt bầm tím quanh cổ. Ông Cò cảnh sát thò tay xuống vòi nước còn rò rỉ:

- Nước lạnh. - Ông kề mũi ngửi vô chai rượu đặt bên cạnh bồn tắm, quay qua người quản lý chung cư - Tên nạn nhân là gì?

- Sonja Verbrugge. Chồng bà là Franz Verbrugge, nghe đâu là một nhà khoa học.

- Nạn nhân sống chung với chồng tại đây.

Ở đây bảy năm, hai vợ chồng rất tốt. Tháng nào trả tiền tháng nấy, không có việc gì rầy rà. Mọi người đều muốn... - Ông sực nhớ vừa kể về việc gì đó.

- Bà Verbrugge có việc làm chứ?

- Có bà làm ở quán cà phê internet hiệu Cyberlin đông khách ra vô chơi vì tính...

- Làm sao ông phát hiện được nạn nhân?

- Là vì vòi nước lạnh bị hỏng tôi lo sửa mấy bữa nay chưa xong.

- Vậy nên...?

- Nên sáng nay nghe hộ ở bên dưới khiếu nại nước rỉ thấm xuống trần nhà. Tôi trở lên gõ cửa, chớ không nghe thấy lên tiếng, tôi có chìa riêng mở cửa. Bước vô buồng tắm nhìn thấy... - ông nói run lập cập.

Nhân viên thám tử bước vô buồng tắm:

- Không thấy chai rượu Wishky nào trong tủ, chỉ có rượu vang.

Ông Cò cảnh sát gật:

- Được rồi, ông chỉ tay xuống chai rượu, bên bồn tắm - Mang về cho lấy dấu tay.

- Vâng.

Ông quay qua hỏi Karl Goetz:

- Ông biết lúc đó Verbrugge đang ở đâu?

- Dạ không, mỗi buổi sáng thấy ông đi làm sớm, mà sao... - Ông rùng mình khó nói.

- Vậy là sáng nay ông không thấy?

- Không.

- Ông biết chuyện ông Verbrugge sắp đi xa?

- Dạ không, không biết.

Cảnh sát trưởng quay qua nhân viên thám tử.

- Cậu cho hỏi lại người thuê nhà chung cư, nếu có ai nhìn thấy được bà Verbrugge mới gần đây có gì khác thường không, hay nghe thấy hai vợ chồng có cãi vã nhau, coi thử bà vợ có nghiện rượu, cậu nhớ thu thập đủ chứng cứ. - Ông nhìn qua Karl Goetz. - Chúng tôi sẽ cho kiểm tra lại chồng của nạn nhân. Nếu có điều gì đáng nghi ông báo cho chúng tôi biết...

Karl Goetz lưỡng lự.

- Tôi không rõ việc này đáng nghi hay không, tối qua thấy xe cấp cứu đậu trước chung cư người thuê nhà hỏi có ai đau ốm gì không. Tôi chạy xuống tới nơi thì xe cấp cứu đã chạy đi. Đáng nghi chứ?

Cảnh sát trưởng nói:

- Chúng tôi sẽ xem xét lại việc này.

- Còn... còn cái xác của nạn nhân thì sao? - Karl Goetz lóng ngóng hỏi lại.

- Pháp y sẽ tới đây. Ông cho tháo nước ra lấy tấm khăn đắp lên xác nạn nhân.

Chương IV.

Một vụ án mạng nữa xảy ra tối qua... xác nạn nhân được phát hiện dưới gầm cầu...

Với Diane Stevens thời gian đã dừng lại. Nàng bước đi thơ thẩn bên trong căn hộ đầy ắp kỷ niệm, nghĩ ngợi: Không còn ai an ủi... Không còn được thấy hơi thở ấm áp... Không được nhìn lại Richard, quanh ta bốn bức tường gạch lạnh tanh, mãi mãi im lìm bất tận.

Diane nằm co mình trên chiếc ghế dài hai mắt nhắm nghiền, nhớ lại Richard hỏi nàng: "Ngày cưới em muốn anh tặng món gì?". Em đã nói không muốn gì hết. Lúc này em muốn được một món quà. Anh quay về lại với em. Cho dù không được nhìn thấy anh. Hãy ôm em vào lòng. Anh đang ở đâu đây kia mà, em cần hơi ấm trong vòng tay anh, bàn tay anh sẽ nắn lên ngực trần... Em muốn được nghe lại câu nói anh khen em làm món cơm chiên ăn ngon miệng... muốn được nghe anh nói thôi đừng kéo tấm ra xuống giường... em muốn được nghe anh nói yêu em. Nàng không làm sao ngăn được nước mắt tuôn trào. Không làm sao được:

Từ khi hay tin Richard bị giết chết, Diane ẩn mình trong căn hộ tối tăm một cõi không muốn lên tiếng mỗi khi nghe tiếng chuông reo hay tiếng người gõ cửa. Nàng như một con thú mang thương tích đầy mình tìm nơi ẩn trốn. Nàng muốn nhận lấy đau thương một mình.

Richard, đã bao nhiêu lần em muốn lên tiếng "em yêu anh" để được nghe anh lên tiếng "anh yêu em". Mà sao em chưa muốn nói ra. Em thật là điên rồ. Giờ đây em thèm muốn được nghe thấy anh nói, nàng nghĩ.

Nằm nghe mãi tiếng chuông reo, tiếng gõ cửa bên ngoài Diane không cảm lòng, đứng lên rón rén bước ra.

Thì ra Carolyn Ter người bạn thân thiết nhất đang đứng chờ. Cô ta nhìn Diane.

- Trông cậu thể thảm ghê. - Giọng nói nhỏ nhẹ - Mọi người chạy đi tìm cậu muốn gặp cho được.

- Xin lỗi Carolyn, mình thấy không thể...

Carolyn nắm tay Diane.

- Tớ hiểu. Nhưng còn bao nhiêu bạn bè muốn gặp cậu.

Diane lắc đầu.

- Không. Thật không...

- Diane, coi như Richard không còn nữa, chỉ còn lại một mình cậu lo liệu. Không nên tránh xa bạn bè thân thương. Tớ sẽ báo tin cho mọi người.

Bạn bè Diane và Richard người gọi máy, người thì tới nhà để được ngỏ lời chia buồn sâu sắc nhất.

- Diane cậu nghe đây. Richard giờ đã yên nghỉ... Anh ấy đã về với Chúa.

- Richard đã về với nhà Trời, soi sáng cho em...

- Chàng đã đến một miền đất bình yên...

- Chàng đã được gặp các thiên thần...

Diane úp mặt muốn kêu gào.

Người đến chia buồn không ngớt. Paul Deacon người giúp triển lãm tranh Diane đến chia buồn, ông quàng tay qua người Diane nói.

- Tôi muốn đến ngay nhưng mà...

- Tôi hiểu.

- Tôi thương tiếc Richard, một người đàn ông hiếm có. Này Diane, em không thể lánh xa mọi người. Mọi người trông chờ được thưởng thức thêm nhiều tác phẩm mới.

- Tôi không thể. Không còn có ý nghĩa gì nữa, Paul. Hết rồi.

Nàng không muốn bị thuyết phục.

**

Ngày hôm sau nghe chuông cửa reo, Diane lưỡng lự bước ra. Nàng ghé mắt nhìn qua lỗ khoá, bên ngoài dường như là một nhóm người, chưa hiểu sao, Diane mở cửa nhìn ra. Khoảng một chục thiếu niên đứng chờ ngoài cửa.

Một đứa cầm bó hoa trên tay.

- Chào bà Stevens.

Nó trao bó hoa cho Diane.

- Cảm ơn các cậu? Nàng sực nhớ bọn trẻ này là ai.

Bọn trẻ: những cầu thủ trong đội bóng do Richard huấn luyện.

Diane nhận được rất nhiều hoa chia buồn, điện e-mail, những món quà lần này thực sự khiến nàng xúc động hơn cả.

- Các cậu vô đây! - Diane nói.

Bọn trẻ ồa vô bên trong.

- Gia đình chúng em rất đau buồn và thương tiếc vô cùng.

- Chồng của bà là một người quả cảm.

- Ông ấy sống hết mình vì mọi người!

- Ông là một nhà huấn luyện thể thao tuyệt vời.

Diane muốn ngăn dòng nước mắt lại nói:

- Cảm ơn mấy cậu. Ông ấy thường nói rất tự hào vì mấy cậu.

Nàng hít vô một hơi nói.

- Các cậu uống nước ngọt giải khát nhé hay là...?

Tim Holm cậu bé chơi bóng đã cầu lên tiếng:

- Dạ thôi, cảm ơn bà Stevens. Chúng em đến đây để tỏ lòng thương tiếc ông. Bọn em chung tiền mua hoa phúng điếu hết mười hai đô-la. Dù thế nào chúng em cũng thương tiếc ông vô cùng.

Diane nhìn theo lặng lẽ nói:

- Cảm ơn mấy cậu. Tôi hiểu là Richard sẽ nhắc tới mấy cậu đã đến nơi đây.

Nàng đứng nhìn theo bọn trẻ nói lời chào từ biệt ra về.

Diane nhìn theo bước chân bọn trẻ ra về sực nhớ lại lần trước được xem Richard huấn luyện đội banh. Ông đứng nói trước đám cầu thủ trẻ như một người bạn đồng trang lứa, lời nói dễ thấm vô tâm hồn trẻ thơ, bọn trẻ mến phục ông từ đó. Nàng nhớ lại ngày hôm đó nàng đã yêu ông.

Ngoài trời tiếng sấm ầm ầm, vài giọt mưa hắt lên cửa sổ. Mưa rơi. Hôm ấy là một ngày nghỉ cuối tuần...

- Em thích đi picnic?

Richard hỏi:

- Em thích chứ. - Anh cười - Hãy đợi đấy, chúng ta sẽ làm một buổi picnic đơn giản thôi. Trưa mai anh đến đón em.

Hôm ấy trời nắng đẹp, Richard tổ chức picnic ngay tại Central Park. Đồ đạc bày biện cả một giỏ món ăn nào thịt bò bít tết, món jambon... pho mát... hai phần paté... đủ thứ món uống gần nửa chục món tráng miệng.

- Đủ cho một tiểu đội! Còn ai muốn tham gia với chúng ta? Một ý tưởng chợt lóe lên trong đầu nàng. Còn thiếu ngài mục sư? Hai má nàng đỏ ửng.

Richard nhìn theo nàng.

- Em thấy được chứ.

- Được không hở?

Chưa bao giờ em được vui như hôm nay, Diane nghĩ, nàng nói ngay:

- Được, Richard.

Richard gật đầu:

- Khá lắm. Ta khỏi chờ đủ quân số! Nào ta nhào vô.

Trong bữa ăn qua những câu chuyện kể chàng và nàng mới thấy khăng khít hơn. Mỗi dục tình dâng trào, hai trái tim cùng đập một nhịp. Giữa chừng trời bỗng đổ mưa. Thoáng chốc hai

người ướt như tắm.

Richard mặt mũi buồn xo:

- Anh lấy làm tiếc vì trời đổ mưa. Lẽ ra ta phải phòng xa - nhà báo nói không mưa, vậy là hỏng cả buổi picnic hơn nữa...

Diane xích lại gần nhỏ nhẹ nói.

- Vậy hử anh.

Nàng ngả vô vòng tay anh, hai môi gần chặt với nhau hơi thở sôi sục dâng tràn khắp thân người. Khi nàng chịu buông ra nói.

- Ta nên thay quần áo ấm.

Chàng cười.

- Em khá lắm, đừng để nhiễm lạnh...

Diane lên tiếng:

- Về nhà em hay nhà anh?

Richard đứng ngây người ra.

- Diane, em nói thật sao? - Anh định hỏi - Nhưng mà... ta không thể ở lại đây.

Diane lặng lẽ nói.

- Em biết.

Nửa giờ sau đã về tới nhà Diane, vứt bỏ lớp quần áo ướt họ ôm chầm lấy nhau, những bàn tay tìm lấy những bàn tay lần tới những vùng nhạy cảm và khi không thể chờ lâu hơn nữa chàng với nàng dịu nhau vô giường.

Richard thật dịu dàng êm ái say đắm cuồng nhiệt ngoài sức tưởng tượng, hai đầu lưỡi giao nhau chờn vờn như từng đợt sóng ấm áp vỗ vô bờ cát êm dịu và chàng ấn sâu vô sát mí tràn lấp lên khắp người nàng.

Cuộc ái ân qua hết một buổi trưa cho đến tận đêm khuya, hai trái tim hoà nhập làm một, không lời nào tả xiết.

Trong khi chờ Diane làm món ăn sáng, Richard hỏi:

- Em chịu lấy anh không, Diane?

Nàng quay lại nhìn, nói khẽ:

- Hử, chịu chứ.

Một tháng sau đến ngày cưới, ngày hôm đó thật êm đềm và đẹp đẽ vô cùng, bạn bè, người

thân đến chúc mừng và Diane nhìn qua Richard mặt mày tươi cười rạng rỡ, nàng nhớ lại lời bà thầy bói nghĩ thật lỗ bịch, nàng cười thầm.

Tuần trăng mật sẽ là một nơi trên đất Pháp, nhưng Richard từ phòng làm việc gọi về:

- Anh vừa nhận được việc mới không thể bỏ đi xa. Hay là ta dời lại vài tháng nữa? Em yêu, anh rất tiếc.

- Thế thì cũng được thôi, anh yêu.

- Em muốn đi nhà hàng ăn trưa với anh bữa nay?

- Em muốn chứ.

- Em thích món ăn Pháp, anh sẽ đưa em tới một nhà hàng Pháp, nửa giờ nữa anh sẽ đến đón em.

Nửa giờ sau Richard đến nơi chờ bên ngoài:

- Kìa em. Anh phải tiễn đưa khách hàng ra sân bay, ta cùng đi ra đó rồi đi ăn trưa sau.

Nàng nín lấy người anh:

- Được thôi.

Chàng đưa nàng ra sân bay Kennedy, Richard nói:

- Ông ta có máy bay riêng. Ta đến đó gặp.

Lính gác cho hai người đi vô khu vực dành riêng nơi chiếc Challenger đang đậu. Richard nhìn quanh:

- Ông ta chưa thấy tới. Mình lên máy bay ngồi chờ.

- Vâng.

Hai người bước lên cầu thang leo vô trong chiếc phi cơ hạng sang. Tiếng máy đang khởi động.

Người tiếp viên từ trong buồng lái bước ra.

- Chào hai ông bà.

- Chào anh, - Richard nói.

Diane mỉm cười:

- Chào anh.

Hai người ngồi nhìn theo anh ta khoá cửa cabin.

Diane nhìn qua Richard:

- Còn bao lâu nữa thì khách hàng mời tới nơi?

- Không lâu đâu.

Tiếng động cơ máy bay gầm rú lên lăn bánh từ từ tiến ra đường băng.

Diane nhìn qua cửa sổ mặt mũi tái nhợt.

- Richard, máy bay đang cất cánh.

Richard ngạc nhiên nhìn lại Diane:

- Em nói thiệt chứ?

- Nhìn ra ngoài kia. - Nàng hoảng hốt.

- Nói... Nói với người phi công...

- Em muốn anh nói sao?

- Dừng lại!

- Không được. Anh ta đang chuẩn bị cất cánh - một thoáng lặng lẽ Diane nhìn qua Richard, nàng trở mặt - Anh tính đưa em đi đâu?

- Ồ anh đã nói với em rồi kia mà? Ta đi qua bên Pháp, em thích món ăn Pháp.

Nàng thở hắt ra một hơi mặt mũi biến sắc:

- Richard, em chưa muốn tới Paris ngay lúc này! Em không mang theo quần áo, không son phấn. Em không...

Richard điềm nhiên:

- Hình như bên Paris có nhiều cửa hàng.

Nàng nhìn theo một lúc, rồi choàng tay qua người anh.

- Ồ, anh đùa đấy hử. Em yêu anh.

Anh mỉm cười.

- Em muốn đi hưởng tuần trăng mật. Thì đây.

Chương V.

Đến phi trường Orly một chiếc limousine chờ sẵn đưa hai người về khách sạn Hotel Plaza Athénée.

Đến nơi người quản lý báo:

- Phòng đã có sẵn, xin mời hai ông bà Stevens.

- Cảm ơn.

Nơi ở là căn phòng 310. Người quản lý mở cửa, Diane và Richard bước vô. Diane dừng bước lại ngỡ ngàng. Trên tường treo đầy tranh nàg vẽ. Nàng quay qua nhìn Richard.

- Em... sao thế này...

Richard vô tư đáp:

- Anh có biết gì đâu. Nơi đây họ cũng biết chọn tranh.

Diane bước lại ôm hôn Richard rất lâu.

Paris là một thành phố thần tiên. Điểm đến đầu tiên là cửa hiệu Givenchy, nàng mua sắm nhiều món cần thiết, qua cửa hiệu Louis Vuitton sắm vali đựng quần áo.

Thong thả đi bộ dạo chơi trên đại lộ Champs Elysées đến quảng trường La Concorde, cổng Khải hoàn môn, La Madeleine, lâu đài Bourbon. Chàng đưa nàng dạo chơi quảng trường Vendôme, tham quan Bảo tàng Louvre một ngày. Dạo chơi khu vườn tượng Bảo tàng Rodin, dùng bữa tối tại nhà hàng ăn khung cảnh tình tứ Auberge de Trois Bonheurs, Au Petit Chez Soi và D Chez cux.

Một điểm khiến Diane ngạc nhiên hơn hết là những cuộc gọi nhằm, giờ khắc khác thường.

- Ai gọi vậy? Một lần Diane hỏi lại lúc đó 3 giờ sáng. Khi Richard vừa nói chuyện xong.

- Chuyện giao dịch thường ngày.

Sao phải gọi lúc nửa đêm? Diane phân vân.

- Diane? Diane!

Nàng chợt tỉnh cơn mê. Carolyn Ter nghiêng người xuống hỏi:

- Cậu không sao chứ?

- Tôi... Tôi không sao.

Carolyn vòng tay qua người nàng.

- Thời gian còn dài mới được có mấy hôm. - Ngần ngủ một lúc - Vậy... cậu đã tính lo đám tang chưa?

Đám tang, nghe mới buồn làm sao. Nhắc đến chuyện chết chóc, tuyệt vọng.

- Tôi... Tôi không thể... làm thế nào...?

- Để mình lo giúp cậu. Mình lo đặt một cỗ áo quan.

- Thôi! Nàng buột miệng nói ra một lời nghe chói tai, một lời nói miễn cưỡng.

Carolyn nhìn lại ngõ ngàng.

Diane nhắc lại giọng còn run run.

- Cậu không biết sao? Đây là... là lần cuối tôi phải lo cho Richard.

- Tôi muốn tổ chức lễ tang khác thường hơn. Ông ấy muốn thấy đông đủ bạn bè đến chào lần cuối. - Nước mắt lăn dài hai bên má.

- Diane...

- Tôi muốn chọn một cỗ áo quan để cho ông ấy... yên nghỉ giấc ngàn thu êm đẹp.

Carolyn không biết nói gì hơn.

Buổi trưa một mình trong văn phòng, thám tử Earl Greenburg nghe chuông điện thoại reo.

Diane Stevens muốn nói chuyện với cậu. Ô, không phải, Greenburg sức nhớ lại cái tát nàng ban tặng cho ông ở lần gặp gỡ hôm nọ. Nàng hiện giờ ra sao?

Có thể nàng sẽ ngỏ lời phân bua, chợt nghĩ ông giờ tay nhắc máy.

- Thám tử Greenburg nghe.

- Tôi là Diane Stevens. Tôi có hai việc muốn nhờ ông. Trước tiên tôi muốn ngỏ lời xin lỗi vì đã một lần đối xử khiếm nhã với ông, tôi thành thật lấy làm ân hận.

Chàng thám tử chưng hửng:

- Bà không có việc gì phải xin lỗi, thưa bà Stevens. Tôi hiểu được hoàn cảnh của bà.

Ông chờ máy, một thoáng lặng thinh.

- Bà có hai việc cần phải gọi?

- Vâng. Chuyện chồng tôi... - Nàng muốn nức nở. - Hiện giờ cơ quan cảnh sát đang cất giữ xác chồng tôi. Làm sao cho tôi nhận lại xác Richard? Tôi lo thu xếp tổ chức lễ tang tại cơ sở dịch vụ Dalton Mortuary.

Nghe tiếng nói đau khổ của nàng ông cau mày:

- Tôi e là khó lắm, phải qua nhiều thủ tục nhiều khê. Phải chờ đủ hồ sơ của cơ quan điều tra tư pháp cho giải phẫu tử thi, thông báo đến nhiều nơi... - Ngẫm nghĩ một hồi ông nói. - Này... bà đã tính toán đầu vào đó, tôi sẽ lo liệu giúp. Bà ráng chờ trong hai bữa?

- Ô Tôi... tôi cảm ơn ông. Cảm ơn rất... - Nàng muốn nói mà không thể.

Earl Greenburg ngồi nán lại một hồi lâu, nghĩ tới hoàn cảnh đau đớn của Diane Stevens. Ông quyết làm vượt qua thủ tục hành chính.

Cơ sở mai táng Dalton Mortuary nằm trên phố đông Madison Avenue, nhà cao hai tầng mặt tiền xây theo kiểu lâu đài miền nam, trang trí hơi hợt, màn cửa phất phơ mờ nhạt.

Diane đang đứng ở quầy tiếp tân.

- Tôi có hẹn gặp ông Jones. Tôi là Diane Stevens.

- Cảm ơn.

Nhân viên tiếp tân gọi máy, lát sau người quản lý bước ra hơn hờ chào Diane.

- Tôi là Ron Jones, đã nói qua trên máy. Ngay thời điểm có nhiều việc khó giải quyết, phải lo bớt một phần gánh nặng cho bà. Bà cho biết đang cần gì chúng tôi có cách giải quyết.

Diane chần chờ nói:

- Tôi... Tôi chưa biết nói sao?

Ron Jones gật.

- Dịch vụ của chúng tôi bao gồm một cỗ áo quan, một buổi lễ dành cho bạn bè người thân, một khu đất ở nghĩa trang, phí tổn chôn cất. - Ông ngẫm nghĩ. - Theo như tôi được biết tin đăng trên báo, cái chết của chồng bà, thừa bà Stevens, bà phải chọn một cỗ quan tài niêm kín trong thời gian lễ tang, cho nên...

- Không được?

Jones kinh ngạc nhìn lại:

- Nhưng mà...

- Tôi yêu cầu mở nắp quan tài, để cho Richard được nhìn thấy bạn bè người thân trước khi... -

Nàng nghẹn ngào.

Jones nhìn theo, ánh mắt chia sẻ:

- Tôi hiểu. Tôi đề nghị một chuyên gia thẩm mỹ đến giúp cho việc này... - Ông khéo léo ăn nói đúng lúc. - Bà thấy được chứ?

Richard chắc là không chịu, dù sao... nàng nghĩ, dù sao cũng phải nói:

- Được.

- Còn một việc nữa, bà nên mang theo quần áo của ông mặc để chôn cất.

Nàng hốt hoảng nhìn theo:

- Quần áo... Diane có cảm giác bàn tay lạnh lẽo của người lạ sờ vô thân xác Richard trần truồng, nàng rùng mình.

- Bà Stevens, bà thấy sao?

- Thôi để tôi mặc quần áo cho Richard, nhưng mà không muốn nhìn thấy thân thể ông như thế đó. Tôi muốn được nhớ lại... - nàng ngưng bật.

- Thừa bà Stevens.

Diane đành chịu:

- Tôi chưa nghĩ tới... Nàng ghen ngào - Tôi xin lỗi.

Ông nhìn theo nàng chệnh choạng lê bước ra ngoài vẫy tay đón xe.

Diane bước vô nhà, nàng tới ngay tủ quần áo của Richard, treo đầy hai dãy móc. Mỗi một thùng quần áo là một chuỗi kỷ niệm. Vẫn còn đó bộ quần áo sẫm màu Richard mặc đi coi triển lãm tranh. Nàng còn nhớ.

Tôi thích nhìn đường nét trong tranh bà. Nó khiến tôi nhớ lại tranh của Rossetti hay là tranh Manet. Nàng có nên lấy bộ đồ này đi? Không nên.

Nàng lần tay sờ qua bộ khác. Bộ đồ màu xám tro Richard mặc đi chơi picnic, nửa chừng bị mắc mưa.

Nàng nhớ lại:

- Về nhà em hay nhà anh?

- Đây không phải chỉ một đêm. Em hiểu.

Sao nàng không muốn giữ lại?

Nàng nhìn qua bộ đồ sọc:

- Em thích ăn món Pháp... Có một nhà hàng Pháp nổi tiếng...

- Chiếc áo bờ lu đông... chiếc áo jacket da lật... Diane quấn chiếc áo màu xanh quanh người nàng. Ta không thể đưa mấy món này ra khỏi đây, nàng nghĩ. Cuối cùng nàng vớ bữa một bộ rồi vụt chạy đi.

Hôm sau Diane nhận được tin trên hộp thư thoại:

"Thưa bà Stevens, đây là thám tử Greenburg. Tôi xin được báo cho bà mọi việc đã xong xuôi. Tôi đã bàn với cơ sở dịch vụ mai táng Dalton Mortuary. Bà được tùy nghi chọn cách nào cũng được...

Im lặng một lúc.

Xin chúc bà được toại nguyện... Chào bà.

Diane gọi Ron Jones tại cơ sở mai táng.

- Tôi được biết ông đã nhận được xác chồng tôi về tại đó?

- Vâng, thưa bà Stevens. Cái xác đã được chuyên gia mỹ viện bảo quản tốt, chúng tôi đã nhận được quần áo bà gửi đến. Cảm ơn.

- Tôi nghĩ... có thể tổ chức tang lễ vào ngày thứ Sáu được chứ?

- Thứ Sáu là ngày tốt. Bữa đi chúng tôi sẽ lo đầy đủ thủ tục. Việc làm lễ là mười một giờ trưa.

Ba hôm nữa ta sẽ không còn nhìn thấy nhau, hay chỉ là khi em đi theo anh.

Sáng thứ Năm Diane chuẩn bị đánh sách người đi đưa và khiêng quan tài, nghe chuông điện thoại reo.

- Thưa bà Stevens?

- Vâng!

- Tôi là Ron Jones. Tôi xin được báo cho bà hay chúng tôi đã lo xong mọi thủ tục bà giao phó, theo như lời dặn của người thư ký riêng.

Diane bối rối hỏi lại:

- Thư ký riêng nào?

- Vâng, người nói chuyện qua điện thoại.

- Tôi không có ai là...

- Thật mà, tôi lấy làm ngạc nhiên, nhưng nghĩ phải làm theo lời bà dặn. Chúng tôi đã cho hoá táng xác chồng bà mới cách đây một giờ.

Chương VI.
Paris, Pháp.

Kelly Harris nổi bật trong làng người mẫu như điều gặp gió. Nàng đang độ tuổi hai mươi, là dân Mỹ gốc da đen, nước da màu bánh mật, gương mặt nàng là một cơ hội để cho những chàng phò nháy trở tài thu vô ống kính. Đôi mắt một màu nâu dịu dàng và thông minh, đôi môi mọng khêu gợi tình tứ, cặp đùi thon dài, trời cho một dáng dấp quyến rũ gợi tình.

Mái tóc đen cắt ngắn theo kiểu để loà xoà mấy lọn trước trán. Nàng Kelly vừa được bầu người mẫu đẹp nhất thế giới trong năm do tạp chí Elle và Mademoiselle tổ chức.

Mặc đồ xong Kelly đứng nhìn quanh và như mọi khi nàng cảm thấy một cảm giác khác lạ. Căn hộ sang trọng nằm trên con phố của giới nhà giàu St. Louis-en l'Ile, Quận Tư, Paris. Căn hộ trở hai lối đi nhìn ra phía nhà trước trông đẹp mắt, trần nhà cao, ốp gạch nổi màu vàng nhạt, phòng khách bày biện bàn ghế theo kiểu Pháp và kiểu thế kỷ mười chín. Đứng trước thềm bao lơn nhìn qua bên kia sông Seine là Nhà thờ Đức bà.

Kelly chợt nghĩ ngày cuối tuần sắp tới. Chồng nàng sẽ dành cho nàng một buổi chiều dài bất ngờ.

- Em phải ăn mặc khác lạ, em tùy ý lựa chọn nơi nào muốn tới.

Kelly mừng thầm trong bụng. Mark là người đàn ông tuyệt vời nhất trên đời. Kelly liếc nhìn đồng hồ thở ra một hơi. Ta phải lo đi cho kịp buổi trình diễn nửa giờ nữa thôi.

Thoáng chốc nàng đã ra tới ngoài cầu thang máy. Vừa lúc bên kia căn hộ, bà hàng xóm Josette Lapointe vừa bước ra như mọi ngày và niềm nở cất tiếng.

- Chào Bà Harris.

Kelly tươi cười.

- Chào bà Lapointe.

- Bà vẫn đẹp như mọi ngày.

- Cảm ơn. - Kelly nhấn nút thang máy.

Từ đằng xa người thợ chung cư lo sửa chữa thiết bị gắn trên tường. Gã liếc nhìn về phía hai người đang đứng rồi quay đầu lại ngay.

- Công việc người mẫu dạo này ra sao? - Bà Lapointe hỏi.

- Cũng khá, cảm ơn bà.

- Tôi phải đến nơi xem cô trình diễn một lần mới được.

- Tôi rất hân hạnh được đón tiếp bà.

Thang máy dừng lại Kelly và bà Lapointe bước vô. Người thợ mở máy bộ đàm nói vài câu rồi bỏ đi.

Cầu thang vừa đóng lại Kelly nghe chuông điện thoại trong phòng reo. Nàng chần chờ, dù biết phải đi vội nàng đoán chừng Mark gọi.

- Bà đi trước nhá, - nàng nói với bà Lapointe.

Kelly bước ra ngoài thang máy, lục túi tìm chìa khoá vọt chạy trở lại phòng, bước ngay tới bên bàn điện thoại nhắc máy:

- Mark?

Một giọng nói nghe lạ tai:

- Nanette?

Kelly chán nản:

- Tôi không biết tên người gọi tới là ai.

- Xin lỗi bà, tôi gọi nhầm số.

Gọi nhầm số! Kelly buông máy xuống. Vừa lúc đó một tiếng động làm rung chuyển cả toà nhà. Tiếp theo là tiếng người lao xao xen lẫn tiếng gào thét. Quá sợ hãi Kelly chạy ra ngoài xem sự thể ra sao. Phía bên dưới đang lộn xộn. Kelly chạy bộ xuống cầu thang tới nhà dưới, tiếng người la hét dữ dội từ bên dưới tầng hầm.

Quá hoảng sợ nàng bước tới chỗ tầng hầm ngáy người ra đứng nhìn cầu thang máy bẹp dúm. Bên trong là xác bà Lapointe trơ ra một đồng nát vụn. Kelly muốn ngất xỉu, tội nghiệp cho bà. Mới lúc nãy đây bà còn tươi cười. Lẽ ra ta đi cùng với bà nếu không vì tiếng chuông điện thoại reo... nàng nghĩ.

Đám đông xúm lại quanh chiếc thang máy. Xe cấp cứu hú còi đến nơi. Ta phải ở lại đây nhưng mà làm sao được, Kelly buồn bã nghĩ. Ta phải đi ngay. Nàng nhìn xuống cái xác, nói khẽ:

- Tôi lấy làm đau buồn, thưa bà Lapointe.

Kelly đến salon thời trang, bước qua cửa hậu nàng nhìn thấy Pierre người thiết kế thời trang đợi sẵn. Tay đầm vô vai nàng.

- Kelly! Kelly! Cậu tới trễ? Buổi trình diễn đã mở màn làm sao...

- Xin lỗi, Pierre, mình vừa gặp tai nạn.

Gã hoảng hốt:

- Cậu có sao không?

- Không sao.

Kelly nhắm mắt lại một lúc. Nhớ lại cảnh tượng ban nãy nàng muốn lợm giọng, thôi phải chịu, làm sao bỏ cuộc. Nàng là ngôi sao của buổi trình diễn...

- Nhanh lên! Pierre nói.

Kelly vội chạy vô buồng trang điểm.

Buổi trình diễn có giá nhất trong năm được tổ chức tại 31 phố Cambon, nơi trước đây... salon của nhà thời trang Chanel. Mấy tay phó nhòm sẵn ảnh tập hợp trên hàng ghế trước, không còn ghế trống, khán giả đứng đầy nghẹt phía dãy cuối, lóng ngóng chờ xem mode mới nhất mùa trình diễn thời trang. Bên trong gian phòng trang trí đầy sắc hoa, màn treo đẹp mắt vậy mà chẳng có ai để ý dòm ngó. Mọi cặp mắt đổ dồn về phía sàn diễn chạy dài tít tắp - một dòng chảy muôn màu sắc người đẹp và thời trang. Phía sau hậu trường nhạc nền dạo lên chậm rãi, theo nhịp từng bước đi rậm rật trên sàn diễn.

Các người mẫu lần lượt tiếp bước lui tới trên sàn diễn theo nhịp lời giới thiệu trên loa phát thanh bình luận mẫu quần áo thời trang.

Người mẫu châu Á vừa xuất hiện trên sàn diễn - đây là kiểu chiếc áo vải xa tanh, quần vải chất liệu mỏng khoác thêm chiếc áo bolu trắng...

Người mẫu tóc vàng mảnh mai đang nhún nhảy từng bước đi -... đây là kiểu áo cổ tròn chất liệu vải ca sơ mìa quần vải cô tông trắng...

Người mẫu Pháp ra mắt -... đây là kiểu jacket ba pút màu hồng cổ viền, quần vải đen xăn gấu...

Người mẫu Thụy Điển -... đây là bộ áo vải len xa tanh màu xanh biển, áo bờlu Charmeuse...

Sắp đến màn trình diễn khán giả trông chờ từ lâu.

Người mẫu Thụy Điển vừa rời khỏi sàn diễn trống trơn. Loa phát thanh lên tiếng:

- Đây là màn trình diễn thời trang mùa hè, chúng tôi hân hạnh được giới thiệu kiểu áo tắm mới.

Giây phút hồi hộp chờ đợi đã đến, Kelly Harris xuất hiện ngay giờ phút cao điểm. Nàng mặc trên người bộ bikini trắng. Chiếc áo nịt ngực vừa che đủ phần trên bộ ngực căng phồng bó sát mộng. Những bước đi nhún nhảy kêu gọi trên sàn diễn thu hút mọi cặp mắt dồn về một phía khán giả reo hò như sấm dậy. Kelly đáp lại bằng một nụ cười cởi mở, đảo một vòng rồi mất hút sau sân khấu.

Phía trong hậu trường đã có hai gã đàn ông chờ sẵn.

- Thưa bà Harris, bà có thể dành cho ít phút...

- Tôi rất tiếc. Kelly lịch sự cáo lỗi - Tôi phải thay đồ nhanh. Nàng toan bỏ đi.

- Thưa bà Harris. Chúng tôi nhân viên Sở Cảnh sát Tư pháp. Tôi là Thanh tra Dune, và đây là Thanh tra Steunou. Chúng tôi muốn trao đổi với bà một việc.

Kelly đứng lại.

- Cảnh sát Tư pháp. Các ông cần bàn chuyện gì?

- Bà đây là Mark Harris, phải không?

- Vâng ! Nàng vô cùng ngạc nhiên.

- Chúng tôi lấy làm tiếc báo tin... lá chồng bà mới chết đêm qua.

Kelly cảm thấy miệng mồm khô khốc:

- Chồng tôi? Mà sao...?

- Rõ ràng, ông ta đã tự tử.

Tại Kelly nghe lòng bùng. Nàng chỉ có thể nhớ mang máng những gì ngài Chánh thanh tra -... Tháp Eiffel... lúc nửa đêm... thư tuyệt mệnh... lấy làm tiếc... thành thật chia buồn. Lời nói như trong mơ. Tất cả là những lời nói vô nghĩa.

- Thưa bà...

"Cuối tuần này, ta muốn em ăn mặc khác thường, em muốn tới nơi đâu tùy ý em lựa chọn".

Nàng còn nhớ những tiếng nói sau cùng của chàng.

- Tôi e có điều... nhằm lẫn chăng? Kelly nói - Mark, không thể...

- Tôi lấy làm tiếc. Ngài Chánh thanh tra nhìn theo Kelly.

- Bà vẫn bình yên chứ, thưa bà?

- Vâng! - Có điều đời tôi tới đây coi như hết, nàng nghĩ.

Pierre vụt chạy tới bên Kelly, mang theo chiếc áo bikini sọc tuyệt đẹp.

- Này cưng, thay đồ nhanh đi. Đừng có chần chừ. - Gã dúm vô tay nàng chiếc áo bikini. - Nhanh! Nhanh lên!

Kelly chậm rãi buông xuống sà.

- Pierre?

Gã ngạc nhiên nhìn qua:

- Sao?

- Cậu mặc vô đi.

Kelly được đưa về nhà trên chiếc limousine, ông quản lý salon muốn cho người đi kèm, nàng từ chối.

Kelly muốn đi một mình. Vừa về tới trước cửa nhà, Kelly nhìn thấy người bảo vệ chung cư Philippe Cendre cùng với một công nhân đứng giữa đám đông người thuê nhà.

Một người hàng xóm lên tiếng:

- Tội nghiệp bà Lapointe, tai nạn thật khủng khiếp.

Người công nhân sửa chữa trên tay nắm hai đầu mỗi dây cáp đứt lìa ra:

- Không phải do tai nạn, thưa bà. Thủ phạm cắt đứt dây thang máy.

Chương VII.

Kim đồng hồ chỉ bốn giờ sáng, Kelly ngồi trên chiếc ghế nhìn ra cửa sổ tâm trí còn bàng hoàng nghe văng vẳng bên tai "Cảnh sát điều tra tư pháp... chúng tôi muốn trao đổi... Tháp Eiffel, bức thư tuyệt mệnh... Mark đã chết... Mark đã chết... Mark đã chết... Lời nói như một khúc ca ai oán dội vô trong đầu.

Nàng nhìn thấy Mark đang lao đảo nhào xuống, nhào xuống... Nàng giang tay ra giữ lại nhưng không kịp cái xác đã rơi nhào xuống thành đồng nát vụn.

Có phải chàng chết vì ta? Hay... do ta gây ra? Ta không hay biết? Hay do ta đã lỡ nói? Hay là không nói ra? Anh ra đi lúc em đang còn ngủ; em chưa kịp nói lời từ biệt để được hôn anh, nói là em yêu anh. Em cần có anh. Không thể thiếu anh! - Kelly nghĩ. Cứu em, Mark, cứu em... như

mọi khi anh đã cứu em... Nàng bật người dựa ra sau, nhớ lại những lúc được gần gũi Mark, những ngày thần tiên lúc mới gặp gỡ

Kelly sinh ra ở Philadelphia, đứa con hoang của Ethel Hackworth, một người đầy tớ da đen giúp việc cho một gia đình người da trắng giàu có. Cha nàng là một quan toà: Ngày đó, Ethel mới mười bảy tuổi xinh đẹp, Pete hai mươi là đứa con trai nhà Turner, phải lòng nàng. Gã quyến rũ nàng và Ethel sau đó một tháng biết mình đã mang thai.

Nàng kể lại cho Pete, gã nói:

- Thật... thật là tuyệt vời. - Nói xong gã vụt chạy vô phòng người cha báo cái tin động trời.

Sáng hôm sau, quan toà Turner cho gọi Ethel vô phòng ông nói:

- Ta không muốn nhìn thấy một con điếm giúp việc trong nhà này, mi ra khỏi đây ngay.

Không một đồng xu, thất học, được trời phú cho mấy cái tài vặt, Ethel xin được một chân giúp việc dọn dẹp nhà xưởng cho một công ty xây dựng, tất bật cả ngày kiếm tiền nuôi đứa bé gái mới lọt lòng. Ròng rã năm năm Ethel tích cóp đủ một món tiền mua lại được căn nhà ván ghép xập xệ, nàng cho sửa lại làm nhà trọ dành cho đàn ông. Căn hộ ngăn ra làm phòng khách, phòng ăn, bốn buồng ngủ nhỏ, hai buồng tắm, nhà bếp một chỗ nhỏ hẹp chứa vật dụng dùng làm nơi ngủ cho Kelly.

Từ đó khách đến trọ ra vô mỗi ngày đông hơn.

- Chào mấy bác, - Ethel nói với con gái. - Con đừng có quấy phá.

Ban đầu Kelly thấy nhà mình đông đủ bà con họ hàng, cho đến ngày khôn lớn nàng mới nhận ra tất cả là những người xa lạ.

Lúc Kelly lên tám tuổi mẹ xếp cho chỗ ngủ, trong căn buồng nhỏ hẹp tối tăm, một hôm đang ngủ nàng nghe giọng nói khề khà bên tai.

- Suyt! Đừng có la.

Kelly nhìn lại bộ áo ngủ bị xốc lên trong khi chưa kịp phản ứng, một gã đàn ông đã đè lên người tay che miệng nàng lại. Kelly còn nhớ gã hất hai chân nàng ra cố vùng vẫy hấn đè mạnh xuống. Nàng cảm thấy da thịt như bị xé ra từng mảng một, cảm giác nhức nhối tê buốt. Hấn bất cần, cố ấn sâu vô trong cọ sát vô da thịt, nàng chỉ kịp nhớ lại những giọt máu nóng ran vừa rỉ ra bên dưới. Nàng lạnh lẽo kêu gào, muốn ngất lịm, chìm đắm bên trong căn buồng tối tăm ghê tởm.

Thế rồi sau giây phút tưởng chừng như vô tận, nàng ngược nhìn gã rùng mình tuột xuống.

Gã nói khề.

- Ta phải đi. Nếu mày kể lại cho mẹ mày biết chuyện, ta sẽ quay lại giết mẹ mày. Gã bỏ đi.

Một tuần lễ sau cơn đau hành hạ nàng thấy khổ nhục may sao nàng biết lo chữa chạy cho cái thể xác bị trầy trụa, vết thương đau vơi dần. Đã có lúc nàng toan buột miệng kể cho mẹ nghe

nhưng nghĩ sao lại bỏ qua.

Tai họa đến với nàng trong tích tắc thôi đã thay đổi một đời người. Từ một cô bé ngây thơ lớn lên đợi ngày lấy chồng sinh con nàng đã hoá thành con người ô uế bị đòi ruồng bỏ. Nàng đã thề độc không để cho ai sờ lên người nàng. Nàng đã lột xác hoàn toàn. Kể từ cái đêm hôm đó, nàng thấy sợ hãi bóng tối.

Chương VIII

Kelly được mười tuổi mẹ đã giao việc cho làm, phụ giúp công việc quanh nhà trọ. Thức dậy lúc năm giờ sáng chùi rửa nhà vệ sinh, dọn nhà bếp, phụ làm bữa ăn sáng cho khách trọ. Hết buổi học nàng lo việc giặt ủi, lau dọn sàn nhà, hút bụi, phụ dọn bữa ăn tối. Cuộc sống sớm tối tất bật ngày này qua ngày nọ nhàm chán.

Nàng hết lòng phụ giúp mẹ mong được một tiếng khen nhưng không bao giờ có. Mẹ nàng bận bịu công việc lo cho khách trọ không rảnh một giờ nào dòm ngó tới đứa con.

Kelly lớn dần lên trở thành một cô gái xuân thì, một hôm gặp ông khách trọ tốt bụng ngồi kể cho nàng nghe chuyện "Nàng Alice nơi xứ sở Thần Tiên", Kelly cảm thấy thích thú lúc nàng Alice trốn thoát theo lối hang thỏ. Ta chỉ muốn biết bấy nhiêu đó, Kelly nghĩ, để tìm đường trốn đi. Ta không thể sống mãi với công việc cạo rửa lau chùi sàn nhà, dọn nhà cầu vệ sinh cho bọn ở trọ.

Một hôm Kelly vừa tìm thấy được lối thoát. Nàng nghĩ ra trong đầu có thể giúp nàng khỏi nơi này. Nàng viết lại cuộc đời mình.

Nàng có một người cha, một người mẹ cùng một màu da. Hai ông bà không bao giờ giận nhau la mắng con. Có nhà ở khang trang, hai ông bà yêu thương con, yêu thương con...

Lúc Kelly mười bốn tuổi, mẹ nàng lấy một ông khách trọ, làm nghề phục vụ quầy bar, Dan Berke, tính ông hay gắt gỏng thấy gì cũng chê. Kelly không làm sao cho vừa ý ông.

- Bữa cơm chiều nay không ăn được...
- Mày mặc chiếc áo này không hợp...
- Màn che buồng ngủ đã cũ rách. Ta dặn mày lo khâu vá lại...
- Mày lau chùi buồng tắm không xong...

Cha dượng Kelly có tật hay uống rượu. Vách ngăn giữa hai buồng ngủ lợp thưa nên mỗi đêm khuya nghe thấy được tiếng đấm đá la hét ồm ồm. Sáng thức dậy, Ethel thoa lên một lớp phấn không thể che lấp chỗ bầm tím quanh mí mắt.

Kelly quá chán nản. Ta liệu mà ra đi, nàng nghĩ. Chỉ còn hai mẹ con ta biết thương yêu nhau.

Một buổi tối, đang ngủ chập chờn chợt nàng nghe buồng bên có tiếng kêu la: "Sao mày không giết nó chết đi, để nó ra làm gì?"

- Tôi đã cố, Dan, mà không xong.

Kelly cảm thấy đau thắt cả ruột. Mẹ nàng đã không mong nàng ra đời. Chẳng còn ai muốn...

Kelly lại đi tìm một lối thoát khác cho cuộc sống tối tăm bất tận. Nàng tìm đến sách như một thú vui tiêu khiển lâu dài, nàng ra thư viện công cộng, mong lấp đầy những khoảng thời gian trống rỗng.

Cuối tuần nàng lo kiếm tiền xin được một chân giữ trẻ, thấy nhà người ta sống bình yên nàng ước mơ.

Năm mười bảy, Kelly đã là một cô gái xinh đẹp như mẹ nàng thuở nào. Bọn học sinh ve vãn muốn hẹn hò với nàng, nàng từ chối, mặc kệ.

Ngày thứ Bảy, nghỉ học, làm xong việc nhà Kelly vội vã ra tới thư viện đọc sách hết một buổi chiều.

Người quản thủ thư viện, bà Lisa Marie Houston, mặt mũi sáng sủa dễ nhìn, tính bà trầm lặng, thân thiện với mọi người, bà ăn mặc giản dị như chính con người bà. Nhìn thấy Kelly lui tới thư viện mỗi ngày, bà Houston để ý dò hỏi.

Một bữa bà lên tiếng.

- Tôi thấy thích thú được gặp gỡ một bạn trẻ ham đọc sách. Tôi thấy em lui tới đây mỗi ngày.

Một bước đầu để cho tình bạn được nảy nở.

Vài tuần lễ qua nhanh. Kelly được dịp thổ lộ tâm tình với người quản thủ thư viện.

- Em đã có ý định về tương lai ra sao Kelly?

- Em muốn làm cô giáo.

- Em được làm cô giáo thì còn gì hơn. Một nghề được trọng vọng dù ở bất cứ nơi nào.

Kelly định nói ra chợt nàng im bật. Nàng nhớ lại câu chuyện trong bữa ăn sáng, có mẹ và ông bố dựng.

Kelly nói:

- Con muốn thi vô đại học, học ra trường làm cô giáo.

- Cô giáo à? Berke bật cười. - Nghĩ chuyện điên rồ. Nghề giáo chẳng được gì cả. Con nghe ta nói chưa? Chẳng được gì. Con phải ở nhà lo dọn dẹp nhà cửa. Ta với mẹ con chẳng có đủ tiền cho con ăn học.

- Con xin được một học bổng và...

- Rồi sao? Con sẽ mất công học bốn năm. Đừng nghĩ chuyện đó. Nhìn tướng ta thấy con chỉ biết ngồi lê đôi mách.

Kelly đứng dậy bỏ đi.

Nàng kể lại cho bà Houston:

- Em đang có vấn đề ở nhà không muốn cho em vô đại học. - Nàng nói giọng run run - Vậy là em cam chịu làm những việc như mọi ngày!

- Không thể được? Bà Houston nói giọng quả quyết - Em bao nhiêu tuổi?

- Còn ba tháng nữa em mười tám.

- Vậy là em sẽ được tự quyết định đời mình. Em xinh đẹp, Kelly. Em biết em đẹp chứ?

- Dạ, không, thiệt tình.

Làm sao ta dám nói ta là một người không bình thường. Ta không đẹp, nàng nghĩ.

- Em chán ghét mình, thưa bà Houston. Em không muốn như thế là... Em muốn... đi khỏi nơi này. Em muốn đi khỏi nơi này. Em muốn đổi khác mà không được như ý? - Nàng cố kiềm chế xúc động. - Em không được may mắn. Tìm cho mình một hướng đi, em muốn được như mọi người.

- Kelly...

- Lẽ ra em không thể nào đọc cho hết mấy bộ sách kia? Giọng nàng cay đắng.

- Sao vậy?

Bởi bên trong là những chuyện bịa đặt. Những con người hào nhoáng, những phép lạ... Kelly lắc đầu - Làm gì có phép lạ?

Bà Houston nhìn theo một hồi. Rõ ràng Kelly đã bị tổn thương rất nặng nề.

- Kelly, làm gì có phép lạ, em mới là người làm nên phép lạ, em là phù thủy.

- Thật sao? - Kelly mĩa mai. - Làm sao mà em nhìn thấy được điều đó?

- Trước tiên, em nên biết đang mơ mộng những gì? Em mơ một cuộc sống sôi nổi hơn, thích những chỗ đông người, những nơi chốn phồn hoa. Lần sau tới đây tôi sẽ chỉ cho em thấy cách nào để đạt tới những ước mơ đó.

Bà chỉ nói phét, Kelly nghĩ.

Ra trường được một tuần lễ Kelly lại nhớ tới thư viện. Bà Houston nói:

- Kelly em còn nhớ lời tôi dặn dò hôm nào muốn làm nên phép lạ thì sao?

Kelly đang còn phân vân:

- Dạ có.

Bà Houston thò tay vô ngăn kéo bàn giấy lôi ra một xấp tạp chí: Cosmogirl, Seventeen, Glamour, Mademoiselle, Essence, Allure... Bà đưa qua cho Kelly.

Kelly nhìn lại.

- Em phải làm gì đây?

- Em có nghĩ một ngày kia sẽ làm nghề người mẫu?

- Dạ không.

- Em coi hết mấy tập báo đó. Em nhớ kể lại cho tôi nghe làm sao để đưa phép lạ vô cuộc sống?

Bà nói nghe hay, Kelly nghĩ nhưng bà có hiểu gì đâu.

- Cám ơn bà Houston, em nhớ.

Tuần tới ta đi tìm việc làm.

Kelly cầm xấp báo trên tay về lại nhà trọ quăng vô góc nhà bỏ đó. Buổi tối nàng lo làm việc nhà.

Vừa vô giường Kelly sực nhớ xấp báo bà Houston gởi. Nàng với tay lấy đại một tờ coi thử. Trước mắt nàng là một thế giới xa lạ. Người mẫu xinh đẹp ăn mặc sang trọng bên cạnh người mẫu nam lịch sự có mặt khắp nơi ở Paris, London, các thành phố lớn. Tự dưng Kelly ước gì được như họ. Nàng ngồi dậy vội vã mặc chiếc áo ngủ đi ra ngoài buồng tắm.

Nàng đứng ngẩn nhìn trong gương, ngỡ là mình cũng đẹp hấp dẫn như ai. Mọi người đều khen nàng đẹp. Cho dù được vậy ta chưa học được kinh nghiệm.

Nàng mơ tới tương lai ở Philadelphia rồi ngẩn vô gương một lần nữa. Phải đi tìm một nơi lập nghiệp. Cậu phải là một nhà phù thủy, phải tạo ra được phép lạ, nàng tự nói với chính mình.

Sáng hôm sau Kelly ra thư viện gặp bà Houston.

Bà ngạc nhiên hôm nay sao lại tới thư viện sớm hơn mọi bữa.

- Chào Kelly. Em đã coi hết mấy tờ báo chưa?

- Dạ có. - Kelly hít vô một hơi sâu. - Em muốn học làm người mẫu nhưng mà chưa biết bắt đầu làm sao?

Bà Houston thản nhiên cười nói.

- Tôi biết, để tôi dò tìm trong danh bạ điện thoại New York. Em muốn đi khỏi thành phố này?

Bà Houston lục túi xách lôi ra một trang giấy đánh máy đưa cho Kelly.

- Đây là danh sách tốp người mẫu đứng đầu ở Manhattan, địa chỉ và số điện thoại. Bà khều tay Kelly.

- Em coi từ trên trở xuống.

Kelly ngõ ngàng.

- Em... Em không biết nói sao để cảm ơn.

- Em đợi đấy. Một ngày kia được nhìn thấy hình ảnh của em trên tạp chí.

Trong bữa cơm tối Kelly lên tiếng.

- Con quyết định học nghề người mẫu.

Cha nàng cầu nhàu:

- Chỉ có người ngu mới nghĩ chuyện đó. Con sao vậy? Bọn người mẫu là những con điếm.

Bà mẹ thở ra.

- Kelly, con đừng đi theo vết xe đổ của mẹ, mẹ đã từng lỡ lầm. Coi chừng mơ mộng sẽ hại con. Mình là dân da màu nghèo mạt, con không đi tới đâu được.

Ngay lúc này Kelly phải tự quyết định lấy.

Sáng sớm hôm sau, Kelly lo thu xếp quần áo vô vali ra bến xe buýt. Trong túi xách còn hai trăm đô-la tiền mấy hôm giữ trẻ.

Xe buýt đi Manhattan mất hai giờ, ngồi trên xe Kelly thả hồn về tương lai. Nàng muốn học làm người mẫu chuyên nghiệp. Nghe cái tên Kelly Hackworth không kêu chút nào. Ta liệu lấy, nàng nghĩ, ta lấy tên cúng cơm, như ngày nào. Nàng nhắm đi nhắm lại trong đầu: Và đây là người mẫu hàng đầu của công ty chúng tôi, Kelly.

Nàng ở lại một khách sạn rẻ tiền, chín giờ sáng Kelly đến nơi đi ngay vô cửa chính trường đào tạo người mẫu theo danh sách nàng cầm trên tay. Kelly không son phấn nàng mặc trên người chiếc áo nhả rúm, sau mấy tiếng đồng hồ ngồi lê lét trên xe buýt.

Đến nơi liếc nhìn không thấy ai ngồi ở bàn tiếp tân. Nàng bước tới chỗ người đàn ông ngồi ở bàn bên trong văn phòng đang cúi húi viết.

- Xin lỗi ông,- Kelly lên tiếng.

Người đàn ông nói lầm bầm trong miệng không buồn ngó ngang gì tới.

Kelly chần chừ:

- Tôi muốn hỏi thăm ở đây có cần người mẫu?

- Không, gã nói lầm bầm:

- Ở đây không thuê mướn!

Kelly thở ra:

- Vậy thì cảm ơn ông. - Nàng toan bỏ đi.

Người đàn ông ngược nhìn chột gã đối ý:

- Ô kìa, khoan đã. Lại đây. - Gã đứng ngay dậy.

- Lạy chúa tôi, em ở đâu tới đây vậy?

Kelly ngỡ ngàng nhìn lại.

- Ở Philadelphia.

- Này... không sao. Em đã được làm người mẫu lần nào chưa?

- Chưa.

- Chẳng sao. Em sẽ được học một khoá.

Kelly cảm thấy cổ họng khô khốc:

- Tức là tôi... - Tôi sẽ được làm người mẫu?

Gã nhếch mép cười:

- Thì vậy. Ở đây có lắm khách hàng nhìn thấy chắc là phải điên lên vì em?

Làm sao nàng dám tin. Nàng đang ở tại một nơi đào tạo người mẫu hàng đầu và nơi đây...

- Tôi là Bill Lerner, chủ công ty, tên em là gì?

Thời khắc mơ ước bấy lâu nay đã tới, duyên may giúp cho nàng được xướng lên cái tên mới toanh.

Lerner nhìn theo:

- Tên của em mà em không nhớ sao?

Kelly lấy hết can đảm, đồng dục đáp:

- Vâng nhớ chứ, tên em là Kelly.

Chương IX.

Nghe tiếng máy bay vù vù quần trên đầu, Lois Reynolds nhếch mép cười. Gary, anh đến trễ. Lois yêu cầu được ra sân bay đón người anh trai, gã nói:

- Đừng lo, em cùng anh sẽ đi taxi.

- Gary, nếu em được...

- Em cứ ở nhà anh sẽ về tới.

- Thôi vậy.

Cuộc sống của Lois một phần dựa vào người anh trai. Những năm tháng thơ ấu tại thành phố Kelowna nhớ lại như một cơn ác mộng. Từ nhỏ Lois nghĩ là mình bị xã hội ruồng bỏ: xấu hổ vì những hình ảnh hào nhoáng trên tạp chí, người mẫu thời trang, phim ảnh trò tiêu khiển của phụ nữ... hơn nữa nàng là con bé mập ú béo tròn. Nàng muốn tìm hiểu vì sao những đứa mập béo trông không được xinh đẹp như mấy đứa gầy hơn?

Lois Reynolds lăm lăm đứng ngắm mình trong gương.

Tóc nàng vàng, mắt xanh, nước da mịn màng, Lois bận tâm nhất vì cái thân hình nặng nề quá cỡ. Đàn ông bụng phệ thì chả ai thèm để ý nói năng, còn đàn bà thì lên vài cân là thiên hạ xầm xì, bàn tán. Có tay đàn ông vô tích sự nào muốn đề xướng mẫu người phụ nữ lý tưởng phải đạt tới con số 36-26-36, nàng nghĩ. Lois nhớ như in trong đầu, bọn học sinh cùng lớp nói xấu sau lưng nàng"

- Con bé mỡ to, béo như lợn. Nàng cảm thấy xấu hổ.

Nhưng lúc đó Gary biết đối đáp bênh vực cho đứa em.

Ngày Lois tốt nghiệp trường đại học Toronto nàng cảm thấy mình bị trêu chọc đã đời. Nếu ông Thần Tài muốn đi tìm một mẫu đàn bà đích thực thì có đây, nàng nghĩ.

Một hôm, Thần Tài xuất hiện. Tên ông là Henry Lawson, nàng gặp ông tại buổi sinh hoạt ở nhà thờ, Lois bị cuốn hút ngay. Ông đáng người cao lớn, gầy, tóc vàng, gương mặt tươi cười, tính tình dễ dung hoà. Cha ông là mục sư nhà thờ. Từ đó Lois thường hay đến dự buổi sinh hoạt nhà thờ với Henry, về sau này mới biết ông làm chủ một cơ sở vườn ươm, là một người thích vui thú với thiên nhiên.

- Nếu tối mai em không bận bịu , - ông nói - Tôi sẽ mời em đi ăn cơm.

Lois không chần chờ nói ngay:

- Vâng, cảm ơn ông.

Henry mời nàng đến nhà hàng Sassafras có tiếng ở Toronto. Nhìn món ăn thấy thèm, Lois không muốn để cho Henry nghĩ mình háu ăn, nàng gọi một món ăn xoàng.

Henry nhìn nàng ăn món salad, ông nói:

- Em ăn vậy chưa no.

- Em đang muốn giảm cân, - Lois nói bịa.

Ông đặt tay lên người nàng.

- Em không nên làm cho giảm cân Lois, cứ giữ nguyên như cũ.

Nàng cảm thấy vui sướng, lần đầu tiên được nghe một người đàn ông nhắc tới nàng.

- Tôi sẽ gọi cho em một món bít tết, khoai tây, món salad. - Henry nói.

Càng thích thú hơn gặp được người biết khẩu vị nàng thích.

Mấy tuần lễ thoáng qua, ông và nàng gặp nhau luôn không đầy một tháng sau lần gặp gỡ đầu tiên.

Henry mở lời:

- Lois, anh yêu em, anh muốn lấy em làm vợ.

Lời nói tự dừng đến nàng chưa một lần dám buột miệng. Nàng vòng tay qua người ông:

- Em cũng yêu anh, Henry. Em muốn được làm vợ anh.

- **

Năm bữa sau, lễ cưới tổ chức tại nhà thờ nơi lần đầu gặp gỡ. Có mấy người bạn và Gary cùng đến dự lễ cưới, cha của Henry đứng ra làm chủ lễ. Lois cảm thấy hạnh phúc vô cùng.

- Con định đi hưởng tuần trăng mật ở đâu? Cha của Lawson hỏi.

- Đến hồ Lake Louise! - Henry nói - Nơi ấy phong cảnh hữu tình.

- Tuyệt lắm nhỉ.

Henry vòng tay qua Lois:

- Anh ước gì những ngày còn lại hôm nào cũng là ngày trăng mật.

Lois như đang ở trên mây.

Sau lễ cưới chàng và nàng đi hưởng tuần trăng mật bên hồ Lake Louise. Một vùng phong cảnh hùng vĩ công viên Banff Wational Park giữa vùng đồi núi Canadian Rockies.

Đến xế trưa những tia nắng còn đọng lại long lanh trên mặt hồ:

Henry nắm tay Lois:

- Em thấy đói chưa?

Nàng nhìn sâu vô mắt chàng:

- Chưa.

- Anh cũng chưa đói. Mà sao ta không thay quần áo ra?

- Ôi em làm theo ý anh.

Hai phút sau nằm trên giường, Henry vừa mang lại cho nàng những giây phút hoan lạc tuyệt diệu tưởng chừng như bất tận.

- Ôi anh yêu, em yêu anh vô cùng.

- Anh cũng yêu em, Lois. - Henry nói. gã đứng lên - Nào ta phải xua tan cho hết dấu tích tội

lỗi xác thịt.

Lois ngỡ ngàng ngược nhìn.

- Sao?

- Quỳ xuống.

Nàng nhếch mép cười:

- Anh có mệt không?

- Quỳ gối xuống.

Vẫn nụ cười trên môi.

- Em nghe theo anh đây.

Nàng quỳ xuống nhìn theo lóng ngóng.

Henry rút sợi dây nịt trong lưng quần ra. Gã bước tới nàng chưa kịp nghĩ ra tức thì tay giơ lên vung sợi dây nịt quất vô sau mông... trần trụi.

Lois rên la nàng vụt đứng ngay dậy.

- Anh định làm...?

Tay gã níu nàng xuống:

- Anh đã nói cho em nghe. Ta phải xua hết mọi xấu xa tội lỗi xác thịt, gã vung tay lên quất xuống.

- Thôi! Thôi!

- Ở yên đó? Gã nói trong cơn điên cuồng.

Lois gượng đứng lên chạm phải cánh tay gân guốc ghì xuống quất vô người nàng túi bụi.

Lois cảm thấy mông nàng vừa bong ra từng mảng da.

- Henry! Lạy chúa! Dừng tay lại!

Henry dừng tay thở ra một hơi rùng mình:

- Vậy là xong!

Lois khó khăn lắm mới nhích người lên được, nàng cảm thấy những vết thương đang rỉ máu. Lời nào cho hết. Nàng chỉ còn biết trở mắt nhìn chồng khiếp đảm.

- Ái ân là chuyện tội lỗi. Ta phải xua tan mọi cám dỗ.

Nàng lắc đầu, miệng mồm khô khốc, nàng chưa hiểu là gì.

Nhớ lại chuyện Adam và Eva cội nguồn của tội lỗi loài người. Gã lên tiếng dạy đời.

Lois bật khóc thành tiếng, nấc lên từng hồi.

- Thôi được rồi, - gã nắm tay Lois - Thôi được rồi. Anh yêu em.

Lois nửa tin nửa ngờ:

- Em cũng yêu anh, nhưng mà...

- Em đừng lo. Ta đã vượt qua được.

Nó nghĩa là một lần cuối cùng, Lois nghĩ. Anh chàng chắc là có vấn đề gì đó. Lạy chúa mọi chuyện cũng đã qua.

Henry ôm chặt lấy nàng:

- Anh yêu em lắm lắm. Thôi ta đi ăn.

Đến nhà hàng, Lois chỉ muốn ngồi một chỗ. Vết thương đau nhức nhối kinh khủng, nàng không dám hé môi hỏi nhờ một tấm nệm lót.

Để anh gọi món ăn, Henry vừa nói. Gã gọi một món salad, một món đặc biệt cho Lois:

- Em cần phải giữ sức!

Ngồi vô bàn ăn Lois còn nhớ lại những gì đã qua. Henry là một người đàn ông tuyệt vời nhất trên đời.

Nàng chỉ ngạc nhiên vì sao gã lại - nên gọi như thế nào - thích sùng bái món linh vật. Thôi chuyện đã qua.

Những ngày sắp tới nàng phải biết đề phòng tự biết tự giữ lấy mình.

Món ăn đã hết, Henry gọi món tráng miệng đủ thứ dành cho Lois, gã nói:

- Ta chỉ thích một món đàn bà.

Nàng nhếch mép cười:

- Em sẽ chiều ý anh.

Xong bữa ăn, Henry nói:

- Thôi ta về lại phòng đi!

- Vâng.

Về đến nơi vừa bước vô phòng leo lên giường Henry ôm ghì Lois vào lòng, nhức nhối nàng còn thấy đau. Lối ân ái nhẹ nhàng êm ái khiến nàng cảm thấy sung sướng hơn lúc ban đầu, nằm trong vòng tay gã.

Lois nín chặt lấy thì thầm:

- Anh thật là tuyệt vời!

- Vậy sao? - gã gật đầu - Nào ta phải đền tội sau cuộc mây mưa. Quỳ xuống.

Chờ lúc nửa đêm, Henry đang chìm sâu vô giấc ngủ, Lois lặng lẽ xếp quần áo vô vali chuẩn êm. Nàng ra sân bay đáp chuyển đến Vancouver gọi cho anh trai Gary. Gặp nhau trong buổi ăn trưa, nàng kể lể hết mọi chuyện.

- Em làm đơn ly dị, Lois kể - Chờ đến ngày đi khỏi đây.

Gary nghĩ lại:

- Anh có một người bạn làm chủ hãng bảo hiểm ở Denver xa cách đây cả ngàn cây số.

- Được vậy càng hay.

Ông nói ngay:

- Để đó rồi tính.

Hai tuần sau, Lois được nhận vô làm hãng bảo hiểm, giữ một chân quản lý.

Gary liên lạc mỗi ngày với Lois. Nàng tậu được một căn nhà Bungalow nhìn qua dãy núi Rockies phía đằng xa, người anh trai đôi lúc có đến thăm rủ nhau đi chơi trượt tuyết, câu cá, có khi thì ngồi nhà chuyện trò.

- Em gái của anh khá lắm, người anh trai thường nói với nàng. Những lúc đó Lois cảm thấy hoan hỉ. Anh nàng lấy được bằng Ph. D, ngành khoa học phục vụ trong một Tập đoàn quốc tế, thường xuyên di chuyển bằng máy bay.

Lois ngồi nhà vừa nhấc tới Gary thì nghe tiếng gõ cửa. Nàng nhìn qua cửa sổ coi thử đó là ai. Tom Huebner, một phi công bạn của Gary.

Lois mở cửa mời Huebner vô nhà.

- Chào Tom.

- Kìa Lois!

- Gary chưa về tới, tôi nghe thấy tiếng máy bay mới ban nãy đây chắc là sắp về tới nơi cậu. Vô nhà ngồi chờ hay là...

Tom nhìn theo ngõ ngang.

- Cậu chưa hay gì sao?

Lois lắc đầu:

- Chưa. Chuyện gì vậy? Miễn sao đừng có xảy ra chiến tranh hơn nữa...

- Lois, tôi muốn nói là tin buồn. Tin buồn thật đấy! - Anh chàng nghiêm giọng nói - Tin về Gary.

Nàng đứng ngây người ra.

- Anh ấy, sao?

- Anh ấy đã gặp tai nạn trên đường tới đây. - Gã nhìn thấy ánh mắt nàng tối sầm lại. - Tôi lấy làm tiếc, tôi biết hai anh em cậu thương nhau lắm.

Lois muốn nói, mà sao cổ họng nàng nghẹn lại.

- Sao.. sao... sao?

Tom Huebner nhẹ tay dìu nàng tới bên chiếc ghế. Lois ngồi xuống lấy, hơi:

- Chuyện... chuyện gì vậy?

- Máy bay Gary đụng vô núi khi còn mấy dặm đường bay gần tới Denver.

Lois muốn điếng người.

- Tom, tôi muốn được yên một mình.

Tom nhìn theo nàng, lo lắng:

- Được chứ, Lois?

- Tôi có thể ở lại đây mà...

- Cám ơn, cậu cứ về đi!

Tom Huebner chần chờ rồi gật đầu:

- Cậu có số máy, nếu cần gọi cho tôi.

Lois không hay người bạn đã ra về, nàng ngồi lại đó bàng hoàng. Nàng cảm thấy như ai vừa mới nói chính nàng đã chết. Nàng thấy lại hình ảnh thuở nhỏ, người anh trai Gary luôn luôn ở bên cạnh lo đối phó với bọn con trai trêu chọc, ngày lớn lên anh nàng đưa đến sân chơi bóng chày, đi xem phim, dự tiệc. Nhớ tuần lễ trước hai anh em còn có nhau, nàng ngồi nhớ lại trong đầu như một chuỗi hình ảnh nhạt nhoà lẫn với nước mắt. Hai anh em ngồi bên bàn ăn:

- Anh không ăn sao, Gary?

- Món ăn ngon, anh thấy chưa đói.

Nàng nhìn theo người anh:

- Anh muốn nói gì nữa không?

- Cái gì em cũng biết, phải không?

- Về công việc của anh.

- Ở... - Anh đưa tay đẩy đĩa món ăn qua một bên. Anh cảm thấy tính mạng đang bị đe dọa.

Lois bàng hoàng nhìn anh.

- Sao?

- Này em, chỉ có một nửa số người biết là mình sẽ gặp chuyện gì sắp tới. Thứ hai anh phải bay về đây ở lại qua đêm. Sáng thứ ba lại trở về Washington.

Lois chưa hiểu gì:

- Sao lại về Washington?

- Để báo cáo về cỗ máy Prima.

Thế rồi Gary kể lễ mọi thứ.

Gary giờ đã ra người thiên cổ.

Anh cảm thấy tính mạng bị đe dọa, anh đợi nói ra một lần. Người anh trai của nàng không phải chết do tai nạn. Anh đã bị âm mưu giết chết.

Lois liếc nhìn đồng hồ. Đã khuya không thể bày việc ra chờ, sáng sớm ngày mai nàng gọi máy để báo thù cho anh. Nàng phải kết thúc công việc Gary đang làm dở dang. Lois cảm thấy toàn thân kiệt quệ.

Nàng gương đứng dậy. Dù đã quá bữa nghĩ tới món ăn khiến nàng buồn nôn. Lois bước vô buồng ngã lăn xuống giường không còn sức lực để thay quần áo. Nàng nằm lăn ra đó choáng váng rồi vùi sâu vô giấc ngủ.

Lois mơ thấy đang đáp chuyến tàu tốc hành cùng với Gary, hành khách ngồi hút thuốc. Hơi nóng tràn ngập khoang, toàn khói thuốc làm cho nàng ho. Cơn ho đánh thức nàng dậy mở choàng mắt ra. Nàng nhìn quanh hoảng hốt. Căn buồng ngủ bốc cháy, lửa ăn lan tới màn che, bên trong khói mịt mù. Lois bước chệnh choạng xuống giường, nấc nghẹn. Cố ghìm lại hơi thở lê bước qua phòng khách, lửa tràn ngập khắp nơi, khói dày đặc. Chỉ cần lê bước thêm vài bước nữa ra tới cửa, nàng lết chân ra bên ngoài ngã nhào xuống.

Lois Reynolds còn nhớ: lúc ngọn lửa vừa liếm tới gót chân.

Chương X.

Với Kelly mọi việc giờ đây diễn ra với một tốc độ chóng mặt. Nhanh chóng nàng nhận ra ngay quy luật của nghề người mẫu: nàng được công ty cho theo học một khoá tạo dáng phong cách người mẫu. Điểm gây ấn tượng nhất trong nghề làm người mẫu là dáng điệu.

Kelly biết vận dụng để bù lấp khoảng trống đó. Nàng không phải là một nàng tiên kiều diễm hay là một người đẹp gợi tình quyến rũ.

Thuật ngữ "ấn tượng thoáng qua" khoác lên người một ưu điểm cho Kelly. Do nàng biết vận dụng phong cách không những gây chú ý kêu gọi, lại còn muốn gửi gắm một dáng dấp khiến cánh đàn ông mơ tưởng được gần gũi ôm ấp. Qua hai năm trình diễn Kelly ngoi lên hàng top

người mẫu, được mời quảng cáo sản phẩm cho mười hai nước. Kelly lưu lại Paris dài hạn do hợp đồng quảng cáo cho khách hàng.

Tại một cuộc trình diễn thời trang tốn kém nhất ở New York trước khi quay trở lại Paris, Kelly được dịp về thăm mẹ, trông mẹ già và lo âu nhiều hơn. Ta lo đưa mẹ ra khỏi nơi đây, Kelly nghĩ. Ta sẽ mua cho mẹ một căn hộ để được gần gũi chăm sóc.

Bà mẹ mừng rỡ gặp lại đứa con:

- Mẹ mừng vì con làm ăn khá lên Kelly. Cám ơn con mỗi tháng con gửi tiền cho mẹ.

- Mẹ yên tâm. Con về đây muốn thưa với mẹ một việc. Con đã tính toán để đưa mẹ qua nơi khác ở...

- Ờ để coi ai đến thăm nhà ta. - Ông bố dượng vừa bước vô. - Mấy mẹ con sao lại ở đây? Lại đem khoe quần áo mới nữa chứ gì?

Thôi phải chờ dịp khác, Kelly nghĩ.

Kelly nhớ ra được một nơi phải đến thăm. Nàng nhớ nơi thư viện năm xưa ngày ngày đến đọc sách hàng giờ, chân vừa đặt lên thềm trên tay ôm một xấp tạp chí, bao nhiêu kỷ niệm ùa về.

Nhìn vô bàn làm việc không có bà Houston ở đó. Kelly bước vô trong gặp bà đang đứng ở góc nhà, ăn mặc đẹp, lo bày sách trên kệ.

Nghe tiếng cửa xích mở bà Houston lên tiếng:

- Tôi sẽ ra ngay. - Bà quay lại nhìn - Kelly! - Bà muốn kêu lên một tiếng - Ôi, Kelly.

Hai người bước tới ôm chầm lấy nhau Bà Houston bước lùi ra sau nhìn Kelly cho rõ.

- Tôi không ngờ em trở về đây. Vậy em về thành phố có việc gì?

- Em về thăm mẹ, nhân tiện đến thăm bà.

- Tôi mừng cho em. Thật không ngờ

- Thưa bà Houston, bà còn nhớ em nói muốn đền ơn bà như thế nào không? Bà nói mong đến ngày được nhìn thấy ảnh đăng trên tạp chí thời trang. Thì đây?

Nói hết câu Kelly đặt trên tay bà Houston một xấp báo thời trang Elle, Cosmopolitan, Vanity Fair, Vogue. Trên mỗi trang bìa đều có hình nàng.

- Đẹp quá nhỉ, bà Houston nét mặt rạng rỡ tôi sẽ cho em nhìn thấy nữa đây: Bà bước ra sau bàn lùi ra mấy bản copy.

Kelly tần ngần một hồi mới nói ra:

- Em biết nói sao hết để tạ ơn bà? Bà đã làm thay đổi một đời người.

- Không, Kelly. Em biết làm sao cho cuộc sống đổi mới. Tôi chỉ biết khuyến khích em mà thôi Kelly ạ...

- Dạ.

- Nhờ em mà tôi cũng được thơm lây.

Khi Kelly tạo được tiếng tăm thì đời tư lắm lúc không yên. Nàng bị quấy rầy do đội ngũ phóng viên, nàng luôn bị ám ảnh bởi một số người không biết họ là ai. Kelly thêm được ngồi lại một mình nhớ những lúc gần gũi Mark, được gọi lại những kỷ niệm cũ. Nhớ lại những ngày đầu...

Hôm ấy nàng ngồi ăn trưa tại nhà hàng Le Cinq bên trong khách sạn George V, thì một gã lạ mặt quần áo lôi thôi bước ngang qua chăm chăm nhìn theo. Gương mặt nước da xanh xao bệnh hoạn của một người sống lâu ngày trong nhà. Trên tay gã là tờ tạp chí Elle vừa giờ tới trang đầy hình ảnh Kelly.

- Xin lỗi, - người lạ mặt vừa lên tiếng.

Kelly ngược nhìn khó chịu:

- Sao ạ?

- Tôi đã nhìn thấy... tôi đã coi trang báo nói về em là một công dân sinh ra ở Philadelphia. - Giọng nói gã thấy dễ nghe hơn. - Tôi cũng sinh ra tại nơi đó, tôi cảm thấy như đã quen biết em từ lâu và...

Kelly thản nhiên đáp:

- Tôi không quen ông, tôi cũng không thích người lạ quấy rầy.

- Ồ tiếc là - Không phải là tôi... không phải là người xa lạ gì đâu. Tôi muốn tự giới thiệu tôi là Mark Harris hiện đang công tác tại viện nghiên cứu Kingsley International. Nhắc nhìn thấy, tôi đoán ngay là em không thích ngồi ăn một mình nên tôi mạo muội mở lời.

Kelly nhìn lại gay gắt:

- Ông đoán nhầm. Tôi muốn ngồi một mình.

Gã nói lắp bắp.

- Tôi... Tôi hơi có hơi đường đột... thôi vậy thì tôi... Gã nhìn theo... - Xin cáo lui.

Kelly nhìn gã bước trở ra trên tay còn giữ tờ báo.

Khá đấy, nàng nghĩ.

Kelly ký được một hợp đồng làm người mẫu hình bìa mấy tờ tạp chí thời trang thời gian một tuần lễ. Sau lần gặp gỡ tình cờ Mark Harris cho tới nay, đang lúc ngồi trong phòng trang điểm người mẫu thay đồ mới thì có người mang vô một bó hoa hồng. Trên có kèm theo danh thiếp "Mong em thứ lỗi cho. Mark Harris".

Kelly giơ tay xé tấm danh thiếp, đem bó hoa đến tặng cho bệnh viện nhi đồng.

Sáng hôm sau bà phụ trách trang phục người mẫu lại bước trở vô phòng mang theo gói quà.

- Một người đàn ông lạ mặt gọi Kelly.

Chỉ một cành hoa lan, thế thôi. Trên kèm theo danh thiếp đề: "Tôi mong được tha lỗi, Mark Harris"

Kell xé toạc tấm thiếp, để cành hoa lại.

Sau lần đó, hôm nào Mark Harris cũng nhớ gửi quà một rổ trái cây, một chiếc vòng, một món đồ chơi.

Kelly vứt bỏ đi hết. Một món quà gây chú ý khác lạ hơn mấy món trước: một con chó xù dễ thương: giống lai Pháp trên cổ đeo chiếc nơ đỏ kèm theo tấm thiếp:

"Đây là con Angel, mong là em biết yêu thương nó như tôi Mark Harris".

Kelly quay số hỏi tổng đài biết được số máy cơ sở Kingsley International. Nghe tổng đài lên tiếng, Kelly hỏi:

- Xin lỗi ở đây có nhân viên nào tên là Mark Harris?

- Vâng, có.

- Tôi có thể gặp trên máy được chứ?

- Chờ máy!

Một phút sau vừa nghe tiếng nhớ ra giọng nói hôm nào.

- Alô?

- Ông Harris?

- Vâng!

- Kelly đây. Tôi muốn cho ông hay là tôi nhận lời mời ăn trưa.

Một thoáng im lặng ngọt ngào rồi lại nghe:

- Thật sao? Vậy... vậy thì còn gì bằng.

Kelly nghe thấy hơi thở dồn dập sung sướng bên kia máy.

- Hẹn gặp tại nhà hàng Laurent một giờ được chứ?

- Được lắm! Cảm ơn rất nhiều.

- Tôi sẽ đặt chỗ trước. Hẹn gặp lại.

Mark Harris đang đứng chờ bên bàn, Kelly từ ngoài bước vô tay dắt theo con chó xù.

Mark hớn hở:

- Em... Em tới thật sao, tôi còn chưa dám tin... em nhớ dắt theo Angel.

- Vâng, - Kelly đặt con Angel trên tay Mark. - Cho nó theo ăn với ông, Kelly điềm nhiên nói

toan bỏ đi.

Mark vội nói:

- Thế là sao, tôi chưa hiểu...

- Vâng, tôi muốn nhắc với ông một lần cuối, - Kelly quát - Tôi muốn ông đừng quấy rầy nữa. Ông hiểu chưa.

Mark Harris mặt đỏ như gấc.

- Vâng, vâng tôi hiểu chứ. Xin lỗi. Không phải chuyện quấy rầy... tôi nghĩ là... không biết nói ra sao... cho tôi được phân trần... Em có thể nán lại một lát nữa.

Kelly toon mở lời "không", nàng chịu ngồi lại, vẻ mặt khinh khỉnh:

- Sao?

Mark Harris lấy hơi lên:

- Thật tình tôi lấy làm ân hận, phải nói tôi không có ý quấy rầy. Tôi có gởi tới những món quà để tạ lỗi vì sự quá đường đột. Tôi muốn một dịp... lúc nhìn thấy hình ảnh em trên báo, tôi tưởng đâu là đã biết nhau từ lâu. Đến khi được nhìn thấy em ngoài đời thì lại càng... Gã nói lú lú, khổ sở - Tôi... tôi ngỡ là một người đẹp như em không đời nào ngó ngang tới một kẻ như tôi... tôi cảm thấy ngây ngô như một đứa học trò. Tôi xấu hổ. Y như là tôi - Tôi không biết... nói ra sao, hơn nữa... Giọng nói rề rề gã cảm thấy trơ trẽn - Tôi không có tài... ăn nói. Từ nhỏ tôi sống một mình. Chưa có ai... ngày tôi mới lên sáu cha mẹ đã ly dị, và xung đột xảy ra, không người nào muốn giữ tôi lại.

Kelly lặng lẽ nghe. Tiếng nói vang lên trong trí nàng, gợi lại hồi ức lúc còn nhỏ: Sao bà không bỏ nó đi, để ra làm gì? - Tôi muốn lắm mà không thể được.

Gã kể lể.

- Tôi được đem đi gởi qua hơn một chục nhà nuôi trẻ, không ai chăm sóc...

Khách trọ như là chú bác, con đừng rầy rà tới họ. Kelly nhớ lại lời mẹ bên tai.

- Tôi không làm được một việc gì cho ra trò... Mark kể lể, nghe xong trong đầu Kelly lại vang lên. Nấu ăn chẳng được... Bộ áo mặc không xứng... Mi lau dọn buồng tắm chưa xong.

- Tôi không được ăn học đàng hoàng, họ muốn tôi học làm thợ sửa xe, còn tôi... thì muốn học làm khoa học. Tôi bị chê không biết gì...

Kelly càng nghe càng thấy thấm thía, nhớ lại chuyện cũ:

Con muốn học làm người mẫu.

Bọn người mẫu là bọn làm điếm...

- Tôi muốn theo học đại học, nhưng mà với công việc hàng ngày... khổ cần phải học hành.

"Mi đi học làm gì? Coi tướng mi chỉ làm nghề bán thân nuôi miệng..."

- Lúc tôi được học bổng MIT, cha đỡ đầu đoán tôi sẽ thi trượt, trở về làm thợ trong gara xe...

Nghe gã vừa kể lẽ khác gì được ôn lại chuyện đời mình.

Xin vô đại học à? Mi làm uống phí bốn năm một đời người...

Kelly ngồi đó thám thía từng câu chữ, càng đau đón chẳng kém gì anh chàng xa lạ kia.

- Ngày tôi học xong chương trình MIT, tôi được nhận về làm cho cơ sở nghiên cứu Kingsley International, tôi cảm thấy như lạc lõng.

Câu chuyện ngừng lại một lúc lâu.

- Hình như là lâu lắm tôi học được một câu nói, điều vĩ đại nhất trong đời là gặp được người mình yêu, và được yêu lại... tôi tin là điều đó có thực.

Kelly lặng lẽ ngồi nghe.

Mark Harris ngọng miệng nói:

- Nhưng mà tôi chưa từng được gặp người đó, muốn bỏ qua. Thế rồi một bữa nọ tôi đã gặp được em...

Lời nói trêu người.

Gã đứng dậy, hai tay giữ lấy con Angel.

- Tôi thấy xấu hổ lắm lắm. Từ nay trở đi không quấy rầy em nữa. Chào em.

Kelly nhìn theo gã bước đi khỏi.

- Ông ôm con chó của tôi đi đâu? - nàng gọi theo.

Mark Harris, ngập ngừng quay lại:

- Tôi xin lỗi được chứ?

- Con Angel thuộc về tôi. Ông đem biếu cho tôi, phải không?

Mark dừng lại ghen hòng.

- Ờ, nhưng mà em đã nói...

- Tôi muốn thoả thuận với ông, Harris. Tôi được giữ con chó Angel, còn ông có thể lui tới tự nhiên.

Nghĩ ngợi một lúc mặt mày sáng rỡ gã nói:

- Vậy là em vừa nói tôi có thể... em muốn cho tôi...

Kelly nói:

- Sao không gác lại chuyện đó để tối nay tính?

Nàng có ngờ đâu chính nàng đang là đích ngắm của bọn sát thủ.

Chương XI.

Paris, Pháp

CUỘC ĐIỀU TRA VỤ TỰ TỬ TRÊN THÁP EIFFEL.

Cuộc thẩm vấn diễn ra tại sở Cảnh sát Reuilly trên phố Henard, Quận mười hai.

Hai thám tử André Belmondo và Pierre Marais mở đầu buổi hỏi cung người quản lý tháp Eiffel.

Thứ Hai, 6 tháng năm.

Thời gian 10 giờ sáng

Đối tượng: René Pascal.

Belmondo: ông Pascal, chúng tôi có đủ lý lẽ xác định là Mark Harris, nạn nhân được cho là té ngã từ trên đài quan sát tháp Eiffel đã bị giết chết.

Pascal: Bị giết chết? Mà sao... Tôi được nghe báo cáo là tai nạn do...

Marais: Làm sao chung quanh có bao lơn che chắn cao khỏi đầu người nạn nhân có thể té ngã xuống đất được?

Belmondo: Chúng tôi có đủ lý lẽ xác minh đây không phải là một vụ tự tử. Bởi ông ta đã chuẩn bị sắp xếp nghỉ cuối tuần với vợ, là Kelly một người mẫu.

Pascal: Tôi thật đau buồn, thưa quý ông, nhưng mà tôi chẳng hiểu... sao lại mời tôi đến đây.

Marais: Chúng tôi muốn làm sáng tỏ vụ việc buổi tối nhà hàng đóng cửa lúc mấy giờ?

- Pascal: Đúng mười giờ. Đêm đó có bão, nhà hàng vắng khách phải đóng cửa sớm...

Marais: Cầu thang máy ngừng chạy từ lúc nào?

Pascal: Thường chạy tới nửa đêm mới ngừng, đêm đó thấy không còn khách và người tham quan, tới mười giờ khoá máy.

Belmondo: Luôn cả thang máy chạy lên đài quan sát?

Pascal: Vâng. Tất cả thang máy đều khoá.

Marais: Vậy có thể đi cầu thang bộ từ dưới lên tới nơi được chứ.

Pascal: Không được. Tối đó mọi cửa đều khoá. Tôi không thể hiểu vì sao tai nạn xảy ra. Nếu...

Belmondo: Chuyện đó tôi sẽ nói ra đây. Nạn nhân Harris bị xô ngã từ trên cao xuống. Chúng tôi đã lên tới nơi xem xét hiện trường tại chỗ rào chắn nơi xảy ra tai nạn còn dấu xây xát, lớp

cấtximăng bám dính vô dưới đế giày nạn nhân Harris chính là lớp ximang bị bong tróc ngay tại chỗ rào chắn đài quan sát. Nếu cửa tầng dưới đã khoá, thang máy ngừng hoạt động nạn nhân không làm sao lên tới nơi ngay lúc nửa đêm?

Pascal: Tôi không biết. Không có cầu thang máy...thì làm sao... làm sao đi lên đó được.

Maraïs: Nhưng mà cầu thang máy còn hoạt động thì mới đưa ông Harris lên tới trên đài quan sát. Luôn cả thủ phạm... có thể vài ba tên... rồi bọn chúng quay trở xuống.

Belmondo: Ta có thể nghi cho kẻ lạ mặt cho chạy cầu thang máy.

Pascal: Không có chuyện đó. Người gác cầu thang máy thường trực tại phòng máy, buổi tối dùng khoá đặc biệt.

Maraïs: Có mấy chìa khoá tất cả?

Pascal: Có ba chìa. Tôi giữ một, hai chìa kia được cất giữ tại đây.

Belmondo: Ông xác định rõ cầu thang máy đóng cửa lúc mười giờ tối chứ?

Pascal: Vâng.

Maraïs: Ai chịu trách nhiệm tại chỗ?

Pascal: Toth. Gérard Toth.

Maraïs: Cho tôi gặp đương sự.

Pascal: Tôi cũng muốn gặp.

Maraïs: Ông muốn nói sao?

Pascal: Toth tối hôm đó không đi làm. Tôi đến nhà tìm, không nghe thấy ai lên tiếng, tôi hỏi thăm chủ nhà mới hay Toth đã dọn đi nơi khác.

Maraïs: Không để lại địa chỉ sao?

Pascal: Không. Hắn đã cuốn gói cao chạy xa bay từ lúc nào.

- Cao chạy xa bay? Có phải ta vừa nhớ lại nhà ảo thuật đại tài Houdini hay là một tên gác cầu thang quỷ quyệt?

Người vừa lên tiếng là ngài Tổng thư ký Renaud, chỉ huy Tổng hành dinh cơ quan Interpol. Ông nhỏ người tính năng động hoạt bát, tuổi trạc năm mươi có thâm niên hai mươi năm phục vụ trong ngành Cảnh sát Renaud ngồi chủ tọa phiên họp trong phòng họp lớn tại Tổng hành dinh bảy tầng lầu Trụ sở Cảnh sát quốc tế một nơi thanh lọc tất cả mọi nguồn tin cho 126 đơn vị cảnh sát thuộc bảy mươi tám nước: Trụ sở nằm trong khu phố St. Cloud, khoảng mười cây số về hướng tây Paris được điều hành do một lực lượng thám tử từng phục vụ trong Sở an ninh Pháp và Sở cảnh sát Paris.

Quanh bàn họp mười hai nhân viên đã có mặt đầy đủ. Cuộc thẩm vấn thám tử Belmondo vừa diễn ra trước một giờ.

Ngài tổng thư ký chưa chát lên tiếng:

- Vậy là anh và thám tử Marais không thể thu thập được một manh mối nào vì sao nạn nhân bị giết chết tại một nơi khó có thể xâm nhập vô được, hơn nữa bọn sát thủ cũng khó mà len lỏi vô rồi thoát ra ngoài trót lọt hay sao? Các anh... báo cáo có vậy thôi sao?

- Tôi và Marais đã đối chứng với nhiều người...

- Thôi được. Anh có thể ra về!

- Thưa ngài, tuân lệnh!

Mọi người nhìn theo nhà thám tử vừa bị một trận te tua. Có người bảo;

- Thế đấy, đến anh ta cũng phải chịu thua.

Ngài tổng thư ký quay lại bàn họp:

- Trong lúc thẩm vấn, các anh có ai nghe nhắc... tới một nhân vật tên là Prima?

Mọi người chăm chú hồi lâu, rồi lắc đầu - không, Prima là nhân vật thế nào?

- Chúng ta chưa biết được. Cái tên được viết nguệch ngoạc trên mảnh giấy còn sót lại trong túi áo jacket nạn nhân ở New York. Trong vụ này có liên quan tới một đầu mối, ngài thử ra.

- Các bạn, chúng ta đang gặp một việc nan giải, một bài toán còn ẩn số. Tôi đã phục vụ trong ngành mười lăm năm, từng điều tra nhiều vụ giết người hàng loạt, bọn tội phạm quốc tế, tội bạo hành, tội giết cha, và nhiều vụ có thể đoán ra được thủ phạm. - Ông dừng lại. - Trong từng ấy thời gian chưa lúc nào gặp một vụ như vừa qua. Tôi gửi một bản THÔNG BÁO đến cơ quan điều tra ở New York.

Manhattan New York.

Frank Bigley, chỉ huy một đơn vị thám tử ở Manhattan đang xem xét tờ trình của Tổng thư ký Renaud gửi tới vừa lúc hai thám tử Earl Greenburg và Robert Praegitzer bước vô.

- Thưa sếp cần gặp?

- Vâng, mời các anh ngồi.

Hai người kéo ghế ngồi.

Sếp Bigley, đưa ra một trang giấy.

- Đây là bản THÔNG BÁO sáng nay Interpol vừa gửi tới. Ông đọc to: "Cách nay sáu năm một nhà khoa học Nhật, Akira Iso đã treo cổ tự tử tại phòng riêng trong một khách sạn ở Tokyo. Cuộc điều tra cho thấy sức khỏe ông Iso rất tốt, vừa được đề bạt lên một chức vụ cao hơn giữa lúc tinh thần phấn chấn".

- Ở bên Nhật? Nhưng mà có liên quan gì...

- Tôi đọc tiếp. "Cách đây ba năm, một nhà khoa học Thụy Sĩ, Madeleine Smith, ba mươi hai tuổi, tự tử bằng cách mở bình gaz tại nhà riêng ở Zurich. Bà đang mang thai và dự tính làm đám cưới với người cha đứa bé còn trong bụng. Nhân chứng -bạn bè cho biết bà chưa bao giờ được sung sướng như lúc ấy". Ông ngược nhìn hai nhân viên thám tử.

- Cách đây ba hôm một nhân vật ở thành phố Berlin tên là Sonja Vebrugge chết trong bồn tắm. Ngay trong đêm hôm đó, Mark Harris một người Mỹ té lộn nhào từ trên đài quan sát tháp Eiffel xuống đất. Ngày hôm sau một công dân Canada tên là Gary Reynolds chết trong một tai nạn máy bay đụng vô sườn núi ngoại ô thành phố Denver.

Greenburg và Praegitzer chăm chú nghe đọc, chưa hết bàng hoàng.

- Và mới hôm qua, các anh phát hiện xác chết nạn nhân Richard Stevens tấp vô bờ sông East River.

Earl Greenburg nhìn theo sắp, kinh ngạc.

- Mấy vụ đó liên quan gì đến chúng tôi?

Sếp Bigley lặng lẽ nói.

- Tất cả những cái chết được nhận dạng như nhau.

Greenburg nhìn sâu vô mắt ông:

- Sao? Để tôi nghĩ lại xem. Một người Nhật cách đây sáu năm, người Thụy sĩ ba năm, mới đây vài bữa một người Đức, người Canada và hai người Mỹ. - Gã ngồi lặng thinh một lúc. - Mấy vụ này có liên quan gì với nhau?

Sếp Bigley đưa qua Greenburg bản THÔNG BÁO của cơ quan Interpol. Greenburg vừa đọc tròn xoe mắt.

Gã ngược nhìn chậm rãi nói:

- Interpol nghi cho viện nghiên cứu Kingsley International đứng đằng sau mấy vụ này sao? Một trò cười.

Praegitzer lên tiếng:

- Thừa sếp, chúng tôi vừa nhắc tới tên tuổi một cơ quan nghiên cứu tầm cỡ thế giới.

- Tất cả nạn nhân là những người có liên quan cơ quan KIG, do Tanner Kingsley đứng đầu; Chủ tịch Ủy ban khoa học của Tổng thống, Chủ tịch Ủy ban kế hoạch nhà nước và Ủy ban chính sách quốc phòng thuộc Lầu Năm Góc. Tôi muốn đề nghị cậu và Greenburg nên có một cuộc trao đổi với Kingsley.

- Vâng.

- Này Earl...

- Sếp bảo sao?

- Nên dè dặt và dò dẫm từng bước.

Năm phút sau, Earl Greenburg gấp thư ký Ric của Kingsley trên máy, gã quay qua Praegitzer

- Mười giờ sáng thứ ba ta tới điểm hẹn. Ngài Kingsley đang có mặt ra điều trần tại một Ủy ban quốc hội ở Washington...

Washington, D.C

Tại buổi điều trần của Ủy ban môi trường Thượng viện ở Washington, D.C, một hội đồng gồm sáu vị Thượng nghị sĩ và ba mươi quan khách tham dự một nhóm phóng viên lắng nghe Tanner Kingsley đọc bản điều trần.

Tanner Kingsley, trong độ tuổi bốn mươi, cao lớn điển trai, đôi mắt xanh sắc sảo, thông minh khuôn mặt với chiếc mũi dọc dừa, chiếc cằm cương nghị trông như hình tượng tạc in trên đồng tiền.

Chủ tịch Ủy ban, Thượng nghị sĩ Pauline Mary Van Luven, nhân vật thể lực khoác một tư cách đầy vẻ tự tin. Bà nhìn qua Tanner đồng dạng lên tiếng mời ông Kingsley phát biểu.

Tanner gật:

- Cám ơn bà Thượng nghị sĩ. Ông quay qua phía các thành viên Ủy ban mở đầu; với giọng nói sôi nổi.

- Trong khi một số các nhà hoạt động chính trị của chúng ta loay hoay với những sự kiện trái đất ấm dần lên và hiện tượng hiệu ứng nhà kính, lỗ hổng tầng ozone lớn thêm dần. Cho nên thế giới phải gánh chịu nhiều thiên tai hạn hán, lụt lội. Ở vùng biển Ross Sea, tảng băng khổng lồ chiếm diện tích bằng một nước Jamaica tan rã do hiện tượng trái đất ấm dần lên, tầng ozone ở vùng Nam cực bị xâm hại tạo một lỗ hổng rộng tới mười triệu dặm vuông- Ông dừng một lúc để nhấn mạnh hơn bằng một giọng nói chậm rãi. - Tới mười triệu dặm vuông. Chúng ta đang ở vào một thời kỳ phải gánh chịu nhiều phong ba bão táp tàn phá nhiều nơi ở châu Âu Do thời tiết bị xáo trộn triệt để hàng triệu người ở nhiều nước trên khắp thế giới phải chịu nạn đói và tuyết chùng. Trước sau vẫn là những khẩu hiệu: nạn đói và tuyết chùng. Ta không nên nhắc lại những lời nói suông: Ta phải nghĩ tới lúc những người vợ, chồng và con trẻ đang đói khát và không nơi trú ẩn, tất cả đang chờ chết.

Mùa hè vừa qua có hơn 20.000 người chết do đợt nắng nóng ở châu Âu. - Tanner cất cao giọng - Chúng ta phải hành động ra sao? Nội các của chúng ta từ chối phê chuẩn Nghị định thư Kyoto do hội nghị thượng đỉnh môi trường toàn cầu soạn thảo. Thông điệp đưa ra là chúng ta không màng tới chuyện một phần thế giới phản đối đầu nạn ô nhiễm khí thải. Chúng ta thần nhiên lo bảo vệ quyền lợi cho chính mình. Phải chăng chúng ta quá ngu muội, ích kỷ, không nhận ra những gì chúng ta đang gây cho...

Thượng nghị sĩ Van Luven chặn ngang.

- Ngài Kingsley, đây không phải là một buổi tranh luận. Yêu cầu ngài nên dịu giọng lại.

Tanner hít vô một hơi sâu, gật đầu. Không còn giọng điệu sôi nổi như trước, ông nói.

- Tất cả chúng ta ý thức được hiệu ứng nhà kính là hậu quả của quá trình sử dụng chất đốt và các thứ nguyên liệu khác nằm trong tầm kiểm soát và, khí thải đã lên cao tới mức bằng ca

một phần nửa triệu năm gộp lại. Hậu quả gây ô nhiễm bầu không khí tác hại đến sức khoẻ thể hệ con cháu chúng ta. Cần phải ngăn chặn nạn ô nhiễm. Tại sao chúng ta không làm được? Là do ta phải tiêu hao nhiều khoản phí tổn. - Ông cất cao giọng nói. - Phí tổn tiền bạc! Một nhúm không khí trong lành đáng giá là bao nhiêu so với mạng sống một con người? Một gallon xăng dầu chẳng? Hay là hai gallon? Ông sôi nổi hơn, Như tất cả chúng ta đã biết, trái đất là nơi duy nhất ban cho chúng ta một chỗ trú thân, thế mà ta lại gây ô nhiễm trên mặt đất, ngoài vùng biển, trên tầng không khí tất cả chúng ta hít thở mỗi ngày. Nếu chúng ta không ngăn chặn...

Thượng nghị sĩ Van Luven lại chặn ngang một lần nữa.

- Ngài Kingsley...

- Tôi xin lỗi, bà Thượng nghị sĩ, tôi cảm thấy tức giận. Tôi không chịu được khi nhìn sự huỷ diệt trái đất mà không thể không lên tiếng phản đối.

Kingsley được phát biểu thêm ba mươi phút nữa.

Kết thúc phần phát biểu, Thượng nghị sĩ Van Luven lên tiếng:

- Thưa ngài Kingsley, tôi muốn được gặp ngài ngay tại văn phòng. Buổi chiều trần hôm nay ngừng tại đây!

Văn phòng Thượng nghị sĩ Van Luven được thiết kế như lúc ban đầu theo hình thức một nơi làm việc mẫu mực theo chế độ bàn giấy; một chiếc bàn làm việc, một bàn dài và sáu chiếc ghế, dãy tủ đựng hồ sơ, bà Thượng nghị sĩ muốn tạo một phong cách riêng theo màn màu mè, trên tường treo tranh ảnh.

Tanner vừa bước vô nhìn thấy đã có hai nghị viên ngồi bên cạnh Thượng nghị sĩ Van Luven.

- Đây là hai trợ lý của tôi, Corinne Murphy và Karolee Trost.

Corinne Murphy một cô nàng xinh đẹp tóc đỏ, và Karolee Trost nhỏ thó tóc vàng trong độ tuổi hai mươi, ngồi bên bà Thượng nghị sĩ. Phải nói là Tanner mà nhìn thấy là chịu ngay.

- Mời ngài Kingsley ngồi, Thượng nghị sĩ Van Luven nói.

Tanner ngồi vô ghế. Bà Thượng nghị sĩ nhìn theo một lúc:

- Thiệt tình mà nói tôi chưa hiểu ông như thế nào.

- Ồ vậy sao? Phải nói là tôi ngạc nhiên thừa bà Nghị sĩ. Tôi nghĩ sao nói ra vậy, tôi nghĩ là...

- Tôi biết điều đó. Còn cơ sở nghiên cứu Kingsley International của ông đã ký kết nhiều hợp đồng làm dự án cho nhà nước, vậy mà ông muốn tranh luận với nhà nước chuyện môi trường. Như vậy là làm ăn không tốt phải không?

Tanner thản nhiên đáp.

- Tôi không đề cập chuyện làm ăn, thưa bà Van Luven. Tôi muốn nói tới cả loài người. Chúng ta đang chứng kiến một sự chuyển mình nguy cơ bất ổn toàn cầu. Tôi đang tìm mọi cách thỉnh cầu Thượng nghị viện phân bổ ngân sách để tái thiết lại.

Thượng nghị sĩ Van Luven không nghĩ theo cách của ông. Phải chăng số tài khoản được cấp sẽ lọt vô túi của quý cơ sở, phải vậy chẳng?

- Tôi không màng tới chuyện ai đứng ra nhận tiền. Tôi muốn được nhìn thấy nhà nước phải ra tay kịp thời, đừng để quá muộn.

Corinne Murphy lời lẽ dịu dàng hơn.

- Phải nói thật đáng khâm phục. Ngài là một nhân vật khác thường...

Tanner quay lại:

- Cô Murphy, nếu nói như vậy có nghĩa là phần lớn nhân dân nặng về phần vật chất hơn là tinh thần, tôi cảm thấy ân hận nếu cô em cho là mình nghĩ đúng.

Karolee Trost nói xen vô.

- Tôi nhận thức các dự tính của ông sắp tới thật là đáng khen ngợi.

Nghị sĩ Van Luven nhìn hai cộng sự với cặp mắt khó chịu, bà nhìn qua Tanner:

- Tôi không thể nói trước, cụ thể với việc này tôi sẽ bàn lại với các đồng nghiệp chờ có ý kiến thống nhất về vấn đề môi trường. Tôi sẽ trả lời ông sau.

- Cảm ơn bà nghị sĩ, tôi xin hoàn toàn tán thành - Ông lưỡng lự. - Nếu có dịp đến Manhattan, tôi sẽ mời bà tham quan cơ sở KIG để được nhìn thấy tận mắt các hoạt động tại chỗ... lúc đó bà sẽ cảm thấy hài lòng.

Bà Nghị sĩ Van Luven gật đầu thờ ơ đáp:

- Tôi chưa thể nói chắc.

Cuộc họp bế mạc.

Chương XII.

Paris, Pháp.

Ngay lúc mọi người biết tin cái chết của Mark, Kelly Harris nghe chuông điện thoại reo liên tục, hoa phúng điếu và e-mail gửi đầy hộp thư. Người đầu tiên được báo tin là Sam Meadows, một đồng nghiệp đồng thời là bạn chí cốt của Mark.

- Kelly! Lạy chúa. Tôi không dám tin? Tôi... tôi không biết nói sao, vô cùng bàng hoàng, ngồi nhìn quanh tưởng chừng Mark còn đây. Kelly... nếu cần giúp đỡ gì cứ nói.

- Không, cảm ơn Sam - Nhớ nhắn tin luôn. Tôi muốn đỡ dần...

Và cứ thế những cuộc gọi từ những bạn bè của Mark, của người mẫu đồng nghiệp với Kelly.

Bill Lerner giám đốc công ty người mẫu gọi chia buồn, không quên nhắn nhủ.

- Kelly, nói ra đây không tiện. Tôi thấy em nên trở lại làm việc cho nhẹ bớt phần nào âu lo. Em muốn chừng nào trở lại công ty?

- Tôi muốn chừng nào Mark về lại. - Kelly buông máy xuống bàn.

Chuông lại reo. Nhọc nhằn Kelly phải lên tiếng:

- Alô?

- Thừa bà Harris.

Nàng còn là bà Harris nữa không? Không còn nữa, nhưng mãi mãi nàng là vợ của Mark.

Nàng nghiêm giọng nói.

- Bà Mark Harris nghe đây.

- Đây là văn phòng ngài Tanner Kingsley. - Đúng là nơi Mark đang... đã phục vụ, Kelly nghĩ - Sao ạ?

- Ngài Kingsley mong được gặp bà tại thành phố Manhattan. Ông có một cuộc họp tại văn phòng của cơ sở bà có thể đến được chứ?

Kelly có thể đến. Nhưng mà trước đó nàng đã dặn công ty không đăng ký một chuyến bay nào hết. Nàng lấy làm lạ. Vì sao Tanner Kingsley cần gặp nàng. Lạ lắm, nàng thản nhiên đáp:

- Vâng.

- Bà có thể rời Paris thứ Sáu được chứ?

Không còn thời điểm nào thuận lợi hơn thứ sáu

- Được thôi.

- Khá lắm. Chúng tôi đã đặt vé trước tại hãng United Airlines, bà cứ ra sân bay Charles de Gaulle đi. - Gã cho biết số chuyến bay. - Đến New York sẽ có xe ra đón.

Ngày trước có lần Mark kể cho nàng nghe về Tanner Kingsley. Mark đã từng biết ông là một thiên tài, xứng đáng được sát cánh trong công tác. Biết đâu ta sẽ được chia sẻ với ông ta hình ảnh tốt đẹp về Mark: nghĩ tới đó Kelly cảm thấy hoan hỉ.

Angel chạy vô leo lên đùi nàng ngồi. Kelly ôm nó vào lòng.

- Ta đi vắng ai lo cho mi? Má mi sẽ lo cho mày, ta đi xa vài hôm.

Chợt Kelly sực nhớ ai lo canh chừng nó.

Nàng chạy xuống cầu thang tới chỗ văn phòng quản lý chung cư công nhân đang lắp ráp một cầu thang máy mới, Kelly liếc mắt nhìn theo đám thợ.

Philippe Cendre, quản lý chung cư, người cao lớn khuôn mặt dễ nhìn sẵn sàng giúp đỡ mọi người, cả vợ con hăng hái nhiệt tình làm việc. Lúc hay tin Mark gặp nạn cả nhà ông bàng hoàng. Đám tang Mark được an táng tại nghĩa trang Père Lachaise, hôm đó Kelly có nhờ gia đình nhà Cendre tham gia.

Kelly bước tới trước căn hộ nhà Philippe, nàng giơ tay gõ cửa. Chờ Philippe ra mở cửa Kelly lên tiếng.

- Tôi có chút việc nhờ ông.
- Mời bà vô đây. Bà cần nhờ việc gì, bà Harris?
- Tôi có việc đi New York ba bốn hôm, nên muốn nhờ ông trông giùm con Angel.
- Trông giúp? Tôi với bà Ana Maria đây thương nó lắm.
- Cám ơn ông. Được vậy thì tôi mừng lắm.
- Tôi sẽ lo cho nó bà yên tâm.

Kelly hớn hở:

- Khỏi phải nói, tôi cưng nó lắm.
- Hôm nào bà đi?
- Thứ Sáu.
- Được thôi, để tôi lo chuyện đó. Bà còn nhớ tôi cho hai đứa con gái vừa nhập học trường Sorbonne chứ?
- Tôi không nghe. Vậy thì khá lắm, ông phải mừng lắm chứ.
- Có. Nhập học mới vừa được hai tuần. Cả nhà nhốn nháo, y như một giấc mơ

Buổi sáng thứ sáu, Kelly đem giao con Angel cho nhà Philippe Cendre.

Kelly giao thêm mấy cái túi giấy.

- Đây là món Angel thích nhất, cả mấy thứ đồ chơi trong đó...

Philippe bước lùi lại, Kelly nhìn thấy phía sau chỗ ông đứng nhiều món đồ chơi bày dưới sàn.

Kelly vui cười.

- Angel, mi tốt số lắm đấy! - Nàng ôm nó vào lòng một lần cuối. - Đi nhé, Angel. Cám ơn ông nhiều lắm, Philippe.

Kelly vừa bước đi, Nicole Paradis, người gác máy tổng đài chung cư, đứng chờ ở cửa vẫy tay chào. Người bà nhỏ con tóc hoa râm ngồi trong bàn chỉ nhìn thấy có cái đầu ngoi lên.

Bà vui cười chào Kelly.

- Bà đi nhớ lắm đó, bà nhớ về sớm nhé.

Kelly giơ tay ra bắt:

- Cảm ơn. Tôi sẽ về sớm.

Ít phút sau nàng đã ngồi trên xe ra sân bay.

Sân bay Charles de Gaulle như mọi ngày khách đông quá tải. Nhìn quanh những quầy vé, gian hàng, nhà hàng ăn uống, cầu thang bộ, hệ thống cầu thang cuốn khổng lồ di chuyển liên tục như những con quái vật ngуп lặn lên xuống không ngớt.

Kelly ra tới sân bay đã có người phụ trách chờ sẵn đưa qua cổng dành riêng. Bốn mươi lăm phút sau máy gọi thông báo chuyến bay. Kelly vừa bước tới cửa ra máy bay, một người phụ nữ đứng gần bên nhìn theo.

Kelly đi khuất đằng xa, người đàn bà lôi điện thoại di động ra gọi.

Kelly đang bay ở trên không, tâm trí hướng về Mark, mơ màng không hay biết chuyện mọi người lên nhìn nàng.

Mark làm gì lúc nửa đêm ở trên đài quan sát tháp Eiffel? Hen gặp ai ở trên đó? Lý do nào? Nàng đang còn thắc mắc. Và điều này không ngờ được- Vì sao Mark muốn tự tử? Ta với chàng đang sống yên vui, yêu nhau. Ta không tin chàng muốn tự kết liễu đời mình. Mark không phải vậy... không... không phải Mark.

Kelly nhắm nghiền mắt thả dòng ký ức ngược về quá khứ.

Lần hẹn đầu tiên. Nàng mặc chiếc váy đen trên mặc chiếc bờ lu trắng cổ cao, để cho Mark tưởng là nàng muốn trêu anh. Hay đó chỉ là do thói quen mỗi khi đi chơi tối Kelly cảm thấy chột dạ. Bởi vì một việc xảy đến cho nàng lúc nhỏ. Còn giấu kín mãi, từ đó Kelly không đi đâu với người đàn ông nào xa lạ, trừ khi lo việc làm ăn hoặc tham gia một công tác từ thiện.

Mark không phải là tình nhân, Kelly nghĩ mãi trong đầu, chàng với ta mới là bạn mỗi khi đi ra phố ta được bảo vệ, không có chuyện yêu đương nhăng nhít.

Kelly đang miên man với dòng suy tưởng, chuông ngoài cửa kêu.

Kelly hít vô một hơi đoán chừng có tin vui, Mark đứng chờ mặt mày hớn hở trên tay cầm một chiếc hộp và chiếc túi bao giấy. Anh mặc bộ đồ trông vụng về bên trong áo sơ mi xanh. Thắt cà vạt đỏ đi giày nâu. Kelly không nhìn được cười thành tiếng. Thiệt tình Mark không phải dân ăn chơi. Trước kia nàng đã từng biết nhiều gã đàn ông tự đề cao mình thái quá lúc nào cũng bảnh bao lịch sự ra phết. Không rào đón, Kelly lên tiếng:

- Anh vào nhà đi.

- Chắc là tôi không đến trễ?

- Không, hoàn toàn không!

Mark đưa gói quà cho Kelly:

- Món quà này dành cho em.

Bên trong chiếc hộp đựng hai kí chocolate. Bao nhiêu năm, Kelly chỉ nhận được những món kim cương, áo lông thú, chỉ thiếu mỗi món chocolate. Đây là một món người mẫu rất thích, nàng vừa mừng vừa ngĩ.

Kelly tươi cười:

- Cảm ơn anh!

Mark lôi trong túi giấy ra.

- Còn món này dành cho con Angel.

Vừa lúc đó Angel từ đâu chạy lăng xăng tới ngay chỗ Mark đang đứng, vẫy đuôi mừng quính.

Mark đỡ lên tay ôm vỗ vỗ.

- Nó còn nhớ ra ta.

- Phải nói là rất cảm ơn ông mới có được nó. - Kelly nói. - Có nó làm bầu bạn, trước nay chưa được thấy ai cho.

Mark nhìn theo Kelly ánh mắt thay cho lời muốn nói.

Một buổi tối hài lòng ngoài mong đợi. Bên cạnh có Mark người bạn đồng hành dễ mến, Kelly đoán được qua ánh mắt, nhìn anh ngây người sung sướng được gần bên nàng. Anh chàng thông minh nói dễ nghe, tiếc là thời gian qua mau không như nàng tưởng lúc ra đi.

Sau buổi hẹn, Mark nói:

- Ta còn hẹn nhau lần khác nữa mà.

- Vâng, em cũng ngĩ vậy.

- Em thích môn thể thao nào nhất, Kelly?

- Em thích môn bóng đá. Anh thích chứ?

Mark mặt thộn ra:

- À...ờ... vâng... tôi... Tôi cũng thích.

Anh chàng có tật nói phét, Kelly ngĩ. Chợt một ý ngĩ không hay lóe lên trong đầu.

- Sắp tới có giải tranh vô địch tối Thứ Bảy. Anh đi coi chứ?

Mark cố dằn xuống, giọng lơ lửng:

- Có, có chứ. Vui lắm.

Một tối qua mau, trở về lại gần nhà của Kelly, nàng thấy bồn chồn trong người. Kịch bản sau một màn hẹn hò thường là: Ta hôn nhau trước khi chia tay đi chứ" Cho phép tôi được vô nhà

uống một chút gì đã... Em không nên ngủ một mình...

Vừa đặt chân lên trước cửa nhà, Mark nhìn qua buột miệng nói:

- Em biết tôi để ý em ở điểm nào nhất, Kelly?

Kelly muốn nín thở. Thì đây rồi, nàng nghĩ. Mông em to... Hai vú em căng tròn... ước gì được em gác hai chân dài lên quanh cổ...

- Không - Kelly thản nhiên đáp - anh để ý gì nhất?

- Mắt em thấy buồn.

Chưa để cho Kelly kịp nói Mark chặn ngang:

- Chúc em ngủ ngon.

Kelly đứng nhìn theo.

Chương XIII.

Tối hôm sau Thứ Bảy Mark không quên lời hẹn lại đến, trên tay anh cầm theo một chiếc hộp chocolate, một túi giấy lớn.

- Món kẹo là của em, còn mấy món kia dành cho con Angel.

Kelly đỡ lấy mấy chiếc túi giấy:

- Cám ơn anh, Angel nhớ anh.

Mark đưa tay vuốt ve trên mình Angel, nàng đứng nhìn theo hỏi vô tư:

- Anh mong tới giờ đến kịp xem trận đấu bóng chứ?

Mark gật, vui miệng đáp:

- À, có chứ.

Kelly nhếch miệng cười:

- Khá lắm. Em cũng mong.

Nàng dự biết Mark có bao giờ đi coi đá bóng đâu.

Sân Paris St. Germain chật ních khán giả, sức chứa tới sáu mươi bảy ngàn người, đến theo dõi trận đấu giữa hai đội Lyons và Marseilles tranh cnc vô địch.

Kelly bước theo Mark len vô đám đông tìm chỗ ngồi ngay phía trên khán đài giữa, nàng nói.

- Em thấy vất vả, chỗ khó chen chân vô.

Mark tươi cười nói:

- Đã thích coi bóng đá thì không có gì không thể vượt qua được.

Kelly cố nín cười. Nàng không thể chờ lâu hơn được nữa.

Đúng hai giờ chiều, hai đội bóng tiến ra giữa sân nghiêm chỉnh đứng chào cờ hát quốc ca Pháp. Hai đội bóng xếp hàng nhìn về phía khán đài trình diện đội hình, một cầu thủ mặc trên người chiếc áo mang biểu tượng đội Lyons hai màu xanh trắng bước tới trước.

Kelly nói nhỏ muốn kể cho Mark mọi việc đang diễn ra trên sân. Nàng nghiêng người qua:

- Anh chàng đó là thủ môn? Anh ta...

- Anh biết, Mark nói - Grégory Coupet, thủ môn xuất sắc của đội bóng vừa tranh được chức vô địch với đội Bordeaux hồi tháng Tư, giành được cúp UEFA và Cúp Liên Đoàn trước đó một năm. Anh chàng ba mươi một tuổi, cao một mét tám nặng 90 kí.

Kelly trở mắt nhìn Mark.

Xương ngôn viên lần lượt giới thiệu "Tiền đạo Sidney Gouvou... Cầu thủ mang số mười bốn..."

Mark thích thú.

- Tay này chơi khá, mới tuần rồi ghi một bàn thắng trước đội Auxerre ngay phút thứ tám chín.

Trận đấu bắt đầu, khán giả nồng nhiệt hưởng ứng.

Kìa, anh chàng vừa tung một quả đá vòng cầu.

Mark kêu lên.

- Một trận đấu diễn ra sôi nổi, thủ môn hai đội khá vất vả lo bảo vệ khung thành trước nhiều pha tấn công tới tấp.

Kelly khó tập trung để theo dõi trận đấu nhìn qua Mark ngồi bên thán phục.

- Sao ta lại đánh giá thấp anh chàng đến vậy? nàng nghĩ.

Đang giữa hiệp chợt Mark kêu lên:

- Gouvou vừa tung cú đá bật tường ghi bàn!

Mấy phút sau Mark lại réo:

- Nhìn kìa? Carrière khéo xử lý bóng.

Anh kể đâu trúng đó.

Kết thúc trận đấu đội Lyons giành phần thắng chung cuộc, Mark reo lên - Vậy mới xứng đáng đội vô địch chứ?

Lúc rời khỏi sân, Kelly hỏi:

- Mark... anh thích môn bóng đá từ lúc nào?

Anh nhìn qua Kelly dè dặt đáp:

- Mới ba bữa. Tôi dò trên máy computer. Thấy em thích bóng đá tôi tìm hiểu cho biết.

Kelly nghe thấy kính nể anh, chuyện ngoài sức tưởng tượng, Mark đã bỏ công ra tìm hiểu bấy nhiêu ngày... nghe nàng kể thích bóng đá.

Ngày hôm sau đến hẹn lại lên khi Kelly đã hết giờ ngồi làm mẫu.

- Tôi muốn đón em tại nơi phòng trang điểm, hơn nữa...

- Không! - Kelly không muốn ông nhìn thấy còn mấy người mẫu kia.

Mark ngỡ ngàng nhìn theo.

- Như thế này... nội quy không cho mấy ông vô tới phòng trang điểm người mẫu.

- Ồ!

Kelly thì nghĩ khác: Không muốn nhìn thấy ông dòm ngó người khác...

- Yêu cầu quý khách gài thắt lưng ngồi ngay vị trí xếp khay ăn ngay ngắn lại. Máy bay chuẩn bị đáp xuống phi trường Kennedy trong vài phút nữa.

Kelly chợt tỉnh giấc, nàng bay qua New York để kịp tới gặp Tanner Kingsley, một nhân vật trước đây Mark đã cộng tác một thời gian.

Tin nàng đến đã được thông báo trước. Máy bay vừa đáp đông đủ mọi người đứng chờ sẵn. Lúc bước ra ngoài một hàng rào phóng viên, nhà quay phim bao quanh.

- Kelly, nhìn vô đây.

- Bà có thể cho biết cảm tưởng tai nạn xảy ra cho chồng bà?

- Cảnh sát đã cho điều tra chưa?

- Bà có ý định về lại nước Mỹ?

- Bà cho biết cảm tưởng vụ tai nạn xảy ra vừa qua?

Ta phải nghe những chuyện đầu đầu.

Kelly nhác nhìn thấy một gương mặt người đàn ông lạnh lẽo đứng khuất đằng kia. Gã nhếch mép cười vẫy tay về phía Kelly làm dấu đi ra ngõ này.

Ben Roberts xuất hiện trên truyền hình trong vai người dẫn chương trình uy tín khắp nước Mỹ. Ông đã từng phỏng vấn Kelly trước đây từ đó hai người thân thiết với nhau. Nàng đứng nhìn Ben len lỏi qua đám đông phóng viên bao quanh.

- Kìa! Ben! Kelly sẽ tham gia chương trình sắp tới chứ? Ông cho biết Kelly sẽ phát biểu thế nào về vụ tai nạn vừa qua?

- Cho phép tôi chụp một pô ảnh hai người đứng chung.

Vừa lúc đó Ben đã tới nơi Kelly đứng chờ. Đám đông phóng viên chen lấn dành chỗ đứng. Ben kêu lên chói vớ:

- Các bạn dành cho bà ấy một lúc để được thông thả. Chốc nữa sẽ hỏi sau.

Đám đông phóng viên tránh một bên miễn cưỡng nhường lối đi ra.

Ben nắm tay Kelly nói:

- Tôi không biết nói sao để vơi nỗi buồn. Tôi rất thương nhớ Mark. Cũng là chỗ bạn bè với nhau.

Kelly bước theo Ben tiến ra phía ngoài cửa, gã hỏi ngay:

- Hỏi rồi bỏ qua nhé, cô tính làm gì ở New York?

- Tôi đến đây muốn gặp Tanner Kingsley.

Ben gật:

- Ông ta là một nhân vật có thể lực đấy nhé. Cô sẽ được để ý kỹ.

Hai người dừng lại trước quầy hành lý.

- Kelly cô cần nhờ tôi lo việc gì không, nếu cần liên lạc qua nơi làm việc. - Anh nhìn quanh. - Có xe đến đón chưa, nếu chưa thì, tôi sẽ...

Vừa lúc đó, người lái xe mặc đồng phục bước tới.

- Thừa bà Harris? Tôi là Colin. Xe đang chờ bên ngoài, Ngài Kingsley đã đặt chỗ sẵn ở khách sạn Peninsula Hotel. Bà có thể cho xem vé để nhận hành lý ra xe.

Kelly quay qua Ben:

- Anh nhớ gọi cho tôi chứ?

- Nhớ chứ.

Mười phút sau, Kelly trên đường về lại khách sạn. Xe đang bon bon, Colin nói:

- Sẽ có thư ký riêng. Ngài Kingsley sẽ báo cho bà ngày giờ họp. Bà được toàn quyền sử dụng xe bất cứ lúc nào.

- Cám ơn anh.

Ta đến đây để làm gì nhỉ? Kelly còn phân vân.

Nàng đang tìm câu trả lời.

Chương XIV.

Manhattan, New York.

Tanner Kingsley ngồi theo dõi tin tức trên báo ra buổi chiều.

"Mưa đá tàn phá khắp Iran. Phần cuối bản tin bình luận đây là một thiệt hại vô cùng to lớn.

- Chuyện lạ, mưa đá xảy ra nhằm mùa hè ở một xứ nóng.

Tanner nhấn nút gọi thư ký. Bà bước ra, ông lệnh:

- Kathy cắt bài báo này gửi Thượng nghị sĩ Van Luven, ghi chú thêm "Tin mới nhận trái đất đang nóng dần. Trân trọng báo cáo..."

- Thưa ông Kingsley, sẽ cho chuyển đi ngay.

Tanner Kingsley liếc nhìn đồng hồ. Ba mươi phút nữa hai nhân viên thám tử đến trình diện cơ sở KIG.

Gã nhìn quanh một lượt bên trong văn phòng trang bị những món đắt tiền, gã sức nhớ lại sức mạnh của ba chữ viết tắt đơn giản, khiến cho bao nhiêu người kinh ngạc nhớ lại những ngày đầu vươn lên khá khiêm tốn của một cơ sở mang tên KIG cách nay bảy năm. Ký ức về những ngày đã qua hiện ra trong trí gã...

Gã nhớ lại ngày sáng tạo ra logo ba chữ KIG - Khéo bày trò một cơ sở chẳng làm nên tích sự, có kẻ đã từng nói và do Tanner với hai bàn tay trắng đã đưa cái cơ sở vô tích sự lên hàng một tổ chức tầm cỡ thế giới.

Tanner ngồi ôn lại những ngày đầu như một phép lạ.

Tanner Kingsley kém người anh trai Andrew năm tuổi, một bước ngoặt làm thay đổi đời người. Cha mẹ ly dị sớm, người mẹ tái giá rồi bỏ quê hương đi xa. Cha là một nhà khoa học, hai người con nối nghiệp cha trở nên những thiên tài khoa học. Người cha mất năm bốn mươi tuổi sau một cơn đau tim.

Chuyện Tanner kém hơn người anh năm tuổi phát sinh ra lắm điều thật là rầy rà. Ngày Tanner được nhận giải thưởng nhất lớp, bạn bè đã bảo:

- Andrew đứng nhất lớp từ năm năm trước, hai anh em đúng là con nhà nòi.

Ngày Tanner nhận giải thưởng tài hùng biện, thầy dạy nói:

- Khá lắm, Tanner. Em là người thứ hai nhà Kingsley đoạt giải.

Tham gia đội chơi quần vợt:

- Chúc cậu chơi xuất sắc như người anh Andrew...

Ngày Tanner tốt nghiệp ra trường:

- Bài nói lúc ra trường của cậu nghe rất hay, khiến tôi nhớ lại Andrew...

Anh chàng lớn dần mang theo thành tích của người anh đạt được trước đây và một điều đáng buồn hơn là chỉ được coi như một nhân tài hạng hai xếp sau Andrew

Hai anh em có nhiều điểm tương đồng, mặt mũi điển trai thông minh, tài ba, năm tháng trưởng thành dần lên, giữa hai anh em nảy sinh nhiều điểm xung khắc. Andrew tính hay thương người, nhún nhường, Tanner thích giao thiệp rộng rãi lại nuôi nhiều tham vọng. Trái với Andrew anh chàng nhát gái, Tanner được cái mắ ngoài bảnh bao khiến cho nhiều cô nàng chạy theo.

Điểm khác nhau dễ phân biệt ở chỗ hai anh em mỗi người theo đuổi một chí hướng. Andrew thích làm công tác từ thiện trong khi Tanner nuôi tham vọng làm giàu muốn hơn người.

Andrew tốt nghiệp đại học hạng ưu, ngay tức thì được tuyển dụng vô làm tại một viện nghiên cứu khoa học. Được tận mắt nhìn thấy các công trình nghiên cứu góp phần đắc lực cho khoa học tiến bộ như thế nào năm năm sau Andrew quyết định thành lập... cơ sở nghiên cứu cho riêng mình... quy mô khiêm nhường hơn.

Tanner sau khi nghe Andrew kể lại thích thú lắm.

- Khá lắm! Cơ sở của ta nhận hợp đồng nghiên cứu của nhà nước trị giá cả triệu đô-la chưa kể các xí nghiệp muốn thuê mượn...

Andrew chặn ngang:

- Không phải ý tưởng này là riêng của ta đâu, Tanner. Ta muốn đem công trình khoa học giúp dân...

Tanner nhìn sâu vô mắt người anh:

- Giúp dân?

- Phải. Còn hàng chục nước kém phát triển chưa được tiếp cận các phương pháp hiện đại trong nông nghiệp và công nghiệp sản xuất. Cậu không nhớ là cậu nói nếu ta đem cho họ một con cá họ sẽ có được miếng ăn. Nếu ta chỉ cho họ phương pháp đánh cá, họ sẽ có cá ăn suốt đời không hết.

Anh muốn đốn ngã một cây, với một lưỡi cưa cổ lỗ sĩ, Tanner nghĩ:

- Andrew, những nước này không có khả năng chi trả cho ta...

- Chuyện đó không thành vấn đề. Ta sẽ cử chuyên viên tới các nước kém phát triển giúp đỡ. Huấn luyện kỹ thuật hiện đại, cuộc sống lúc đó sẽ khá hơn. Ta muốn hợp tác với cậu, đổi tên gọi ra: Tập đoàn nghiên cứu Kingsley. Cậu thấy sao?

Tanner ngẫm nghĩ một hồi, gật đầu.

- Thật ra đó không phải là một ý tưởng tệ hại gì đâu. Khởi đầu ta giúp các nước kém phát triển như anh đã nhắc qua sau đó ta thu vô cả khối tiền... nhờ các hợp đồng với nhà nước...

- Tanner, cậu nên dồn mọi nỗ lực giúp ổn định tình hình thế giới.

Tanner nhếch mép cười, vậy là sắp có một thoả hiệp. Mọi việc nên khởi đầu dựa theo sáng kiến của Andrew, kể đến là ra sức củng cố quyền lực cho công ty.

- Vậy thì...

Tanner chìa tay ra - Tất cả cho tương lai.

Sáu tháng sau, hai anh em đứng dưới mưa bên ngoài một ngôi nhà xây màu gạch son phía trên treo bảng hiệu một cách khiêm nhường. Tập đoàn Kingsley.

- Trông nó ra làm sao nhỉ? Andrew kiêu hãnh cất tiếng hỏi.

- Hết chỗ chê. - Tanner cố giữ nét mặt điềm nhiên nói.

- Nhìn lên tấm bảng hiệu sẽ mang lại ấm no cho bao nhiêu người khắp thế giới đó, Tanner. Ta đã lo thuê mướn chuyên gia đến các nước kém phát triển.

Tanner toan ngăn lại bởi người anh lẽ ra không nên vội vã, cái tật nói không chịu nghe, nhưng thời cơ đã tới Tanner ngược nhìn tấm bảng hiệu một lần cuối nghĩ ngợi. Mai này ta muốn chuyển ra KIG, Tập Đoàn Quốc Tế Kingsley.

John Higholt, bạn học Andrew bỏ ra 100.000 đô-la góp vốn đầu tư, Andrew chịu hết phần vốn còn lại của công ty.

Số chuyên gia thuê mướn được gửi tới các nước Kenya, Somali, Sudan gần một chục người, đảm trách công tác huấn luyện người dân địa phương cải thiện cuộc sống. Số tiền đóng góp chưa thấy đâu.

Tanner không bận tâm việc đó.

- Andrew, ta nên ký kết hợp đồng với các công ty tầm cỡ hơn nữa...

- Đó không phải là chủ trương của ta, Tanner.

Vậy thì ta đang tính chuyện quái gì đây? Tanner ngẫm nghĩ trong đầu. Hãng Chrysler đang muốn đặt hàng...

Andrew nhếch mép cười nói.

- Ta cứ tính việc lợi trước mắt mà làm.

Tanner cố gồng mình chịu nghe.

Cùng một cơ quan nghiên cứu khoa học, cả hai Andrew và Tanner lập phòng thí nghiệm riêng. Mỗi người theo đuổi một công trình, Andrew thường làm việc rất khuya.

Một bữa sáng, Tanner tới cơ sở thấy Andrew còn ở lại đó. Nhắc thấy Tanner tới, Andrew nhảy dựng lên.

- Ta vui mừng vừa thử nghiệm được một phương pháp theo công nghệ nano. Ta sẽ phát triển nó thành một phương pháp...

Tanner thì đang thả hồn tới một công trình còn quan trọng hơn nhiều: cuộc gặp gỡ với một nàng tóc đỏ đêm hôm trước. Hai người gặp nhau tại một quán bar, cùng nâng ly và mời anh chàng về nhà qua một đêm thần tiên. Lúc nàng đỡ lấy cái của anh chàng...

- Phải nói khác hơn cái phương pháp kia. Cậu thấy sao, Tanner?

Quá đổi ngạc nhiên, Tanner nói.

- Ờ, vâng Andrew, khá lắm.

Tanner đang còn lo nghĩ về kế hoạch riêng của mình. Nếu thành công ta sẽ chi phối tất cả thế giới này. Gã nghĩ.

Một tối không bao lâu sau ngày lễ tốt nghiệp ra trường, lúc Tanner đến dự tiệc cocktail, một giọng nữ khá ái từ đâu phía sau bước tới lên tiếng:

- Tôi nghe nói về ông rất nhiều, ông Kingsley.

Tanner quay lại chưa kịp phản ứng vì quá đổi kinh ngạc. Người vừa lên tiếng nhìn không đẹp để gì, có cái đáng khen là đôi mắt nâu to tròn và nụ cười rạng rỡ pha lẫn một chút tinh ranh... Điều kiện ắt phải có với một người phụ nữ là cái đẹp thể hình, nhìn cô nàng Tanner thấy chẳng ra hồn. Nghĩ sao gã lên tiếng:

- Ôi chẳng có gì hay ho cho lắm, gã định nói lời cáo lỗi ra về trước.

- Tôi là Pauline Cooper, bạn bè hay gọi tên Paula. Đã có lần ông hẹn hò với em gái tôi Ginny lúc còn ở đại học, đeo sát ông dữ lắm.

Ginny, Ginny... Có phải em nhỏ con? Hay cao cao? Nước da ngăm ngăm? Tóc vàng? - Tanner đứng lại đó, nhếch mép cười cố nhớ lại Ginny...

- Ginny muốn lấy ông đó.

- Làm sao được. Biết mấy em nữa là. Cô em gái trông khá xinh đấy, nhưng mà bọn tôi đã có ý

gì đâu?

Người đàn bà ném một nụ cười độc địa.

- Thôi đừng nói nữa. Ông không còn nhớ ra đâu.

Anh chàng chưng hửng:

- Nhưng mà, tôi...

- Không sao. Tôi mới vừa dự đám cưới.

Tanner như trút được gánh nặng:

- À, ra thế, Ginny đã có chồng.

- Vâng, lấy chồng rồi. - Bất chợt bà lặng thinh. Còn tôi thì chưa. Tối mai ông vui lòng đến dùng bữa với tôi được chứ?

Tanner nhìn sâu vô mắt nàng. Đã biết người đàn bà không đáp ứng yêu cầu thẩm mỹ đề ra, nhìn lại khắp người nàng một thân hình gợi cảm, nói năng hoạt bát, còn cái khoản kia thì miễn bàn. Tanner sức nhớ những lần hẹn hò ở đội bóng chày. Nhắm hướng ném bóng cho người muốn hẹn. Thế đó nếu cô nàng không đón được bóng chạy một vòng coi như lỗi hẹn.

Nàng nhìn theo:

- Tôi đãi ông một chiều?

Tanner bật cười.

- Để tôi lo... nếu như không phải là người háu ăn kỷ lục.

- Ông đã thấy đâu?

Gã nhìn theo, lời nói như xa xôi.

- Thì để coi...

Tối hôm sau tại một nhà hàng dành cho khách sành điệu tại khu phố Trung tâm. Paula đến nơi mặc trên người chiếc áo bờ lu trắng hở ngực, váy đen đi giày cao gót. Tanner ngồi trong bàn nhìn theo nàng bước vô ngắm lại nàng đẹp hơn lúc mới gặp hôm qua. Nhìn nàng mường tượng trong đầu một dáng dấp của nàng công chúa từ nơi xứ sở xa lạ.

Tanner đứng lên:

- Chào bà.

Nàng chìa tay ra bắt.

- Chào ông.

Trông bề ngoài khoác một vẻ tự tin phong cách quý phái.

Ngồi vô bàn một lúc, khách lên tiếng:

- Ta lập lại từ đầu được chứ? Tôi không có ai là em gái cả.

Tanner vừa nghe chung hứng:

- Nhưng bà đã kể ra...

Nàng nhếch mép cười.

- Thiết tình muốn coi ông ăn nói ra sao. Được nghe bạn bè kể lại nhiều việc về Ông, nghe thích lắm.

Hay nàng muốn nhắc chuyện ăn chơi? Ta chưa hiểu bạn bè là ai. Bạn thì nhiều biết đâu...

- Hãy khoan vội cho là vậy. Bởi tôi không muốn nhắc tài đấu đá của ông. Tôi muốn nhắc cái ở trong đầu của ông.

Khác nào nàng đọc được hết ý nghĩ của ta.

- Hay bà muốn nhắc cái tôi đang nghĩ trong đầu?

Đủ thứ chuyện! Nàng muốn mời gọi. Đúng là một quả phát bóng ăn ý, Tanner vừa nghĩ xích gần lại nắm lấy tay.

- Chuyện gì đây rồi. - Gã khều lên cánh tay nàng - Em thật là kỳ diệu. Tối nay ta sẽ thoả mái một bữa.

Nàng cười.

- Anh đã thấy cứng chưa, cưng.

Tanner lặng người trước câu nói sỗ sàng. Chắc là nàng muốn lắm lắm. Tanner gật:

- Cứng từ nãy giờ, thưa quý cô.

Nàng nhếch mép cười.

- Khá lắm. Lôi sổ bìu đen ra ta sẽ tìm cho được một em thoả mãn anh tối nay.

Tanner hoảng, gã đã quen với thói trêu đùa của mấy em, chưa có em nào dám nhạo báng. Tanner trở mặt nhìn:

- Em nói sao?

- Em muốn nói phải tìm cho anh cái mới lạ hơn. Làm hoài một kiểu không chán à?

Tanner đỏ mặt.

- Em nói đủ kiểu là sao?

Nàng nhìn vô mắt gã:

- Kiểu này do ông tổ Methuselah nghĩ ra. Nghe anh kể chuyện, em muốn anh phải kể lại những cái xưa nay mấy em chưa được nghe mới là độc.

Tanner nhìn lại không muốn cho nàng thấy gã tức giận. Nàng muốn nhắc ai... hay là bọn học sinh lúc còn ở nhà trường. Gã thấy tức cho mình. Con bé này lỗ lã hỗn xược. Ta thử gọi một em. Con quỷ cái đã bỏ đi.

Chương XV.

Tổng hành dinh Tập đoàn Kingsley Quốc tế đặt tại khu Manhattan hạ, cách phố East River hai dãy nhà.

Toàn khối nhà chiếm diện tích năm mẫu đất gồm bốn cao ốc kiên cố, bên cạnh là hai dãy nhà nhỏ dành riêng ban tham mưu được rào chắn và bảo vệ bằng nút điện.

Đến mười giờ sáng, hai nhân viên thám tử Earl Greenburg và Robert Praegitzer đang bước vô bên ngoài nhà trước, một khu vực rộng rãi và trang bị hiện đại gồm nhiều dãy ghế sofa, bàn dài gần một chục chiếc ghế.

Thám tử Greenburg liếc nhìn qua chồng tạp chí: Virtual Reality, Nuclear and Radiological Terrorism, Robotics World... Gã cúi nhặt lấy tờ Genetic Engineering News quay qua Praegitzer.

- Mang mấy thứ này về phòng nha khoa đọc một lần không?

Praegitzer cười gằn:

- Một chút.

Hai nhà thám tử bước tới bên quầy tiếp tân tự giới thiệu:

- Chúng tôi có một cuộc hẹn với Ngài Tanner Kingsley.

- Ngài đang chờ quý vị, đây có người đưa tới văn phòng. Bà đưa ra tấm thẻ KIG.

- Lúc ra về quý vị nhớ nộp thẻ lại đây.

- Không sao.

Nhân viên tiếp tân nhấn nút báo, thoáng chốc một người đẹp xuất hiện.

- Hai vị này là khách mời của ngài Tanner Kingsley.

- Vâng, tôi là Retra Tyler, trợ lý ngài Kingsley. Mời quý vị theo tôi.

Hai nhân viên thám tử bước đi lối ngang qua dãy phòng cửa đóng kín mít. Văn phòng Tanner nằm ở cuối dãy.

Bước vô bên trong phòng đợi đã có thư ký riêng của Tanner, Kathy Ordonez ngồi phía sau bàn...

- Chào quý vị, mời các ông đi thẳng vô trong.

Nàng đứng dậy bước tới mở cửa ăn thông vô văn phòng Tanner. Vừa bước vô, hai thám tử

dừng lại trở mắt nhìn quanh.

Bên trong căn phòng rộng lớn trang bị hệ thống điện báo ngầm, tường cách âm, lên một dãy màn hình vô tuyến phát hình ảnh sinh hoạt các thành phố lớn trên khắp thế giới.

Hình ảnh trong các phòng họp, văn phòng, phòng bào chế, một dàn máy ghi lại các cuộc họp diễn ra tại các khách sạn lớn. Mỗi máy có bộ phận nghe riêng âm thanh êm dịu kể cả nhiều mẫu chuyện cùng phát một lúc trên hệ thống máy nghe nhiều thứ tiếng.

Hàng chữ phụ đề bên dưới máy ghi chú tên các thành phố: Milan... Johannesburg... Zurich. Madrid. Athens... Cuối dãy tường là hàng kệ xếp đầy sách bìa bọc da.

Tanner Kingsley ngồi. Trong chiếc bàn gỗ đào gắn bảng điều khiển nút nhấn nhiều màu sắc khác nhau. Gã ăn mặc lịch sự, may đúng mode trong bộ đồ màu xám, áo sơ mi xanh nhạt thắt cà vạt sọc xanh.

Hai thám tử vừa bước vô, Tanner đứng dậy:

- Chào các ông.

Earl Greenburg lên tiếng:

- Chào ngài, chúng tôi...

- Vâng, tôi đã được thông báo các ông là thám tử Earl Greenburg và Robert Praegitzer. Hai bên bắt tay.

- Mời các ông ngồi.

Hai thám tử ngồi xuống ghế.

Praegitzer thán phục nhìn trên hệ thống máy truyền đi các hình ảnh trên khắp thế giới, gã lắc đầu trầm trồ:

- Nói chuyện kỹ xảo ở thời đại ngày nay! Phải nói là...

Tanner giơ tay lên.

- Thưa hai vị thám tử chúng tôi không nêu lên chuyện kỹ xảo ở đây. Phải nói là vài ba năm nữa trên thị trường chưa tìm thấy đâu có. Với kỹ thuật này chúng tôi có thể theo dõi cùng lúc các cuộc họp bàn tại một chục nước khác nhau trên khắp thế giới. Mọi thông tin chuyển về đây được cập nhật lưu trữ vô hệ thống vi tính.

Praegitzer lên tiếng hỏi:

- Thưa ngài Kingsley, một câu hỏi đơn giản xin ngài bỏ qua. Đúng ra thì một tập đoàn nghiên cứu làm những công việc ra sao?

- Nhiệm vụ chủ yếu ư? Cơ sở chúng tôi là nơi giải quyết đủ mọi thứ việc, phải có kế hoạch đề ra trước mắt. Có một vài nơi lo đối phó với phạm vi thu hẹp quân sự, kinh tế hoặc là các hoạt động chính trị. Chúng tôi lo nhiều việc an ninh quốc phòng, giao thông, vi trùng học, môi trường... KIG là một đơn vị hoạt động biệt lập với các chương trình quy mô toàn cầu cho nhiều nước trên thế giới.

- Khá lắm, Praegitzer nói.

- Chuyên viên nghiên cứu gần tám mươi lăm phần trăm là trình độ cao cấp và hơn sáu mươi lăm phần trăm bọc vị tiến sĩ.

- Thật đáng nể!

- Người anh tôi, Andrew, đứng ra thành lập Tập đoàn Kingsley Quốc tế nhằm giúp đỡ các nước kém phát triển, lao vào các dự án chưa đủ kinh phí trên khắp thế giới.

Bỗng đâu màn hình nổi lên dấu hiệu sấm chớp mọi cặp mắt đổ dồn về một phía.

Thám tử Greenburg lên tiếng. Hình như tôi đã được biết qua một vài thử nghiệm về thời tiết của ngài trước đây thì phải?

Tanner nhăn mặt. À, mọi người cho đó là trò chơi ngông của Kingsley, phải nói đó là một lần thất bại nhớ đời của tập đoàn KIG. Thế mà tôi kỳ vọng nó sẽ thành công đấy chứ. Cho nên chúng tôi phải bỏ ngang.

Praegitzer hỏi lại:

- Vậy ta có cách kiểm soát thời tiết được không?

Tanner lắc đầu:

- Chỉ có thể giới hạn được chỉ số nhiệt độ. Đã có người làm thử. Kể từ năm 1990, Nikola Tesla đã có lần làm được. Ông đã tìm ra được phương pháp chuyển hoá các ion trong khí quyển bằng biện pháp chuyển đổi tần số sóng radiô. Năm 1958, Bộ Quốc phòng thử nghiệm cho thả hàng loạt kim bằng chất liệu đồng đỏ trên thượng tầng không khí. Mười năm sau một dự án nhà nước muốn thử nghiệm mùa mưa dài ngày hơn ở Lào, gây ngập úng lầy lội trên đường mòn Hồ Chí Minh. Cuộc thử nghiệm bắn những hạt iốt bạc lên đám mây tạo ra một màn mưa.

- Thành công chứ?

Có nhưng kết quả còn giới hạn có nhiều lý do để xác định hiện chưa có một phương pháp nào có thể kiểm soát được thời tiết. Vấn đề đó là hiện tượng El Nino làm cho nhiệt độ ấm dần lên ở khu vực Thái Bình Dương phá huỷ hệ sinh thái toàn cầu, trong khi hiện tượng El Nino gây ra đợt không khí lạnh vùng Thái Bình Dương, cả hai hiện tượng kết hợp chặn đứng mọi nỗ lực nhằm kiểm soát thời tiết. Phía nam bán cầu tám mươi phần trăm là biển càng mất cân đối hơn. Ngoài ra hướng gió di chuyển gây ra những cơn bão có thể nói chưa có cách nào khống chế được.

Greenburg gật đầu ngẫm nghĩ nói.

- Thưa ngài Kingsley, ông biết lý do vì sao chúng tôi phải đến đây?

Tanner nhìn theo Greenburg một lát:

- Tôi cho là ông nói khéo thể thôi. Tôi cảm thấy như bị xúc phạm. Tập đoàn quốc tế Kingsley là một cơ sở nghiên cứu khoa học. Trong vòng hai mươi bốn giờ vừa qua cơ sở chúng tôi đã có bốn nhân viên mất tích có thể là chết một cách bí ẩn... Chúng tôi đã cho mở cuộc điều tra. Với 1800 nhân viên làm việc tại các văn phòng đặt tại các thành phố lớn trên khắp thế giới thật khó liên lạc cho hết. Tôi được biết đã có hai nhân viên bị giết chết vì tham gia vào các hoạt động phi pháp. Họ phải trả giá bằng chính mạng sống... nhưng tôi đảm bảo với các ông không vì vậy

mà uy tín cơ sở KIG của chúng tôi bị lung lay. Nội bộ nhân viên chúng tôi sẽ tìm cách nhanh chóng giải quyết.

Greenburg lên tiếng.

- Thưa ngài Kingsley, chúng tôi muốn nêu lên một khía cạnh khác hơn. Theo chúng tôi được biết sáu năm trước đây một nhà khoa học Nhật bản đã tự tử chết tại Tokyo. Cách đây ba năm một nhà khoa học Thụy sĩ Madeleine Smith đã tự tử chết tại...

- Zurich, - Tanner tiếp lời.

Hai nhà thám tử kinh ngạc nhìn theo, Praegitzer hỏi lại:

- Làm sao ngài biết chuyện đó?

Tanner nghiêm giọng nói.

- Họ đã chết vì tôi.

- Ngài nói là...

- Akira Iso là một nhà khoa học nổi tiếng, phục vụ cho một hãng điện tử Tập đoàn điện tử Tokyo. Tôi được gặp ông Iso tại một phiên họp ngành công nghiệp quốc tế tại Tokyo, chúng tôi thân thiện với nhau từ đó. Lẽ ra cơ sở KIG có thể tạo điều kiện cho ông có một chỗ làm khá hơn. Tôi đề nghị ông vô với cơ sở, ông đã đồng ý một cách thích thú. - Tanner cố giữ giọng nói bình thản - Chúng tôi giữ kín việc này cho tới khi ông rời khỏi nơi làm trước đây danh chính ngôn thuận, nhưng có lẽ ông đã kể cho một người khác biết, bởi vì thấy một cột tin trên báo đăng tải, và...Tanner lặng lẽ một hồi lâu mới nói ra - một ngày sau khi báo loan tin, Iso được phát hiện nằm chết trong phòng ở khách sạn.

Robert Praegitzer hỏi.

- Thưa ngài Kingsley, có thể còn một lý do khác giải thích cái chết của nạn nhân?

Tanner lắc đầu.

- Không. Tôi không cho đây là một vụ tử tự... Tôi đã cử chuyên viên điều tra đi cùng với nhân viên của cơ sở tới Nhật bản tìm hiểu rõ nội vụ Sau khi không tìm thấy manh mối một vụ án hình sự tôi nghĩ có lẽ mình đã suy đoán sai, hay là bản thân Iso có vấn đề riêng tư mà tôi chẳng hay biết.

- Vậy là ông tin chắc nạn nhân đã bị giết chết, - Greenburg muốn biết rõ hơn.

- Như lời ông kể lại nhà khoa học Thụy sĩ Madeleine Smith nghi là đã tự tử tại Zurich cách đây ba năm. Còn một chứng cứ ông chưa được biết là Madeleine Smith có ý định rời bỏ cơ sở cũ để về với chúng tôi.

Greenburg cau mày.

- Ngài nghĩ sao trước hai cái chết có sự trùng hợp?

Tanner mặt mày đanh lại.

- Bởi công ty nơi Madeleine đang phục vụ là một chi nhánh của hãng Tập đoàn Điện tử

Tokyo.

Một phút im lặng đến ngột ngạt.

Praegitzer lên tiếng:

- Có mấy điểm tôi chưa rõ sao lại đi giết một chuyên viên khi bà muốn chuyển qua nơi khác? Nếu...

- Madeleine Smith không phải là một nhân viên phục vụ bình thường, kể cả ông Iso. Cả hai là những nhà khoa học nổi tiếng, có khả năng giải quyết nhiều vấn đề làm lợi cho công ty vô số kể. Cho nên họ không thể để cho cả hai về tay chúng tôi.

- Cơ quan Cảnh sát Thụy sĩ đã cho điều tra chưa?

- Rồi. Chúng tôi cho điều tra riêng nhưng mà chưa tìm thấy manh mối. Phải nói là chúng tôi không bỏ qua một vụ án nào trong thời gian qual trước sau sẽ tìm ra thủ phạm. Cơ sở KIG có quan hệ rộng rãi với các nước khắp thế giới. Nếu có thêm thông tin gì khác chúng tôi sẽ báo cho các ông, mong là các ông nhiệt tình hợp tác.

Greenburg nói.

- Vậy thì càng hay.

Chuông điện thoại bàn Tanner reo.

- Xin lỗi. Gã bước tới bàn nhắc máy. Alô vâng... Cuộc điều tra đang tiến hành. Và đây hai thám tử đang có mặt tại văn phòng, sẵn sàng hợp tác với chúng tôi. Gã nhìn lại Praegitzer và Greenburg.

- Vâng... chúng tôi sẽ báo lại nếu có thông tin gì mới hơn. Gã gác máy.

Greenburg hỏi:

- Ngài Kingsley, ngài có công tác gì đặc biệt nhạy cảm tại nơi đây không?

- Ý ông muốn nói loại công tác nhạy cảm dễ khiến cho gần một chục nhân viên bị sát hại chứ gì? Này ông thám tử Greenburg, đã có hàng trăm cơ sở nghiên cứu khoa học hiện hoạt động trên khắp thế giới, một vài nơi tham gia những công việc như chúng tôi đang làm đây. Chúng tôi không làm ra bom nguyên tử. Câu hỏi đó với chúng tôi là một chữ "không".

Cửa phòng xích mở, Andrew Kingsley bước vô trên tay ôm một xấp giấy tờ. Trông Andrew Kingsley dạo này ít... giống hai anh em hơn. Dáng dấp bề ngoài có vẻ lờ đờ. Tóc bạc lưa thưa, da mặt hiện nếp nhăn, bước đi lom khom. Nhìn lại Tanner Kingsley còn trắng kiện lạnh lẽo, nhìn lại Andrew có vẻ chậm chạp và bệnh hoạn. Nói năng vấp vấp có lúc nghe không thành câu.

- Đây là cậu biết không... là mấy tài liệu cậu muốn nhờ tôi, Tanner. Rất tiếc là làm chưa xong... xong sớm được.

- Vậy được rồi, Andrew Tanner quay qua hai nhân viên thám tử.

- Đây là ông anh tôi, Andrew. Còn đây là hai thám tử Greenburg và Praegitzer.

Andrew lơ đãng nhìn qua nheo nheo mắt.

- Andrew, anh cần phải kể cho hai ông khách nghe về giải thưởng Nobel.

Andrew nhìn Tanner nhọc nhằn nói:

- Ờ, giải... Nobel... cái giải Nobel...

Vừa quay lại nhìn thì Andrew đã lỡ bước đi ra ngoài.

Tanner thở ra.

- Tôi đã kể các ông nghe, Andrew chính là người sáng lập ra công ty này, một nhân vật rất là xuất chúng. Anh tôi được giải Nobel do những công trình khám phá được cách đây bảy năm. Rủi thay, ông bị tai nạn trong khi đang làm thử nghiệm một công trình bị sai sót cho nên... nay ông đã đổi khác. - Gã nói những lời cay đắng. - Lẽ ra ông phải là một nhân vật nổi tiếng!

Earl Greenburg đứng lên chìa tay ra:

- Thiệt tình chúng tôi đã chiếm mất nhiều thì giờ của ông, Kingsley.

- Chúng ta hẹn sẽ gặp lại. Nay các ông... Tanner nghiêm giọng nói - Chúng ta quyết tâm làm sao phải giải quyết cho xong mấy vụ án này càng sớm càng tốt?

Chương XVI.

Tanner cảm thấy khó quên một buổi tối sống gần gũi Paula. Vừa nhớ lại gã thấy càng tức giận cái thói hay bốn cọt chế giễu một cách xác xược của cô nàng.

Gã nhớ từng chữ: "Làm cho anh sướng hơn, cưng. Anh có biết là làm hoài một kiểu có thấy chán không? Anh thấy có cứng chưa, cưng? Giờ số bìa đen ra em sẽ tìm một em cho anh thoải mái tối nay..." Gã muốn gặp lại cô nàng một lần nữa.

Tanner chờ đã quá ba bữa, gã nhắc máy gọi.

- Princess hử?

- Ai gọi vậy?

Gã muốn đập chiếc máy xuống bàn. Biết bao nhiêu kẻ ma cà bông gọi nàng là Princess, ta làm sao biết, gã muốn giữ giọng nói thản nhiên:

- Tanner Kingsley đây.

- À ra là anh. Anh khoẻ chứ?

Giọng nói sao nghe có vẻ hờ hững.

- Ta tính sai, Tanner nghĩ. Thà đừng gọi:

- Tôi muốn mời em một bữa cơm tối hôm nào đó, nếu em bận rộn thì thôi, để dịp khác...

- Tối nay thì sao?

Tanner lại để mất cảnh giác. Gã phải chờ cho tới lúc dạy cho con quỷ cái một bài học.

Bốn tiếng đồng hồ sau, Tanner đang ở bên trong một nhà hàng ăn Pháp địa điểm phía đông đại lộ Lexington ngồi trước mặt là Paula Cooper. Không hiểu sao gặp lại nàng gã thấy thích thú hơn lần trước, quên không để ý hôm nay nàng nhanh nhẹn tràn đầy sức sống hơn lần trước.

- Anh nhớ em, Princess, - Tanner mở lời.

Nàng nhếch mép cười:

- Ô, thì ra em cũng nhớ anh, anh có một điểm khác thường.

Những câu nói hôm nào lại hiện ra trong đầu. Nó thích nhạo báng gã. Con quỷ cái.

Tối hôm nay dường như là dư âm của những cảm xúc hôm nào. Những lần hẹn với người khác thì Tanner chủ động gọi chuyện nhưng gặp Paula thì khác, gã cảm thấy ngứa ngáy vì nàng thích mở miệng nói ra trước.

Nàng nhớ lại tỉ mỉ từng chi tiết gã đã nói ra. Nàng nhanh trí tinh xảo không để ý những lời nói vu vơ.

Tanner thường hẹn với mấy em xinh đẹp chịu chơi. Lần đầu tiên, Tanner cảm thấy như còn thiếu một chút gì. Mấy em chịu chơi, biết phục vụ, phục vụ quá mức. Không có chuyện nói qua nói lại. Paula khá hơn mấy em kia...

- Em kể cho tôi nghe về em đi!

Nàng rùng mình.

- Cha em lúc trước giàu có uy thế em được nuông chiều đến hư hỏng - kẻ hầu người hạ. Ngày cha em mất lúc đó ông trắng tay. Em xin được vô làm một chân trợ lý cho một ông chủ khác kể từ đó.

- Em thích công việc đó chứ?

- Không. Công việc nhàm chán. - Nàng bắt gặp gã nhìn theo - Em muốn tìm một việc khác thích hợp hơn.

Qua bữa sau Tanner nhắc máy gọi:

- Princess?

- Em mong được nghe anh gọi, Tanner. Nàng nói nghe êm tai.

Tanner sượng muốn rùng mình:

- Em nói thiệt sao?

- Vâng. Anh muốn đưa em đi ăn nhà hàng nào?

- Em muốn đi nhà hàng nào tùy. - Gã cười.

- Em thích chỗ nhà hàng Maxim's trung tâm Paris, để coi còn chỗ nào khác em muốn tới nữa.

Nàng tính lừa cho gã mất cảnh giác một vỏ nữa, không hiểu sao nghe nàng nói gã thấy yên tâm.

Bữa ăn tối hôm đó tại nhà hàng Lacote Basque trên phố 55th street, suốt buổi Tanner để mắt nhìn theo không hiểu sao thấy mê mẩn nàng ghê, không phải là cái vẻ bề ngoài, chính cái tính cách riêng của nàng thì phải hơn. Nàng được trời ban cho một tư cách thông minh tự tin. Một người có tinh thần sống tự lập đáng kính nể.

Câu chuyện râm ran bàn đủ thứ chuyện, Tanner mới vỡ lẽ nàng hiểu biết quá nhiều.

- Em định làm gì sắp tới hử, Princess?

Nàng nhìn sâu vô mắt Tanner hồi lâu:

- Em thích quyền lực... quyền khuấy động mọi việc.

Tanner nhếch mép cười:

- Vậy thì chúng ta cùng một ý với nhau .

Anh đã nói câu đó với bao nhiêu bà, Tanner?

Gã nghe muốn tức giận:

- Em đừng giở trò đó ra nữa được chứ? Tôi nói em không giống như những người khác mà tôi...

- Mà sao?

Chán nản, Tanner phải nói.

- Em làm tôi phát cáu.

- Tội nghiệp chưa, nếu anh cáu sao không tắm một cái cho nó nhẹ người...

Gã lại cáu, quá lắm rồi. Gã đứng lên.

- Cố gắng chẳng ích gì.

- Làm ngay tại nhà em.

Tanner không tin vô tai mình:

- Nhà em?

- Ồ em có chỗ ở trọ trên phố Park Avenue - nàng kể. - Anh đưa em về nhà nhé!

Món tráng miệng bỏ lại đó.

Nhà trọ của nàng trông thật lộng lẫy, trang bị hàng đắt tiền. Tanner đứng nhìn quanh, chỗ ở

thật sang trọng, lịch sự. Nàng phải ở nơi này mới xứng.

Nàng thích sưu tập tranh, sắm một chiếc bàn đồ sộ, một bộ đèn chùm, bộ ghế dài kiểu ý, sáu chiếc ghế ngồi kiểu ăng lê thế kỷ mười tám. Tanner ngắm nhìn được bấy nhiêu đó vừa lúc nàng lên tiếng:

- Anh vô đây nhìn buồng ngủ của em.

Buồng ngủ một màu trắng. Đồ đạc món nào cũng màu trắng, chiếc gương trên trần bố trí nhìn xuống giường ngủ.

Tanner nhìn quanh một lượt lên tiếng:

- Đẹp quá phải nói là hơn cả...

Suýt, Paula lupa tay cởi bỏt quần áo trên người gã:

- Lát nữa mình sẽ nói chuyện.

Xong rồi, nàng thông thả cởi bỏ hết đồ trên người xuống. Thân hình nàng như một pho tượng tuyệt mỹ.

Nàng bước tới vòng tay qua Tanner níu lấy ấn sát vô người kẻ môi vô một bên tai thì thầm.

- Vậy là xong một màn dạo đầu.

Nàng nằm xuống giường sẵn sàng mời đón, gã trườn lên dứt hết vô trong, nàng quần quai lắc mông cọ sát hai chiếc đùi kẹp vô giữa rồi hở ra khếp vô kích thích Tanner đến cực điểm. Nàng khe khẽ lắc mình, tạo cho chàng một cảm giác khác lạ hơn. Nàng ban cho gã khoái cảm chưa từng thấy.

Sau trận mây mưa cả hai nằm bên nhau kể chuyện tới khuya.

Mỗi lần đến với nhau Paula được dịp trở tài chọc cười bằng những mẩu chuyện dí dỏm, dễ thương, ngày nọ nối tiếp ngày kia càng thấy nàng đẹp hơn ra.

Một bữa gặp nhau Andrew nói với Tanner:

- Hiếm khi thấy cậu cười đùa như lúc này. Hay là đã có bóng dáng đàn bà chăng?

- Có - Tanner gật.

- Tới đâu rồi? Đã tính chuyén trăm năm chưa?

- Mới tính gần đây thôi.

Andrew nhìn Tanner một hồi:

- Cậu phải nói cho con bé hay đi chứ?

Tanner siết chặt tay Andrew:

- Em sẽ nói.

Đêm sau Tanner và Paula đang ở tại nhà hàng. Tanner mở lời:

- Princess, đã có lần em hỏi tôi sao không nói ra những gì chưa hề nói với một em nào trước đây.

- Vâng, vậy sao hờ anh?

- Thì nghe đây. Anh muốn em lấy anh!

Nàng ngáp ngừng rồi cười, nháy mắt vô vòng tay đang chờ đợi:

- Ôi, Tanner.

Gã nhìn sâu vô mắt nàng.

- Như vậy là chịu chứ?

- Em muốn lấy anh, nhưng mà... còn một vấn đề.

- Vấn đề nào?

- Em đã nói rồi. Em muốn làm việc lớn. Em muốn khuấy động mọi thứ để xoay chuyển tình thế, muốn được việc phải nắm được tiền. Muốn được một tương lai sáng sủa cho cả hai sao anh không tự chuẩn bị cho mình một tương lai trước.

Tanner nắm lấy tay nàng.

- Không có vấn đề gì.

- Trong tay anh đang nắm giữ một nửa cơ ngơi đó, Princess. Chờ đến lúc có đủ tiền anh sẽ giao cho em mọi thứ em mong muốn.

Nàng lắc đầu.

- Không đâu. Andrew bảo sao anh làm theo vậy, em biết rõ công việc của hai người. Ông không muốn cho cơ sở phất lên, em đang cần những thứ còn hơn anh hứa hẹn.

- Em nhầm rồi, - Tanner nghĩ ngợi một lúc. - Để anh dàn xếp cho em gặp Andrew.

Qua bữa sau ba người ngồi ăn trưa. Paula mặt mũi dễ thương, thảo nào mới trông thấy lần đầu Andrew chịu ngay. Trước đây, Andrew phải bận tâm vì mấy người đàn bà người em thường giao du. Nhưng nay được nhìn thấy ông nghĩ khác. Phải nói là dễ thương thông minh, tài trí. Andrew nhìn qua người em, gật đầu tức là chấp thuận.

Paula lên tiếng:

- Tôi nhận thấy những việc làm của cơ sở KIG đang tiến hành thật đáng khâm phục, và Andrew đã giúp được biết bao nhiêu người ở nhiều nước. Điều này Tanner đã kể lại cho tôi nghe. Làm vậy là mong muốn cơ sở tương lai phải vượt xa hơn. Tức là công ty sẽ mở rộng ra hơn nữa.

- Không như vậy đâu. Phải nói là cơ sở muốn đề cử nhiều chuyên viên đi khắp nơi trên thế giới để mở rộng kiến thức cho người dân.

- Vì phải ký kết nhiều hợp đồng đề cử chuyên viên... - Tanner nhanh nhẩu nói xen vô.

- Tanner khoan nóng vội. Dục tốc bất đạt. Việc cần ta ưu tiên làm trước, Tanner. Ta phải nghĩ tới những nơi đang cần được giúp đỡ. - Andrew cười theo.

Tanner nhìn qua Paula. Nàng ngồi đó vẻ mặt thản nhiên.

Hôm sau, Tanner gọi máy:

- Princess, mấy giờ anh đến đón em?

Một thoáng im lặng.

- Anh ời, em xin lỗi. Tối nay em không đi được.

Tanner chuyển giọng kinh ngạc:

- Có chuyện gì không?

- Không. Em phải lên phố thăm một người bạn, em muốn gặp anh ta.

- Anh ta? - Tanner choáng váng muốn nổi cơn ghen - Anh thông cảm cho em. Thôi thì tối mai. ta sẽ...

- Không anh ời, ngày mai không thể. Sao không dời lại thứ hai?

Nàng muốn đi chơi ngày cuối tuần với ai đó thân kệ. Tanner gác máy, vừa tức vừa không hiểu chuyện gì.

Tối thứ hai lúc gặp lại, Paula ngỏ lời tạ lỗi:

- Em xin lỗi anh chuyện hôm cuối tuần vừa qua. Một người bạn hẹn gặp em.

Tanner chợt nhớ ra nơi ở của Paula thật sang trọng. Tiền lương không đủ để trang trải:

- Còn anh chàng kia là ai?

- Tiếc là em không thể kể tên ra đây... anh ta... là một nhân vật có tiếng tăm lại không thích phô trương.

- Em yêu anh ta chứ?

Nàng nắm tay Tanner nói khẽ.

- Tanner, em yêu anh, chỉ có anh thôi.

- Anh chàng kia có yêu em không?

Nàng ngần ngừ:

- Có.

Tanner nghĩ ngay: Ta phải thoả mãn những gì đây.

Sáng hôm sau lúc 4.58 giờ, Andrew Kingsley giật mình nghe điện thoại reo.

- Có một cuộc gọi từ Thụy Điển, ông giữ máy cho.

Lát sau một giọng nói Thụy điển nhỏ nhẹ reo lên trong máy.

- Chúc mừng ông Kingsley. Ủy ban Nobel đã quyết định chọn ông trao giải Nobel Khoa học năm nay do những thành tựu trong công cuộc cải tiến ngành công nghệ nano...

- Giải Nobel! Nghe xong Andrew vội vã mặc đồ vô đi thẳng tới văn phòng làm việc. Chờ Tanner đến, Andrew vụt chạy vô báo tin.

Tanner vòng tay ôm lấy người anh:

- Giải Nobel! mừng quá, Andrew! Thật đáng khâm phục.

Thời cơ đã tới. Phải thôi, đây là lúc mọi việc của Tanner sẽ được giải quyết.

Năm phút sau, Tanner gọi máy cho Paula.

- Em đã hiểu như thế nào chưa? Công ty KIG vừa nhận được giải Nobel, vậy là ta có thể giải quyết được mọi việc. Em nghe đây, anh có thể mang cả thế giới đến cho em.

- Tuyệt vời, anh yêu.

- Em chịu lấy anh chưa?

- Tanner, em muốn lấy anh còn hơn cả những gì trên đời này.

Tanner vừa gác máy thấy trong người khoan khoái, chạy ngay vô phòng làm việc của người anh.

- Andrew, em sắp làm đám cưới!

Andrew ngược nhìn, thân mật nói.

- Được quá đi chứ. Cậu tính ngày nào?

- Phải làm sớm thôi, ta mời hết ban bộ tham dự.

Lúc Tanner trở vô văn phòng sáng hôm sau, đã thấy Andrew ngồi chờ đó, trên ve áo cài bông hoa.

- Vậy là sao?

Andrew cười khà:

- Ta chuẩn bị ngày cưới của cậu mừng cho cậu.

- Cảm ơn anh, Andrew.

Thoáng chốc mọi người hay tin, dù đám cưới không chính thức loan báo, không ai nói một lời nào. Mà chỉ nhìn thấy nhau qua từng ánh mắt, môi cười cùng chung vui.

Lát sau Tanner tới chỗ văn phòng người anh.

-

- Andrew, nhận được giải Nobel mọi người sẽ hợp tác với ta, còn số tiền giải thưởng...

Andrew chặn ngang:

- Với số tiền thưởng ta sẽ tuyển dụng thêm nhiều chuyên viên gửi tới các nước Eritrea và Uganda.

Tanner thông thả nói.

- Vậy... anh tính dùng món tiền thưởng xây dựng thêm cơ sở phải vậy không?

Andrew lắc đầu:

- Ta làm theo kế hoạch đã vạch ra từ trước, Tanner.

Tanner nhìn qua một hồi:

- Anh làm chủ công ty, Andrew.

Tanner nhắc máy gọi Paula sau khi tính toán xong.

- Princess, anh sắp đi Washington có việc riêng, vắng mặt vài bữa.

Nàng nói đùa:

- Không có em nào tóc vàng, tóc nâu tóc đỏ chứ.

- Làm gì có chỉ có em thôi.

- Em cũng chỉ có anh thôi!

Sáng hôm sau, Tanner đã có mặt tại Sở chỉ huy Lầu Năm Góc, trong một buổi họp với Tham mưu trưởng, tướng Alan Barton.

- Đề nghị ông đưa ra đáng được quan tâm, - tướng Barton nói. - Chúng tôi đang bàn tính nên chọn ai để tham gia cuộc thử nghiệm.

- Cuộc thử nghiệm của Ngài trước đây theo công nghệ micro-nano do anh tôi được giải thưởng Nobel cũng nhờ nghiên cứu trên lĩnh vực đó.

- Chúng tôi nắm vững ngành công nghệ này.

- Anh tôi giỏi về nghiên cứu ngành này với một mục tiêu trước mắt là phục vụ theo phương châm Probono.

- Ông quá khen, Kingsley. Chúng tôi làm gì có được vinh dự nhận giải thưởng Nobel cho mỗi công trình.

Ông ngược nhìn coi cửa đã khoá kỹ chưa.

- Việc này, tối mật. Nếu thành công đây sẽ là một thành phần chủ lực của kho vũ khí chúng ta. Ngành công nghệ nano phân tử giúp ta nắm vững thế giới vật chất từng nguyên tử nhỏ li ti cho tới lúc này nỗ lực tạo ra những con bọ kích thước nhỏ bé hơn đã bị hạn chế. Tần số điện tử giao thoa ngoài tầm kiểm soát. Nếu cuộc thử nghiệm thành công, ta sẽ có trong tay đủ số trang bị vũ khí vừa tấn công vừa phòng thủ.

Tanner lên tiếng:

- Cuộc thử nghiệm liệu có thể gây ra rủi ro chẳng?... Tôi lo sợ một điều gì đó không may cho người anh tôi.

- Ông yên tâm. Chúng tôi có đầy đủ trang thiết bị kể luôn cả các bộ phận an toàn cùng với sự hợp tác hai chuyên gia.

- Chúng tôi được cấp phép chứ?

- Các ông được phép tiến hành Trên đường từ New York trở về Tanner nghĩ, lúc này phải làm sao thu phục được Andrew.

Chương XVII.

Andrew ngồi trong văn phòng nhìn vào tập sách mỏng do Ủy ban giải Nobel tặng ghi chú dòng chữ: "Vì lợi ích chung chúng tôi chờ ông tại đích đến". Một số hình ảnh trong buổi trao giải tại nhà hát lớn Stockholm, cử tọa vỗ tay tán thưởng các tác giả bước lên bục nhận giải thưởng từ tay nhà vua Carl XVI Gustav, Thụy Điển.

Nay mai ta sẽ tới được đích, Andrew nghĩ.

Cánh cửa vừa mở, Tanner bước vô trong:

- Chúng ta có việc này cần bàn.

Andrew để tập sách qua một bên:

- Sao, Tanner?

Tanner hít vô một hơi:

- Tôi mới vừa nói chuyện nhân danh KIG cam kết hợp tác với quân đội làm một cuộc thử nghiệm sắp tới.

- Cậu làm sao?

- Thử nghiệm phương pháp làm lạnh. Phải cần có anh hợp tác.

Andrew lắc đầu.

- Không thể, ta không muốn can dự vô việc đó, Tanner. Công tác này không nằm trong lĩnh

vực của cơ sở.

- Việc này không dính dáng tiền bạc, Andrew. Nó thuộc về công tác quốc phòng của nước Mỹ, của quân đội. Anh phải biết phục vụ cho đất nước.

Vì lợi ích chung. Họ đang cần tới anh.

Tanner ngồi lại thêm cả tiếng đồng hồ thuyết phục. Cuối cùng Andrew đồng ý.

- Được, phải coi đây như là một lần nữa thôi ta đi ra ngoài lĩnh vực chuyên môn, Tanner, cậu đồng ý chứ?.

Tanner nhắc máy gọi Paula. Nàng lắng nghe.

- Anh mới vừa về, sắp tới sẽ nhận một công tác quan trọng, lúc nào xong sẽ gọi cho em. Thương lắm.

Hai chuyên viên quân đội trình bày tóm tắt cho Andrew về công tác tiến triển tốt đẹp mới đây. Andrew đang còn do dự, nghe qua phần trình bày dự án sắp tới, Andrew chú ý hơn. Nếu mọi vướng mắc được giải quyết coi như đã vượt qua bước đầu.

Một giờ sau, Andrew ngồi nhìn chiếc xe quân sự lái thẳng vô cổng cơ sở KIG, theo sau là hai xe chở đầy lính. Ông bước ra cổng đón ngài đại tá chỉ huy toán lính.

- Chúng tôi đã sẵn sàng, Ngài Kingsley. Nhờ ông chỉ huy.

- Chúng tôi sẽ lo việc đó; - Andrew nói. - Cho hàng xuống xe chúng tôi lo liệu.

- Tuân lệnh. - Ngài đại tá quay qua chỗ hai binh sĩ đứng sau xe - Cho hàng xuống. Nhớ cẩn thận, rất là cẩn thận.

Hai chiến sĩ leo vô trong xe xô dịch dần dần một chiếc thùng sắt được niêm kín ra bên ngoài.

Thoáng chốc chiếc thùng sắt được hai chuyên viên đưa vô bên trong phòng thí nghiệm dưới sự giám sát theo dõi của Andrew.

- Đặt trên bàn thật nhẹ tay. - Ông để mắt nhìn theo - Khá lắm.

- Chỉ cần một người làm cũng xong, nhẹ thôi, một người theo xe vừa nói.

- Cậu không tin sao, nặng lắm mà, - Andrew nói.

Cả hai nhìn theo, lóng ngóng:

- Ủa?

Andrew lắc đầu:

- Thôi kệ.

Hai chuyên viên hoá học Perry Stanford và Harvey Walker được điều tới hợp tác với Andrew.

- Tất cả được trang bị quần áo bảo hộ khi làm công tác - Chờ tôi thay đồ, - Andrew nói. - Trở ra ngay.

Ông bước ra ngoài đi tới chỗ cửa đóng kín mở ra.

Bên trong chứa đồ trang bị mặt nạ chống hơi độc, bao tay, kính che mắt, giày trang bị đặc biệt.

Andrew bước vô lấy bộ đồ bảo hộ, Tanner chạy tới chúc ông hoàn thành công tác.

Andrew trở lại phòng thí nghiệm.

Stanford và Walker đã chờ sẵn. Cả ba niêm kín căn phòng ngăn chặn hơi thoát ra bên ngoài, chốt cửa bảo đảm an toàn. Tất cả cùng nôn nóng chờ đợi.

- Xong cả chứ?

Stanford gật.

- Sẵn sàng? - Walker nhìn lại - Sẵn sàng. Mặt nạ đâu?

Cả hai đeo mặt nạ chống hơi độc.

- Ta làm đi. Andrew nói. Ông nhẹ tay nhắc chiếc nắp thùng sắt lên. Bên trong chứa sáu lọ nhỏ được bảo vệ kỹ nhiều lớp lót.

- Cần thận nhé, ông nhắc.

- Sáu lọ này có độ lạnh 222 độ dưới không? Tiếng nói bị nghẹn sau lớp mặt nạ.

Stanford và Walker nhìn theo Andrew nhẹ tay nhắc từng lọ nhỏ mở nút. Nghe hơi xì ra tạo một lớp sương mù bao quanh bên trong gian phòng như có độ ẩm.

- Được đấy! - Andrew nói - Nào, trước tiên ta phải làm là...

Chợt ông trợn mắt, nắc nghẹn, mặt mũi tái nhợt. Ông nhấp môi không nói được.

Stanford và Walker nhìn qua hoảng hốt, Andrew bước chệnh choạng ngã xuống sàn. Walker vội đẩy nút chai đóng nắp thùng lại. Stanford vụt chạy tới nhấn nút quạt máy thông bớt khí lạnh ra bên ngoài.

Chờ thông gió, hai chuyên gia thí nghiệm vội chạy tới mở cửa đưa Andrew ra bên ngoài. Vừa lúc đó Tanner từ đằng xa nhìn thấy mặt mũi hoảng hốt.

Gã vụt chạy về phía hai người đang đứng nhìn xuống chỗ người anh.

- Chuyện quái gì thế này?

Stanford đáp:

- Chúng tôi gặp sự cố và...

- Sự cố ra sao? - Tanner la hét om sòm như người mất trí - Các ông làm sao mà anh tôi thế này? Tất cả mọi người từ trong ủa ra xúm quanh.

- Gọi 911 ngay?

Thôi đừng. Không kịp nữa rồi. Lấy xe đưa ngay đến bệnh viện.

Sau hai mươi phút, Andrew đã được đưa vào bệnh viện St. Vincent's Hospital ở Manhattan. Nằm trên giường đeo mặt nạ thở oxy, tay chuyền nước biển. Hai bác sĩ theo dõi.

Tanner bồn chồn bước đi lui tới:

- Các ông phải lo tìm cho ra vì sao anh tôi bị nạn, ngay lúc này!

Một bác sĩ lên tiếng.

- Ông Kingsley, yêu cầu ông ra ngoài.

- Không, - Tanner quát. - Tôi phải ở lại đây với anh tôi. Gã bước tới bên giường Andrew trong cơn hôn mê, nắm tay lắc lắc.

- Gắng lên anh ơi. Tỉnh dậy đi, mọi người đang chờ anh.

Ông nằm im bất động.

Tanner nước mắt ràn rụa.

- Anh sẽ khoẻ thôi.

- Đừng lo. Chúng ta sẽ mời bác sĩ chuyên môn lo cho anh, anh sẽ khoẻ lại thôi. Gã quay qua bác sĩ.

- Tôi muốn đặt một phòng riêng có y tá chăm sóc thường xuyên, đặt thêm một giường nữa. Tôi ở lại đây.

- Ông Kingsley, chúng tôi còn phải khám chưa xong!

Tanner đập lại một câu:

- Tôi chờ ngoài này!

Andrew được đưa xuống tầng dưới chụp MRI và CAT, cho xét nghiệm máu. Bệnh nhân được xét nghiệm kỹ, cho chụp PET. Sau đó được đưa qua phòng do bà bác sĩ khám.

Tanner ngồi đợi ở dãy ghế bên ngoài. Thoáng thấy bác sĩ từ trong bước ra Tanner nhảy dựng lên.

- Anh tôi sẽ được chữa khoẻ chứ, thưa bác sĩ?

Bác sĩ lưỡng lự:

- Chúng tôi sẽ chuyển lên Viện quân Y Walter Reed ở Washington khám lại, thiệt tình mà nói chúng tôi không dám lạc quan.

- Bác sĩ nói sao vậy? - Tanner lại quát tháo. - Chắc chắn sẽ phải khoẻ thôi. Anh tôi ở trong phòng thí nghiệm mới có mấy phút!

Bác sĩ định lên tiếng trách, ông thoáng thấy Tanner rưng rưng nước mắt.

Tanner đi theo chuyến bay chở bệnh nhân về Washington. Ngồi trên máy bay gã luôn miệng thì thầm an ủi người anh.

- Bác sĩ bảo đảm anh sẽ khoẻ thôi... sẽ tiêm thuốc cho anh khoẻ... Anh cần phải nghỉ ngơi một thời gian. Tanner vòng tay qua người anh.

- Anh phải khoẻ lại để đi qua Thụy Điển nhận giải Nobel.

Ba bữa sau, Tanner ở lại ngủ trên chiếc ghế bố xếp bên cạnh giường bệnh nhân đã được phép của bác sĩ. Lúc Tanner đang ngồi chờ ở phòng đợi quân y viện Walter Reed một bác sĩ điều trị bước tới gần bên.

- Anh tôi ra sao? Tanner hỏi - Liệu có...

Thoáng thấy nét mặt bác sĩ biến sắc.

- Vậy là sao.

- Tôi thấy ông còn yếu lắm, may ra thì có thể cứu sống. Dù đó là loại gas thử nghiệm nhưng rất độc hại.

- Chúng tôi có thể mời bác sĩ ngoại...

- Không thể làm gì khác hơn. Có thể chất độc đã thấm vô tế bào não trạng.

Tanner cau mày:

- Liệu không có cách nào chữa cho... cho bệnh tình của anh tôi?

Bác sĩ ngậm ngùi nói:

- Ông Kingsley, hiện bác sĩ quân y viện chưa thể định danh được chứng bệnh là gì, ông muốn biết liệu có cách chữa? Không còn cách nào khác tôi e là nạn nhân... có thể không nhận ra mình là ai?

Tanner đứng lặng người một chỗ hai bàn tay nắm chặt lại mặt mày tái nhợt.

- Bệnh nhân đã tỉnh lại được. Ông có thể vô thăm trong chốc lát.

Tanner bước vô nhìn thấy Andrew đã mở mắt được ông nhìn tới phía trước, hai mắt trân trôn.

Chuông điện thoại reo Tanner bước tới nhắc máy.

- Ngài đại tá Barton gọi.

- Tôi lấy làm hối tiếc sự việc vừa qua xảy tới cho...

- Ông mắc dịch, ông bảo đảm anh tôi không có việc gì

- Tôi không rõ vừa xảy ra chuyện gì, nhưng mà tôi dám chắc...

Tanner buông máy xuống, nghe người anh lên tiếng gã quay lại.

- Ta... ta đang ở đâu? - Andrew nói thều thào.

- Anh đang ở tại quân y viện Walter Reed, ở Washington.

- Sao? Ai đau ốm vậy?

- Anh nằm đó, Andrew.

- Mà sao vậy?

- Tai nạn đang lúc thử nghiệm.

- Ta không nhớ...

- Không sao, anh đừng lo. Anh sẽ được bác sĩ lo chăm sóc. Có em đây.

Tanner nhìn theo Andrew nhắm mắt lại. Gã nhìn người anh nằm trên giường một lần nữa bước trở ra.

Paula gọi bó hoa đến bệnh viện.

Tanner định gọi cho nàng, người thư ký ngăn lại:

- À bà ấy đã gọi tới đây, bà phải đi ra phố, lúc về nhà bà sẽ gọi lại. Bà nhớ nhấn lại giùm nhớ ông.

Tuần lễ sau, Andrew và Tanner đã có mặt tại New York. Tai nạn xảy đến cho Andrew, khắp nơi cơ sở KIG đều biết, không có ông liệu cơ sở nghiên cứu có thể còn tồn tại? Nếu thông tin lọt ra bên ngoài, uy tín của công ty sẽ chịu ảnh hưởng.

Chuyện không thành vấn đề, Tanner nghĩ. Ta sẽ vận dụng nâng lên hàng cơ sở nghiên cứu tầm cỡ thế giới. Ta sẽ ban cho Princess hơn cả những gì nàng mong đợi. Trong vòng vài năm...

Thư ký riêng nhấn qua Tanner.

- Một người lái xe đang chờ gặp ông, Kingsley.

Tanner quá bất ngờ.

- Cho vào đây.

Người lái xe mặc đồng phục bước vô, trên tay cầm chiếc phong bì.

- Ông là Tanner Kingsley?

- Vâng.

- Tôi được yêu cầu mang đến giao tận tay ông.

Gã giao thư cho Tanner rồi bước ra.

Tanner nhìn chiếc phong bì nhếch mép cười, nét chữ Paula. Nàng muốn dành cho gã một chút ngạc nhiên.

Nhanh tay, gã giở ra xem, nội dung viết: "Chuyện không thành, anh yêu. Ngay lúc này em đang cần hơn cả những gì anh đã hứa, nên em đã chịu lấy người khác thoả mãn yêu cầu của em. Mỗi tình của anh và em trước sau như một. Em biết là anh không thể tin được, sở dĩ em phải làm điều đó là vì lợi ích cho hai chúng ta".

Tanner mặt mũi sa sầm, mắt chăm chăm nhìn lá thư hồi lâu bàn tay hờ hững ném xuống sọt rác, Vinh quang về tay ta quá chậm.

Chương XVIII.

Hôm sau Tanner đang ngồi lặng lẽ một mình trong văn phòng, thư ký nhấn nút báo.

- Có phái đoàn đến gặp ông, Kingsley.

- Phái đoàn à?

- Vâng.

- Cho vào đây.

Đoàn giám sát viên các cơ sở KIG bước vô văn phòng Tanner.

- Chúng tôi đến để làm việc với ông, Kingsley.

- Mời các anh ngồi.

Mọi người ngồi xuống ghế.

- Có việc gì không các anh?

Một thành viên lên tiếng:

- Vâng, chúng tôi lo lắng, sau khi hay tin sự cố xảy ra cho anh của ông... Liệu cơ sở KIG có thể còn hoạt động?

Tanner lắc đầu.

- Chuyện đó chưa biết, ngay lúc này, tôi đang còn choáng váng, không thể tin được những gì xảy đến cho Andrew. - Ngẫm nghĩ một lúc gã nói. - Tôi sẽ cho biết nên làm gì. Tôi không muốn

nói ra trước nhưng phải cố làm sao để cơ sở vẫn tiếp tục hoạt động. Đó là một lời hứa, mọi việc tôi sẽ cho biết sau.

Mọi người lầm rầm nói lời cảm ơn, Tanner ngồi nhìn cho đến người cuối cùng bước ra ngoài.

Ngay lúc đó Andrew được cho xuất viện, Tanner lo sắp xếp một nơi làm việc riêng bên cạnh cơ sở KIG, vừa được chăm sóc anh để tiếp tục điều hành công việc.

Công nhân sưng sờ nhìn Andrew từ một người lạnh lẽo nay lơ đãng như người mất hồn. Andrew ngồi một chỗ trên chiếc ghế nhìn ra cửa sổ như muốn buồn ngủ hay là thích thú được trở lại cơ sở KIG, nhìn quanh chưa nhận ra hết mọi thứ. Andrew được chăm sóc tử tế là một nguồn an ủi cho ông.

Sinh hoạt tại cơ sở KIG thay đổi nhanh chóng. Dưới thời Andrew việc làm ỉ ạch hờ hững. Nay bộ mặt linh động hơn nhờ tài chỉ huy của một nhà kinh doanh hơn là một người làm công tác từ thiện. Tanner cử nhân viên ký hợp đồng với khách hàng. Công cuộc làm ăn tiến lên một bước khá xa, Tanner đổi tên gọi mới là Tập đoàn Quốc tế Kingsley, như đã dự tính từ trước đây

Cái thư từ biệt của Paula bỗng chốc trở thành đề tài bàn tán khắp cơ sở KIG. Mọi người chuẩn bị dự đám cưới nay đâm ra lo ngại liệu Tanner có chịu nổi về sau này. Trong nội bộ bàn tán với nhau sau cú sốc này Tanner tính gì đây.

Hai bữa sau sự kiện cái thư, một bài báo đưa tin vị hôn thê của Tanner làm đám cưới với nhà tỷ phú truyền thông Edmond Barclay. Nhìn Tanner có vẻ khác hơn trước, tận tụy với công việc hơn. Mỗi buổi sáng ở lại bên trong toà nhà màu gạch son hai tầng, gã âm thầm theo đuổi một công trình đang còn trong vòng bí mật.

Một buổi tối Tanner được mời tham gia phát biểu tại cơ quan MENSA, hội những người có chỉ số IQ cao.

Nhân viên phục vụ cho KIG phần đông là thành viên của hiệp hội, ông nhận lời mời.

Sáng hôm sau Tanner đến cơ sở bên cạnh là một người đẹp tuyệt trần, trong ban tham mưu chưa ai được nhìn thấy lần nào. Nhìn nàng có nét đẹp của người Latinh, đôi mắt đen nhánh, nước da màu ô liu, một khuôn mặt gọi cảm.

Tanner giới thiệu nàng trước ban tham mưu.

- Đây là Sebastiana Cortez. Tối qua đã đến phát biểu tại cơ quan MENSA, một nhân vật sáng chói.

Nhìn Tanner ung dung khoan thai hơn trước. Tanner đưa nàng Sebastina vô phòng làm việc, một giờ sau mới trở ra. Buổi trưa trong phòng ăn dành riêng chỉ có hai người.

Trong đám nhân viên có người tìm thấy trên Internet, biết nàng là cựu Hoa hậu Acentina

đang ở tại thành phố Cincinnati có chồng là một nhà kinh doanh nổi tiếng.

Sau giờ cơm Tanner đưa Sebastiana trở lại văn phòng, máy liên lạc nội bộ đặt ở quầy tiếp tân nghe rõ giọng nói của Tanner, máy để quên không tắt.

- Em đừng lo tôi có cách giải quyết.

Nhân viên thư ký xúm lại bên chiếc máy lắng nghe.

- Ta phải dè dặt, chồng em ghen lắm đó.

- Không có việc gì, anh sẽ lo sắp xếp chuyện mình gặp nhau.

Không cần phải người tinh ý mới nhận ra. Trong ban tham mưu không hiểu vì sao ông chóng quên nàng Paula. Nhân viên thư ký cố bấm bụng nhịn cười.

- Tiếc là em về nhà sớm vậy sao?

- Em cũng tiếc; muốn ở lại mà không thể.

Tanner và Sebastiana bước ra ngoài, mọi người nhìn thấy thật xứng đôi. Đám nhân viên thư ký nhìn nhau thích thú. Tanner không hay biết chuyện nghe lén vừa qua.

Ngay lúc Sebastiana ra về, Tanner lo lắp đặt một đường dây điện thoại nóng có bộ phận chống nghe trộm.

Ông ra lệnh ban thư ký và trợ lý không được phép nhắc máy trả lời.

Từ lúc đó trở đi Tanner thường ngày dùng, máy riêng nói chuyện, mỗi tháng ông đi nghỉ cuối tuần, ngày về mặt mày hân hoan. Ông không nói cho ai biết ông đi tới đâu, nhưng mọi người đều đã biết hết.

Hai trợ lý của Tanner ngồi kháo với nhau:

- Cậu thấy dạo này chữ Rendez-vous nghe thấy quen tai rồi đó nghe.

Tanner đã tìm được người yêu, như một cuộc lột xác hoàn toàn, mọi người được vui lây.

Chương XIX.

Đầu óc Diane còn choáng váng từ một câu nói văng vẳng bên tai "Tôi là Ron Jones, tôi muốn báo cho bà hay là mọi yêu cầu của bà đã xong theo như người thư ký nhắn lại... Chúng tôi đã hoả thiêu xác chồng bà cách đây một tiếng đồng hồ".

- Tại sao đội mai táng làm vậy? Hay vì quá đau đớn nàng đã yêu cầu họ hoả thiêu Richard? Không thể có chuyện đó. Nàng làm gì có thư ký nào. Thật phi lý. Hay là đội mai táng nhầm lẫn một ông Richard nào đó trùng tên.

Nàng nhận được một túi nhỏ đựng tro cốt của Richard. Có thật đúng là tro cốt của Richard nằm trong này? Luôn cả tiếng cười theo đây? Cả vòng tay âu yếm ôm sát vào lòng... đôi môi nồng cháy áp sát lên môi nàng... Cả tâm hồn trong sáng và thích đùa giọng nói thì thào: "Anh yêu em... và cả những ước mơ và nhiệt tình và muôn ngàn thứ khác về theo với các món vật

nhỏ nhỏ này?"

Diane giắt mình chột tỉnh nghe tiếng chuông điện thoại.

- Bà Stevens?

- Ai vậy?

Đây là văn phòng Tanner Kingsley. Ông Kingsley muốn sắp xếp để có một cuộc hẹn gặp với bà tại văn phòng làm việc.

Câu chuyện đã qua hai ngày trước, và đến hôm nay Diane mới tới nơi, nàng bước qua cổng cơ sở KIG đi thẳng về chỗ quầy tiếp tân.

Người đang đứng bên trong lên tiếng:

- Bà cần hỏi ai?

- Tôi là Diane Stevens, tôi đến đây để gặp ngài Tanner Kingsley đã có hẹn trước.

- Ồ thưa bà Stevens? Chúng tôi thành thật chia buồn vì Ngài Stevens. Thật là một cái tin đau đớn vô cùng. Thật đau đớn.

Diane cố dẫn lại:

- Vâng.

Tanner nói với Retra Tyler.

- Tôi sẽ tham dự hai cuộc họp sắp tới. Cậu lo chuẩn bị tài liệu đầy đủ cả hai nơi.

- Tôi nghe rõ.

Gã ngồi nhìn theo. Liên lạc nội bộ nháy đèn.

- Bà Stevens đã đến nơi, thưa ngài Kingsley.

Tanner nhấn nút bảng số điện tử trên mặt bàn mở máy, Diane Stevens đang ở trước mặt gã. Mái tóc vàng búi cao ngược ra sau mặc trên người chiếc váy sọc trắng, xanh, khoác ngoài chiếc áo bờ lu trắng. Trông nàng mặt mũi xanh xao.

- Mời bà vào đây.

Nhìn thấy vị khách bước qua cửa gã đứng dậy chào.

- Cảm ơn bà đến đúng lúc, bà Stevens.

Diane gật đầu:

- Chào ông.

- Mời bà ngồi.

Diane ngồi xuống chiếc ghế trước mặt.

- Khởi cần phải nói chúng tôi vô cùng xúc động trước cái chết thương tâm của chồng bà. Bà yên tâm, kẻ gây ra án mạng sẽ đền tội trước pháp luật.

- Tro cốt hoả táng...

- Xin mạn phép bà cho tôi được hỏi mấy điều.

- Gì ạ?

- Như mọi khi chồng bà thường bàn bạc công việc với nhau chứ?

Diane lắc đầu.

- Không hẳn vậy. Bởi vì đó là công việc chuyên môn của chồng tôi, không dính gì đến tôi.

Bên trong phòng giám sát đặt ở tầng dưới Retra Tyler đang điều chỉnh âm thanh cuộc đối thoại trên màn hình theo dõi, cho thu băng lại.

Đây là một việc khó khăn cho bà, Tanner nói:

- Bà có thể biết được phần nào công việc kinh doanh ma tuý của chồng bà chứ?

Diane nhìn sâu vào mắt gã, cứng cổ họng. Nàng lấy giọng lên tiếng:

- Sao... ông muốn hỏi thế nào? Richard biết gì tới mấy chuyện ma tuý.

- Thừa bà Stevens, cảnh sát đã tìm thấy lá thư hăm dọa của bọn mafia trong túi áo nạn nhân, ngoài ra...

Chuyện Richard dính dáng vô ma tuý nghe sao phi lý. Hay là Richard có tham gia vô chuyện làm ăn phi pháp nàng không hay biết? Không... không bao giờ.

Diane hồi hộp lo âu, máu dồn lên trên mặt phùng phùng. Bọn chúng giết anh để trừng phạt ta, nàng nghĩ.

- Ông Kingsley, Richard không bao giờ...

Tanner nói nhỏ nhẹ hơn nhưng không kém phần cương quyết.

- Tôi lấy làm ân hận phải cho bà hay, dù sao tôi muốn biết rõ tường tận mọi việc liên quan đến chồng bà.

Biết rõ tường tận, Diane nghĩ đau đớn làm sao. Chính tôi là người ông muốn tìm hiểu. Richard chết là do tôi khai ra thủ phạm Altieri. Nàng cảm thấy khó thở.

Tanner Kingsley nhìn theo, nói:

- Tôi không muốn giữ bà lại đây, bà Stevens, thông cảm cho hoàn cảnh của bà. Ta sẽ còn gặp nhau nữa và muốn nhắc bà một điều. Nếu bà nhớ lại có điểm nào thuận lợi bà nên báo cho tôi.

- Tanner lôi trong ngăn kéo ra tấm danh thiếp in chữ nổi - Đây là số điện thoại di động, bà có thể gọi tới bất kỳ lúc nào cũng được.

Diane chìa tay đỡ lấy tấm danh thiếp in rõ họ tên số phone.

Diane đứng lên hai chân run rẩy.

- Xin lỗi đã làm phiền bà. Trong khi chờ đợi nếu điều kiện cho phép... hoặc bà cần việc gì, tôi sẽ sẵn sàng giúp đỡ.

Diane chỉ biết nói lời cảm ơn.

- Cảm ơn ông. Tôi... cảm ơn ông. Nàng quay lại bước trở ra, tối tăm mặt mũi.

Diane vừa ra tới phòng tiếp tân, nàng nghe thấy một người đàn bà ngồi sau quầy nói:

- Nếu tôi tin dị đoan thì chắc lần này cơ sở KIG bị người khuất mặt trù ếm. Lần này nạn nhân là chồng của bà, thừa bà Harris.

- Chúng tôi hay tin tai nạn gây nên cái chết thật là đau đớn.

Câu nói vô tình như một điềm báo cho Diane.

Chồng bà kia gặp việc gì? Diane quay qua nhìn cho rõ mặt người thư ký tiếp tân muốn nói là ai. Một người đàn bà Mỹ da đen hãy còn trẻ, mặc trên người chiếc áo pull cổ cao, quần tây màu đen. Tay đeo nhẫn đính hạt ngọc lục bảo, một chiếc nhẫn cưới hột xoàn. Diane giật mình chắc có việc hệ trọng gì đây.

Diane toan bước tới bàn, bỗng đâu người thư ký riêng Tanner từ bên trong ra:

- Kingsley cần gặp bà.

Diane đứng nhìn Kelly Harris khuất sau văn phòng Tanner.

Taliner đứng dậy chào Kelly:

- Cảm ơn bà đã tới đây bà Harris. Bà đi chuyến bay này khoẻ chứ?

- Vâng, cảm ơn ông.

- Bà uống một chút gì nhé?- Cà phê hay là...

Kelly lắc đầu.

- Tôi biết đây là lúc khó khăn cho bà, thừa bà Harris, tôi muốn hỏi mấy điều.

Bên trong phòng giám sát Retra Tyler đang theo dõi Kelly trên màn hình cho thu băng.

- Bà với ông nhà vẫn khăng khít với nhau như ngày nào chứ? - Tanner hỏi.

- Rất là khăng khít.

- Bà có nghĩ ông luôn chung thủy với bà?

Kelly nhìn qua, ngỡ ngàng:

- Giữa chúng tôi không có điều gì phải che giấu. Mark là một người đàn ông ngay thật, cởi mở hiếm thấy ai được vậy. Và ông... Kelly thấy khó nói ra cho hết.

- Ông thường bàn công việc làm ăn với bà chứ?

- Dạ không. Công việc của Mark không phải để nói ra để mà nghe. Chúng tôi ít khi nhắc tới.

- Bà với ông nhà có bạn bè quen biết là người Nga?

Kelly nghe hỏi chới với:

- Thưa ngài Kingsley, tôi không hiểu ông muốn nói gì...?

- Bà có nghe ông kể vừa trúng một hợp đồng làm ăn lớn... và ông sắp có nhiều tiền?

Kelly thấy khó chịu trong người.

- Dạ không. Nếu được Mark đã kể cho tôi nghe.

- Bà có nghe Mark nhắc tên Olga là ai?

Kelly kinh ngạc tưởng nghe chuyện từ đâu tới.

- Thưa Ngài Kingsley, đó là chuyện gì vậy?

- Cảnh sát Paris tìm thấy một mảnh giấy trong túi áo nạn nhân ghi lại, được thưởng một món tiền nếu tìm ra được manh mối, ký tên - Thương nhớ, Olga.

Kelly ngồi một chỗ mặt mũi dờ dẩn.

- Tôi... tôi không hiểu là chuyện gì?

- Thế sao bà nói là chồng bà có bàn bạc mọi chuyện với bà?

- Vâng, nhưng mà...

- Chúng tôi được biết, chồng bà có quan hệ với người ký tên Olga, hơn nữa...

- Không! - Kelly đứng lên. - Mark chồng tôi không phải như ông vừa kể. Tôi muốn nói giữa chúng tôi không có điều gì phải giấu giếm.

- Ngoại trừ điều đã khiến chồng bà phải chịu chết.

Kelly cảm thấy bủn rủn tay chân.

- Xin phép... xin bỏ qua cho tôi, ông Kingsley. Tôi thấy khó chịu trong người.

Gã nói ngay, lời lẽ cảm thông.

- Tôi hiểu. Tôi sẽ tìm mọi cách giúp bà. Tanner chìa ra tấm danh thiếp in chữ nổi.

- Bà có thể gọi bất kỳ lúc nào, số phone đây bà Harris.

Kelly gật, không nói nên lời, chệnh choạng bước ra ngoài.

Đầu óc Kelly chao đảo, nàng bước đi từng bước.

Olga là ai? Mark làm sao mà quan hệ với những người Nga? Sao chàng phải...?

- Xin lỗi, có phải bà Harris?

Kelly quay qua:

- Sao ạ?

Người phụ nữ tóc vàng xinh đẹp đang đứng trước cửa nhà.

- Tôi là Diane Stevens. Tôi muốn nói chuyện với bà. Ta có thể ra quán cà phê bên kia để...

- Xin lỗi. Tôi... Tôi không thể nói gì ngay bây giờ

Kelly toan bước đi.

- Chuyện chồng bà đó mà.

Kelly chợt dừng bước quay lại nhìn:

- Mark? Mà sao kia?

- Ta tìm nơi kín đáo để nói chuyện.

Tại văn phòng Tanner, người thư ký nhả trên máy nội bộ:

- Ông Higholt đang chờ đây.

- Cho vào.

Thoáng chốc Tanner đã lên tiếng:

- Chào John.

- Chào gì nữa giờ này, một buổi chiều đau thương, Tanner. Hình như là nhân viên của ta đang bị giết chết dần. Vậy là thế quái nào?

- Cho nên ta phải tìm cho ra. Làm sao có chuyện ba nhân viên bị giết chết cùng một ngày. Có kẻ muốn phá hoại uy tín của ta, nhưng bọn chúng sẽ bị chặn đứng ngay. Cơ quan mật vụ đang hợp tác và chúng ta đề cử nhân viên truy tìm dấu vết các hoạt động của nạn nhân trước lúc bị sát hại. Tôi muốn kể cho ông nghe hai mẫu đối thoại vừa được thu băng. Đây là hai bà goá phụ

Richard Stevens và Mark Harris. Ông chuẩn bị.

- Tôi nghe đây.

- Đây là cuộc đối thoại của Diane Stevens. Tanner nhấn nút cho phát lại cuộc đối thoại giữa ông và Diane Stevens trên màn hình. Phía bên phải là dòng chữ ghi lại tiếng nói của Diane.

Bà biết được ít nhiều về việc chồng bà dính dáng vô chuyện ma túy chứ? Sao - Ông muốn hỏi sao? Richard làm gì biết mấy chuyện ma túy.

Màn hình còn giữ nguyên.

Tanner nhấn nút cho chạy qua nhanh hơn.

- Đây là bà Mark Harris, chồng bà bị xô ngã từ trên nóc tháp Eiffel xuống đất.

Hình ảnh Kelly hiện lên màn hình.

"Bà có nghe Mark nhắc tên Olga là ai?

- Thưa ngài Kingsley, tôi không hiểu ông muốn nói gì?

- Cảnh sát Paris tìm thấy một mảnh giấy trong túi áo nạn nhân, được thưởng một món tiền nếu tìm ra manh mối, ký tên - Thương nhớ, Olga.

- Tôi... Tôi không hiểu là chuyện gì...

Thế sao bà nói là chồng bà có bàn bạc mọi chuyện với bà?

- Vâng, nhưng mà...

- Chúng tôi được biết chồng bà có quan hệ với người ký tên Olga, hơn nữa...

Không! Mark chồng tôi không phải như ông vừa kể. Tôi muốn nói giữa chúng tôi không có điều gì phải giấu giếm.

Hàng chữ không còn nhảy lên xuống. Hình ảnh Kelly xoá hết.

Dòng chữ trên màn hình là sao? John Higholt hỏi.

Đó là mảng phân tích giọng nói, CVSA, ghi lại những rung động giọng nói từng chấm nhỏ li ti. Nếu đối tượng nói dối, tần số vọt lên cao hơn. Kỹ thuật không kết nối dây, như một chiếc máy chạy ra nhiều kiểu chữ. Hai đối tượng được phỏng vấn đã kể lại đúng sự thật, họ phải được bảo vệ.

John Higholt cau mày:

- Ông nói vậy nghĩa là sao? Phải được bảo vệ do đâu?

- Đối tượng đang bị đe dọa, do được gợi ý họ đã khai ra nhiều điểm có lợi cho ta. Họ là những người vợ gắn bó với chồng. Có một điều những lời khai có thể mờ nhạt theo thời gian nhưng họ vẫn còn nhớ mãi. Một khi đã nghĩ ngợi về những điều muốn khai ra chắc họ phải nhớ

mãi. Tính mạng họ đang bị đe dọa vì thủ phạm giết chồng có thể quay lại giết cả vợ. Tôi cầu mong họ được bình yên.

- Ông vẫn cho người theo dõi chứ?

- Chuyện đó coi như đã qua, John. Ta tính tới phương tiện hiện đại trước mắt. Nơi ở của Stevens được theo dõi bằng hệ thống điện tử... máy quay phim, điện thoại, máy thu thanh... đủ các thứ. Ta tận dụng hết mọi khả năng trong tay theo dõi. Nếu kẻ lạ muốn đột nhập ta phát hiện được ngay.

John Higholt ngẫm nghĩ một hồi.

- Còn Kelly Harris thì sao?

- Bà ta ở khách sạn. Ta không thể cài đặt máy móc gì bên trong chỗ ở. Ta sẽ cử người theo dõi bên ngoài hành lang, nếu có biến động có thể kịp thời phản ứng ngay. -Tanner ngần ngừ. - Tôi muốn cơ sở KIG treo giải thưởng năm triệu đô-la cho ai bắt được...

- Khoan đã, Tanner, -John Higholt chặn lại. - Ta chưa tính đến việc đó, ta sẽ liệu cách...

- Khá lắm. Nếu KIG không làm được việc đó, tôi sẽ nhân danh mình bỏ ra năm triệu đô-la tiền thưởng. Tên tuổi của tôi gắn liền với cơ sở này.

Gã nói bằng một giọng đanh thép:

- Ta phải tìm được thủ phạm đứng đằng sau vụ này.

Chương XX.

Trong quán cà phê bên kia đường đối diện cơ sở KIG, Diane Stevens và Kelly Harris ngồi khuất trong một góc. Kelly chờ lắng nghe Diane mở đầu câu chuyện.

Diane chưa biết nên mở đầu như thế nào.

- Cái chết của chồng bà xảy ra ghê gớm lắm sao, bà Harris? Có phải ông đã bị giết chết, y như Richard nhà tôi vậy?

Kelly nhọc nhằn nói:

- Thế nào? Bà muốn kể lại chuyện chồng tôi cho tôi nghe. Bà biết rõ Mark lắm sao?

- Tôi không biết gì, nhưng mà...

Kelly phát cáu:

- Bà đã nói là...

- Tôi muốn hỏi chuyện về ông thôi.

Kelly đứng lên:

- Tôi không rảnh để mà kể. Nàng toan bỏ đi.

- Khoan đã? Tôi nghĩ chúng ta cùng một cảnh ngộ, nên có thể nương nhau đối phó!

Kelly dừng bước.

- Nghĩa là sao?

- Bà nên ngồi xuống đây.

Chần chờ một lát, Kelly bước lại chỗ ngồi:

- Bà cứ nói.

- Cho phép tôi được hỏi là...

Người hầu bàn mang tờ thực đơn ra.

- Hai bà gọi món gì?

Không thích chỗ ngồi Kelly buột miệng nói:

- Không.

Diane gọi:

- Cho hai ly cà phê.

Kelly trừng mắt nhìn Diane nói ngay:

- Cho tôi một tách trà.

- Vâng, có ngay, người hầu bàn quay đi.

Diane lên tiếng:

- Tôi thấy giữa tôi với bà...

Đang nói giữa chừng một cô nàng từ phía ngoài bước tới chỗ Kelly lên tiếng:

- Xin phép bà cho tôi xin một chữ ký.

Kelly nhìn qua:

- Cô em biết tôi là ai chứ?

- Không, nghe mẹ tôi kể bà là một nhân vật quan trọng.

Kelly đáp:

- Không dám.

Cô bé quay bước đi, Diane nhìn lại Kelly ngơ ngàng.

- Tôi muốn biết bà là ai được chứ?

- Không, - bất chợt Kelly nói không úp mở - Vả lại tôi không thích chuyện xía vô đời tư người

khác. Thế là thế nào nhỉ, bà Stevens?

- Gọi tôi là Diane cho thân mật. Tôi được biết chồng bà gặp tai nạn ghê gớm lắm.
- Vâng, ông bị giết chết. - Nàng liên tưởng lại Mark có nhắc tới tên Olga.
- Chồng tôi cũng bị giết chết, cùng phục vụ cho cơ sở KIG.

Kelly nhọc nhằn nói:

- Thật vậy sao? Thì cũng như bao nhiêu cái chết. Nếu cả hai nạn nhân cùng chết do cảm cúm, bà có cho đó là một trận dịch?

Diane nghiêng người qua:

- Nghe này, việc hệ trọng. Như thế này...

Kelly nói xen vô:

- Xin lỗi. Tôi không quen nghe mấy chuyện như vậy! Nàng giơ tay cầm lấy túi xách.
- Tôi cũng không thích ngồi lại kể mấy chuyện, Diane nói lại ngay - nhưng biết đâu là...

Bỗng đâu tiếng nói của Diane nghe rõ mồn một bên trong quán cà phê.

Có 4 người đàn ông trong phòng...

Hoảng hốt Diane và Kelly quay về phía âm thanh lạ tai. Phía trên quầy bar giọng nói của Diane đang phát ra từ chiếc máy vô tuyến. Nàng đang có mặt tại phiên tòa ngồi ở hàng ghế nhân chứng. Một người bị trói ngồi trên ghế. Dường như là Altieri đang vặn hỏi còn hai tên kia đứng gần bên. Altieri rút súng ra, quát tháo gì súng bắn vô đầu người kia.

Người dẫn chương trình xuất hiện trên màn hình:

Vừa rồi là Diane Stevens nhân chứng trong vụ án xét xử bị cáo cầm đầu tổ chức mafia là Anthony Altieri.

Bồi thẩm đoàn vừa phán quyết bị cáo vô tội.

Diane ngồi đó bàng hoàng:

- Vô tội?

- Vụ án cách nay đã hai năm, xét xử Anthony Altieri can tội giết chết một người làm. Dù đã nghe lời khai của Diane Stevens, bồi thẩm đoàn và các người khác đã phải phủ nhận lời khai nhân chứng tại tòa.

Kelly tròn xoe mắt nhìn trân trân lên chiếc máy vô tuyến. Một nhân chứng khác đứng lên.

Jake Rubenstein, luật sư bào chữa cho Altieri đang chất vấn.

- Thưa bác sĩ Russell, ông đã từng hành nghề ở New York?
- Không. Tôi hành nghề ở Boston.

- Trong thời gian xảy ra vụ án, ông có nhận điều trị cho Altieri đang lên cơn đau tim?
- Có. Hôm đó lúc 9 giờ sáng. Tôi cho theo dõi bệnh nhân suốt ngày hôm đó.
- Tức là bị cáo không thể có mặt tại New York ngày 14 tháng mười.
- Không.

Một nhân chứng khác xuất hiện trên màn hình.

- Ông có thể cho biết nghề nghiệp hiện tại làm gì?
- Tôi là quản lý khách sạn Boston Park Hotel.
- Ngày 14 tháng mười ông có mặt tại nơi làm việc chứ?
- Dạ, có.

Ngày hôm đó ông có nhận thấy việc gì khác thường không?

- Có. Tôi nghe máy một cuộc gọi cấp cứu từ trên tầng trên nhờ gọi bác sĩ tới ngay.
- Rồi sao nữa?
- Tôi gọi Bác sĩ Joseph Russell, ông tới nơi ngay.
- Chúng tôi đi lên tới tầng trên kiểm tra khách trọ, An- thony Altieri.
- Tới nơi ông nhận thấy gì lạ không?
- Altieri nằm dưới sàn. Tôi nghĩ chắc là ông ta sắp chết tại khách sạn.

Diane mặt mày tái xanh:

- Một bọn lừa dối, - giọng nàng nghe khản đặc. - Cả một lũ.

Toà chất vấn Anthony Altieri. Trông gã ốm yếu bệnh hoạn.

- Ông có ý định làm gì trước mắt không, Altieri?

- Toà đã phán quyết xong, tôi muốn được nghỉ ngơi một thời gian. - Altieri cười nhạt. - Còn phải lo thanh toán mấy món nợ cũ.

Kelly sùng sờ, quay qua Diane:

- Bà làm chứng chống lại hắn?
- Vâng, ... thấy hắn gì sùng...

Kelly tay run rẩy làm đổ tách trà ra bàn, ngã chai muối.

- Tôi muốn đi ra ngoài.

- Bà làm gì mà cuống lên vậy?

Cuống gì đâu. Bà muốn đưa tên cầm đầu mafia vô tù, nhưng mà hắn được tự do hắn sẽ thanh toán mấy món nợ cũ, bà muốn hỏi sao tôi lại luống cuống? Bà luống cuống thì có. Kelly đứng lên móc tiền ra bỏ trên bàn.

- Tôi sẽ đi lấy séc. Bà nên giữ ít tiền mặt để tiện dùng khi đi xa, Stevens.

- Khoan đã? Ta chưa nói gì chuyện chồng con hay là...

Bỏ qua đi, Kelly bước ra cửa, Diane chần chờ bước theo.

- Bà làm gì dữ vậy? - Diane cảm thấy khó chịu. - Bà thấy sao?

Vừa ra tới cửa, Kelly nói:

- Tôi không hiểu sao bà lại đối xử kỳ cục vậy?

Một người già chống nạng bước vô quán trượt chân té xuống sàn. Trong thoáng chốc Kelly thấy mình đang ở Paris, người vừa té ngã là Mark, nàng nghiêng người đỡ lên, Diane nhào tới níu lấy người ông. Ngay lúc đi, từ phía bên kia dãy phố reng lên hai phát súng nổ, đạn bay vào găm vô vách tường ngay chỗ hai người đàn bà đang đứng. Tiếng nổ kéo Kelly về lại với hiện tại. Nàng đang ngồi bên trong một quán nước ở Manhattan đối diện một người phụ nữ tàng tàng.

- Lạy chúa! Diane kêu lên.

- Ta...

- Thôi cầu nguyện làm gì lúc này. Ta đi khỏi đây thôi!

Kelly dìu Diane bước tới chỗ lề đường nơi Colin đang chờ. Gã mở cửa xe Kelly và Diane lên bước nhào vô ghế băng sau.

- Tiếng nổ mới đó là gì? - Colin lên tiếng hỏi hai người vừa ngồi xuống ghế xích sát lại nhau chưa hết bàng hoàng.

Giờ Kelly mới nói được

- Đó là... ở tiếng máy xe ô tô nghẹt pô. - Nàng quay qua Diane, cố lấy lại bình tĩnh. - Chắc là không đến nỗi phải bị ngất, - nàng nói mỉa.

- Tôi tìm nơi dừng lại cho xuống xe, nhà ở đâu.

Diane hít vô một hơi lục túi đưa cho Colin địa chỉ nhà. Hai người lặng lẽ ngồi sát lại nhau mặt mũi chưa hết sợ hãi.

Chiếc xe ô tô dừng lại trước dãy nhà chung cư, Diane quay qua:

- Bà muốn vô nhà không? Tôi đang còn run. Chắc là sẽ có điều gì ghê gớm hơn.

Kelly buột miệng nói:

- Tôi cũng thấy dường như là nhưng mà tôi thì không lo có bề gì. Bà vô nhà đi, Stevens.

Diane bồi hồi nhìn lại Kelly muốn nói ra, nghĩ sao nàng lắc đầu bước xuống xe.

Kelly ngồi nhìn theo Diane bước đi vô nhà men theo bậc cầu thang lên tới tầng trên. Kelly thở ra một hơi dài.

Colin quay lại hỏi.

- Bà muốn về đâu, bà Harris

- Cho tôi về lại khách sạn, Colin, còn...

Chợt đâu một tiếng kêu thét vừa nghe thấy từ bên trong toà nhà chung cư. Kelly giật nẩy mình, nàng vội mở cửa xe vọt chạy vô trong. Diane còn để cửa mở toang ra. Nàng đứng giữa nhà, run lấy bầy.

- Gì vậy hở, Kelly vội hỏi.

- Có kẻ... kẻ lạ mặt đột nhập vô đây. Chiếc cặp Richard để trên bàn biến đâu mất, còn nhiều giấy tờ cất trong đó. Chiếc nhẫn cưới để lại đây.

Kelly sững sờ nhìn quanh.

- Bà báo cho cảnh sát!

- Vâng, Diane sực nhớ thám tử Greenburg còn để lại tấm danh thiếp bên ngoài; nàng bước trở ra tìm lấy.

Thoáng chốc nàng nhắc máy gọi:

- Cho tôi gặp thám tử Earl Greenburg! - Nàng đứng chờ máy.

- Greenburg tôi nghe đây!

- Thám tử Greenburg. Tôi là Diane Stevens đây. Trong nhà vừa xảy ra chuyện. Liệu ông có thể tới đây ngay được chứ... Cảm ơn ông!

Diane hít vô một hơi nhìn lại Kelly:

- Ông ta tới ngay. Bà có thể nán lại chờ...

- Không thể. Đây là việc riêng, tôi không muốn xen vô. Bà nhớ có kẻ muốn giết bà đấy. Tôi phải đi Paris ngay. Đi nghe, Stevens.

Diane đứng nhìn theo Kelly bước trở ra xe.

- Bà muốn về đâu, - Colin hỏi - Cho tôi về lại khách sạn.

Về đây nàng mới thấy yên tâm.

Chương XXI.

Trở về phòng khách sạn Kelly chưa hết bàng hoàng. Cái cảm giác luôn phải đối mặt với cái chết gần kề mới thật là khủng khiếp. Một cảm giác kỳ lạ vừa xâm chiếm người nàng giá mà ta được chết bởi bàn tay một kẻ mất trí tóc vàng.

Kelly ngã người ra chiếc ghế sofa thư giãn, nàng nhắm mắt lại định niệm thần chú nhưng không làm sao tập trung tư tưởng. Nàng đang còn ngẩn ngơ chờ đợi, toàn thân nàng là một khối trống rỗng, tâm hồn thì cô đơn. Đầu óc quay cuồng chỉ vì Mark, em thương nhớ anh ngàn lần. Thời gian trôi đi là liều thuốc an thần. Thật là một điều lỗi bịch, anh ơi, thời gian càng làm cho con người héo hon.

Nghe tiếng xe đẩy thức ăn ngoài cửa, Kelly sực nhớ từ sáng chưa ăn gì. Nàng không thấy đói chợt nghĩ lại còn sức khỏe.

Nàng nhắc máy gọi:

- Tôi muốn ăn món tôm trộn xà lách, một bình trà nóng.

- Dạ có, bà chờ cho hai mươi hoặc ba mươi phút, thưa bà Harris.

- Được Kelly gác máy. Nàng ngồi trong đầu còn nhớ cuộc gặp gỡ với Tanner Kingsley, chẳng khác nào một cơn ác mộng, toát mồ hôi lạnh.

Đã có lúc nào Mark nhắc ai tên Olga? Hay là mối quan hệ làm ăn? Một cuộc tình vụng trộm? Mark, anh ơi, nếu anh đã lỡ quan hệ với ai cho em biết, em sẽ tha thứ, em vẫn yêu anh như ngày nào, bởi anh đã chỉ cho em nên yêu như thế nào. Em đang lạnh lòng còn anh đã mang lại hơi ấm. Anh đã khơi lại cho em niềm kiêu hãnh được xứng đáng là một người đàn bà. Nàng sực nhớ Diane, cũng vì bà mà ta suýt toi mạng. Gặp mặt người ta phải tránh. Chẳng sao, bởi ngày mai ta bay qua Paris cùng với con Angel.

Nghe tiếng gõ cửa nàng giật mình:

- Phục vụ phòng đã lên tới

- Vô đi!

Kelly vừa bước tới cửa hoảng hồn đứng lại đó. Nhớ ra mới gọi cách mấy phút mà sao có ngay, nàng nghĩ bụng:

- Khoan đã, nàng lên tiếng.

- Dạ vâng!

Kelly nhắc máy gọi bộ phận Phục vụ phòng:

- Món ăn gọi chưa thấy.

- Chúng tôi đang làm đây, thưa bà Harris. Mười lăm hai mươi phút nữa.

Kelly gác máy trống ngực phập phồng, nàng quay số gọi ban quản lý.

- Có có người lạ mặt muốn vô phòng tôi.

- Tôi sẽ cho nhân viên bảo vệ lên, thưa bà Harris

Hai phút sau nghe tiếng gõ cửa. Kelly rón rén bước tới.

- Ai vậy?

- Nhân viên bảo vệ.

Kelly liếc nhìn đồng hồ trên máy. Nhanh thế, nàng nghĩ.

- Chờ đó. Nhanh chân vọt chạy tới bên bàn điện thoại gọi quản lý.

- Tôi có gọi nhờ bảo vệ. Có phải...

- Bảo vệ đang lên tới, thưa bà Harris. Bà chờ cho ít phút!

- Tên anh ta là gì? - Nàng nói nghẹn ngang cổ họng.

- Thomas

Kelly lắng nghe tiếng thở ra bên ngoài hành lang.

Nàng kề sát tai vô cửa, tới lúc không còn nghe thấy gì nữa. Nàng đứng tại chỗ quá sợ hãi.

Một phút sau lại có tiếng gõ cửa.

- Ai đó?

- Bảo vệ đây - Có phải Bill? - Kelly lên tiếng, nàng nín thở.

- Dạ không, thưa bà Harris. Tôi là Thomas. Nhanh tay Kelly mở cửa mời vô trong. Gã đứng nhìn một lúc, hỏi:

- Chuyện gì vậy?

- Có... có người lạ muốn vô đây!

- Bà nhớ mặt chứ?

- Không. Tôi... tôi chỉ nghe tiếng thôi. Nhờ anh đưa tôi ra xe taxi được chứ?

- Dạ được, thưa bà Harris!

Kelly cố giữ vẻ mặt bình tĩnh. Mới đó mà đã lắm chuyện.

Thomas đi kèm kể bên Kelly bước vô thang máy.

Lúc xuống tới nhà dưới, Kelly nhìn quanh không thấy dấu hiệu khả nghi. Nhân viên bảo vệ đưa Kelly tới bãi xe taxi, Kelly nói:

- Cảm ơn anh rất nhiều.

- Tôi sẽ kiểm tra lại. Kẻ lạ mặt đã bỏ đi từ lúc nào?

Kelly đón xe taxi. Ngồi trên xe nhìn quay lại cửa sau thấy, hai người đàn ông vội chạy tới chiếc limousine đang đậu bên lề.

- Bà muốn về đâu? - Người lái xe hỏi Kelly.

Chiếc limousine đang chờ tới sát sau xe taxi. Phía trước ngã tư cảnh sát đứng điều khiển giao thông.

- Chạy thẳng tới đi! - Kelly nói.

- OK.

Đèn xanh vừa bật lên, Kelly vội nói.

- Chạy chậm lại chờ đèn vàng anh rẽ nhanh qua trái.

Người lái xe nhìn vô kính chiếu hậu hỏi.

- Sao?

- Đừng vượt đèn xanh, chạy chậm chờ đèn vàng.

Nàng biết người lái xe đang nghĩ gì trong đầu.

Kelly cười gượng.

- Tôi đang đánh cuộc.

- Ồ! Kelly nhìn thấy gã biến sắc, gã muốn nói bọn hành khách loạn trí hết cả rồi.

Tín hiệu đèn xanh vừa chuyển qua đèn vàng, Kelly giục:

- Nhanh lên?

Chiếc taxi tăng tốc rẽ qua trái vừa lúc tín hiệu đèn đỏ bật lên. Nhìn lại phía sau, chiếc xe bám sát theo lệnh cảnh sát giao thông dừng lại, hai tên ngồi trên xe nhìn nhau tức giận.

Chiếc taxi chạy tới ngã tư trên, Kelly nói:

- Chao ôi tôi lại quên một món, cho tôi xuống đây đi.

Người lái xe cho xe dừng lại bên lề, Kelly bước xuống lấy tiền ra đưa:

- Cho tôi trả tiền.

Gã nhìn theo Kelly vội vã bước qua cổng bệnh viện, ngẫm nghĩ không khéo bà ta lại vô thăm bác sĩ tâm thần.

Nhìn lại phía sau. Tín hiệu đèn xanh vừa bật lên chiếc limousine rẽ trái. Chiếc taxi còn cách hai đoạn đường bọn chúng cố đuổi theo tới trước.

Năm phút sau, Kelly vội đón chiếc taxi khác.

Bên trong căn hộ của Diane Stevens, Thám tử Greenburg nói.

- Thừa bà Stevens bà còn nhớ mặt kẻ giơ súng nhắm bắn về phía bà?

Diane lắc đầu.

- Không, nó nhanh như chớp.

- Chuyện này ghê gớm lắm. Đầu đạn xuyên qua vách tường, loại đạn nòng cỡ 45 có thể bắn thủng lớp áo giáp may cho bà. Theo bà nghĩ có kẻ nào đòi giết bà không?

Diane sức nhớ Altieri nói: Tôi cần được nghỉ ngơi một thời gian, còn phải lo giải quyết mấy món nợ cũ.

Greenburg muốn nghe câu trả lời.

Diane lưỡng lự. Ta phải nặn óc ra nói để nghe như thiệt:

- Tôi chỉ nghi cho một người có đủ lý do đòi giết tôi chính là Anthony Altieri.

Greenburg nhìn theo:

- Tôi hiểu, sẽ cho kiểm chứng lại. Còn vụ chiếc cặp da bị đánh cắp bà có biết giấy tờ bên trong là gì không?

- Tôi không rõ lắm. Richard mang theo vô phòng thí nghiệm đến chiều tối mang về nhà. Có lần nhìn thấy hồ sơ giấy tờ chuyên môn tôi không hiểu.

Greenburg giơ tay nhặt chiếc nhẫn cưới để lại trên bàn.

- Bà còn nhớ là chưa bao giờ nhìn thấy ông nhà tháo nhẫn cưới ra?

- Dạ... dạ đúng.

Trước lúc gặp nạn chồng bà có vẻ gì khác thường như ông đang lo lắng một việc gì đó không? Bà còn nhớ trước đó ông có nói ra điều gì hay làm việc gì khác thường không?

Diane còn nhớ: Một buổi sáng sớm hai người còn nằm trên giường, Richard đặt tay lên khuỷu nhẹ vô đùi nàng nói: Nếu tối nay về trễ, em phải dành cho anh một hai tiếng đồng hồ tâm sự nhẹ nhàng.

Nàng khuỷu nhẹ vô chỗ mọi ngày chàng thích nói:

- Thôi đừng xạo.

- Bà Stevens...

Diane giật mình nhìn lại.

- Không. Dạ, tôi không thấy có gì khác thường.

- Bà cần phải được bảo vệ, - Greenburg nói.

- Còn nếu...

Chuông ngoài cửa reo.

- Bà có chờ ai không?

- Không!

Greenburg gật:

- Để tôi ra mở.

Gã bước tới giơ tay mở cửa. Kelly Hanis từ bên ngoài nhảy bổ vô trong.

Kelly đi thẳng tới bên Diane:

- Ta nên bàn chuyện này.

Diane kinh ngạc nhìn lại:

- Tôi tưởng bà đang ở Paris.

- Tôi vừa quay về!

Thám tử Greenburg ngồi vô chỗ hai người.

- Đây là thám tử Earl Greenburg, Kelly Harris.

Kelly quay qua Greenburg:

- Tôi muốn nói là có kẻ lạ toan đột nhập vô phòng tôi ở khách sạn.

- Bà đã báo cho bảo vệ chưa?

- Có. Lúc bảo vệ lên tới nơi hắn đã bỏ đi - Bà nhớ mặt mũi hắn ra sao?

Không - Bà nói có kẻ muốn đột nhập vô phòng, tức là hắn muốn phá cửa nhào vô?

- Không, bọn chúng... chỉ đứng ngoài hành lang, giả vờ làm nhân viên phục vụ phòng.

- Bà gọi nhân viên phục vụ phòng lên chớ?

- Có nhưng mà tôi...

Diane nói xen vô.

- Bà chỉ tưởng tượng ra mà thôi?

Kelly quát lại:

- Nghe đây, tôi không muốn bày chuyện ra hay đụng chạm tới bà. Chiều nay tôi lo chuẩn bị đi Paris, bà nên báo lại cho bọn mafia đừng quấy rầy tôi nữa.

Kelly nói hết câu bỏ đi ra Thế là thế nào nhỉ?

Greenburg nói:

- Chồng bà ta vừa bị giết chết, là một đồng nghiệp với Richard phục vụ tạt cơ sở Tập đoàn Quốc tế Kingsley.

Kelly vừa trở lại khách sạn, nàng bước tới quầy tiếp tân:

- Cho tôi trả phòng, nàng nói.

- Tôi muốn nhờ đăng ký một chỗ cho chuyến bay qua Paris sắp tới được chứ?

:-Vâng, có ngay, thưa bà Harris. Bà chọn hãng nào?

- Tôi chỉ muốn rời khỏi đây là được Kelly bước qua bên kia tới chỗ cầu thang máy ấn nút lên lầu bốn. Cửa sắp khép lại, từ đâu hai gã đàn ông lao tới kéo cửa bước vô trong. Kelly liếc nhìn rồi vụt chạy ra ngoài. Chờ cửa thang máy khép lại nàng bỏ đi lên cầu thang bộ. Không còn dịp may nào khác, Kelly nghĩ.

Đi bộ lên tới tầng bốn một gã đàn ông cao lớn vạm vỡ đứng chặn ngang trước mặt.

- Xin lỗi, - Kelly lên tiếng, ung dung đi ngang qua.

Suýt! Hắn vừa rút súng ra gắn ống hãm thanh chĩa về phía nàng đang đứng.

Kelly mặt mày tái mét.

- Ông định làm gì...

- Câm mồm. Ta cho mụ đoán súng còn mấy ổ đạn. Nếu không muốn lãnh thêm một phát an ủi thì câm mồm ngay. Ta nhắc lại... câm mồm mau lên cùng đi theo ta xuống dưới.

Hắn nhếch mép cười, Kelly nhìn thật rõ một vết sẹo dài vắt ngang trên môi kéo xếch ngược lên trông thấy lúc nào hắn cũng như muốn nhe răng cười. Hai con người hắn nhìn lạnh như thép, Kelly rùng mình.

- Đi đi!

Kelly căm tức. Không! Ta không thể chết vì cái tên súc sinh này.

- Khoan đã. Ông có nhầm...

Nàng cảm thấy mũi súng gì mạnh vô sườn đau muốn khóc.

- Ta bảo câm mồm mà đi Một tay hắn níu lấy cánh tay nàng đau nhức nhối, khẩu súng giấu trong bàn tay kề vô phía sau lưng.

Kelly cố vùng vẫy điên tiết.

- Tôi van ông, - nàng nói khẽ - Tôi không phải là... Mũi súng ấn sâu vô da thịt càng đau đớn, hắn siết chặt một cánh tay đau buốt như thể máu sắp tuôn ra.

Vừa xuống tới nhà dưới, nhìn quanh đông người, Kelly tính trong đầu làm sao kêu cứu, chợt hắn buột miệng nói ngay:

- Đừng có hòng kêu cứu.

Ra tới bên ngoài, đã có một chiếc xe tải chờ sẵn.

Phía trước đầu xe hai chiếc khác đang đậu, cảnh sát giao thông đang ghi giấy phạt vi phạm đậu xe. Hắn dìu Kelly vòng ra phía sau:

- Leo lên, hắn ra lệnh.

Kelly liếc nhìn qua phía cảnh sát giao thông:

- Được thôi, - Kelly tức giận nói to. - Tôi bước vô đây nhưng nói cho ông biết, nếu ông đòi hỏi hơn nữa phải trả thêm một trăm đô-la. Đồ súc sinh.

Anh chàng cảnh sát quay lại nhìn.

Tên côn đồ nhìn vô mặt Kelly:

- Mụ muốn nói gì...

- Nếu ông không trả tiền, bỏ đi, đồ hèn mạt.

Kelly vọt chạy tới bên anh chàng cảnh sát, gã nhìn theo, nhếch mép cười hai mắt tròn xoe.

Kelly chỉ tay về phía tên kia:

- Hắn theo quấy rầy tôi. Quay lại nàg nhìn thấy người lính cảnh sát đang bước tới chỗ hắn đứng. Kelly vội leo vô chiếc taxi đang đậu. Hắn toan leo lên chiếc xe taxi tải thì người cảnh sát lên tiếng:

- Khoan đã. Hành vi quấy rối tình dục là vi phạm luật tiểu bang.

- Tôi không... - Yêu cầu xuất trình giấy tờ tùy thân. Tên ông là gì?

- Harry Flint.

Flint đứng nhìn chiếc taxi chở Kelly vọt tới trước.

- Con quỷ cái? Ta sẽ giết mụ. Gã vừa buột miệng chửi đồng một câu.

Chương XXII

Kelly vừa bước xuống xe, nàng tới nơi ở của Diane lần thứ hai, giơ tay nhấn chuông.

Thám tử Greenburg bước ra mở cửa.

- Cho phép tôi.... Kelly liếc nhìn thấy Diane bên trong phòng khách bước nhanh vô trong.

- Chuyện gì vậy? - Diane hỏi - Bà nói là...

- Bà cho tôi biết chuyện gì ngay. Bọn chúng đòi tóm tôi nữa đây. Tại sao bọn mafia thân thiết với bà đòi giết tôi.

- Tôi... tôi không biết chuyện đó. Bọn chúng không muốn... hay là nhìn thấy giữa tôi với bà có quan hệ như bạn bè nên...

- Vậy tôi với bà không phải bạn bè, Stevens. Tôi muốn được yên thân.

- Bà nói sao vậy? Làm sao tôi có thể...

- Bà rủ rê tôi thì có thể để cho tôi được yên thân. Tôi muốn bà nhắc lại Altieri cả hai bên tình cờ gặp nhau không ai biết mặt ai. Tôi không muốn để ai giết tôi vì mấy chuyện vợ vẫn do bà bày ra.

Diane nói:

- Làm sao tôi có thể...

- Ồ được mà. Bà phải nói cho Altieri và phải tới gặp mặt hắn ngay. Tôi chờ đây, không đi đâu hết.

Diane nói.

- Chuyện đó không thể được. Tôi ân hận vì bà lỡ sa vô, nhưng mà...

Nàng nghĩ ngợi rất lâu, quay lại Greenburg.

- Ông cho là nếu tôi tới gặp Altieri hắn sẽ để cho hai chúng tôi yên thân?

Greenburg nói.

- Việc này gay thật. Rất có thể được Nếu hắn cho là chúng ta đang theo dõi. Bà muốn nói chuyện riêng với ông ta?

Diane nói:

- Không, Tôi...

Kelly nói xen vô:

- Nói vậy nghĩa là...

Ngôi nhà nơi Anthony Altieri ở xây theo lối nhà cổ ngoài khu phố Hunterdon County, bang New Jersey.

Nằm gọn trong một xóm ngõ cụt trên một diện tích mười lăm mẫu xây, xung quanh là lớp rào sắt che chắn uy nghiêm. Phía trong là hàng cây rợp bóng, hồ bơi, một khu vườn hoa lá rực rỡ phía sau cánh cổng đặt vọng gác có người ngồi canh chừng. Nhìn thấy chiếc xe chở Greenburg, Kelly và Diane chạy tới, người gác cổng bước ra chào.

Gã nhớ mặt Greenburg:

- Chào ngài Trung úy.

- Chào Caesar. Chúng tôi đến gặp ngài Altieri.

- Ông có giấy hẹn chứ?

- Không có. Chúng tôi đến thăm xã giao.

Người gác cổng liếc nhìn hai bà ngồi trên xe.

- Chờ đây, gã bước vô vọng gác. Nhanh chóng gã bước ra mở cổng - Mời vào.

- Cám ơn, - Greenburg nói cho xe vô thẳng bên trong trước sân nhà.

Ba vị khách xuống xe nhìn qua người bảo vệ.

- Mời quý vị theo đây!

Gã đưa họ vô trong nhà. Bên trong phòng khách rộng rãi trang hoàng nửa tân nửa cổ, bày biện bàn ghế kiểu Pháp. Dù hôm ấy trời ấm áp lò sưởi vẫn đỏ lửa.

Từ đây ba vị khách theo chân bảo vệ vô tới buồng ngủ tối tăm không ánh đèn. Anthony Altieri đang nằm trên giường, bên cạnh chiếc máy thở. Nhìn thấy mặt mũi xanh xao già hẳn đi khác với lúc gã xuất hiện trước phiên toà. Ngồi bên mép giường là ngài mục sư và cô y tá. Altieri nhìn qua Diane, Kelly và Greenburg rồi quay lại phía Diane. Giọng nói nghe khàn khàn.

- Bà muốn gì nữa đây?

Diane lên tiếng:

- Ông Altieri, tôi và bà Harris chỉ muốn được yên thân. Đẹp bỏ bọn lâu la của ông đi... Ông giết chồng tôi vậy là đủ lắm rồi...

Altieri chặn ngang.

- Bà nói sao vậy? Tôi chả biết chồng bà là ai. Tôi có nghe nói mảnh giấy ghê gớm kia còn cất trong người nạn nhân. - Gã cười khẩy - Giờ này ông đã về theo với bầy cá. Đã có bao nhiêu người đọc báo The Sopranos. Để tôi kể lại cho bà nghe khỏi cần phải mua về đọc. Không một nhà báo nước Ý nào viết ra chuyện đó. Tôi không theo dõi bà làm gì? Bà sống hay chết mặc kệ. Tôi chả thèm dòm ngó tới bất cứ ai... tôi... - Gã kêu đau nhức nhối - Tôi chỉ biết lo cầu nguyện ơn Trên. Tôi... Gã ho hực hặc.

Ngài mục sư nhìn Diane:

- Con nên ra về đi cho xong.

Thám tử Greenburg hỏi:

- Thế là sao?

Ngài mục sư nói:

- Ung thư!

Diane nhìn bệnh nhân nằm trên giường nàng nhớ lời hắc vừa nói ra. Tôi không theo dõi bà làm gì. Bà sống hay chết mặc kệ... Tôi chỉ biết lo cầu nguyện ơn Trên. Gã đã nói ra hết.

Diane bàng hoàng đứng nhìn theo.

Trên đường về, Thám tử Greenburg mặt mày đăm chiêu:

- Tôi muốn nói cho bà nghe, Altieri nói thật.

Kelly ngần ngừ gật đầu.

- Tôi cũng nghĩ vậy. Nạn nhân đã chết.

- Bà phải biết lý do vì sao họ đòi giết cả hai người?

- Tôi không biết - Diane nói.

- Nếu không phải là Altieri. - Nàng lắc đầu. - Tôi không biết.

Kelly nghe theo.

- Tôi cũng không biết!

Thám tử Greenburg đi kèm Diane và Kelly về nhà.

- Tôi phải làm rõ vụ này, - Ông nói - Hai bà yên tâm ở lại đây. Mười lăm phút nữa sẽ có cảnh sát tới đây canh chừng thường trực suốt ngày, lúc đó sẽ tìm ra manh mối. Nếu cần gặp tôi, cứ gọi máy.

Nói xong ông bỏ đi.

Diane và Kelly lặng lẽ nhìn nhau khó hiểu.

- Bà uống một tách trà đi. - Kelly đòi uống cà phê.

Diane nhìn qua khó chịu thở ra:

- Được!

Diane xuống bếp pha cà phê, Kelly dạo quanh phòng xem tranh treo trên tường.

Diane vừa trở lên thấy Kelly còn đứng xem tranh, ký tên bên dưới - Stevens. Nàng quay qua Diane.

- Bà vẽ đây à?

Diane gật:

- Vâng.

Kelly hồ hững nói:

- Tranh đẹp lắm.

Diane bậm môi.

- Thật à? Bà rành nghệ thuật nhỉ.

- Không nhiều lắm, Stevens.
- Bà thích họa sĩ nào, hay là Grandma Moses?
- Bà thật thú vị.
- Còn nhiều tác phẩm thời cổ đại bà thích chứ?

Kelly quay qua Diane:

- Phải nói tôi thích những đường nét cong, phá cách. Nghệ thuật phải tạo được ngoại lệ. Ví dụ ttong tác phẩm của danh họa người Ý Titian. Venus of Robin, những đường nét đan chéo thật là ấn tượng gây sốc cho người xem, hơn nữa.

Mùi cà phê từ dưới bếp bốc hơi thơm phức.

Diane vội nói:

- Đã có cà phê rồi đấy!

Hai người ngồi vô bàn trong phòng ăn lặng lẽ nhìn những ly cà phê nguội lạnh.

Diane cất tiếng xoá tan cơn tĩnh lặng:

- Bà nghĩ tại sao bọn chúng đòi giết bọn mình?

- Tôi chẳng nghĩ gì, Kelly lặng thinh được một lúc - Giữa bà với tôi có một mối quan hệ ràng buộc là vì cả hai ông chồng cùng phục vụ cho cơ sở KIG. Có thể họ đã tham gia vô một kế hoạch tối mật. Thủ phạm định nình ta... biết hết mọi chuyện do hai ông kể lại.

- Thì ra... - Diane mặt mày tái nhợt.

Cả hai nhìn nhau lo ngại.

Bên trong văn phòng, Tanner đang ngồi theo dõi cuộc đối thoại trên màn hình: Tôi chẳng nghĩ gì. Giữa tôi với bà có một mối quan hệ ràng buộc là vì cả hai ông chồng cùng phục vụ cho cơ sở KJG. Có thể họ đã tham gia vô một kế hoạch tối mật. Thủ phạm định nình ta biết hết mọi chuyện bởi hai ông đã kể lại - Thì ra...

Đứng bên cạnh ông là đối tượng: Bảo vệ.

Căn hộ nơi ở của Stevens được gài một lớp rào điện tử báo lên màn hình vô tuyến. Tanner khoe với bạn bè ngôi nhà được trang bị máy móc theo công nghệ tiên tiến nhất. Mỗi căn phòng thiết kế hệ thống video âm vô tường, máy quay phim thu nhỏ bằng cỡ hạt nút giấu bên trong các tập sách, dây cáp phát quang gài dưới chân cửa, một hệ thống vô tuyến đóng khung làm một bức tranh. Trên gác thượng, máy chủ video được thiết kế thu nhỏ như một máy tính xách tay. Kết nối với máy chủ là hệ thống modem vô tuyến kích hoạt các thiết bị theo quy trình công nghệ mạng.

Tanner nghiêng người dán mắt vô màn hình, Diane tiếp tục câu chuyện:

- Ta phải tìm hiểu công việc mấy ông đang làm là gì.

- Phải, ta cần phải được trợ lực, lấy đâu ra đây?

- Ta nhờ Tanner Kingsley, chỉ có ông ta mới làm nên chuyện, phải tìm cho ra thủ phạm đứng đằng sau vụ này.

Ta làm đi thôi.

Diane:

- Bà ở lại đây một đêm, ta sẽ được bảo vệ.

Cảnh sát túc trực ngày đêm bên ngoài cổng. Bước tới bên cửa sổ kéo màn đứng nhìn ra. Không thấy xe cảnh sát đâu.

Nàng đứng ngẩn ngơ một hồi, cảm giác ớn lạnh dâng trào khắp người.

- Lạ thật! - Diane buột miệng nói. Đã bảo là có xe tuần tra cảnh sát bên ngoài mà, ta phải gọi báo thôi!

Diane lôi trong túi xách ra tấm danh thiếp tên thám tử Greenburg bước tới bàn quay số.

- Cho tôi gặp thám tử Greenburg. Nàng chờ máy - Ông nói thiệt chứ? Vâng. Vậy cho tôi gặp thám tử Praegitzer. Nàng lại chờ máy - Vâng, cảm ơn ông. Diane chậm rãi buông máy xuống.

- Sao vậy?

Diane nói :

- Hai thám tử Greenburg và Praegitzer đã chuyển đi đơn vị khác.

Kelly hiểu ra:

- Một sự trùng hợp ngẫu nhiên, phải vậy không chứ?

Diane buột miệng nói:

- Tôi nhớ ra việc này.

- Sao?

Thám tử Greenburg hỏi tôi thấy Richard biểu lộ hay làm việc gì khác thường chẳng. Tôi quên chưa nói ra. Richard bỏ đi Washington gặp ai đó. Mấy lần trước tôi cùng đi, không hiểu sao lần này ông ấy dặn tôi ở nhà.

Kelly ngại ngần nhìn qua:

- Chuyện lạ. Mark dặn tôi ông phải đi Washington, ông muốn đi một mình.

- Ta phải tìm hiểu rõ vụ này!

Kelly tới chỗ cửa sổ kéo màn qua - nàng không thấy xe, quay lại Diane.

- Thôi ta đi thôi.

- Được! Diane nói.

- Tôi biết một khách sạn vắng vẻ ở phố Tàu, khách sạn Mandarin. Chả có ai nghĩ là ta ở đó. Về phòng ta gọi cho Kingsley sau.

Tanner quay qua phía đội trưởng bảo vệ Harry Flint, mặt mũi lúc nào cũng như muốn cười.

- Phải hạ bọn chúng ngay.- Ông ra lệnh.

Chương XXIII.

Harry Flint biết giải quyết vụ hai con quỷ cái, Tanner khoái chí nghĩ thầm. Flint đã ra tay là chắc.

Tanner thích thú nhớ lại vì sao được gặp gỡ tay Flint này. Mấy năm trước người anh trai Andrew đứng ra kêu gọi những tay anh chị khắp nơi, sáng kiến lập ra một nơi đón tiếp tội phạm vừa được phóng thích về đây hoà nhập với đời sống cộng đồng, tìm việc làm ổn định cuộc sống.

Tanner nghĩ ra một kế hoạch lâu dài hơn bởi không có gì bền vững hơn là tình cảm san sẻ giữa những cựu tù. Bằng mọi biện pháp nghiệp vụ ông tìm hiểu lý lịch những tên tội phạm mới được phóng thích chọn ra những tên khá, đủ tiêu chuẩn Tanner đặt ra về làm việc cho ông, đảm nhận công việc gọi là công tác đặc biệt.

Ông sắp xếp cho một tên cựu tù, Vince Carballo về làm việc tại cơ sở KIG. Carballo tướng to con vạm vỡ hàm râu rậm rạp, mắt sắc như dao. Hắn có nhiều tiền án, vừa can tội giết người. Chứng cứ đưa ra buộc tội thì vô số một số thành viên trong bồi thẩm đoàn mặc nhiên đưa ra phán quyết hắn vô tội, vụ án phải treo lại đó chỉ một số ít biết được đưa con gái út ngài thẩm phán bị mất tích, để lại một mẫu thư: "Nếu ông giữ im lặng vụ này, đưa con gái của ông sẽ do bồi thẩm đoàn quyết định". Carballo là típ người được Tanner Kingsley mến phục.

Tanner được biết còn có một tay cựu tù nữa tên là Harry Flint. Ông cho điều tra tỉ mỉ lai lịch của Flint, là một tay cộng tác đặc lực.

- **

Harry Flint sinh ra ở Detroit trong một gia đình trung lưu. Người cha do làm ăn thất bại, suốt ngày ngồi một chỗ than vãn. Người cha tính tình gắt gỏng đối xử bạo ngược với con. Mỗi lần người con có lỗi ông quơ đại mọi thứ trước mắt, giầy nít, thước sắt, hay bất cứ thứ gì quất túi bụi vào người đứa con trai dường như là để bù lấp khoảng trống trong người ông.

Người mẹ làm móng tay cho một hiệu uốn tóc. Người cha thì đối xử tàn bạo trong khi người mẹ lo và thương yêu con, khi lớn lên Harry phải sống trong hoàn cảnh san sẻ tình cảm giữa hai người.

Bác sĩ dặn mẹ Harry lớn tuổi khó mà sinh con, cho nên lúc mang thai, bà nghĩ là của trời cho. Khi sinh ra Harry bà thương yêu nựng nịu cả ngày, dần dà Harry được bao bọc trong tình thương của người mẹ.

Năm mười bốn tuổi một bữa Harry Flint bầy được con chuột dưới tầng hầm, hắn tóm lấy giẫm đạp cho chết dưới chân. Nhìn con vật giãy giụa, Harry Flint cảm thấy mình được quyền sát sinh. Muốn được giết là giết thấy mình hiển linh như thần thánh. Hắn có quyền lực vạn năng. Hắn muốn giữ mãi cái quyền lực đó, đi lùng diệt mấy con vật nuôi trong xóm. Flint không làm mấy việc đó vì ác tâm hay do bản năng xui khiến. Hắn muốn ra oai nhờ được ơn côi Trên ban cho tài năng sát sinh.

Hàng xóm mất mấy con thú kiểng chạy đi kiện lên chính quyền, một sáng kiến được bày ra để theo dõi. Cảnh sát đem con chó săn đặt trước bồn cỏ nhà hàng xóm, dây tròng vô cổ giữ không cho nó xông đi.

Địa điểm được đánh dấu, chờ đêm xuống ngồi rình, quả nhiên Harry Flint xuất hiện chân bước về phía con mèo. Hắn khều cho con vật há quai hàm rồi đưa cây pháo đã thắp sáng gi ngay vô mõm. Vừa lúc đó cảnh sát nhào tới. Lục soát trong người hắn còn một hòn đá dính đầy máu, một con dao nhíp.

Hắn bị tóm đưa vô trại giáo huấn mười hai tháng.

Mới vô trại được một tuần hắn đánh đập một học viên mang thương tích. Bác sĩ trại chẩn đoán hắn bị chứng rối loạn tinh thần hoang tưởng.

- Hắn bị tâm thần, - bác sĩ dặn dò lính gác. - Đề phòng phải đưa qua cách ly.

Hết hạn giáo huấn năm mười lăm tuổi hắn được cho ra trại tạm tha. Trở lại lớp học, Flint được coi như người hùng. Bọn chúng tham gia nhiều vụ móc túi, lấy trộm cửa hàng. Nhanh chóng Flint là kẻ cầm đầu cả bọn.

Trong một trận xô xát giữa đêm khuya lưỡi dao xướt qua trên khóe miệng để lại vết sẹo ăn sâu vô da khiến cho hắn nhếch mép cười hoài.

Bọn trẻ càng lớn lên trở tài cướp xe, trèo tường ăn trộm. Một vụ cướp táo bạo giết chết chủ cửa hàng.

Harry Flint bị kết tội cướp tài sản có vũ khí, xúi giục gây án bị xử mười năm tù. Hắn là tên tội phạm sừng sỏ nhất trong trại giam. Chỉ cần một cái liếc mắt, đồng bọn phải biết nể nang. Hắn quậy phá không ai dám đi báo.

Một ngày kia, bảo vệ kiểm tra đi ngang qua buồng giam Harry Flint, nhìn vô trong hoảng hốt, một tên giam cùng phòng nằm trên vũng máu dưới sàn, bị đánh đập dã man.

Đứng bên ngoài, gã nhìn vô, Flint đứng cười thoả mãn.

- Thế đấy, quân khốn kiếp. Mi không chạy đâu khỏi. Để ta lo o bế cái ghế điện dành cho mi.

Flint nhìn ra ngoài ung dung nhấc cánh tay trái lên, hắn giấu nguyên con dao hàng thịt dưới tay áo còn dính đầy máu.

Hắn lạnh lùng buột miệng nói.

- Ta giết mi để tự vệ!

Bọn tù không dám khai ai đã nhìn thấy Flint đánh đập một tên đồng bọn dã man cho tới chết.

Tanner chọn được Flint là do ở chỗ hắn hăng say với công việc sắp giao.

Tanner nhớ lại lần đầu tiên Flint được giao việc, trong chuyến đi tốc hành qua Tokyo...

- Dẫn phi công lo khởi động chiếc Challenger, chuẩn bị đi Tokyo. Chuyến này chỉ có hai người. Lệnh được ban ra nhằm lúc khẩn trương nhưng phải thi hành ngay, không được giao cho ai khác hơn.

Tanner sắp xếp gặp gỡ Akira Iso lúc ông đến Tokyo, đặt phòng tại khách sạn Okura Hotel.

Lúc đang bay trên bầu trời Thái Bình Dương, Tanner tính toán công việc sắp tới. Ngay lúc phi cơ hạ cánh, ông tính toán công việc trong tình huống chắc thắng.

Từ sân bay Narita về Tokyo mất một tiếng, ông ngạc nhiên nhìn thấy quang cảnh vẫn như xưa, trầm lặng.

Akira Iso ngồi đợi ông tại nhà hàng Fumiki Mashimo. Iso tuổi trạc năm mươi, khuôn mặt xương xẩu mái tóc hoa râm, hai mắt sáng tinh anh. Nhắc thấy Tanner, ông đứng lên chào.

Rất hân hạnh được gặp ngài. Thiệt tình tôi phải ngạc nhiên khi được ông nhắc tới. Làm sao ông phải lặn lội tới đây.

Tanner nhếch mép cười.

- Tôi là người mang tin lành đến cho ông nên không tiện nói trên máy. Tôi muốn nhìn thấy ông thành đạt và giàu có.

Akira nghe nói lấy làm lạ.

- Thật vậy sao?

Người phục vụ bước tới chào khách.

- Ta gọi món gì đã rồi bàn việc chứ? Xin nhường ông, Kingsley. Ông biết món cơm Nhật chưa hay để tôi gọi.

- Cám ơn. Để tôi gọi. Ông thích món sushi.

- Vâng!

Tanner quay lại dặn người phục vụ:

- Cho tôi mấy món Hamachi, Temaki, Kaibashira và Ama-ebi.

Akira Iso cười thích thú:

- Khá lắm. - Ông nhìn người phục vụ - Cho tôi mấy món đó.

Trong bữa ăn, Tanner gọi chuyện.

- Ông đang làm cho một hãng nổi tiếng, Tập đoàn Đệ nhất Công nghiệp Tokyo.

- Ông quá khen.

- Ông làm việc được bao lâu?

- Mười năm.

- Khá lâu.- Ông nhìn sâu vô mắt Akira nói: - Đúng ra ở lâu năm phải xin chuyển đi.

- Ủa, sao tôi phải xin đổi đi, thưa ngài Kingsley?

- Bởi tôi sẽ đề nghị ông một chỗ làm mà chắc là ông không thể từ chối. Lương tháng ông làm bao nhiêu tôi không rõ, tôi sẽ trả gấp đôi số lương hiện tại nếu ông muốn về làm tại cơ sở KIG.

- Thưa ngài Kingsley, tôi không thể bỏ đi?

- Sao vậy? Nếu ông còn hạn hợp đồng, tôi sẽ tìm cách dàn xếp.

Akira buông đũa xuống;

- Thưa ngài Kingsley tại nước Nhật nếu đang làm cho một công ty thì nơi đó như nhà mình... Nếu không còn làm nữa, công ty sẽ lo suốt đời. Tôi muốn chuyện tiền bạc. Tôi muốn đề nghị ông...

- Không. Ai - shya - sei - shin.

- Ông nói sao?

- Tức là chữ tín còn hơn cả tiền của. - Akira chăm chú nhìn, ông thấy lạ. - Sao ông muốn chọn tôi?

- Bởi tôi được nghe nhiều điều lý thú về ông.

- Tôi e là ông phải lặn lội tới đây mà không được gì ông Kingsley. Tôi sẽ không bỏ Công ty mà đi ông nên thử thời vận một chuyến. Tôi nghĩ không có ân oán gì với công ty.

Tanner ngồi dựa ra sau nhếch mép cười:

- Làm gì có. Ở nơi tôi giá mà tất cả cũng muốn giữ chữ tín như ông.

Ông sực nhớ lại.

- Dù sao tôi có đem theo đây một món quà dành cho ông và gia đình. Chốc nữa sẽ có người mang tới khách sạn.

Người mang quà tới là Harry Flint.

Người bồi phòng phát hiện xác ông Akira treo cổ bên trong tủ quần áo. Kết quả giám định nạn nhân tự tử.

Chương XXIV.

Mandarin Hotel là một khách sạn rẻ tiền hai tầng lầu nằm ngay trung tâm khu phố Tàu. Cách

khu phố Mott Street không bao xa.

Kelly và Diane vừa bước xuống xe taxi, Diane nhìn qua bên kia thấy tấm bảng áp phích quảng cáo cỡ lớn hình ảnh Kelly mặc bộ đồ ngủ xinh đẹp trên tay cầm lọ nước hoa. Diane ngạc nhiên nhìn theo:

- Bà đấy hở?

- Bà nhìn lầm, - Kelly nói - Vì mưu sinh tôi phải làm, Stevens. Tôi không phải vậy đâu!

Ngắm nhìn lại mình, Kelly bước vô bên trong khách sạn, Diane dùng dằng bước theo sau.

Người nhân viên tiếp tân đang ngồi đọc báo bên trong quầy.

- Chúng tôi cần một phòng ở lại qua đêm, Diane nói.

Anh chàng ngược nhìn hai khách hàng ăn mặc lịch sự, rồi nói lớn tiếng.

- Ở lại đây? - Gã đứng lên. - Dạ có - Gã nhìn bề ngoài khách hàng. - Ở đây giá phòng một trăm đô-la.

Kelly há hốc mồm:

- Một trăm...

Diane nói xen vô:

- Vậy cũng được.

- Quý bà trả tiền trước.

Diane mở ví rút mấy tấm giấy bạc đưa ra.

- Bàn giao ngay chìa khoá.

- Phòng số mười, đi thẳng rồi rẽ bên trái. Hai bà có hành lý?

- Tớ nữa sẽ mang tới đây, Diane nói.

- Quý khách cần gì gọi máy hỏi Ling.

Kelly nói:

- Ling hở?

- Vâng, tên người bồi phòng.

Kelly ngần ngừ nhìn lại thì ra.

Khách trọ bước đi ngang qua dãy hành lang đèn mờ.

- Bà trả tiền nhiều vậy, Kelly nói.

- Một nơi ta cần ẩn nấu đáng giá là bao nhiêu.

- Tôi thấy chỗ này cũng chưa phải yên, - Kelly nói.

- Thì cứ vậy đi đã rồi tính sau. Cậu chớ lo đã có ông Kingsley lo.

Đến trước cửa phòng số mười, Diane lấy chìa ra mở bước vô nhìn căn phòng trống trải bốc mùi đường như lâu ngày không có khách trọ. Phòng hai giường tắm dra trải nhàu nhò, hai chiếc ghế cũ kỹ bên chiếc bàn trà xước lổ chỗ.

Kelly đứng nhìn quanh.

- Phòng nhỏ hẹp trông chả ra hồn, chắc là không người lo dọn dẹp, sờ tay lên chiếc gối bụi bay đầy.

- Bao lâu Ling mới đi qua chỗ này?

- Ta chỉ ở một đêm, - Diane nói cho nàng yên tâm.

- Tôi phải gọi ông Kingsley!

Kelly nhìn theo Diane bấm số máy ghi trên tấm danh thiếp Tanner Kingsley đưa hôm nọ.

Người nghe nhắc máy:

- Tanner Kingsley tôi nghe.

Diane thở ra một hơi.

- Chào ông Kingsley, tôi là Diane Stevens, xin ông cảm phiền, có bà Harris với tôi đang cần nhờ ông một việc. Bọn xấu đang rình rập đòi giết hai chúng tôi, vậy là sao. Chúng tôi cần tìm chỗ ẩn nấp.

- Cám ơn bà Stevens, bà cứ nghỉ ngơi cho khỏe. Chúng tôi biết rõ vụ này do ai cầm đầu. Bà không lo bị quấy rầy nữa đâu. Từ nay tính mạng hai bà đảm bảo an toàn.

Diane nhắm hai mắt lại. Lạy chúa, nàng nghĩ:

- Ông có thể cho biết là ai...

- Lúc nào gặp nhau tôi sẽ cho bà hay. Bà cứ ở một chỗ. Trông vòng nửa giờ nữa sẽ có người tới đón.

- Nghĩa là...

Máy bị cắt ngang. Diane buông máy nhìn Kelly, mặt mày hớn hờ.

- Tin vui! Vậy là mọi chuyện đã được giải quyết!

- Ông ta nói sao?

- Ông ta biết rõ hết vụ này do ai cầm đầu, từ nay ta cứ yên tâm.

Kelly thở ra một hơi dài.

- Khá lắm. Vậy là tôi có thể về Paris lập lại cuộc đời. Nửa giờ nữa sẽ có người tới đón.

Kelly nhìn quanh gian phòng bẩn thỉu thật khó mà bỏ đi được, nàng nói mỉa.

Diane quay lại nói giọng hờ hững.

- Kể cũng lạ.

- Lạ sao nhỉ?

- Trở về lại chốn xưa không còn Richard. Tôi nghĩ phải tính làm sao để mà...

- Thì đừng làm. - Kelly quát khiến nàng giật thót. - Đừng cho tôi về lại đó kéo rồi lại cô đơn. Tôi không dám mơ tới ngày đó. Với tôi Mark là tất cả, là lẽ sống không thể thiếu vắng.

Diane nhìn khuôn mặt Kelly đờ đẫn, ngẫm nghĩ chẳng khác nào một pho tượng đá... khoe bên ngoài một vẻ đẹp lạnh lùng.

Kelly nhìn lại và ngồi xuống giường quay lưng về phía Diane. Nàng nhắm nghiền mắt cố quên hết nỗi đau trong lòng... vui đi... vui dần...

Kelly đang dạo bước trên bờ sông với Mark nói năng đủ thứ chuyện, và chưa bao giờ nàng tìm thấy được những giây phút thoải mái bên anh như lúc này.

Nàng quay qua Mark.

- Tối mai sẽ có cuộc triển lãm tranh, anh có thích mấy...

- À rất tiếc Kelly. Tối mai anh bận việc.

Kelly bất chợt thấy máu ghen nổi lên:

- Thì bạn hẹn người khác vậy? Nàng cố giữ vẻ mặt bình thản.

- À không. Anh chỉ có một mình, tối hôm đó có tiệc lớn... Anh nhìn thấy Kelly biến sắc. - Anh... dự tiệc do các nhà khoa học chiêu đãi. Em sẽ thấy nhàm chán.

- Em à?

- Anh nghĩ vậy thôi. Ngồi lại nghe họ nói những chuyện thấy quá xa lạ với em.

- Em có thể nghe hiểu được hết, Kelly nói, muốn động lòng tự ái.

- Anh thử mời em một bữa. À thiệt tình anh không dám...

- Em dư sức hiểu. Anh giữ tự nhiên.

Anh thở ra một hơi:

- Thôi được - Anatripsology. Malacostracology... Aneroidograph... - Term ag.

- Chao ôi, Kelly hết hồn - mấy thứ chữ nghĩa đó...

- Anh biết em không thích nghe nhắc làm gì, anh...

- Anh nghĩ vậy. Em thích chứ. Bởi vì anh cũng thích, Kelly nghĩ.

Buổi yến tiệc chiêu đãi tại khách sạn Prince de Galles được xem như là một sự kiện trọng đại. Bên trong gian phòng lớn chứa ba trăm thực khách có cả nhiều quan chức tại to mắt lớn. Một thượng khách ngồi ở dãy bàn phía trên gần bên Mark và Kelly là một nhân vật tư cách diện mạo sáng sủa.

- Tôi là Sam Meadows. - Ông tự giới thiệu với Kelly. - Tôi được nghe nói nhiều về bà.

- Tôi cũng được nghe nói nhiều về ngài, - Kelly đáp - Nhờ Mark tôi được biết ông là một người thầy và bạn thân thiết.

Sam Meadows tươi cười:

- Tôi rất vinh dự là bạn của Mark, một người có cá tính đặc biệt. Tôi được cộng tác với ông một thời gian dài. Một người chịu khó...

Mark, nghe nói chơi với.

- Mời ông dùng rượu vang - anh nói xen vô.

Người dẫn chương trình đứng trên sân khấu, buổi phát biểu bắt đầu. Mark đã tiên liệu trước buổi tiệc hôm nay chẳng mấy thích thú cho Kelly. Các giải thưởng được phân phát, và Kelly nhìn thấy người nhận đang phát biểu bằng thứ tiếng Swahili. Chỉ cần nhìn thấy nét mặt Mark hớn hở Kelly hài lòng.

Nhìn quanh trên bàn đã được dọn dẹp tươm tất, vị Chủ tịch Viện khoa học Pháp đứng trên sân khấu, mở đầu bằng những lời khen ngợi thành tựu khoa học do nước Pháp đã đóng góp năm vừa qua, và không chờ đến lúc kết thúc buổi phát biểu, ông giơ cao bức tượng vàng xướng tên Mark Harris. Vừa nghe Kelly hiểu ngay Mark là cây đình trong buổi tiệc tối hôm nay.

Ông tỏ ra khiêm nhường với nàng đề nghị nàng không nên tới đó, nàng nghĩ thầm nhìn Mark đang bước lên bục giữa tiếng vỗ tay của quan khách.

- Tôi không nghe ông ấy nói gì về chuyện này! - Kelly nói với Sam Meadows.

Meadows tủm tỉm cười:

- Mark là vậy. - Ông nhìn theo Kelly một lúc... - Bà biết là ông yêu bà tha thiết lắm không. Ông đòi cưới bà cho được. Ngưng một lúc Meadows nói tiếp. - Tôi nghĩ bà không làm cho ông thất vọng.

Nghe vậy, Kelly thấy chột dạ. Nàng không thể lấy Mark. Ông là một người bạn chân thành, nhưng nàng đã tính chuyện thương yêu gì đâu. Nàng đã làm gì? Nàng không muốn để ông thất vọng thà đừng gặp nhau nữa. Ta không thể tha mãi được những gì cho một người đàn ông đang mong đợi. Nàng biết nói gì...

- Bà nghe thấy tôi nói gì chưa?

Diane quát vô bên tai khiến Kelly tỉnh cơn mê.

Gian phòng khiêu vũ rục rờ tan theo giấc mộng, nhìn lại thấy mình nằm bên trong căn phòng tồi tàn ở khách sạn, bên cạnh một người bạn đồng hành không hẹn mà gặp.

- Gì vậy ?

Diane hỏi hỏ:

- Tanner Kingsley sẽ cho người đến đón trong nửa giờ nữa.

- Bà nói thiệt. Vậy là...

- Không nghe ông ta hỏi thăm ta đang ở đâu.

- Ông ta tưởng là đang còn ở lại nhà cậu.

- Không, tôi đã báo cho ông ta bọn mình đi tìm nơi nương thân.

Hai người lặng thinh, chợt Kelly xì ra một tiếng thở dài!

- Ôi! Cả hai đưa mắt nhìn theo chiếc đồng hồ để ở đầu giường.

Người nhân viên tiếp tân ngược nhìn Flint bước vô khách sạn Mandarin Hotel.

- Ông cần gì ạ? - Nhìn thấy Flint nhếch mép cười gã lịch sự đáp lại.

- Vợ tôi đi cùng người bạn mới tới đây đăng ký ở lại. Vợ tôi người tóc vàng, còn người kia tóc đen. Ở phòng số mấy...

- Phòng số mười nhưng ông không thể lên đó. Ông cần gọi máy...

Flint chĩa khẩu súng ngắn Ruger nòng 45 gắn ống hãm thanh gí vô trước trán anh chàng nhân viên. Flint xô ngã người kia, nhào tới đi thẳng vô trong tay lăm le khẩu súng. Lên tới trên phòng số mười, hắn lùi lại lấy trớn nhào tới húc vai, cửa bật tung hắn bước vô trong.

Bên trong trống trơn, Flint nghe thấy tiếng vòi nước chảy trong buồng tắm cửa khoá. Hắn bước tới đẩy cửa ra. Vòi nước chảy xiết, tấm màn che thấy lay động.

Flint nhắm bắn bốn phát vô tấm màn, không nghe thấy gì hắn giơ tay kéo phăng qua một bên.

Không còn ai bên trong.

Bên trong quán ăn bên kia dãy phố, Diane và Kelly ngồi nhìn chiếc xe Flint vừa lái tới, hắn bước xuống đi vô trong.

- Lạy chúa, Kelly nói.

- Chính hắn đòi bắt tôi đi theo.

Hai người ngồi chờ xem. Flint bước trở ra xe sau ít phút, nụ cười trên môi, mặt mũi nhìn bặm trợn.

Kelly nhìn qua Diane:

- Ta thoát được một cửa ải. Giờ tính chạy đâu?

- Ta bỏ đây đi thôi - Đi đâu? Bọn chúng bủa vây khắp nơi, nhà, trạm xe buýt...

Diane ngẫm nghĩ một hồi.

- Tôi nhớ ra một nơi bọn chúng khó vô tới được - Để tôi nghĩ coi. Chỉ có ngồi trên phi thuyền bay.

Chương XXV.

Báo xuất bản buổi sáng loan cùng một cái tin như nhau. Một đợt hạn hán ở nước Đức làm thiệt mạng gần một trăm người, thiệt hại mùa màng lên tới hàng triệu đô-la.

Tanner nhấn nút gọi Kathy.

- Gửi bài này tới văn phòng thượng nghị sĩ Van Luven, ghi chú thêm: "Báo cáo hiện tượng trái đất ấm dần lên. Trân trọng kính chào..."

Khách sạn Wilton Hotel dành riêng mấy bà khác xa khách sạn Mandarin. Một toà nhà năm tầng lộng lẫy xây theo lối hiện đại. Lối đi vô cổng có mái che màu xanh mát mẻ.

Tại bàn tiếp tân Kelly và Diane đứng chờ đăng ký khai tên giả. Người nữ tiếp viên quầy giao chìa khoá cho Kelly.

- Phòng 424. Bà có mang theo hành lý?

- Không, chúng tôi...

- Hành lý chúng tôi thất lạc. - Diane nói xen vô. - Chốc nữa chồng tôi đến đây đưa đi. Bà có thể cho ông lên trên phòng để...

Người nữ tiếp tân lắc đầu.

- Không thể được, nội quy không cho phép các ông lên phòng.

- Thì ra vậy? - Diane nhìn Kelly cười trù.

- Bà muốn gặp các ông dưới này...

- Không sao. Nếu không gặp được đành chịu.

Phòng 424 được bố trí đẹp mắt, phòng khách bày một ghế sofa, bàn ghế đầy đủ, tủ đứng, buồng ngủ hai giường đôi.

Diane nhìn quanh:

- Đẹp quá nhỉ?

Kelly nói mĩa.

- Ta muốn đi tới đâu nữa mai được ghi vô sách kỷ lục Guinness... nửa tiếng đồng hồ một khách sạn?

- Bà có chương trình nào mới lạ hơn?

- Chẳng có gì, - Kelly khinh khỉnh nói - Khác nào trò đùa mèo vờn chuột, ta là lũ chuột.

- Kể cũng lạ, bọn người phục vụ cho cơ sở nghiên cứu khoa học hàng đầu thế giới bày trò săn đuổi đòi lấy mạng hai người, - Diane nói.

- Thôi, đừng nghĩ tới nữa.

- Nói dễ hơn làm. Đem mấy cái đầu ở cơ sở KIG ra làm món chả trứng phải to bằng một bang Kansas. Ở ta nên nghĩ lại kỹ. - Kelly cau mày nói:

- Ta cần trang bị một món vũ khí, bà biết bắn không?

- Không.

- Khỉ thật. Tớ cũng chả biết.

- Không sao. Không cần súng.

- Bà có học võ Karaté?

- Không, nhưng mà có tham gia trở tài tranh luận trong trường học. - Diane nghiêm giọng nói.

- Tôi có thể thuyết phục bọn chúng từ bỏ ý định giết người.

- Khá lắm.

Diane bước tới bên cửa sổ nhìn dòng xe xuôi ngược trên phố. Bất chợt nàng trở mặt há hốc mồm. Kêu một tiếng:

- Chao ôi!

Kelly vội chạy tới:

- Sao vậy? Bà nhìn thấy ai?

Diane miệng mồm khô khốc:

- Một... một gã đàn ông vừa đi ngang qua, trông mặt mũi giống Richard. Ngay tức thì. Tôi... - Nàng quay mặt lại.

Kelly ra mặt bức bối:

- Bà chờ tôi tìm người trổ tài bắt ma quỷ giùm cho.

Diane toan buột miệng nói, nghĩ sao bỏ đi.

- Để được gì? Ta sẽ đi khỏi chỗ này thôi - nàng nghĩ.

Kelly đứng nhìn Diane, ngẫm nghĩ:

- Sao bà không chịu lấy cớ ra về vời cho qua chuyện.

Flint liên lạc trên máy di động với Tanner khí sắc bưng bưng:

- Tha tội cho tôi, thưa ngài Kingsley. Bọn chúng vừa bỏ đi khỏi khách sạn Mandarin. Bọn chúng đã biết trước?

Tanner giận xanh mặt.

- Hai con quỷ cái muốn chơi xỏ ta một ván đây? Chơi ta à? Ta ra lệnh cho cậu quay về. - Ông đập máy xuống bàn.

Andrew nằm nghỉ trên chiếc ghế sofa trong văn phòng, tâm trí hướng về bực sân khấu tại nhà hát lớn Stockholm. Quan khách vỗ tay chúc mừng.

- Andrew! Andrew!

Quan khách đồng thanh hô to, âm vang tiếng gọi dội lại khắp nhà hát. Bước chân lên bực tai còn nghe tiếng vỗ tay như sấm lúc nhận giải thưởng từ tay nhà vua Thụy Điển Carl XVI Gustav.

Lúc giờ tay ra nhận giải Nobel, ông nghe một tiếng chửi đồng.

- Andrew, quân khốn kiếp... lại đến đây.

Hình ảnh nhà hát lớn Stockholm mờ nhạt dần, Andrew đang ở trong văn phòng nghe Tanner gọi tên.

Hắn đang cần nhờ ta, Andrew thích thú nghĩ.

Ông ngồi dậy bước qua bên văn phòng người em trai.

- Có tôi đây! - Andrew lên tiếng.

- Vâng, nghe rồi. - Tanner quát - Ngồi xuống đó.

Andrew kéo ghế ngồi.

- Tôi có mấy điều muốn nói lại cho anh. Chia rẽ để chinh phục. - Gã lên mặt vênh váo.

- Tôi biết là Diane Stevens nghi cho mafia giết chồng bà, và Kelly Harris đang còn phân vân liệu có một nàng tên là Olga. Anh nghe rõ chưa?

Andrew hờ hững đáp.

- Ừ.

Tanner bước tới vỗ vai người anh.

- Anh là người có tài nghĩ ra sáng kiến. Tôi có mấy việc trước giờ chưa nói ra với ai. Tôi muốn nói ra hết bởi anh quá ngốc nghếch chả hiểu gì.

Ông nhìn sâu vào hai mắt Andrew lơ lơ.

- Không nghe, không biết, không nói.

Tanner đổi ra giọng nghiêm trọng:

- Chúng ta còn một việc cần giải quyết. Hai người đàn bà mất tích. Bọn chúng biết ta đang truy đuổi, đòi mạng, nên tìm mọi cách lẩn trốn. Chạy đi đâu hử Andrew?

Andrew ngồi nhìn người em trai.

- Tôi... Tôi chả biết gì.

Có hai cách để lý giải. Một là dựa theo phương pháp Descartes, đúng logic, từng bước một. Ta thử tìm cho ra lẽ.

Andrew lơ lơ nhìn lại nói:

- Dù cậu có nói thế nào...

Tanner lê bước lui tới:

- Bọn chúng lo sợ cho tính mạng nên không dám trở lại căn hộ nơi Stevens ở... ta cho bao vây bên ngoài. Kelly Harris không có ai thân thiết ở Mỹ, cô ta sống ở Paris bao lâu nay không dám tin cậy vào ai lo cho mình. - Ông nhìn người anh - Anh có chịu theo tôi không?

Andrew chớp chớp mắt:

- Ờ, có, Tanner.

- Nghe đây. Liệu Diane phải nhờ cậy bạn bè giúp đỡ? Tôi không cho vậy đâu, chẳng khác nào leo lên lưng cò. Có thể bọn chúng đã tới cảnh sát khai báo, làm vậy mấy tay mật thám họ cười cho. Vậy thì bọn chúng sẽ nghĩ mưu tính kế nào đây. - Ông nhắm mắt lại nghĩ ngợi một lúc mới nói ra - tất nhiên bọn chúng phải nhớ ra mấy chỗ sân bay, nhà ga, bến xe buýt, ở mọi nơi ta đều cho tai mắt theo dõi. Ta còn nhớ chỗ nào nữa?

- Tôi... Tôi... cậu muốn cho thế nào cũng được, Tanner.

- Bọn chúng chỉ còn một nơi ẩn náu trong khách sạn thôi, Andrew. Một nơi an toàn. Khách sạn cỡ nào mới được? Bọn chúng đang tìm đường thoát thân. Trong cơn lao đao vì số phận. Cho nên không kể là khách sạn hạng nào, mọi nơi đều có quan hệ với tổ chức của chúng ta, không khéo sẽ bị lộ tẩy. Không nơi nào được cho là an toàn. Cậu còn nhớ vụ Sonja Verbrugge ở Berlin? Ta tìm ra tung tích nhờ theo dõi tin nhắn trên Internet.

Nàng tìm trọ khách sạn Artemisia Hotel dành riêng cho mấy bà tướng đầu là an toàn. Đây, tôi vừa nghĩ tới chuyện hai con quỷ cái Stevens và Harris sẽ làm theo y như vậy. Ta còn nghĩ ra được điểm nào khác hơn?

Ông nhìn qua người anh trai. Andrew hai mắt nhắm lại. Ông vừa chớp mắt buồn ngủ. Trong cơn tức giận Tanner nhào tới tát vô mặt một cái.

Andrew giật nảy mình:

- Cái gì vậy...?

- Tôi nói anh phải lắng nghe chứ, đồ ngu.

- Tôi... xin lỗi Tanner. Tôi mới vừa...

Tanner chỉ tay về phía dàn máy tính.

- Nhìn đây, ta sẽ theo dõi có bao nhiêu khách sạn dành cho mấy bà ở Manhattan.

Tanner lướt nhanh trên internet cho in ra mấy bản. Ông đọc to lên:

- Khách sạn El Carmelo Centro Mana. Parkside Evangeline, Wilton Hotel dành cho mấy bà. Ông ngược nhìn lên mặt mày hớn hở.

- Ta suy đoán theo logic của phương pháp Descartes bọn chúng phải ở lại đó, Andrew. Nào ta xem thử dựa vô công nghệ nào giúp ta tìm ra được.

Tanner bước tới chỗ treo bức tranh trên tường phía sau nhấn nút, một mảng tường nhích qua một bên màn hình vô tuyến hiện ra tấm bản đồ thành phố Manhattan.

- Anh nhìn vô đây nhớ ra chứ, Andrew. Anh biết sử dụng và thành thạo hơn nữa kia. Đây là hệ thống định vị toàn cầu. Nhờ vậy ta có thể xác định vị trí từng người hiện có mặt trên hành tinh này. Anh nhớ ra chứ?

Andrew gật, cố giữ tỉnh táo.

- Lúc mấy bà vừa rời khỏi đây, tôi đưa cho mỗi người một tấm danh thiếp. Trong có gài một con bọ chip máy tính nhỏ xíu bằng một hạt cát. Nó thu và phát tín hiệu vệ tinh, khi mở máy định vị ta sẽ xác định vị trí hai người đó đang ở chỗ nào? Anh hiểu chứ?

Andrew nói:

- À, Tôi... tôi hiểu, Tanner.

Tanner nhìn lại trên màn hình, nhấn thêm một nút khác. Một chấm sáng vừa lóe lên trên bản đồ chỉ xuống vạch bên dưới, dừng lại một khu vực khoanh vùng nhỏ xíu, lan rộng ra xa hơn. Một chấm màu đỏ chạy dài theo vạch tên đường phố chiếu sáng tên bảng hiệu từng nơi.

Tanner giơ tay chỉ lên.

- Đây là phố West Four-teenth Street. Chấm sáng màu đỏ lần theo tới phía trước - Nhà hàng Tequila nhà thuốc tây... Bệnh viện Saint Vincent... Banana Republic. : nhà thờ Đức Bà Guadalupe. Đèn tín hiệu dừng lại, chợt thấy mặt mũi Tanner hớn hở nói.

- Và đây là khách sạn Wilton Hotel dành cho mấy bà. Lối suy đoán của tôi hoàn toàn hợp logic Tôi đoán đúng, anh thấy chưa?

Andrew liếc môi:

- À, cậu đoán đúng...

Tanner nhìn lại :

- Anh đi được rồi đó!

Gã móc điện thoại di động ra bấm máy:

- Này Flint, bọn chúng đang ở tại khách sạn Wilton Hotel, phố West Thirty - Fourth Street. Gã tắt máy. Vừa ngước mắt gã nhìn thấy Andrew còn đứng trước cửa.

- Sao anh lại đứng đó? Tanner bồn chồn hỏi:

- Liệu tôi có thể đi ngay... cậu biết chứ... qua Thụy Điển, để nhận giải Nobel?

- Làm sao được, Andrew. Chuyện đó đã qua bảy năm nay.

- À vậy đó! - Andrew bỏ đi về chỗ văn phòng.

Tanner ngồi vô bàn nhớ lại chuyện bảy năm trước.

Trong một chuyến đi qua Thụy Sĩ cách nay ba năm. Do một cú điện thoại gọi tới...

Gã đang tính toán nát óc giải đáp cho ra một vụ sai sót trong tiếp liệu chột nghe máy nội bộ reo.

- Ở bên Zurich gọi cho ông, Kingsley.

- Tôi bận việc quá... không sao. Để tôi gặp nói chuyện với họ. Gã nhấc máy - Alô, Tanlier vừa lắng nghe mặt mũi sa sầm. Gã nhọc nhằn nói. - Tôi hiểu... bà nói thiệt tình chứ?... Ồ, không sao, tôi lo được.

Gã nhấn máy nội bộ:

- Cô Ordenez, dặn phi công chuẩn bị chiếc Challenger. Tôi sẽ qua Zurich, đi hai người.

Madeleine Smith đang ngồi chờ bên trong một nhà hàng thuộc hạng cao cấp ở Zurich. Nàng độ tuổi ba mươi, khuôn mặt trái xoan, tóc cắt ngắn nước da trắng trẻo. Nàng đang có thai. Tanner bước về phía bàn, Madeleine Smith nhìn thấy liền đứng lên.

Tanner Kingsley chìa tay ra;

- Mời bà ngồi tự nhiên.

Gã ngồi xuống nhìn qua.

- Rất hân hạnh gặp ông! - Bà nói giọng Thụy Sĩ nghe êm tai. Mới nghe qua lần đầu tôi ngỡ đùa.

- Sao?

- Vâng, là một nhân vật quan trọng như ông lặn lội qua đây để gặp tôi, thật tôi không dám mơ.

Tanner nhếch mép cười.

- Chuyển đi tôi sắp kể ra đây. Bởi tôi được nghe nói bà là một nhà khoa học nổi tiếng, Madeleine. Tôi có thể gọi thân mật là Madeleine được chứ?

-Ồ không sao, ngài Kingsley.

- Ở cơ sở KIG chúng tôi kính trọng nhân tài. Bà có thể về giúp cho chúng tôi, Madeleine. Bà làm việc cho Tập đoàn Công nghệ Tokyo được bao lâu?

- Bảy năm.

- À bảy là con số may mắn, tôi muốn đề nghị bà vô một chức vụ tại cơ sở KIG với mức lương gấp đôi hiện tại, được bố trí nhà ở riêng...

- Chao ôi, thưa ngài Kingsley! - Bà mỉm cười.

- Bà thích không, Madeleine?

- À tôi thích lắm? Nhưng mà lúc này thì chưa thể được!

Tanner mặt mày biến sắc.

- Bà nói sao?

- Vâng, tôi sắp có chồng và đang có thai...

Tanner cười mỉm:

- Có sao đâu, chuyện đó chúng tôi có thể giải quyết được.

Madeleine Smith nói:

- Còn một lý do tôi không thể bỏ đi được. Tôi đang thực hiện một dự án trong phòng thí nghiệm, sắp đến công đoạn cuối cùng.

- Madeleine, cái dự án bà vừa nêu tôi không thấy có gì đáng nói. Tôi mong bà chấp nhận lời đề nghị. Nói đúng ra tôi có thể sắp xếp đưa bà và vị hôn phu cùng đi. - Gã nhếch mép cười. - Cho phép tôi được gọi là chồng chưa cưới... qua Mỹ cùng một chuyến bay với tôi.

- Ông có thể đợi hoàn thành xong dự án tôi sẽ đi. Sáu tháng, cũng có khi một năm.

Tanner không nói gì:

- Bà nói thiệt lúc này chưa thể bỏ đi được sao?

- Không phải vậy. Bởi tôi phụ trách chủ trì dự án đang làm nửa chừng, bỏ đi làm sao được? Bà chợt nảy ra một ý. - Qua năm tới ông thấy sao...?

Tanner cười mỉm:

- Được quá.

- Xin lỗi cũng vì tôi mà chuyến đi này ông phải về không.

Tanner thân mật nói:

- Không phải là uống công đâu ! Tôi muốn qua đây là để gặp bà cho biết.

Bà ngượng đỏ mặt;

- Ông thiệt là tử tế.

- Nhân tiện đây, tôi mang cho bà một món quà.

- Chiều nay lúc sáu giờ tôi có nhờ người mang quà tới. Tên anh ta là Harry Flint.

Sáng hôm sau, xác chết của Madeleine Smith được phát hiện dưới sàn nhà. Bếp gas không khoá, bên trong căn hộ mùi khí đốt lan toả khắp nơi.

Tanner vừa mới hoàn hồn trở lại. Quá thật Flint đã không làm cho ông thất vọng. Đến lượt Diane Stevens và Kelly Harris sẽ đến tội, phải diệt bọn chúng thì kế hoạch mới tiến lên được.

Chương XXVI.

Harry Flint bước tới quầy tiếp tân khách sạn Wilton Hotel.

- Chào anh.

- Chào ông! - người nhân viên quầy tiếp tân nhận ra nụ cười không tắt trên gương mặt gã.

- Ông cần hỏi việc gì?

- Vâng, vợ tôi là Diane Stevens đi cùng với một cô bạn vừa mới tới đăng ký ở lại đây. Tôi muốn lên trên phòng dành cho họ chút ngạc nhiên. Phòng số mấy vậy hả anh?

Người nhân viên tiếp tân nói.

- Dạ không được! Khách sạn dành riêng cho mấy bà, không tiếp mấy ông. Ông có thể gọi máy đây...

Flint đứng nhìn quanh bên ngoài phòng khách.

- Sao hôm nay đông người vậy.

- Không sao, - gã nói, - Chốc nữa mấy bà sẽ trở xuống.

Flint đi ra ngoài lấy điện thoại di động bấm số gọi:

- Bọn chúng đang ở tầng trên, thưa ngài Kingsley. Tôi không được phép lên đó.

Tanner lặng thinh một hồi, ngẫm nghĩ.

- Này Flint, theo đúng bài bản bọn chúng sẽ tính chuyện chia tay. Cậu ở lại đó, chờ tôi đưa Carballo tới trợ giúp. Đây là ý đồ của ta.

Bên trong căn phòng ở trên lầu Kelly vặn radio nghe chương trình đài phát thanh ca nhạc, khắp gian phòng tràn ngập một điệu nhạc rap.

- Bà nghe được sao? - Diane cúi tiết hỏi. Bà không ưa nhạc rap, - Nhạc gì mà lạ.Ồn ào quá sá.

- Bà không thích Eminem. Còn LL Coll J và R Kelly, Ludacris?

- Bà muốn nghe mấy tên đó hát thôi sao?

- Không, - Kelly nói mỉa. - Tôi còn thích nghe Symphonie Fantastique của Berlioz, Etudes của Chopin, Almira của Handel nữa đó. Tôi thích nhất là được nghe...

Kelly nhìn theo Diane bước tới tắt máy radio.

- Ta lo tính chuyện lúc ra khỏi đây xoay sở ra sao, Stevens?

- Bà biết ai muốn giúp bọn mình?

Diane lắc đầu.

- Bạn bè của Richard cùng phục vụ cho cơ sở KIG, làm sao tìm được người ủng hộ giúp mình? - Nàng nhìn Kelly - Bà thì sao?

Kelly khẽ rùng mình.

- Tôi với Mark sống ở Paris từ ba năm qua. Quen biết số bạn bè làm người mẫu ngoài ra không còn biết ai, để gì họ giúp được ta.

- Mark có nói với bà vì sao phải đi qua Washington?

- Không.

- Richard cũng không bao giờ cho tôi hay. Tôi có cảm giác trong vụ này còn nhiều bí ẩn, cũng vì lý do ra đi mà hai ông ấy bị giết chết.

- Khá lắm, ta biết được lý do. Còn cách giải quyết thì sao?

- Ta tính sau, - Diane nghĩ ngợi một hồi, mặt mày hớn hở. - Khoan đã. Tôi vừa nhớ ra một người có thể giúp chúng ta. - Nói hết câu bước tới bàn điện thoại.

- Bà gọi cho ai?

- Người thư ký của Richard?

Bên kia đầu dây nghe tiếng - Đây là cơ sở KIG.

- Cho tôi gặp Betty Barker.

Bên trong văn phòng, Tanner ngồi theo dõi trên màn hình tín hiệu màu xanh phân tích giọng nói. Gã nhấn nút gọi máy. Nghe tổng đài báo:

- Miss Barker vừa đi ra ngoài.

- Ông có thể cho biết làm sao để gặp được?

- Không thể. Ông vui lòng cho biết địa chỉ và số phone tôi sẽ cho cô ta...

- Không sao, - Diane gác máy.

Tín hiệu màu xanh vừa tắt.

Diane hỏi qua Kelly.

- Tôi có cảm giác Betty Barker là đầu mối để ta lần dò ra mọi việc bí ẩn. Tôi tìm mọi cách để tiếp cận. - Nàng cau mày - Chuyện này lạ.

- Nghĩa là sao?

- Bà thầy bói đoán trúng. Bà thấy chung quanh tôi là chuyện chết chóc, và... Chợt Kelly lêu lêu:

- Đừng nói nữa? Bà chưa báo cho FBI và CIA chưa?

Diane trở mắt nhìn lại.

- Bà đừng lo. - Kelly cảm thấy trong người càng tức tối hơn. - Ta đi kiếm gì ăn.

Kelly buột miệng nói.

- Đợi tôi gọi chỗ này xong đã. - Nàng nhắc máy gọi tổng đài khách sạn - Cho tôi một cuộc gọi đi Paris. Nàng cho biết số, chờ máy. Thoáng chốc nhìn Kelly mặt mày sáng rỡ - À, Philippe, ông khỏe chứ?... Tôi ở bên này bình yên... Nàng liếc nhìn Diane.

- Vâng... vài hôm nữa tôi về... Con Angel thế nào đó? - À khá lắm. Nó nhớ tôi chứ?... Ông để

tôi nói chuyện với nó? Nàng đổi ra giọng người lớn nói chuyện với trẻ con. Angel cung, khỏe chứ?... Mẹ đây, cung nhớ mẹ hử..., ta cũng nhớ mi đấy, mẹ sẽ về sớm nựng nịu con.

Diane chới với chưa hiểu.

- Thôi nhé, cung... khá lắm, Philippe... cảm ơn ông.

Hẹn gặp lại.

Kelly nhìn mặt mũi Diane ngơ ngác.

- Chuyện con cún của tôi đấy mà.

- Thế à. Con cún nó nói với cậu những chuyện gì?

- Nàng cún. Con chó cái nhà tôi đó.

- Thì ra vậy.

Vì muốn được ở yên một chỗ, hai người dặn bộ phận phục vụ mang cơm tận nơi.

Câu chuyện thiếu đầu thiếu đuôi, Diane muốn nói lại từ đầu cho Kelly nghe.

- Thì ra bà đã từng ở Paris?

- Có chứ.

- Mark là công dân Pháp.

- Không đâu.

- Hai người lấy nhau đã lâu chưa?

- Làm gì có.

- Mà sao lại gặp nhau được?

Chẳng ăn nhập gì tới bà, Kelly nghĩ trong đầu nói:

- Không nhớ từ lúc nào, tôi quen biết nhiều người.

Diane nhìn theo Kelly.

- Tại sao không muốn thoát khỏi cảnh ràng buộc lâu nay?

Kelly nói ra ngay.

- Có ai bảo với bà sống trong cảnh ràng buộc là để ngăn cách người ta?

- Có khi còn muốn giam cầm người ta mãi nữa đó hơn nữa...

- Này Stevens, bà lo phần mình đi. Tôi vẫn sống bình thường cho tới lúc tình cờ gặp bà. Thôi

bỏ qua đi.

- Được thôi, - Diane chung hưởng. Người sao mà đánh đá, nàng nghĩ.

Bữa cơm lặng lẽ rồi cũng trôi qua, Kelly nói:

- Tôi muốn đi tắm.

Diane không nói gì.

Bước vô buồng tắm, Kelly thay đồ leo vô bồn nước mở vòi. Được ngâm mình trong nước nóng nàng cảm thấy dễ chịu. Nàng nhắm mắt thả hồn bay bổng...

Những lời Meadows nói còn văng vẳng bên tai "Bà biết không ông ta say mê đắm đuối. Ông muốn lấy bà ngay. Bà đừng để cho ông thất vọng" Kelly nghĩ

Meadows nói thật. Kelly thích thú được gần gũi với Mark. Vui vẻ hồn nhiên, biết âu yếm và chăm sóc nàng.

Cạm bẫy tình, nàng nghĩ, ông chỉ là bạn thôi. Thà đừng chơi trò ú tim. Ta dừng lại đây.

Sau bữa tiệc Mark gọi cho nàng:

- À, Kelly. Tối nay cô muốn đi đâu? Mark đang phập phồng chờ đợi. - Đi ăn nhà hàng hay là coi hát? Hay là đi mua sắm ban đêm, còn nữa...

- Tiếc là không thể được Mark. Tối nay tôi bận việc.

Một thoáng im lặng.

- À, tôi nghĩ là giữa ta với nhau đã có...

- Ờ, ta đã có gì đâu? Kelly đứng lại đó, tự trách mình vừa lỡ lời. Tiếc là ta có lỗi không giữ mồm giữ miệng.

- Thôi, thế này. Tôi sẽ gọi lại sáng mai.

Đúng hẹn hôm sau anh gọi Kelly:

- Nếu mà tôi có làm phiền cô...

Kelly cố dẫn lòng:

- Tôi lấy làm ân hận, Mark.

- Tôi đã... tôi đã có chỗ rồi! - Nàng bỏ ngang. Giây phút im lặng dài như vô tận.

- Chao ôi! - Mark vừa thốt lên, giọng ông run run. - Tôi hiểu... lẽ ra tôi phải biết là... chúng ta

nên mừng cho nhau. Tôi xin chúc bà được hạnh phúc và cho tôi gửi lời chào Angel.

Mark gác máy. Kelly lặng lẽ giữ chiếc điện thoại trên tay, đau khổ. Rồi ông sẽ bỏ qua cho ta, Kelly nghĩ, và ông sẽ tìm được người yêu xứng đáng hơn.

Kelly bận rộn suốt ngày, luôn tươi cười trên sàn diễn, được sống giữa những tràng vỗ tay khen ngợi của khán giả mà trong lòng thì héo hon. Không có anh mọi thứ như đối khác. Nàng định gọi cho anh rất nhiều lần nhưng lại thôi. Ta đã làm cho anh thất vọng bấy nhiêu cũng vừa rồi.

Mấy tuần lễ qua đi, Kelly không nghe tin Mark.

Nàng gác chuyện anh lại. Giờ này chắc anh đã tìm được hình bóng khác. Được vậy ta mừng cho anh, nàng nghĩ tự đáy lòng mình.

Một buổi chiều thứ bảy, Kelly đang bận rộn cho một chương trình biểu diễn thời trang chung quanh đám đông khán giả của giới thượng lưu Paris. Nàng bước ra sân khấu sàn diễn, những tiếng xì xào khen ngợi nổi lên. Kelly mặc trên người bộ cánh thời trang dạo phố buổi chiều, tay đeo găng. Bất thình lình một chiếc găng tuột ra rơi xuống sàn. Kelly chưa kịp nhìn xuống vừa lúc chân nàng giẫm lên trượt té nhào úp mặt xuống sàn. Khán giả há hốc mồm nhìn theo. Kelly nằm im bất động, nàng cảm thấy xấu hổ. Nàng không dám kêu la, hít vô một hơi đứng lên lặng lẽ bước nhanh vô bên trong.

Vô tới bên trong phòng trang điểm, chuyên viên lo trang phục vội nói:

- Tôi có bộ đồ thay sẵn đây. Em nên...

Kelly bật khóc.

- Thôi. Tôi... Tôi không dám trở ra ngoài lần nữa trước mặt mọi người, họ sẽ cười cho.

Trông nàng mặt mũi hốc hác.

- Tôi thấy không sao.

- Tôi sẽ không bao giờ trở lại sàn diễn nữa, mãi mãi.

- Thì vậy.

Nàng nhìn quanh. Mark đang đứng chờ trước cửa.

- Mark? Sao... ông tới đây làm gì?

- À tôi đi lòng vòng bên ngoài này giờ.

- Ông... ông nghe chuyện gì ngoài đó chưa?

Mark nhếch mép cười:

- Khéo thật. Tôi muốn được nhìn thấy một lần.

Kelly trở mặt nhìn:

- Sao?

Ông bước lại rút khăn mù soa trong túi ra chấm lên những giọt nước mắt còn đọng lại bên má:

- Kelly, trước khi em ra sàn diễn, khán giả mong chờ được nhìn thấy thần tượng người đẹp thời trang, một ước mơ khó vươn tới. Ngay lúc em sẩy chân té ngã mọi người mới nhận ra em cũng là một người như bao người khác, họ càng ngưỡng mộ em gấp nhiều lần. Em trở lại sàn diễn tức là em muốn đem lại cho họ một niềm vui.

Nàng nhìn vô ánh mắt anh biết xót thương vì đồng loại và chính cái giây phút đó Kelly thật lòng yêu thương anh.

Người phụ trách thời trang đem cất bộ đồ ngủ vô tủ áo:

- Bà đưa đây. - Kelly nói. Nàng nhìn Mark cười trong nước mắt.

Năm phút sau, Kelly cảm thấy tự tin bước trở ra sàn diễn, một đợt sóng tung hô vang lên giữa rừng người đứng dậy đồng loạt vỗ tay.

Kelly trong tư thế tự tin đứng nhìn xuống, cảm xúc dâng trào. Nàng sung sướng nhìn thấy Mark trở lại Nàng sực nhớ cảm thấy ngỡ ngàng lúc mới gặp anh lần đầu...

Kelly phập phồng chờ anh mở lời tán tỉnh gạ gẫm nhưng anh không phải hạng người tầm thường - tính anh dè dặt khiến nàng tự tin hơn. Hôm đó Kelly chủ động gợi chuyện và trong mỗi câu chuyện Mark tỏ ra một người hiểu biết rộng rãi, đầy hứng thú.

Một buổi tối Kelly hỏi.

- Mark, tối mai có một chương trình hoà nhạc, ông thích nghe cổ điển chứ?.

Anh gật:

- Tôi biết thưởng thức từ lúc nhỏ.

Khá lắm, chúng ta cùng đi.

Buổi hoà nhạc hôm đó thật đặc sắc.

Về đến trước cửa nhà Kelly, Mark lên tiếng:

- Kelly, tôi... tôi lỡ lời nói dối với em.

- Tôi biết mà, - Kelly nghĩ. Anh cũng như bao nhiêu người khác. Thế là chấm dứt. Nàng lên mặt giọng cứng cỏi vậy sao?

- Ờ. Tôi... Tôi nói thiệt không thích nhạc cổ điển.

Kelly bặm môi để không bật ra thành tiếng cười.

Ngày hôm sau lúc gặp nhau, Kelly nói.

- Tôi muốn cảm ơn ông đem cho con Angel, có nó đỡ buồn cũng như có ông đang ngồi đây, Kelly nghĩ. Mark có đôi mắt xanh sáng rực, miệng cười có duyên. Được gần gũi bên anh nàng thích thú không còn biết nói làm sao...

Nước trong vòi sen mát lạnh, Kelly với tay tắt nước lau khô người, khoác chiếc áo choàng trở ra ngoài phòng khách.

- Tới phiên bà.

- Cảm ơn.

Diane đứng lên bước vô buồng tắm, nhìn như vừa qua một cơn bão. Dưới sàn nước ngập, khăn tắm vút lung tung bừa bãi.

Tức giận, Diane bước ra trở vô buồng ngủ:

- Buồng tắm như chuồng heo. Bà quen cái thói chờ ai vô sau lo dọn hay sao?

Kelly cười xoa:

- Vậy đó, Stevens. Từ nhỏ tôi quen sống có người ở lo dọn dẹp.

- Ra thế, tôi đâu phải người ở.

- Bà không phải lo mấy việc đó, Kelly nghĩ tức giận.

Diane hít vô một hơi:

- Tôi thấy thà rằng chúng ta nên...

- Ở đây không có chuyện - ta với tôi, thưa bà Stevens. Chỉ cậu và tớ thôi.

Hai người nhìn nhau một lúc. Không chờ phải nói, Diane quay vô lại buồng tắm. Sau mười lăm phút trở ra Kelly đã lên giường ngủ.

- Đừng, đừng tắt đèn? - Diane vừa nghe tiếng la.

Diane nhìn Kelly, kinh ngạc.

- Sao vậy?

- Để đèn cho sáng.

- Cậu sợ nhìn thấy bóng tối hử?

- Ờ tôi sợ. Tôi sợ bóng tối. - Chỉ có nàng biết thôi từ lúc Mark chết.

Diane lên giọng kẻ cả.

- Sao vậy? Chắc hồi nhỏ ông bà hay kể chuyện ông kẹ cho nghe nên còn sợ cho tới bây giờ?

Nàng lặng thinh một hồi, lên tiếng:

- Thế đó.

Diane quay về giường ngủ, lặng lẽ được ít phút rồi nhắm mắt lại. Hình ảnh Richard chợt hiện về trong đầu Richard, anh ơi. Em không tin là có ai phải chết vì đau đớn. Giờ em muốn tin. Em cần anh, được anh dìu dắt. Em muốn có hơi thở, ấm áp và tình thương của anh. Anh ở nơi nào mà như gần đây. Em nghe thấy hơi thở của anh. Ồn Trên cho em được gần anh một lúc rồi thôi. Chúc anh ngủ ngon. Thần hộ mạng của em. Anh đừng xa em. Em van anh.

Nằm trên giường bên kia, Kelly nghe từng tiếng khóc thầm của Diane. Rồi Kelly bặm môi, nghĩ trong đầu: Im đi, im đi nào. Nàng không ngăn được dòng nước mắt lăn dài xuống hai bên má.

Chương XXVII.

Sáng sớm Diane vừa thức dậy nhìn thấy Kelly ngồi trên ghế quay mặt vô tường.

- Chào cậu, Diane lên tiếng.

- Đêm qua ngủ được chứ?

Không nghe nói gì.

Lóng ngóng, Diane nói to hơn:

- Kelly, cậu nghe thấy gì không?

Kelly xoay người trên ghế.

- Cậu lo lắm sao? Tôi đang niệm thần chú.

- À xin lỗi. Tôi không...

- Thôi bỏ đi, - Kelly đứng lên - Cậu đã nghe ai nói ngủ mà ngáy chưa?

Diane cảm thấy bị đụng chạm. Nàng nhớ lại đêm đầu tiên hai người ngủ gần nhau, Richard hỏi:

- Em ơi, em có biết là em ngáy lúc đang ngủ không? Anh muốn nói nghe cho văn hoa hơn, không phải tiếng ngáy mà là tiếng nhạc du dương văng vẳng trong đêm, những cung đàn của thiên thần giáng thế. Nói xong ông ôm nàng vào lòng...

- Ờ cậu ngáy. - Kelly nói. Nàng bước tới bên bàn vặn máy vô tuyến. - Để coi hôm nay trên thế giới có việc gì lạ?

Nàng dò dài rồi cho dừng lại. Người dẫn chương trình là Ben vừa xuất hiện - Ben kìa! Kelly kêu lên.

- Ben là ai vậy? Diane hỏi băng quơ.

Ben Roberts. Anh chàng biên tập và phỏng vấn trên truyền hình, tôi thích lắm. Anh ta thân

với Mark. Bữa nọ...

Kể giữa chừng nàng bỏ lửng.

Nội dung Ben muốn nói là:

"Trong một bản tin mới sáng nay nói là Anthony Altieri tên cầm đầu bọn mafia vừa được toà tuyên án tha bổng trong một vụ án hình sự đã chết vì căn bệnh ung thư. Hắn là...

Kelly nhìn qua Diane:

- Cậu nghe rõ chứ? Altieri đã chết.

Diane tỏ ra dửng dưng. Chuyện đó thuộc về một thế giới khác, không ăn nhập gì tới ta.

Diane nhìn Kelly nói.

- Tôi với cậu từ nay nên tách ra đường ai nấy đi, nếu ta sáp lại rất dễ bị lộ tẩy.

- Vâng, - Kelly nói dứt khoát. - Tôi với cậu cao cao như nhau.

Ý tôi muốn nói là...

- Tôi hiểu mà. Tôi giả vờ thế thôi hơn nữa...

Diane mới nghe thấy ngỡ ngàng:

- Sao?

- Tôi đùa chút chơi - Kelly nói.

- Ta nên tách ra, đó là một ý tưởng hay, một mưu kế của ta, phải không, Kelly...

- Tôi được gặp gỡ cậu là một điều thật lý thú đó, Stevens.

Diane vội nói ngay:

- Thôi ta chuồn đi khỏi đây.

Bên ngoài phòng khách, người đến đăng ký rất đông gần chục người trả lại phòng. Kelly và Diane đứng sắp hàng.

Từ bên kia dãy phố đứng nhìn qua, Harry Flint thấy hết, hắn né mặt thò tay móc điện thoại di động gọi.

- Bọn chúng vừa xuống tới chỗ phòng khách.

- Khá lắm. Carballo đã tới chưa, Flint?

- Rồi.

- Làm theo lời ta dặn. Cậu lo chặn đầu lối ra vô khách sạn và hai đầu góc phố, có chạy đằng

nào cũng không thoát. Ta muốn sau khi thanh toán xong không để lại dấu vết.

Kelly và Diane đang đứng trước quầy tiếp tân.

Người nhân viên ngồi sau quầy tươi cười:

- Mong là quý vị hài lòng những ngày ở đây.

- Rất vui, cảm ơn! - Cũng may là còn sống đấy, Diane nghĩ.

Vừa bước tới cổng Kelly chợt hỏi:

- Cậu còn nhớ mình đi về đâu đúng không Stevens?

- Không nhớ. Tôi muốn bỏ đi khỏi Manhattan. Cậu tính sao?

- Tôi muốn bọn mình chia làm hai ngả, - Kelly nghĩ. - Tôi tính về lại Paris.

Hai người bước ra ngoài để mắt nhìn quanh một vòng. Cũng vẫn dòng người lui tới qua lại, mọi thứ như thường ngày.

- Tạm biệt nghe, Stevens - Kelly nói, cảm thấy thoải mái từ đây.

- Tạm biệt, Kelly.

Kelly nhìn qua bên trái cất bước đi tới đầu phố.

Diane đứng nhìn theo một hồi, quay qua phải đi về một hướng khác. Vừa đi được dăm bước bất thành lình nhìn ở hai đầu phố Harry Flint và Vince Carballo đứng chặn đường. Trông mặt mũi Carballo bặm trợn, Flint nhếch mép cười.

Hai tên kia khép lại hai đầu cất bước hoà theo dòng người đi bộ. Diane và Kelly đứng nhìn nhau, mặt mày hoảng hốt, cả hai đã lọt vô ổ phục kích, vội vã quay lại hướng khách sạn, phía ngoài đông khách đứng chờ chưa tìm ra lối chen chân vô trong. Không còn lối thoát. Hai tên kia đang tới gần.

Kelly nhìn qua Diane chưa hết kinh ngạc. Diane nhếch mép cười vẫy tay về phía Kelly rồi quay qua Carballo.

- Cậu có điên không? Kelly nói nhỏ.

Diane vẫn nụ cười trên môi, móc điện thoại di động ra nhanh miệng nói:

- Chúng tôi đang đứng trước khách sạn, ... À, được ông đang chờ ở đầu đường hở?

Vừa nhoẻn miệng cười nàng ra dấu hai ngón tay cho Kelly thấy:

- Mấy ông sẽ tới đây ngay?

Nàng nói nghe thật to mắt nhìn về phía Flint và Carballo đang đứng hét to vô máy.

- Không, chỉ thấy có hai tên đó thôi. - Diane lắng nghe thấy thích thú - Vâng... mấy ông sẽ tới

đây hở? OK.

Kelly và hai tên kia đứng nhìn theo chưa hiểu sao, Diane bước xuống đường mắt trông theo mấy chiếc xe ô tô đang chờ tới. Diane ra dấu vẫy gọi chiếc tới trước, mừng quýnh lên. Flint và Carballo khựng lại chới với chưa hiểu chuyện gì.

Diane đưa tay chỉ về phía hai người đàn ông - Đây này nàng kêu lên một tiếng thật to, tay vẫy vẫy - Đây nè.

Flint và Carballo nhìn nhau lo tìm đường tẩu.

- Chúng vội bước trở lui về phía đầu góc phố, nhanh chân biến mất hút.

Kelly đứng nhìn Diane, trống ngực phập phồng.

- Bọn chúng đi rồi! – Kelly nói. - Cậu... cậu nói chuyện với ai lúc ban nãy vậy?

Diane hít vô một hơi lấy lại bình tĩnh.

- Có ai đâu. Máy điện thoại hết pin từ lâu.

Chương XXVIII.

Kelly nhìn chăm chăm vô Diane, chưa hết kinh ngạc:

- Khá lắm. Nếu mà tôi nghĩ được như cậu.

Diane nói ngay:

- Thì chờ tới lúc khác.

- Cậu tính làm gì lúc này?

- Đi khỏi Manhattan ngay.

- Làm sao được? Kelly hỏi lại.

- Ở đâu cũng thấy tai mắt bọn chúng, nhà ga, sân bay, bến xe buýt, chỗ cho thuê xe...

Diane nghĩ ngợi.

- Thôi thì ta qua Brooklyn. Bọn chúng không qua tới đó đâu.

- Được, Kelly nói.

- Cậu cứ đi.

- Sao?

- Tôi không đi theo.

Diane toan buột miệng nói nghĩ lại thôi.

- Cậu nói thiệt chứ?

- Thiệt chứ, thưa bà Stevens.

Diane nói.

- Vậy thì, ta... tạm biệt nhau đây.

- Đi nhé.

Kelly đứng nhìn Diane gọi taxi bước lên xe. Còn lại một mình, Kelly ngại ngùng chưa biết tính sao. Nàng đứng chờ vờ giữa một nơi xa lạ, chưa rõ nên đi về hướng nào, không có bạn đồng hành chiếc xe taxi đóng cửa lại rồi máy vọt tới trước.

- Khoan đã! - Kelly vừa kêu lên.

Chiếc taxi dừng lại, Kelly vội chạy tới.

Diane mở cửa xe, Kelly bước lên ngồi vô băng ghế sau.

- Sao cậu lại đổi ý?

- Sực nhớ lại chưa biết Brooklyn lần nào.

Diane nhìn Kelly một hồi, nàng lắc đầu.

Người lái xe hỏi - Bà đi đâu?

- Cho tôi đi qua Brooklyn. Diane nói.

Chiếc taxi chạy tới.

- Còn đi chỗ nào nữa?

- Chạy vòng vòng chơi.

Kelly nhìn Diane:

- Sao lạ thế? Cậu không biết bọn mình muốn đi về đâu sao?

- Chờ tới nơi sẽ rõ.

Vì sao ta phải trở lại, Kelly nghĩ trong đầu.

Ngồi trên xe cả hai lặng lẽ.

Hai mươi phút sau xe băng qua cầu Brooklyn Bridge.

- Cho tôi tới khách sạn, Diane nói qua người lái xe.

- Tôi chưa biết ở nơi nào cho...

- Bà muốn ở khách sạn đủ tiêu chuẩn, tôi chỉ cho một chỗ. Khách sạn Adams. Bà thích ngay.

Adams Hotel năm tầng lầu, có mái che ngoài sân, có bảo vệ đón tiếp tại cổng.

Chiếc taxi vừa tắt vô lễ, người lái xe hỏi:

- Chỗ này được chứ?

Diane nói:

- Chỗ này được.

Kelly lặng thinh.

Hai người bước xuống xe, bảo vệ bước tới.

- Chào hai bà.

Diane gật:

- Vâng.

- Hai bà có hành lý?

Diane nhanh miệng nói:

- Hãng máy bay để thất lạc chúng tôi phải mua sắm thêm quần áo ở đâu?

- Gần đây, ở đầu cuối phố. Quý bà đăng ký chỗ ở trước tại đây, chúng tôi sẽ lo đưa hành lý lên sau.

- Được! Chắc còn phòng trống chứ?

- Mùa này thì không lo thiếu chỗ.

Nhân viên quầy tiếp tân đưa mẫu đăng ký ra.

Kelly vừa ký tên xong hô lên một tiếng:

- Emily Bronte.

Diane nhìn theo coi anh chàng nhân viên tiếp tân có phản ứng gì không. Không sao.

Diane ký tên:

- Mary Cassatt.

Người nhân viên nhận lại phiếu.

- Hai bà có thể trả bằng thẻ.

- Vâng, chúng tôi...

- Không, - Diane nhanh nhẩu đáp. Kelly nhìn qua lưỡng lự gật đầu.

- Hành lý đâu?

- Sẽ tới sau. Chúng tôi còn trở lại.

- Hai bà ở phòng số 515.

Người nhân viên nhìn theo hai khách hàng bước ra cổng. Hai người đẹp, đi một mình. Uống thật, anh ta nghĩ.

Tại shop dành riêng quý bà trưng bày nhiều nguồn hàng, thời trang đủ cỡ đủ kiểu, một quầy hàng da, túi xách, vali.

Kelly nhìn quanh một lượt nói.

- Bọn mình cũng còn may.

Người bán hàng chào khách:

- Bà cần món nào?

- Chúng tôi đi xem qua một vòng, Diane nói.

Vừa mới đi hai khách hàng đã kéo xe đẩy ra lựa chọn từng món.

- Đây! - Kelly nói - Mua mấy chiếc vớ. Nàng cầm trên tay gần chục chiếc. Diane mua theo.

- Vớ đùi đây - Nịt ngực.

- Áo lót.

Thoáng chốc hàng mua sắm đã đầy xe.

Người bán hàng nhanh nhẹn kéo thêm hai xe.

- Có ngay đây.

- Cám ơn.

Diane và Kelly bỏ hàng qua xe khác.

Kelly còn tính mua thêm quần tây, chọn được bốn chiếc nói qua Diane:

- Nhớ là không nói tới chừng nào mới trở lại.

Diane mua thêm vài chiếc, một áo sọc mặc mùa hè.

Đừng nên mặc đồ sọc, - Kelly nói - nhìn vô thấy mập thêm.

Diane toan bỏ xuống, thấy Kelly nàng đưa qua cho người bán hàng:

- Để tôi coi lại.

Bà đứng nhìn theo chưa biết nói sao, Kelly bước theo Diane đẩy xe đi qua quầy khác. Đi một vòng mua sắm được bốn vali.

Kelly nhìn vô xe nhếch mép cười - khác nào ta còn đây lâu.

Tới trước quầy tiền, nhân viên thu tiền hỏi:

- Tiền mặt hay thẻ?

- Trả thẻ...

- Có tiền mặt đây. Diane nói.

Kelly và Diane mở ví đếm tiền chia nhau trả. Trả xong mới hay: tiền mặt sắp cạn.

Kelly nhìn người thu ngân.

- Chúng tôi ở lại khách sạn Adams. Nếu tiện thì...

- Quý vị cần người giao hàng. Được, cho biết tên?

Kelly lưỡng lự rồi nói ngay:

- Charlotte Bronte!

Diane nhìn qua nhanh miệng nói:

- Emily, Emily Bronte.

Kelly sực nhớ.

- Vâng.

Người thu ngân nhìn theo nét mặt biến sắc, nhìn qua Diane hỏi:

- Tên bà?

- Ê tôi ờ...

Diane chời vớ. Nàng đăng ký lấy tên nào nhỉ? Georgia O'Keeffe... Frida Kahlo... hay Joan Mitchell?

- Tên cô ta là Mary Cassatt, - Kelly nói.

Người thu ngân chỉ cần nghe nói tên.

- Đúng rồi.

Gần bên cửa hàng mua sắm là tiệm bán hàng bách hoá.

- Bọn mình lại gặp may nữa Diane vui miệng nói.

Hai người vội bước vô sắm thêm.

- Mascara.

- Phấn hồng...

- Kem đánh răng...

- Bàn chải...

- Băng vệ sinh...

- Son môi...

- Kẹp tóc...

- Phấn rôm...

Lúc Diane theo Kelly trở lại khách sạn, thấy bốn vali đã giao tới trước.

Kelly đứng nhìn:

- Cái nào của cậu, của tôi?

Không sao, Diane vội nói.

- Ta ở lại đây chừng một tuần hay hơn, mặc xong bỏ lại.

- Vậy cũng xong.

Hai người soạn đồ treo lên, cất đồ lót vô ngăn kéo, đồ dùng vệ sinh trong buồng tắm.

Soạn hết đồ ra sắp xếp xong, Diane tháo giày cởi bộ đồ trên người nằm xuống giường duỗi thẳng người.

- Nằm nghỉ cho nó khoẻ. - Nàng thở ra một hơi dễ chịu.

- Cậu thì sao, tôi thích ngồi ăn trên giường. Lát nữa vô buồng tắm ngâm mình trong bồn nước nóng.

- Không đi đâu nữa.

Người hầu phòng bước tới gõ cửa đem khăn tắm.

Hai phút sau cô ta đã làm xong nhiệm vụ.

- Bà cần gì nhấn chuông gọi. Chúc bà vui vẻ.

- Cám ơn, Kelly nhìn theo cô ta bước ra.

Diane ngồi lật tập sách quản lý khách sạn ra xem:

- Cậu biết khách sạn xây dựng năm nào không.
- Thay quần áo đi.
- Ta phải đi ra ngoài.
- Xây dựng năm...
- Thay đồ nhanh. Bọn mình phải đi khỏi đây.

Diane nhìn theo bạn.

- Cậu nói đùa hay sao vậy?

- Không đùa đâu. Tôi linh cảm có điều gì đó không may sắp xảy ra. Giọng nàng nghe hốt hoảng.

Diane ngồi ngay dậy chới với.

- Chuyện gì mới được?
- Chưa biết. Bọn mình phải ra khỏi đây ngay không thì chết.

Nghĩ lại nàng mới biết sợ.

- Nhưng không ăn thua Kelly, cậu nói nghe sao lạ. Nếu mà...
- Tôi van cậu, Diane.

Ngồi nghĩ lại Diane hiểu vì sao phải chịu nghe theo lời Kelly khẩn khoản hay vì bấy lâu giờ mới được nghe gọi tên nàng là Diane.

- Được! - Diane ngồi dậy lo thu xếp đồ đạc rồi...
- Không lo, bỏ lại đây hết.

Diane nửa tin nửa ngờ.

- Bỏ lại hết? Ta mới vừa mua sắm...
- Nhanh lên, ngay đi.
- Được thôi!

Diane đang còn chần chờ, mặc đồ vô, vừa nghĩ, chắc bà ta biết có chuyện gì đây. Nếu mà...

- Nhanh lên? Nghe thúc giục như một tiếng kêu thét ghen ngào.

Diane vội vàng mặc vô cho xong vụt chạy theo Kelly ra ngoài. Chắc ta phải điên lên như bà này thôi, Diane vừa tức giận vừa nghĩ.

Lúc xuống tới dưới phòng khách, Diane lo cuống lên chạy cho kịp Kelly.

- Cậu nói bọn mình bỏ đi đâu bây giờ?

Ra tới ngoài, Kelly đứng nhìn quanh.

- Bên kia dãy ghế là công viên. Ta qua bên đó ngồi nghỉ chân.

Vừa mệt, Diane phải theo chân Kelly băng qua tới bên công viên. Hai người ngồi xuống.

Diane hỏi:

- Ta ngồi làm gì đây?

Ngay lúc đó một tiếng nổ kinh hồn từ bên trong khách sạn, ngồi bên này Diane và Kelly có thể nhìn thấy cửa sổ trên tầng lầu bốn nổ văng tung lên tua tủa những mảnh vỡ.

Thật khó tin, Diane ngược mắt nhìn lên trời.

- Tiếng... tiếng bom nổ... nàng nói vừa run sợ - ... trong phòng ta mới đi ra? - Nàng quay qua Kelly - Sao... sao cậu biết được hay vậy?

- Tôi nhìn thấy người hầu phòng.

Diane chưa hiểu gì, lóng ngóng.

- Cô ta ra sao?

Kelly lặng lẽ nói:

- Bọn hầu phòng mà chân đi giày hàng hiệu Manolo Blahnik ba trăm đô-la một đôi.

Diane thấy ghen ngang cổ:

- Làm sao bọn chúng theo kịp ta được?

- Tôi không biết, - Kelly nói - Ta phải biết đang đương đầu với ai?

Nét sợ hãi hiện rõ trên gương mặt hai kẻ bị săn đuổi - Kingsley có đưa cho cậu một món gì lúc đang còn ở trong văn phòng lão ta? Diane hỏi.

Kelly lắc đầu:

- Không, còn cậu có nhận được gì không?

- Không.

Cả hai giờ mới hiểu ra - gã giao tẩm danh thiếp.

Cả hai mở túi xách tìm tẩm thiếp Tanner Kingsley đưa hôm nọ.

Diane bùm tay gấp đôi lại, không thể bẻ cong.

- Tẩm thiếp có gài con bọ chip Diane nói, căm tức.

Kelly bẻ cong một lần nữa.

- Cả cái này nữa thì bọn đàn em bám sát theo ta.

Diane giơ tay giật lấy tấm thiệp trên tay Kelly tức giận nói:

- Ta không muốn giữ lại.

Kelly nhìn theo Diane vụt chạy xuống đường quăng ra giữa lộ. Thoáng chốc từng đoàn xe ô tô chạy ngang qua cán nát.

Từ đằng xa tiếng còi xe cấp cứu hú vang.

Kelly đứng lên:

- Ta lo đi khỏi nơi đây, Diane.

Bọn chúng hết còn truy đuổi theo ta, thế là yên. Tôi về lại Paris. Cậu tính sao?

- Tôi muốn coi thử tại sao?

- Khéo đấy.

- Cậu cũng nên đề phòng.

Diane đang còn nghĩ ngợi.

- Kelly... cảm ơn cậu đã cứu mạng tôi. Đang còn...

Kelly nói:

- Tôi thấy xấu hổ vì một việc tôi đã nói dối cậu.

- Thiệt sao?

- Cậu biết tôi nhận xét về mấy bức tranh ra sao không?

- Cứ nói đi.

- Tôi thích xem tranh... phải nói thiệt. Cậu khá lắm!

Diane cười mỉm.

- Cảm ơn. Tôi cứ nghĩ là đối xử khiếm nhã với cậu.

- Diane?

- Sao?

- Từ nhỏ tôi không có được người hầu kẻ hạ.

Diane cười, cả hai sáp lại ôm chầm lấy nhau.

- Tôi mừng được gặp cậu, - Diane chân thành nói. - Tôi cũng thấy vậy.

Cả hai đứng nhìn nhau không bên nào hé nói câu từ biệt trước. .

- Tôi vừa nghĩ ra, - Diane nói. - Nếu muốn gặp tớ thì có số phone đây. Nàng ghi lại trên mảnh giấy.

- Số máy đây! - Kelly chép tay đưa qua lại cho Diane.

- Được rồi, tạm biệt lần cuối.

Diane ngáp ngừng nói:

- Ồ. Tạm... tạm biệt, Kelly.

Diane đứng nhìn Kelly ra đi. Đến đầu góc phố nàng quay lại nhìn giờ tay vẫy, Diane vẫy theo Kelly vừa đi khỏi, Diane ngược nhìn lên một khoảng trống đen ngòm trên cao suýt nữa là mồ chôn cả hai người, nàng chợt thấy trong người ớn lạnh.

Chương XXIX

Kathy Ordonez bước vô văn phòng Tanner Kingsley trên tay cầm xấp báo xuất bản buổi sáng:

- Lại có tin đồn tổn thất nữa. Nàng đưa cho gã xấp báo. Hàng tit lớn trên trang báo: Sương mù gây xáo trộn các thành phố lớn ở Đức; tất cả sân bay đóng cửa; sự tổn thất về người tăng cao.

Kathy lên tiếng.

- Có nên gọi cho Thượng Nghị sĩ Van Luven một bản?

- Có Gửi ngay đi. - Tanner nghiêm giọng nói.

Kathy vội bước trở ra.

Tanner liếc nhìn đồng hồ đeo tay nhếch mép cười, nghĩ ra ngay: Quả bom sắp tới giờ phát nổ. Hai con quỷ cái phải chịu đền tội.

Người thư ký nhả vô máy nội bộ;

- Thưa ông Kingsley, Thượng Nghị sĩ Van Luven đang giữ máy. Ông muốn gặp không?

- Có. - Tanner nhắc máy. - Tanner Kingsley tôi nghe.

- Ô, ông Kingsley. Thượng nghị sĩ Van Luven đây.

- Chào bà!

- Tôi và các trợ lý vừa có dịp đi qua đây nếu ngài thấy không có gì trở ngại tôi có thể đến thăm tại nơi làm việc được chứ?

- Được! - Tanner vui mừng đáp.

- Tốt. Chúng tôi đến nơi ngay.

Tanner nhấn nút gọi.

- Tôi đang bận tiếp khách yêu cầu ngưng tất cả các cuộc gọi tới.

Chợt gã nhớ ra cách nay mấy tuần tin cáo phó đăng trên báo chồng bà Thượng nghị sĩ là ngài Edmon Barclay mới qua đời vì bệnh tim. Ta sẽ nói lời chia buồn với bà.

Mười lăm phút sau, Thượng nghị sĩ Van Luven cùng với hai trợ lý xinh đẹp đã tới nơi.

Tanner đứng lên đón chào:

- Rất hân hạnh được đón tiếp.

Thượng nghị sĩ Van Luven gật:

- Đây là hai trợ lý, Corinne Murphy và Karolee Trost!

Tanner tươi cười;

- Vâng, rất hân hạnh được gặp lại cả hai. - Gã quay qua bà Thượng nghị sĩ - Tôi được tin chồng bà vừa qua đời, tôi xin thành thật chia buồn.

Thượng nghị sĩ Van Luven gật.

- Cảm ơn ông. Ông ấy lâm bệnh nặng đã lâu, mới cách nay mấy tuần...

Bà gượng cười.

- Tôi muốn nói là thông tin về trái đất ảm dần lên tôi vừa mới nhận được đáng lưu ý hơn nữa.

- Cảm ơn bà!

- Ông có thể cho biết các hoạt động hiện nay ra sao?

- Vâng. Bà muốn được tận mắt nhìn thấy các hoạt động trong bao lâu? Chúng tôi đã có sẵn chương trình tham quan trong năm ngày hoặc bốn ngày hoặc có thể là một tiếng rưỡi đồng hồ.

Corinne Murphy chợt cười.

- Một cuộc tham quan năm ngày thì hay hơn...

Van Luven chặn ngang.

- Chúng tôi muốn đi vòng xem chừng một tiếng rưỡi đồng hồ.

- Rất hân hạnh - Tại cơ sở KIG có bao nhiêu nhân viên cả thấy? - Van Luven hỏi.

- Có khoảng 2.000 nhân viên. Cơ sở KIG đặt văn phòng tại hơn một chục nước trên thế giới.

Corinne Murphy và Karolee Trost nghe thấy khâm phục.

- Nội trong toà nhà này có 500 nhân viên đang làm việc, được phân ra hai khu vực hành chính và nghiên cứu. Các nhà khoa học làm việc tại đây đã được thử thách nghiệm chỉ số thông minh tối thiểu là 160.

Corinne Murphy thốt một tiếng:

- Tại đây có lắm nhân tài !

Van Luven có vẻ khó chịu.

- Quý vị bước qua đây, - Tanner nói.

Bà Van Luven cùng hai trợ lý Murphy và Trost bước theo Tanner qua lối cửa hông tới một toà nhà bên cạnh. Nơi đây được bố trí một dàn máy móc kỹ thuật tân kỳ lạ mắt.

Van Luven bước tới bên một cỗ máy trông lạ mắt lên tiếng hỏi:

- Máy này dùng làm gì?

- Đây là máy quang phổ ký, thưa bà nghị sĩ. Máy sẽ chuyển tiếng nói thành những ký tự. Máy có thể phân biệt được hàng ngàn giọng nói khác nhau.

Trost cau mày hỏi:

- Làm sao nhận ra được?

Nó hoạt động như thế này. Khi nhắc điện thoại lên nghe một người bạn gọi tới ta nhận ra ngay giọng nói quen thuộc như từ lâu đã in vào trong đầu. Chúng tôi cho máy hoạt động dựa theo quy trình đó. Bộ phận lọc tiếng cho phép hoạt động trên một dải tần số nhất định đài truyền vô máy thu bằng để phân biệt giọng nói riêng từng người.

Cuộc tham quan kết thúc tại một nơi trưng bày máy móc khổng lồ, những dàn kính hiển vi cực nhỏ, phòng thí nghiệm hoá chất được phân chia ra nhiều đơn vị mỗi nơi trang bị một bản đèn ghi lại nhiều ký hiệu bí mật là nơi làm việc của hơn một chục nhà khoa học, có những chỗ làm việc chỉ trợ trợ một nhà khoa học cặm cụi tìm cách giải một phương trình bí ẩn.

Tới một toà nhà tường xây gạch đơn sơ bên ngoài khoá hai lần khoá.

Van Luven hỏi:

- Trong này là gì?

- Đây là bộ phận nghiên cứu cấp nhà nước. Chúng tôi rất tiếc không tiếp đón khách tham quan.

Thời gian tham quan được hai tiếng. Lúc vừa kết thúc, Tanner đưa đoàn tham quan trở về lại văn phòng.

- Mong quý vị hài lòng về chuyến đi này. - Tanner nói.

- Một chuyến đi thú vị - Van Luven đáp.

- Thật là thú vị, - Corinne Murphy tươi cười, liếc nhìn qua Tanner.

- Tôi thích lắm, Karolee Trost nói.

Tanner quay qua Van Luven:

- Vậy thì đã đến lúc bà có thể thảo luận với mấy vị đồng nghiệp về hiện tượng trái đất ấm dần lên được chứ?

Bà Thượng nghị sĩ chỉ nói lấp lửng:

- Vâng.

- Bà có thể cho biết lúc nào thuận lợi nhất.

- Không phải chỉ là chuyện ước đoán, ông Kingsley. Cần phải dành nhiều thời gian thảo luận, tôi sẽ báo ông biết sau.

Tanner gượng cười.

- Cảm ơn, cảm ơn bà đã quá bước đến thăm.

Gã đứng nhìn mọi người ra về.

Cánh cửa vừa khép lại, Kathy Ordonez nhấn trên máy nội bộ;

- Ông Kingsley, bà Saida Hernandez đang muốn được gặp. Việc khẩn nhưng mà ông đã dặn ngưng các cuộc gọi.

- Cho tôi nói chuyện ngay đi, - Tanner nói.

Saida Hernandez là tay sai gã ra lệnh tới chỗ khách sạn Adams để gài bom.

- Máy số một.

Tanner nhắc máy, đình ninh là tin vui

- Mọi chuyện ổn cả chứ, Saida?

- Dạ không, ông tha tội cho tôi, ông Kingsley.

Ông nghe thấy được nỗi sợ hãi trong giọng nói người bên kia.

- Bọn chúng đã bỏ đi.

Tanner lặng người đi một lúc:

- Bọn chúng làm sao?

- Thưa ông bọn chúng đã ra đi trước giờ bom nổ. Nhân viên bảo vệ nhìn thấy bọn chúng đứng ngoài phòng khách sạn.

Tanner dẫn máy xuống bàn. Gã nhấn nút gọi máy cho Flint và Carballo vô trình diện. Trong

chỗ lát Harry Flint và Vince Carballo đã có mặt tại văn phòng.

Tanner xoay ghế qua, trong cơn tức giận cùng mình:

- Hai con quỷ cái lại chuồn đi mất lần nữa, ta tha cho bọn bây lần này nữa thôi. Hiểu gì chưa? Ta sẽ chỉ ra chỗ bọn chúng đang ở đâu và lao ngay tới đó. Muốn hỏi gì thêm?

Flint nhìn qua Carballo.

- Dạ không!

Tanner nhấn nút màn hình điện tử chiếu sáng tấm bản đồ thành phố.

- Bọn chúng còn giữ tấm danh thiếp trong người, ta còn theo dõi được...

Hai tên tay sai nhìn theo những đốm đèn sáng trên màn hình vô tuyến. Tanner nhấn nút tiếp theo, đốm sáng không còn di chuyển nữa.

Tanner nghiêng chặt hàm răng.

- Bọn chúng đã quăng tấm danh thiếp!

Mặt mũi đỏ bừng, xoay qua Flint và Carballo.

- Ta muốn khử hết bọn chúng nội ngày hôm nay!

Flint nghe thấy chói với nhìn lại Tanner.

- Nếu không tìm thấy dấu vết làm sao chúng tôi có thể...

Tanner cắt ngang:

- Cậu có nghĩ là ta dễ dàng làm ngơ cho một kẻ muốn qua mặt ta sao? Bọn chúng còn giữ chiếc điện thoại di động trong người thì ta còn tìm ra dấu vết được.

- Ông còn giữ số máy điện thoại di động bọn chúng đó chứ? - Flint kinh ngạc hỏi lại.

Tanner không bận tâm trả lời, đưa mắt theo dõi trên bản đồ.

- Lúc này bọn chúng đã tách ra hai nơi gần nhấn qua nút khác. Ta coi thử Diane Stevens đang ở đâu?

Tanner bấm nút cho số.

Đốm sáng trên tấm bản đồ di chuyển chậm chậm, dừng lại trên đường phố Manhattan, quét qua lại mấy chỗ khách sạn, shop, quầy mua sắm. Tới đây đốm sáng dừng lại tại một cửa hiệu bên ngoài treo bảng "Cửa hàng của mọi người". Diane Stevens đang đứng trong quầy hàng.

Tanner nhấn qua nút khác.

- Ta dò tìm còn Kelly Harris đang ở đâu?

Tanner khởi động lại từ đầu. Những đốm sáng chớp chớp di chuyển một nơi khác.

Mọi cặp mắt tập trung vô vùng ánh sáng đang thu hẹp lại dần tại một điểm trên đường phố nhiều cửa hàng quần áo, nhà hàng ăn uống, hiệu buôn tạp hoá, trạm xe buýt. Đốm sáng khoanh vùng rồi dừng lại trước một toà nhà đồ sộ còn mở cửa đón khách.

- Kelly Harris đang đứng tại bến xe buýt. - Tanner vội nói. - Ta phải tóm cho được bọn chúng càng sớm càng tốt.

- Làm sao được, - Carballo hỏi. - Bọn chúng đang ở bên kia xa cách nơi đây. Ta vừa tới nơi bọn chúng đã lẫn đi mất.

Tanner quay lại.

- Tới đây! - gã chỉ lối đi qua phòng bên cạnh, Flint và Carballo bước theo sau. Nơi đây trang bị một hàng máy nghe lớn, máy vi tính, bảng số điện tử chớp chớp đủ thứ ánh đèn màu phía trên giá kê một chiếc máy với hơn một chục đĩa CD và DVD. Tanner dò tìm lấy ra một đĩa gài sẵn tên "Diane Stevens" đút vô máy.

Gã kể cho đàn em nghe. Đây là máy nhận dạng giọng nói. Stevens và Harris đã được ghi lại giọng nói vô đây Chỉ cần nhấn nút mỗi khi ta nói ra được nhập vô ăn khớp với giọng nói ta muốn. Tanner lấy một chiếc máy điện thoại di động nhấn số máy.

Một thoáng ngập ngừng:

- Alô! Đúng là giọng nói Kelly.

- Kelly! Rất vui mừng gặp lại cậu! - Tanner đang nói - tiếng nói được nhập vô máy khớp với giọng nói của Diane Stevens.

- Diane? Cậu nghe rõ chứ. Tôi đang chuẩn bị ra tới đó.

Flint và Carballo vừa nghe thấy ngạc nhiên.

- Cậu tính về đâu vậy, Kelly?

- Qua Chicagô, đến mai lại về quê nhà O'Hare.

- Kelly, cậu khoan đi lúc này.

Một thoáng im lặng.

- Sao vậy?

- Tôi vừa mới phát hiện được chuyện trước đây.

- Tôi biết ai là thủ phạm giết chồng bọn mình, lý do tại sao

- Ôi lạy chúa làm sao... cậu nói thiệt không đấy?

- Chắc chắn. Tôi có đủ bằng chứng đây!

- Diane, vậy thì còn gì hơn nữa.

- Tôi hiện đang ở tại khách sạn Delmont Hotel, dãy A. Tôi sẽ đi lên tới Sở FBI. Cậu nên đi cùng với tôi, nếu cậu muốn về nhà lúc này, tôi hiểu là...

- Không, chưa! Tôi... tôi muốn làm sáng tỏ mọi việc trước lúc Mark ra đi còn để lại.

Flint và Carballo lắng nghe từng câu chữ. Còn nghe được phía sau là tiếng loa trên máy báo chuyển xe đi Chicago.

- Tôi sẽ đi cùng với cậu, Diane. Cậu đang ở khách sạn Delmont Hotel?

- Ờ, ở phố Tám - Sáu, dãy A

- Tôi đi đây. Hẹn gặp lại.

Cuộc đối thoại tới đó là hết.

Tanner quay nhìn Carballo và Flint:

- Ta đã giải quyết được một nửa. Còn một nửa kia phải tính toán cho gọn.

Carballo và Tanner đứng nhìn theo Flint vội vã bước ra ngoài.

Carballo lên tiếng.

- Ông muốn bọn tôi phải làm gì đây thưa ông Kingsley?

- Lưu ý giùm Saida Hernandez

Đứng bên trong dãy nhà A, Flint quyết tâm phen này không để lọt mất cơ hội lần chót. Hắn đã được nghe chuyện Tanner sa thải mấy tay thợ vụng. Ta không phải vậy, Flint vừa nghĩ. Hắn rút súng ra kiểm tra lại, siết chặt ống hãm thanh. Hắn lặng lẽ chờ đợi con mồi chỉ có thể thôi.

Cách khách sạn Delmont Hotel mấy dãy phố, Kelly Harris đang ngồi trên chiếc xe taxi đầu óc quay cuồng vui mừng sắp được gặp lại Diane như đã dặn trước.

Tôi biết ai là thủ phạm giết chồng bọn mình... Tôi đã có đủ bằng chứng đây này. Mark, em sẽ báo thù cho anh, những gì bọn chúng đã ám hại anh, nàng nghĩ.

Diane đang nôn nóng bồn chồn. Con ác mộng đã qua. Dù sao Kelly đã tìm thấy được bằng chứng ai là thủ phạm đứng đằng sau âm mưu đòi giết hai người.

Em muốn anh phải tự hào vì em, Richard. Em cảm thấy được gần gũi bên anh, và...

Diane chợt tỉnh lại vừa nghe tiếng người lái xe taxi nói.

- Tới nơi rồi. Thưa bà. Đây là Delmont Hotel.

Chương XXX

Diane vừa cất bước đi khỏi phòng khách sạn Delmont Hotel tới chỗ cầu thang máy, nàng thấy phập phồng. Nàng không thể chờ để được nghe Kelly kể lại mọi chuyện.

Cửa vừa mở. Khách trọ bước ra ngoài.

- Đi lên tầng trên?

- Vâng! Diane bước vô trong. - Cho tôi lên tới dãy nhà phụ.

Tâm trí nàng đang lo nghĩ dữ lắm. Chồng bọn mình giữ một kế hoạch gì bí mật lắm sao. Để phải bị giết chết? Kelly đã tìm thấy được bằng chứng thiệt sao? Nàng đang còn phân vân.

Khách bước vô chật cầu thang, cửa khép lại chạy lên tầng trên. Diane nhớ mới gặp Kelly cách đây mấy tiếng mà sao lại nhận tin liền, nàng lấy làm ngạc nhiên.

Qua mấy chạng dờng giờ đã lên tới nơi, người bảo vệ cầu thang nói.

- Lên tới dãy nhà phụ.

Bên trong phòng khách dãy nhà phụ, Flint ngồi chờ gần bên cửa ra vô, kề tai nghe ngóng động tĩnh bên ngoài hành lang. Cánh cửa làm bằng gỗ do ngăn không cho tiếng ồn lọt vô trong.

Các phiên họp ban giám đốc thường được tổ chức tại phòng họp dãy nhà phụ, Flint thích nói đùa, để cho mọi người khỏi phải chán. Mỗi năm họp ba kỳ, Tanner mời các giám đốc KIG từ hơn một chục nước về đây họp. Sau mỗi cuộc họp, các em đẹp được tuyển chọn vô để cho mấy vị tiêu khiển. Flint được giao nhiệm vụ bảo vệ qua nhiều cuộc truy hoan và lúc này đứng bên trong phòng nghe ngóng chờ đợi, hấn sức nhớ tới bầy tiên núi trăn như nhộng hầy còn trình nguyên đang quần quai rên siết nằm phơi mình trên giường ngủ, trên ghế dài, nghĩ tới đó hấn thấy muốn cương cứng. Flint nhếch mồm cười. Sắp tới lượt hai con quỷ cái phải đến tội.

Diane vừa bước ra khỏi thang máy hỏi ngay.

- Dãy nhà khu A ở đâu?

- Nằm bên trái, đi tới cuối hành lang. Giờ này không có người.

Diane quay lại:

- Sao?

- Phía đó để dành họp ban giám đốc, kỳ họp sắp tới phải qua tháng chín.

Diane cười.

- Tôi không phải đi họp, tôi muốn tìm một người bạn hẹn lên tới đây.

Người bảo vệ thang máy nhìn theo Diane đi qua, bên trái tới chỗ dãy nhà khu A. Gã nhún vai kéo cửa cầu thang chạy trở xuống.

Diane đi tới gần bên cửa dãy nhà phụ, chân bước nhanh hơn, trong người cảm thấy lâng lâng.

Đứng bên trong dãy nhà phụ khu A, Flint lắng tai chờ nghe tiếng gõ cửa.

Ai sẽ là người tới trước tiên... Con bé tóc vàng hay tóc đen? Chẳng sao. Ta không quan tâm chuyện đó...

Flint chợt giật mình tai vừa nghe có tiếng chân bên ngoài bước đi gần tới cửa. Tay ghì chặt khẩu súng.

Kelly không sao giấu được vẻ bồn chồn nôn nóng.

Từ đây về tới khách sạn Delmont Hotel gặp lắm chuyện kẹt xe... Đèn đỏ... đường xá nhiều ổ gà... Nàng phải chịu trễ. Đến nơi vội bước nhanh qua khỏi phòng khách sạn thẳng tới chỗ cầu thang máy.

- Cho tôi lên tới dãy nhà phụ.

Ở trên tầng mười lăm, Diane đang bước tới gần chỗ dãy nhà khu A, cửa phòng bên cạnh vừa mở ra, một người bảo vệ đẩy chiếc xe chở đầy hành lý chặn ngang trước mặt.

- Xin lỗi tôi phải đưa cái này ra ngoài - gã nói

Gã quay trở lại tay xách ra thêm hai chiếc vali.

Diane cố vượt qua nhưng không còn lối đi.

Gã nói:

- Xong rồi, mời bà đi tới.

- Chiếc xe đẩy được kéo ra khỏi lối đi.

Diane bước tới chỗ dãy nhà khu A giơ tay toan gõ cửa chợt nghe tiếng gọi từ phía đằng kia:

- Diane!

Diane quay lại. Kelly vừa bước ra khỏi thang máy:

- Kelly!

Diane vội chạy tới để được gặp mặt Kelly.

Đứng bên trong phòng Flint lắng tai nghe có người bên ngoài chẳng? Hắn nôn nóng muốn mở cửa ra xem sao e sợ làm hỏng việc - Phải giết bọn chúng ngay vừa lúc mới bước chân vào bên trong phòng. Ông sếp đã dặn dò.

Bên ngoài hành lang Kelly và Diane ôm chầm lấy nhau vui mừng được gặp lại đây.

Kelly nói:

- Xin lỗi tôi trễ trễ, ngoài phố kẹt xe quá! Cậu báo cho tôi biết vừa lúc gặp chuyển xe buýt đi Chicago.

Diane nhìn Kelly, chưa biết nói gì:

- Tôi báo cho cậu hở?

- Tôi vừa lên xe buýt thì nghe cậu gọi.

Cả hai đứng lặng lẽ nhìn nhau.

- Kelly! Không phải tôi gọi đâu. Cậu gọi cho tôi trước. Cậu còn nhớ là đã tìm thấy bằng chứng chúng ta đang cần... Nàng nhìn lại thấy vẻ mặt Kelly chợt biến sắc.

- Tôi không...

Cả hai cùng nhìn về phía dãy nhà khu A.

Diane hít vô một hơi sâu:

- Bọn mình phải...

- Vâng !

Cả hai vọt chạy nhanh xuống tầng lầu dưới nhấn nút cầu thang máy thoát ra ngoài khách sạn vừa đúng ba phút.

Một mình Harry Flint còn lại bên trong căn phòng hẩn liếc mắt nhìn xuống đồng hồ đeo tay, nghĩ ngợi. Hai con quỷ cái làm gì giờ này chưa tới?

Diane và Kelly tìm chỗ ngồi chen vô trong toa xe điện ngằm chật cứng.

- Tôi không hiểu làm sao bọn chúng nhận ra được - Diane nói.

- Tôi nghe rõ giọng nói của cậu mà.

- Tôi cũng nghe rõ cậu nói trên máy. Bọn chúng sẽ không buông tha cho đến khi giết được hai đứa mình.

- Bọn chúng là loài bạch tuộc thả vò ra siết cổ cho bọn mình chết hết.

- Bọn chúng phải tóm được ta rồi mới tính chuyện giết sau.

- Lần này bọn chúng lại tìm thấy dấu vết của ta? Ta đã vứt bỏ mấy tấm danh thiếp Kingsley đưa cho, ta không còn giữ một thứ gì trong người để cho bọn chúng...

Cả hai nhìn nhau rồi nhìn lại chiếc máy điện thoại di động.

Kelly nửa tin nửa ngờ.

- Làm sao bọn chúng biết được số máy điện thoại?

- Ta thử nhớ lại đã nói chuyện với ai trên máy ở New York. Ta ngồi lại đây cho tới khi... Diane liếc nhìn qua hàng ghế bên kia mặt mày tái nhợt.

- Ta ra khỏi đây ngay nàng lật đật nói:

- Tới ga nữa ta xuống.

- Sao? Cậu nói là...

Kelly nhìn sâu vô mắt Diane. Phía trên vách toa tàu treo hình quảng cáo Kelly đang tươi

cười, tay ôm chiếc đồng hồ xinh đẹp kiểu dáng nữ.

- Ôi lạy chúa!

Cả hai đứng lên vội vàng bước tới chỗ cửa chờ tàu dừng ở ga tới là xuống. Hai anh chàng lính thủy đánh bộ mắt chăm chăm nhìn theo.

Kelly mỉm cười với hai anh lính, lấy cả hai chiếc điện thoại di động ra đưa mỗi người một chiếc. - Nhớ gọi cho bọn em nhé.

Cả hai bỏ đi ngay.

Bên trong căn phòng trên dãy nhà khu A chuông điện thoại reo, Flint nhấc máy nghe.

Tanner nói:

- Đã qua một tiếng đồng hồ, mọi việc ra sao rồi, Flint?

- Chưa thấy ai tới.

- Sao?

- Tôi ngồi chờ suốt buổi.

- Cậu mau mau trở về văn phòng. - Tanner dẫn chiếc máy xuống bàn.

Ban đầu nghĩ đây là công việc như mọi bữa Tanner có ý muốn sút hần ra rìa. Nhưng lần này gã có việc riêng. Tanner lôi máy di động ra bấm số máy của Diane.

Anh chàng lính thủy đánh bộ được Kelly tặng máy ở bên kia đang nói:

- Cung đấy hử, tối nay hai em muốn được chiêu đãi một bữa ra trò hử?

Hai con quỷ cái đã bỏ máy, Tanner nổi xung lên.

Nhìn quanh đây là một khu nhà trọ rẻ tiền bên một dãy phố, nằm về hướng tây. Chiếc xe taxi vừa thoáng chạy vụt qua, Diane và Kelly nhìn thấy tấm bảng treo "Phòng cho thuê", Diane lên tiếng.

- Cho tôi xuống đây, bác tài!

Cả hai xuống xe bước tới trước cửa căn hộ.

Người bước ra mở cửa là một bà nhìn mặt mày vui vẻ trạc tuổi trung niên, tên bà Alice Finley:

- Có phòng đầy đủ tiện nghi, bốn chục đô-la một đêm, bao ăn sáng.

Diane buột miệng nói:

- Khá lắm. - Nàng nhìn qua Kelly coi thử sao. - Cậu sao vậy?

- Không sao. Kelly nhắm mắt một hồi nàng nhớ lại căn hộ nhà trọ trước mắt không giống như căn nhà trọ nàng đã từng được mẹ nuôi dưỡng từ lúc nhỏ, sáng sớm lo lau dọn nhà cầu, nấu ăn cho khách trọ, nghe tiếng ông bố dượng say rượu đánh đập mẹ nàng. Cổ dằn lòng nàng gượng nở một nụ cười trên môi.

- Khá lắm!

Sáng hôm sau, Tanner cho triệu tập Flint và Carballo vô phòng họp:

- Bọn chúng đã vứt bỏ mấy tấm danh thiếp - Tanner nói - bỏ luôn cả máy điện thoại di động.

Flint lên tiếng;

- Vậy là ta đã mất dấu bọn chúng.

Tanner nói ngay:

- Không đâu, Flint, ta còn sống đây mọi chuyện sẽ khác. Ta không muốn truy đuổi nữa, bọn chúng sẽ quay về lại đây.

Hai tên đệ tử nhìn nhau rồi quay qua phía Tanner.

- Nghĩa là sao?

- Sáng ngày thứ Hai lúc mười một giờ mười lăm, cả Diane Stevens và Kelly Harris sẽ có mặt tại đây.

Chương XXXI

Kelly và Diane thức dậy cùng lúc. Kelly ngồi trên giường nhìn qua Diane:

- Chào cậu, tối qua ngủ được chứ?

- Tôi nằm thấy chuyện gì đâu không à.

- Tôi nằm thấy như cậu. - Diane ngập ngừng nói. - Kelly... nhớ lại lúc cậu vừa ra khỏi thang máy trong khách sạn nhìn thấy tôi giờ tay toan gõ cửa cậu có nghĩ đó là một chuyện trùng hợp ngẫu nhiên chẳng?

- Có. May cho bọn mình... - Kelly nhìn vẻ mặt Diane - Nghĩa là sao?

Diane nhọc nhằn nói:

- Nói thiệt bọn mình nghĩ lại còn may, phải nói là rất may, tôi thấy dường như là có người khuất mặt hay ơn trên phù hộ, dẫn dắt ta đi.

Kelly nhìn sâu vô mắt người bạn đồng hành:

- Cậu muốn nói là... có thần hộ mạng chẳng?

- Ừ

Kelly dè dặt nói:

- Diane, tôi biết cậu tin có thần thánh, tôi thì không. Tôi biết là chẳng có ai phù hộ cho bọn mình.

Diane nói ngay:

- Là vì cậu chưa thấy.

Kelly tròn xoe mắt:

- Thì vậy.

- Thôi ta đi kiểm gì ăn đi - Diane vừa lên tiếng - Tối đây coi như yên, chẳng sợ ai dòm ngó.

Kelly nói lảm bảm.

- Nếu cậu thấy yên rồi thì cậu chả thiết gì mấy món ăn ở nhà trọ. Ta thay đồ, đi tối đàng kia ăn sáng.

- Được! Chờ tôi gọi máy rồi hãy đi!

Diane bước tới bàn điện thoại quay số.

Tổng đài nghe nói:

- Đây là cơ sở KIG

- Cho tôi gặp Betty Barker

- Xin vui lòng chờ máy.

Tanner nhìn thẳng tín hiệu đèn xanh chớp chớp lắng tai nghe.

- Cô Barker vừa mới đi ra ngoài. Bà có muốn nhắn tin để lại.

- À không, cảm ơn!

Tanner cau mày, ta chưa kịp theo dấu chân nó, gã nghĩ.

Diane quay qua Kelly:

- Betty Barker vẫn còn làm cho cơ sở KIG, ta phải nghĩ cách tiếp cận với cô nàng.

- Ta dò số máy nhà riêng trong niên giám điện thoại thử coi.

Diane nói:

- Biết đâu đấy, nhưng mà coi chừng có thể bị nghe lén - Nàng lấy sổ ra coi, lục tìm theo vắn - Có tên đây.

Diane quay số gọi, lắng nghe, không hiểu sao buông máy xuống.

Kelly bước lại bàn.

- Sao vậy?

Lóng ngóng một hồi Diane lên tiếng:

- Máy bị hỏng.

Kelly hít vô một hơi:

- Tôi muốn đi tắm cho khoẻ.

Kelly vừa tắm xong bước ra sức nhớ bỏ quên khăn tắm dưới sàn. Vừa muốn bỏ đi nghĩ sao cúi xuống nhặt lên treo lại trên móc. Nàng đi thẳng vô buồng ngủ.

- Tới phiên cậu.

Diane nói ồm ờ:

- Cám ơn.

Vừa bước vô Diane để ý thấy khăn tắm lau xong treo trên móc ngay ngắn. Nàng nhếch mép cười.

Đứng dưới vòi sen mở nước nóng xoa dịu khắp thân người, nàng nhớ lại những lúc tắm chung với Richard, được cọ sát giữa hai làn da. Còn đâu nữa, nhưng trong ký ức còn nhớ mãi. Nhớ mãi...

Nàng nhận được nhiều hoa hơn...

- Hoa đẹp quá, anh yêu. Cám ơn anh. Ta kỷ niệm gì đây?

- Ngày Thánh Swithin.

Rồi một dịp khác nàng được tặng hoa.

- Ngày lễ chiến thắng Delaware... - Ngày hội Parakeet... - Ngày tình nhân...

Nhìn xuống tấm thiệp ghi hàng chữ "Ngày hội đua thần lẩn", Diane cười rồ lên "Thần lẩn làm gì biết chạy".

Richard hai tay ôm đầu nói.

- Khỉ thật! Mình lại bị lừa.

Anh lại thích làm thơ tình, mỗi khi thay đồ nàng nhìn trong giầy thấy có một bài thơ, trong nịt ngực, trong chiếc áo jacket...

Kelly từ bên trong gọi ra:

- Ta đi ăn sáng hay ăn trưa đây?

Cả hai rủ nhau ra nhà hàng. Trời hôm đó mát dịu sáng sủa, nhìn lên bầu trời xanh ngắt.

- Trời mây xanh, Diane nói.

- Điềm lành, Kelly bậm môi lại cho khỏi bật cười thành tiếng. Coi vậy mà cái thói mê tín của Diane thấy dễ thương.

Cách nơi quán ăn không bao xa, Diane và Kelly nhìn thấy một cửa hiệu bán hàng bách hoá, hai người nhìn nhau thích thú bước vô.

Người bán hàng chào khách:

- Quý bà cần mua hàng nào?

Kelly vui miệng đáp;

- Để coi.

Diane nhắc khéo:

- Thông thả, nhớ lần trước mua sắm gì chưa?

- À, không phí tiền.

Hai người dạo một vòng quầy hàng chỉ mua vừa đủ hàng. Mặc bộ đồ mới bỏ lại quần áo cũ trong phòng thay.

- Hai bà nhớ lấy mấy món này đi chứ?

Diane nhếch mép cười:

- Thôi đem cho Hội Từ Thiện.

Phía trước ở đằng góc phố là một cửa hàng bán ngoài giờ.

- Nhìn đây, Kelly nói.

- Hàng điện thoại di động xài hết bỏ.

Kelly và Diane bước vô chọn lấy hai máy được hoà mạng mấy ngàn phút gọi trả tiền trước.

Kelly kêu:

- Ta đổi số máy lần nữa.

Diane cười;

- Được.

Mất vài phút là xong.

Bước ra ngoài, Diane móc ví trả tiền kêu lên:

- Tôi sắp cạn hết tiền mặt.

- Tôi cũng sắp cạn đây - Thôi thì lấy thẻ credit card ra mà tiêu xài. Chờ khi nào tìm được của rơi.

- Sao?

- Thôi bỏ qua đi.

Hai vị khách tìm chỗ ngồi trong quán ăn, người phục vụ bước tới chào:

- Món gì?

Kelly nhìn qua Diane - Cậu gọi trước.

- Cho tôi một ly cam vắt, món trứng thịt jambon, bánh mì nướng, một ly cà phê.

Người phụ nữ quay qua Kelly.

- Thưa bà gọi món gì?

Cho tôi nửa trái bưởi.

- Vậy thôi à? Diane hỏi lại.

- Ờ có vậy!

Người hầu bàn quay đi.

- Cậu chỉ ăn một nửa trái bưởi là đủ sao?

- Mình quen rồi. Mấy năm ăn kiêng, còn có người ăn khăn giấy Kleenex cho bớt thèm ăn vặt nữa kia.

- Thiệt sao?

- Thiệt chứ, nhưng nay thì không còn ai theo nữa.

- Tôi đã bỏ nghề làm người mẫu.

Diane nhìn người bạn đồng hành hồi lâu mới hỏi:

- Sao vậy?

Thấy không còn lý thú gì nữa. Mark chỉ cho tôi thấy một điều lý thú hơn. - Nàng thôi kể mất ưả lệ. - Giá mà trước đây cậu biết được ông ta.

- Tôi cũng nghĩ như cậu. Thôi thì cậu phải làm lại cuộc đời.

Kelly hỏi:

- Phần cậu thì sao? Cậu còn theo nghề vẽ tranh chứ?.

Sau một lúc im lặng nàng mới nói.

- Phải làm lại từ đầu. Nhưng mà thôi.

Kelly và Diane vừa ăn xong toan bước ra cửa, Kelly thoáng thấy mấy số báo ra buổi sáng sắp trên kệ.

Diane vừa cất bước bỏ đi Kelly vội ngăn lại:

- Chờ một lát - Nàng quay lui bước tới lấy tờ báo - Coi này!

Bản tin đăng trên trang nhất.

Cơ sở Tập đoàn Quốc tế Kingsley dự định tổ chức lễ tưởng niệm ghi nhớ công lao các nạn nhân vừa qua được dư luận đồng tình nêu lên. Buổi lễ sẽ diễn ra tại trụ sở tập đoàn KIG ở Manhattan sáng ngày thứ Hai lúc 11:15.

- Là sáng ngày mai.

Kelly nhìn qua Diane nói:

- Cậu cho bọn chúng muốn tổ chức vậy sao?

- Có thể bọn chúng giăng bẫy nhử ta nhào vô.

Kelly gật đầu:

- Tôi cũng nghĩ vậy. Kingsley chủ quan đến nỗi chờ cho chúng mình nhào vô để mà...

Kelly phán đoán qua nét mặt Diane trông thấy nàng lo lắng sợ hãi:

- Ta dám tới không?

Diane gật.

- Không nên.

- Phải đi thôi. Betty Barker sẽ có mặt tại chỗ. Tôi muốn nói chuyện với cô ta.

- Tôi không muốn dài dòng, cậu tính tới đó ra về được toàn mạng hay sao?

- Tôi đã nghĩ ra mưu kế. - Nàng nhìn Kelly với vẻ tự tin, nụ cười thoáng trên môi - Cậu nhớ lời tôi.

Kelly lắc đầu.

- Tôi ngại là ở chỗ phải lắng nghe người ta luôn mồm bảo "Hãy nhớ lấy lời tôi".

Nàng nghĩ trong đầu bất chợt mặt mày sáng rõ:

- Tôi có ý thế này. Tôi biết có cách đối phó.

- Cách nào?

- Tôi muốn dành cho cậu một phen hú vía.

Diane nhìn Kelly, chưa hiểu sao.

- Cậu tin tưởng bọn mình rút lui an toàn?

- Yên chí!

Trở lại nhà trọ, Kelly gọi máy.

Đêm đó cả hai thấy khó ngủ. Kelly nằm trên giường nghĩ ngợi: Nếu dự tính của ta không thành cả hai phải chịu chết. Vừa chớp mắt nàng nhìn thấy Tanner Kingsley đang nghiêng người xuống chỗ nàng. Ông ta nhe răng cười.

Diane nằm trên giường cầu nguyện, hai mắt nhắm nghiền. Anh yêu, em chỉ còn có thể nói chuyện với anh một lần cuối. Không nên tỏ một câu chào hay là lời từ biệt. Sáng ngày mai Kelly đi cùng với em tới trụ sở tập đoàn KIG làm lễ tưởng niệm nạn nhân vừa qua. Em không mong được ra về bình yên, nhưng mà phải có mặt để góp phần cùng với anh. Em tha thiết muốn nói cùng anh một lần cuối trước khi quá muộn, là em yêu anh. Chúc anh ngủ ngon, anh yêu.

Chương XXXII

Buổi lễ tưởng niệm được tổ chức tại công viên cơ sở KIG nằm ở phía sân mặt sau Tập đoàn Quốc tế Kingsley dùng làm nơi thư giãn cho nhân viên sau giờ làm việc. Có đến cả trăm người đến tham dự lễ, lối đi qua hai cổng chính.

Lễ đài được dựng lên chính giữa sân, một dãy hàng ghế dành riêng cho khoảng chục vị trong ban điều hành cơ sở KIG ngồi dự lễ. Cuối hàng ghế là Betty Barker, người thư ký riêng của Richard Stevens. Một phụ nữ trạc tuổi ba mươi xinh đẹp.

Tanner đứng trước máy nói;

"Và cơ sở này được thành lập nhờ ở công lao đóng góp và lòng trung thành của tập thể nhân viên. Chúng tôi xin ghi nhận và trân trọng đón chào. Tôi luôn luôn coi cơ sở này như là một mái nhà chung cho mọi người, tất cả phục vụ vì mục đích chung".

Tanner nói chỉ tay về phía đám đông.

"Tại nơi đây cơ sở KIG đã góp phần giải quyết nhiều vấn đề và thực hiện nhiều ý tưởng làm chuyển đổi bộ mặt thế giới trong đó có chúng ta, và không có một niềm tự hào nào lớn lao hơn..."

Từ đằng xa nhìn thấy Diane và Kelly đang bước qua cổng. Tanner liếc nhìn đồng hồ, mười một giờ bốn mươi. Một nụ cười thoải mái thoáng hiện trên nét mặt gã.

Gã nói tiếp:

"... nhận thấy rằng tất cả mọi công cuộc thành đạt là do ở các bạn..."

Diane ngược nhìn lên khán đài thích thú giơ tay khều Kelly

- Kìa... Betty Barker, tôi phải tới gặp bà ta.

- Khéo đấy.

Diane liếc nhìn quanh, lóng ngóng:

- Dễ thôi, tôi vừa nghĩ ra bọn mình đã...

Nàng quay lại nhìn bất chợt mắt trợn lên. Harry Flint cùng với hai đồng bọn đang đứng một bên lối cổng ra vô. Diane nhìn qua hai phía bên kia. Nơi đó đã có Carballo cùng với hai tên đàn em nữa.

- A... - Diane miệng mồm khô khốc.

Kelly nhìn tới trước cả thấy sáu tên đứng chắn ở hai lối ra vào.

- Thử coi, ta còn ngả nào thoát ra được?

- Tôi không nghĩ thế?

Tanner thao thao nói:

"... Chúng tôi lấy làm hối tiếc mới đây vừa xảy ra nhiều vụ tổn thất trong số nhân viên. Mọi sự tổn thất là một nỗi đau chung của toàn thể cơ sở. Chúng tôi, cơ sở KIG hiện treo giá năm triệu đô-la thưởng cho bất kỳ ai tìm ra được ai là thủ phạm đằng sau mấy vụ này?"

- Năm triệu đô-la lão móc túi đem cho kẻ khác hưởng - Kelly nói mỉa.

Tanner đưa mắt nhìn về phía đám đông nơi Kelly và Diane đang đứng, ánh mắt lạnh lùng.

"Ngày hôm nay hai thân nhân của nạn nhân, bà Mark Harris và bà Richard Stevens. Tôi muốn ngỏ lời mời hai bà quá bước lên tới trên bục làm lễ này.

- Ta không thể tin lời mời chúng ta đi lên tới đó? - Kelly nói - Ta phải ở lại đây cùng với mọi người. Ta liệu đi chứ?

Diane kinh ngạc nhìn Kelly:

- Cậu nói sao. Cậu rủ tôi ra tới đây còn phải hỏi? Nào tính đi.

Kelly đành nói ra:

- Không thể tính ngay lúc này.

Diane nôn nóng:

- Vậy chuyển qua phương án B.

- Diane...

- Sao?

- Làm gì có phương án B nào?

Diane trợn mắt.

- Cậu đưa tôi ra tới đây... để rồi không thấy lối thoát?

- Tôi nghĩ là...

Giọng nói của Tanner vang lên từ chiếc micrô

- Đề nghị bà Stevens và bà Harris quá bước lên trên lễ đài!

Kelly nhìn qua Diane nói:

- Tôi... tôi thiệt tình xin lỗi cậu! Lỗi là do tôi. Lẽ ra tôi phải ngăn lại.

Đám đông quay lại nhìn. Thôi rồi, ta bị sa vô bẫy.

- Xin mời bà Stevens và bà Harris...

Kelly nói nhỏ:

- Ta tính sao bây giờ?

Diane nói:

- Ta không còn cách nào khác, thì cứ đi tới đó!

Nàng hít vô một hơi:

- Ta đi nào.

Ngần ngừng một lúc cả hai bước đi về phía lễ đài.

Diane ngược mắt nhìn lên phía Betty Barker đang ngồi chăm chú nhìn theo, mặt mày hốt hoảng.

Diane và Kelly bước tới gần lễ đài trống ngực phập phồng.

Diane nghĩ trong đầu: Richard anh ơi, em bước đi đây. Dù có mệnh hệ nào, em muốn anh hiểu cho là em...

Đám đông chộn rộn phía đằng sau công viên, mọi cặp mắt lóng ngóng ngược với nhìn lên xem có việc gì.

Ben Roberts chen chân tìm lối đi theo sau là một đội ngũ quay phim và trợ lý.

Hai người ngoái nhìn lại phía sau, Kelly níu tay Diane vui miệng nói.

- Phương án B đã tới kia rồi! Ben vừa tới nơi.

Diane ngược lên trời nói thầm cảm ơn anh Richard.

Kelly hỏi lại:

- Sao?

Chợt nàng hiểu Diane muốn nói gì. Vừa ngẩn ngơ vừa hoài nghi nàng buột miệng nói:

- Được. Ráng lên đi, Ben đang chờ bọn mình.

Tanner đứng trên cao nhìn thấy hết, gương mặt gã đanh lại, cất tiếng:

- Xin lỗi, tôi lấy làm tiếc, ông Roberts. Buổi lễ hôm nay được dành riêng gia đình nạn nhân. Yêu cầu ông và nhân viên trong đoàn rút lui khỏi đây.

Ben Roberts nói:

- Chào ngài Kingsley. Tôi đang làm một chương trình với bà Harris và bà Stevens tại trường quay nhưng đã ra tới nơi đây yêu cầu ông cho phép chúng tôi được quay một vài đoạn tại buổi lễ ngày hôm nay.

Tanner lắc đầu.

- Không, tôi không thể cho phép ông ở lại đây.

- Tệ thật. Vậy thì phải mời bà Harris và bà Stevens trở lại trường quay.

- Không thể được! - Tanner nói xẵng.

Ben nhìn lại:

- Tôi không được gì?

Tanner giận run cả người:

- Tôi... Tôi muốn nói... Ông chả là cái quái gì.

Hai người vừa bước tới chỗ Ben đứng.

Anh thông thả nói:

- Xin lỗi, tôi tới trễ. Tôi đang làm bản tin thời sự một vụ án và... Còn đây bản tin sốt dẻo hơn với hai người đàn bà.

Kelly nói:

- Ta nên lui ra khỏi chỗ này.

Tanner mặt mũi biến sắc nhìn theo Kelly, Diane, Ben Roberts cùng đám nhân viên vừa qua khỏi hàng rào, nhân viên bảo vệ của Tanner nhanh chóng ra tới ngoài.

Harry Flint nhìn lên phía Tanner đang đứng đợi lệnh. Tanner thủng thỉnh lắc đầu, nghĩ ngợi. Chạy đâu khỏi, hai con quỷ cái.

Diane và Kelly bước vô xe cùng với Ben Roberts.

Đám nhân viên tùy tùng ngồi hai xe sau.

Roberts nhìn Kelly:

- Này bà phải nói cho tôi nghe đầu đuôi ra sao?
- Thong thả rồi tôi sẽ kể. Cho tôi nghĩ lại. Tôi xin hứa.
- Kelly, tôi là phóng viên tôi cần biết rõ...
- Hôm nay ông là bạn của chúng tôi.

Roberts thở ra:

- Vâng, hai bà muốn đi về đâu?

Diane lên tiếng:

- Cho bọn tôi xuống tại phố Bốn... Hai quảng trường Times.
- Được!

Hai mươi phút sau Kelly và Diane tới nơi, xuống xe.

Kelly kề môi hôn lên má Ben Roberts:

- Cảm ơn, Ben. Tôi nhớ mãi ngày hôm nay, chúng tôi còn liên hệ với ông.
- Khéo đấy.

Hai người bước đi vẫy tay chào lại.

Kelly nói:

- Tôi cảm thấy trơ trọi.
- Sao?
- Diane, ta không có một tắc sắt trong tay, hoàn toàn không. ước gì ta có được một khẩu súng?
- Ta còn cái đầu.
- Ta phải có súng mới được. Sao ta ở đây để làm gì? Ta phải tính kế chứ?
- Bọn mình không bỏ chạy đi đâu nữa. Ta đang chuyển qua thể tấn công.

Kelly ngạc nhiên chưa hiểu gì.

- Cậu muốn nói sao?

- Tôi cảm thấy quá mệt mỗi bị săn đuổi cả ngày. Giờ ta chủ động theo dõi dấu vết bọn chúng.

Kelly nhìn Diane một hồi lâu:

- Bọn mình theo dõi hoạt động của KIG sao?

- Đúng đấy.

- Chắc cậu đọc nhiều truyện trinh thám. Làm sao chỉ hai con người thôi muốn lật đổ một cơ sở nghiên cứu khoa học tầm cỡ toàn cầu?

- Ta phải lập một danh sách nạn nhân đã từng phục vụ cho cơ sở mới bị giết chết mấy tuần vừa qua.

Làm sao biết được hết số nạn nhân còn nhiều hơn ngoài Mark và Richard?

- Từ một bản tin đăng trên báo ghi lại rõ tất cả số nhân viên bởi vậy con số nạn nhân phải trên hai người.

- Chà vậy ai sẽ đưa cho ta một danh sách đầy đủ họ tên nạn nhân?

- Tôi sẽ cho cậu biết, Diane nói.

Quán cà phê Internet chiếm một diện tích có nóc chứa mười hai dãy bàn với 400 máy, tất cả vận hành tốt. Đây là một phần nhỏ của toàn bộ hệ thống toàn cầu. Diane bước vô mua một vé tính giờ chơi Internet.

Trở lại gặp Kelly:

- Ta bắt đầu từ đâu?

- Phải dò trên máy mới biết.

Tìm được một chỗ trống cả hai ngồi vô.

Kelly nhìn theo Diane dò tìm dữ liệu trên máy.

- Sao rồi?

Ta bắt đầu tìm - tung tích các nạn nhân từng phục vụ cho cơ sở KIG.

Diane lướt trên Web đọc vô mục truy tìm rồi đánh máy yêu cầu dò tìm: - Lời cáo phó và cơ sở KIG.

Một danh sách đầy đủ trên màn hình. Diane chú ý vô các bản tin đăng trên báo được tải lên mạng. Tay nhấp chuột thoáng cái đọc thấy một lô cáo phó với nhiều mục linh tinh khác. Một bản tin liên quan tới cơ sở KIG ở Berlin đang dò trên Website.

- Cái tên này khá hấp dẫn... Franz Verbrugge.

- Ai vậy?

- Ta chỉ cần tìm hiểu nhân vật này hiện đang ở đâu. Dường như là đã bị xoá sổ. Trước đây đã từng phục vụ cho cơ sở KIG ở Berlin có vợ là Sonja đã chết một cách bí ẩn.

Diane nhấp chuột chuyển mục khác. Ngập ngừng ngược nhìn Kelly.

- Nước Pháp - Mark Harris.

Kelly hít vô một hơi.

- Tiếp theo.

Diane nhấn thêm mấy tên:

- Denver, Gary Reynolds, ở Manhattan... Diane kêu lên - ... Richard

Diane đứng dậy:

- Đây rồi.

Kelly hỏi:

- Tính sao đây?

- Ta tính toán làm sao gom hết tất cả thông tin vô một chỗ. Ta đi ngay.

Đi được giữa chừng Kelly và Diane nhìn thấy một cửa hiệu máy tính.

- Ta vô coi thử, Kelly nói.

Diane bước theo Kelly đi tới ngay quầy quản lý.

- Xin lỗi ông, tôi là Kelly Hams trợ lý cho ngài Tanner Kingsley. Chúng tôi cần đặt hàng ba mươi chiếc máy tính còn mới nguyên tính giá cao nội buổi chiều nay. Ông có thể giao đủ chứ?

Người quản lý tươi cười:

- Sao... chắc có chứ, thưa bà Harris. Với ngài Kingsley cần là có ngay. Tại đây không có đủ phải nhận thêm ở bên kho. Tôi chịu trách nhiệm giao đủ. Trả tiền mặt hay séc?

- Giao hàng xong trả tiền, - Kelly nói.

Nhìn người quản lý vội vàng lo chạy, Diane nói -

- Tôi đã nghĩ kỹ.

Kelly nhếch mép cười.

- Cậu khá lắm.

- Nhận bản tin này ông phải chú ý hơn nữa.

Kathy Ordonez giao cho ông một xấp báo. Những hàng tit lớn chạy ngang.

NƯỚC ÚC GẶP BÃO BẤT THƯỜNG...

Cơn bão bất thường tàn phá hơn một chục ngôi làng ở nước úc. Thiệt hại về người chưa được thống kê.

Các chuyên gia khí tượng chưa nắm vững được tình hình thời tiết bất thường trên toàn cầu. Tầng Ozone là tác nhân gây biến đổi thời tiết.

Tanner lệnh:

- Gửi một bản cho Thượng nghị sĩ Van Luven ghi chú thêm " Kính gửi bà Thượng nghị sĩ Van Luven, tôi thiết nghĩ thời gian đã trôi qua. Chúc Bà sức khoẻ, Tanner Kingsley.

- Tôi cho gửi ngay, Kathy đáp rồi quay ra ngoài.

Tanner nhìn lên màn hình máy tính báo động có tín hiệu từ bộ phận bảo vệ thuộc đơn vị Công nghệ Thông tin do ông đặt ra.

Tanner đặt ra hệ thống công nghệ thông tin một công cụ dò tìm thông tin trên mạng lưới Internet. Một bộ phận - người nhận do Tanner đặt ra dò tìm địa chỉ người muốn thu thập những thông tin sốt dẻo ngạc nhiên nhìn thấy tín hiệu báo động chớp lên.

Ông nhấn nút.

- Andrew, đến ngay đây.

Andrew ngồi trong văn phòng mơ màng nhớ lại vụ tai nạn vừa qua. Ông đang ở trong phòng thay đồ, chờ được nhận đồ trang bị như phi hành gia bên quân đội giao lại. Ông tính chọn lấy một bộ vừa lúc gặp Tanner đứng đó giao cho một bộ, một mặt nạ phòng chống hơi độc.

- Anh mặc cái này vô sẽ gặp nhiều may mắn. Tanner tính toán...

- Andrew, vô đây.

Andrew nghe gọi đứng dậy bước qua phòng Tanner.

- Anh ngồi đây.

- Ờ, - ông ngồi xuống.

- Mấy con quỷ cái vừa xâm nhập vô website của ta ở Berlin. Anh nghĩ sao?

- Ờ tôi không.

Người thư ký riêng của Tanner nhấn nút gọi vô máy:

- Máy vi tính chở tới, ông Kingsley.

- Máy vi tính nào?

- Ông cho đặt hàng.

Tanner chới với đứng lên bước qua bên phòng khách. Trước mắt là ba chục chiếc máy sắp trên xe đẩy. Chủ nhân và ba người giúp việc đi theo.

Nhìn thấy Tanner, ông chủ mừng rỡ.

- Tôi đến đây giao hàng theo lệnh ông, thưa ông Kingsley. Hàng chính hiệu. Rất mong được ông tín nhiệm đặt thêm hàng...

Tanner đứng nhìn lô hàng:

- Ai cho đặt hàng?

- Trợ lý của ông, Kelly Harris. Bà ta dặn đem tới gấp, cho nên...

- Ông chở về, - Tanner thông thả nói. - Giao lại cho người đặt hàng, tôi không cần mấy món này.

Tanner quay vô lại văn phòng.

- Andrew, anh biết tại sao bọn chúng xâm nhập vô được website của ta? Đây, tôi cho anh thấy. Bọn chúng muốn dò tìm tên tuổi nạn nhân, manh mối gây ra cái chết. - Tanner ngồi xuống. - Muốn làm chuyện này bọn chúng phải qua tới châu Âu. Bọn chúng thì khỏi phải tới đó.

Andrew mơ màng nói:

- Không...

Liệu có cách nào ngăn chặn bọn chúng lại, Andrew?

Andrew gật.

- Phải chặn bọn chúng lại... Tanner nhìn qua người anh, nói giọng khinh khỉnh: - Tôi muốn nói chuyện với một nhân vật có cái đầu nhạy bén hơn.

Andrew nhìn Tanner bước tới bên bàn máy ngồi xuống ghế.

- Ta phải làm ngay việc này, xoá hết thông tin của bọn chúng. Đã tìm được số An sinh Xã hội đây.

Gã vừa gõ máy nói.

- Diane Stevens... gã... với phần mềm kỹ thuật cao, Tanner có thể tiếp cận thay đổi các thông tin trong tài khoản cá nhân.

- Nhìn đây, các số liệu tài khoản cá nhân đây, tài khoản nghỉ hưu IRA, số liệu nợ trong ngân hàng. Anh nhìn ra chưa?

Andrew nghe nói:

- Này Tanner, ta thấy...

Tanner nhìn lại trên máy.

- Ta sẽ cập nhật số thẻ tín dụng này bị mất cấp... Ta sẽ làm vậy với trường hợp của Kelly Harris... Ta chuyển qua website ngân hàng của Diane. Nói làm ngay, Tanner truy cập vô tài khoản nhấn chuột vô danh mục - Quản lý Tài khoản của bạn Tanner dò ra số tài khoản Diane Stevens trong bốn con số cuối thẻ An sinh Xã hội. Lấy xong dữ liệu hắn cho chuyển hết tài khoản hiện có qua số nợ, lấy số liệu dư nợ để huỷ bỏ khoản nợ lấy trộm tài khoản Tích lũy

- Andrew...

- À, Tanner cậu hỏi gì?

- Anh thấy rõ hết chứ? Tôi chuyển hết tài khoản của Diane Stevens qua số dư nợ chờ được thu hồi. Hắn cảm thấy hoan hỉ - ta sẽ chơi cái trò này với Kelly Harris.

Làm xong đầu vào đó Tanner đứng dậy bước tới chỗ Andrew:

- Xong rồi. Bọn chúng chẳng còn một đồng tiền mặt, số dư nợ không thể bỏ nước ra đi. Ta cho giăng bẫy khắp các nơi. Anh thấy thằng em được chứ.

Andrew gật:

- Tối qua trên vô tuyến ta được xem một bộ phim...

Nổi xung Tanner nắm tay lại giáng một cú đấm vô mặt người anh khiến cho Andrew văng khỏi ghế té xuống sàn nghe một cái rầm.

- Khốn kiếp, ta đang nói thì phải lắng nghe.

Bất thành linh cửa mở toang, thư ký Kathy Ordonez vụt chạy vô:

- Không có việc gì chứ, ông Kingsley?

Tanner quay lại:

- Không sao. Tội nghiệp Andrew ngã xuống sàn.

- Ôi! Trời ơi.

Hai người xúm lại đỡ Andrew dậy.

- Tôi bị té hử?

Tanner nói an ủi:

- Vâng, Andrew, nhưng mà không sao.

Kathy Ordonez nói nhỏ:

- Ông Kingsley, ông nên cho anh ta về nghỉ tại nhà được không?

- Được thôi! - Tanner nói - Nhưng anh ta thấy nhớ. Đây mới đúng là nhà, ở đây đã có tôi lo chăm sóc.

Kathy Ordonez nhìn qua Tanner trầm trồ:

- Ông mới thật là đáng khâm phục, ông Kingsley.

Tanner nhún nhường đáp:

- Không được phải làm cho được.

Mười phút sau thư ký riêng quay vô lại:

- Có tin vui ông Kingsley. Một bản fax của Van Luven.

- Cho tôi coi - Tanner chìa tay ra đỡ lấy.

"Trân trọng thông báo cùng Ngài Kingsley, Ủy ban Môi trường Thượng Viện vừa chấp thuận một khoản tài trợ cho công trình nghiên cứu hiện tượng trái đất ấm dần lên cùng các biện pháp đối phó. Trân trọng kính chào, Thượng nghị sĩ Van Luven".

Chương XXXIII

Cậu có mang theo hộ chiếu đó không? Diane vừa hỏi.

- Đi ra nước ngoài tôi luôn luôn giữ trong người. - Kelly nói thêm - Cũng vì cái này đây dạo này như là một của nợ.

Diane gật:

- Hộ chiếu của tôi còn cất trong Kho ngân hàng. Tôi phải tới đó nhận, hơn nữa để nhận thêm tiền.

Tới ngân hàng, Diane đi thẳng xuống dưới tầng hầm, mở khoá an toàn lấy hộ chiếu ra cất vô túi xách trở lên lại chỗ bàn thủ quỹ.

- Tôi muốn khoá hết tài khoản.

- Dạ được, bà tên gì?

- Diane Stevens.

Nhân viên thủ quỹ gật:

- Bà vui lòng ngồi chờ.

Anh ta trở vô dãy tủ hồ sơ lục tìm trong ngăn đựng thẻ.

Lôi tấm thẻ ra nhìn một hồi bước lại chỗ Diane.

- Tài khoản của bà đã bị khoá thừa bà Stevens.

Diane vội lắc đầu làm gì có chuyện đó, hay là do sơ sót, tôi có...

Nhân viên thủ quỹ chìa tấm thẻ ra trước mặt Diane. Hàng chữ trên thẻ "Tài khoản đã bị khoá. Lý do: thân chủ đã chết".

Diane trố mắt nhìn kinh ngạc, hỏi lại nhân viên thủ quỹ.

- Tôi đã chết đâu mà?

- Dạ chưa. Tôi lấy làm tiếc. Bà muốn gặp ngài quản lý, để tôi...

- Thôi, Nàng chợt hiểu ra ngay, cảm thấy một chút ớn lạnh trong người.

- Không đâu, cảm ơn anh.

Diane vụt chạy trở ra cửa, Kelly đứng chờ.

- Xong cả rồi chứ?

- Tôi lấy hộ chiếu, nhưng mà gặp tên gian ác nào đó khoá hết tài khoản.

- Làm sao được...?

- Dễ hiểu thôi. Bọn chúng là nhân viên cơ sở KIG còn ta là phó thường dân.

Diane nghĩ ngợi.

- Ôi, lạy Chúa.

- Ta tính sao?

- Để tôi gọi máy báo. Diane vội bước tới buồng điện thoại công cộng quay số lời tấm thẻ credit card trong túi ra. Một lát sau nàng kêu lên.

- Tài khoản mang tên Diane Stevens. Còn tiền trong đó...?

- Không thể được, thưa bà Stevens. Chúng tôi còn lưu lại hồ sơ thẻ của bà đã bị lấy cắp. Nếu bà muốn làm đơn xin chúng tôi sẽ cấp thẻ mới trong vòng một hai bữa và...

Diane nói:

- Không sao. - Nàng buông máy xuống chạy tới chỗ Kelly - Bọn chúng huỷ hết tài khoản trong thẻ.

Kelly hít vô một hơi - Để tôi gọi tới mấy chỗ này.

Kelly gọi máy gần nửa tiếng, lúc trở lại chỗ Diane đứng chờ, nàng muốn câu tiết:

- Bọn mafia lại vươn vòi bạch tuộc ra. Tôi còn một tài khoản ở Paris, không đến nỗi...

- Phải mất công thôi, Kelly. Ta bỏ đi khỏi chỗ này ngay. Cậu còn trong túi bao nhiêu tiền mặt?

- Đủ tiền về tới Brooklyn. Cậu thì sao?

- Có thể hai đứa mình qua New Jersey.

- Coi chừng bị mắc bẫy bọn chúng. Cậu biết tại sao bọn chúng làm chuyện đó chứ? Ngăn chặn không cho ta qua châu Âu để dò ra manh mối ở bên đó.

Bọn chúng làm vậy thấy chắc ăn quá. Kelly ngẫm nghĩ nói:

- Không, chưa chắc đâu. Ta phải đi ngay.

Diane nói mĩa:

- làm cách nào? Đi bằng phi thuyền không gian hở?

- Tôi có cách.

Joseph Berry chủ gian hàng nữ trang trên phố

Fifth Avenue niềm nở đón mời hai vị khách hàng Kelly và Diane vừa bước vào:

- Quý bà cần việc gì?

Kelly lên tiếng:

- Vâng. Tôi muốn bán một chiếc nhẫn. Cái này...

Nụ cười lão mới đó vụt tắt.

- Rất tiếc, chúng tôi không mua hàng vào.

- Chà, tiếc thật nhỉ.

Joseph Berry toan quay đi. Kelly vừa kịp xòe tay ra cho thấy một chiếc nhẫn ngọc bích.

- Chiếc nhẫn ngọc này nạm kim cương ba cara, vòng nhẫn bằng platinum.

Joseph trở mắt nhìn theo, thích thú. Lão cầm lấy chiếc kính lúp để vô mắt soi.

- Đẹp quá đi chứ, nhưng quy định là chúng tôi...

- Tôi đang cần hai chục ngàn đô-la.

- Bà nói sao, hai chục ngàn?

- Vâng, tôi cần tiền mặt. - Diane chăm chú nhìn theo Kelly

Berry nhìn chiếc nhẫn thêm một lần nữa.

- Tôi... Ờ để coi có thể thoả thuận được không. Quý vị ngồi chờ. Lão quay vô trong nhà.

Diane lên tiếng:

- Cậu điên hay sao? Coi như ta bị bóc lột.

- Tôi điên à? Nếu còn ở lại đây bọn chúng sẽ giết ta. Mạng sống của ta đáng giá bao nhiêu?

Diane nói không ra.

Joseph Berry quay trở ra, miệng cười tươi.

- Tôi sẽ cho người ra nhà băng nhận tiền mặt về đây ngay.

Diane nhìn Kelly:

- Thà cậu đừng nên bán thì hơn.

Kelly rùng mình:

- Chỉ là một món nữ trang bình thường... Nàng nhắm mắt. Chỉ là một món nữ trang... nàng nghĩ.

Hôm ấy là dịp sinh nhật. Chuông điện thoại reo.

- Chào cưng, Mark nói.

- Chào anh.

Nàng chờ được nghe anh nói câu "Chúc mừng sinh nhật vui vẻ".

Vậy mà anh lại hỏi.

- Hôm nay nghỉ việc, em có thích môn đi bộ việt dã?

Kelly thiết tình không muốn nghe chuyện đó. Nàng cảm thấy hơi khó chịu. Chuyện sinh nhật nàng đã bàn với anh cả tuần lễ trước, vậy là anh đã quên.

- Có. Sáng nay em thích đi chơi xa chứ?

- Được thôi.

- Nửa giờ nữa anh đến đón em.

- Em chờ đây.

Ta đi tới đâu lận? Kelly vừa ngồi lên xe đã hỏi.

Hai người ăn mặc đồ thể thao - ra tới ngoại ô vùng Fontainebleau, cảnh đẹp.

- À thế. Anh đã đi ra tới đó nhiều lần rồi?

- Vẫn đi hoài, mỗi khi muốn được bỏ đi một mình.

Kelly ngơ ngác nhìn qua :

Bỏ đi vì sao?

Anh lưỡng lự.

- Vì cảm thấy cô đơn. Ra tới đó thấy như được gần gũi thiên nhiên. Anh liếc nhìn Kelly, mỉm cười - Từ lúc gặp em anh không tới đó nữa.

Fontainebleau là một toà lâu đài danh tiếng tráng lệ rừng cây bao bọc xung quanh, nằm về hướng Đông Nam Paris. Cung điện lộng lẫy nằm khuất trong cánh rừng phía xa.

Mark chỉ tay kể:

- Đó là nơi ở của nhà vua dòng họ Louis kể từ thời Vua Louis IV.

-Ồ thật vậy à? Kelly nhìn anh vẻ ngạc nhiên, thích thú.

Chiếc xe chở hai người vừa tới nơi, Mark tìm bãi đậu xe.

Bước xuống xe để đi bộ về phía khu rừng, Mark hỏi:

- Em đi bộ hơn cây số nổi không?

Kelly cười đáp:

- Mọi ngày em phải đi lui tới biểu diễn nhiều hơn vậy nữa.

Mark nắm lấy tay nàng.

- Khá lắm. Ta đi thử.

- Em đi với anh.

Băng qua một dãy toà nhà tráng lệ mới tới được phía cánh rừng, nhìn quanh như bị lạc lõng vô giữa chốn rừng xanh thời xa xưa. Hôm đó là một ngày hè ngập tràn ánh nắng, có gió mát mơn trớn ấm áp lòng người và trên cao mây trời xanh thẳm.

- Đẹp quá nhỉ? - Mark lên tiếng hỏi.

- Đẹp tuyệt vời Mark.

- Hôm nay em được nghỉ mới thật là vui.

Kelly sực nhớ:

- Có phải bữa nay anh vẫn làm việc?

- Anh muốn nghỉ một bữa.

- Thì ra vậy.

Hai người cùng bước đi lạc lối vô khu rừng cổ kính sâu thẳm.

Đi chừng mười lăm phút, Kelly hỏi:

- Anh còn muốn đi bao xa nữa?

- Phía trước có một trạm dừng chân, ta sắp tới đó. Thoáng chốc nhìn thấy phía trước hiện ra khu rừng thưa, một cây sồi cổ thụ chắn ngang đường.

- Tới nơi rồi? - Mark nói.

- Một vùng bình yên tĩnh lặng...

Thoáng thấy một dấu vết khắc ghi trên thân cây. Kelly bước tới kêu lên "Chúc mừng sinh nhật, Kelly".

Nàng nhìn Mark hồi lâu, không biết nói sao.

Chao ôi, Mark, anh yêu, cảm ơn anh.

- Vậy là anh chưa quên được đâu.

Trong thân cây còn có cái đáng ngạc nhiên hơn nữa.

Trong thân cây? Kelly dấn mắt vô nhìn, một lỗ hổng nằm ngang tầm mắt. Nàng thò tay vô sờ thấy một gói giấy nhỏ lồi ra ngoài một món quà anh tặng cho nàng:

- Gì thế này...

- Em cứ mở ra coi.

Kelly vừa mở ra trở mắt nhìn. Bên trong đựng chiếc nhẫn ngọc bích xinh đẹp nạm kim cương dát trên nền bạch kim. Kelly nhìn chăm chăm không dám tin là có thật. Nàng quay lại vòng tay qua người Mark.

- Anh thật là hào hiệp.

- Nếu em đòi được mặt trăng anh sẽ tặng luôn cho em. Kelly, anh yêu em.

Nàng ôm chặt lấy anh, sung sướng biết chừng nào. Nàng buột miệng nói lời xưa nay nàng chưa dám hé môi:

- Em cũng yêu anh, cưng ời.

Anh mỉm cười.

- Ta lo cưới nhau ngay đi. Anh với em...

- Không - Nàng nhọc nhằn nói.

Mark nhìn nàng sững sờ:

- Sao vậy?

- Anh và em chưa thể:

- Kelly... em không tin là anh yêu em thật sao? Em có yêu anh không?

- Có.

- Vậy sao em không chịu lấy anh?

- Em muốn, nhưng nghĩ lại... em chưa thể.

- Anh không hiểu em muốn nói gì. Nghĩa là sao?

Anh nhìn theo, ái ngại. Chợt Kelly nhớ lại nếu nàng phải thổ lộ nó, đau thương từ lúc còn bé anh sẽ không bao giờ muốn nhìn lại nàng.

- Em... em không phải là một người vợ chân chính của anh.

- Em nói sao?

Một điều Kelly thấy thật khó nói:

- Mark, ta sẽ không còn có được những giây phút ái ân trọn vẹn. Em đã bị cưỡng hiếp lúc mới tám tuổi.

Nàng đứng nhìn hàng cây trong rừng hoang nhắc lại một câu chuyện ô uế cho người tình nàng mới yêu lần đầu nghe.

- Em không còn nghĩ tới chuyện ái ân, nghe sao muốn lợm giọng. Thật là khiếp đảm. Em không còn... không còn là con gái nữa, em đã lỡ dại, hơi thở dồn dập nàng cố nén lại dòng nước mắt sắp tuôn trào.

Kelly chợt nhìn thấy bàn tay Mark vừa đặt lên người nàng.

- Anh lấy làm ân hận, Kelly. Thật là một điều sỉ nhục.

Kelly lặng lẽ nhìn đi.

- Ái ân là chuyện thiêng liêng trong tình vợ chồng. - Mark nói.

Kelly gật đầu bậm môi lại. Nàng biết mình phải kể lẽ cho hết nỗi niềm.

- Anh nói phải. Thế nên em mới hiểu vì sao anh không muốn...

- Nhưng không phải là chuyện ta muốn lấy nhau. Lấy nhau là để được gần gũi với người mình thương yêu được trải lòng mình ra, để được chia sẻ những lúc buồn vui có nhau.

Nàng lắng nghe, bàng hoàng không dám tin vô những gì tai mình vừa nghe.

- Kelly, ái ân thì chóng tàn chỉ có tình thương là mãi mãi. Ta thương em vì một tấm lòng và một tâm hồn trong sáng. Ta muốn ở với em những ngày còn lại trên đời này. Ta có thể sống bên em mà không phải nhắc tới chuyện xác thịt.

Kelly cố giữ giọng bình thản:

- Không, Mark. Em không muốn để anh...

- Sao?

Bởi về sau anh sẽ ân hận. Anh bỏ đi lấy người khác ban cho anh... cái mà em không còn, em đau khổ.

Mark bước lại gần ôm lấy nàng vô người.

- Em biết vì sao anh không thể xa em? Em là một phần không thể thiếu với anh. Ta sẽ thành vợ chồng.

Kelly nhìn sâu vô mắt anh.

- Mark, anh đã nghĩ kỹ chưa?

Mark cười nói.

- Ta nghĩ em nên sửa lại câu nói đó.

Kelly vui mừng nín lấy anh.

- Ôi, anh yêu, anh nói thiệt là anh...

Chàng mỉm cười;

- Thiệt chứ. Em muốn nói sao?

Những giọt nước mắt lăn dài xuống hai bên má nàng:

- Em muốn là... em bằng lòng.

Mark chìa chiếc nhẫn ra đeo vô tay nàng, nắm chặt lấy hai bàn tay rất lâu.

Kelly nói:

- Sáng mai anh cùng đi với em tới nơi sinh hoạt của người mẫu để được ra mắt.

- Ở nơi đó nội quy nghiêm ngặt...

- Nay đã đổi thay khác trước.

Mark tươi cười:

- Chờ anh mời cha sứ đến làm lễ cưới ngày chủ nhật tới.

Sáng hôm sau lúc Kelly và Mark đến nơi sinh hoạt người mẫu, Kelly giơ tay chỉ lên trời nói.

- Trời đang chuyển mưa. Mọi người thích bàn chuyện thời tiết chẳng thấy ai làm được gì trên đó.

Mark quay qua nhìn nàng khác hơn mọi ngày.

Kelly nhìn thấy Mark biến sắc:

- Ôi, em xin lỗi, em thích nói chuyện văn hoa bay bướm vậy thôi.

Bên trong phòng mọi người đang nói đùa rộn rã.

- Có phải anh chàng diễn trai cậu giấu mãi bấy lâu nay.

- Có ai nhìn thấy chưa?

- Anh chàng mặt mũi ra sao?

Kelly lên mặt kể:

- Chẳng kém gì chàng tài tử Cary Grant lúc còn trẻ.

- Chà! Chùng nào mới ra mắt đây?

- Có ngay, ngoài kia. - Kelly giơ tay, mở cửa ra - Anh ời, vô đây.

Mark bước vô cửa cả gian phòng im tiếng. Một em người mẫu nhìn thấy Mark nói thì thào qua hơi thở:

- Mấy cậu thích đùa hay sao đấy?

- Biết đâu đó.

Mark nhìn thấp hơn Kelly một cái đầu, mặt mũi bình thường như ai mái tóc phơn phớt bạc hoa râm.

Qua cái nhìn lần đầu mấy em người mẫu bước tới ngỏ lời chúc mừng chàng và nàng thành đôi vợ chồng.

- Hôm nay là ngày vui.

- Bọn mình mừng cho cậu.

- Chúc hai bạn được nhiều hạnh phúc.

Sau câu chúc mừng, Kelly và Mark trở ra ngoài.

Vừa bước đi kề bên Mark lên tiếng hỏi:

- Em thấy bạn bè có thích anh không?

Kelly cười mỉm.

- Có, thích lắm. Làm sao mà lại không thích được chứ? Chợt nàng dừng bước:

- À?

- Sao vậy?

- Em vừa nhận được số báo mới đăng hình người mẫu ở trang bìa. Em lấy cho anh coi, chờ em trở ra ngay.

Kelly vừa trở lại phòng trang điểm người mẫu tai nghe một cô nói:

- Kelly thật muốn lấy anh chàng đó sao?

Kelly đứng đó lắng nghe.

- Có là điên mới lấy nhau.

- Tớ biết đằng ấy đã từ chối mấy mối nhà giàu, điển trai. Chắc anh chàng có điểm khác lạ hơn?

Một cô này giờ ngồi nghe giờ mới lên tiếng.

- Dễ hiểu thôi, cô ta nói.

- Là sao?

- Cậu đừng cười, Cô nàng chần chừ.

- Thì kể đi.

- Cậu đã nghe câu này chưa? Yêu từ cái nhìn đầu tiên.

Không nghe thấy ai cười.

Đám cưới tổ chức tại Bộ Tư Pháp ở Paris; mấy người mẫu rủ nhau lại làm phụ dâu cho Kelly. Ở ngoài phố đám đông người đã biết trước ngày cưới của người mẫu Kelly. Mấy tay phóng viên sẵn ảnh tập hợp đông đủ bên ngoài.

Sam Meadows làm phù rể cho Mark lên tiếng hỏi:

- Cậu tính đi nghỉ tuần trăng mật ở đâu?

Mark nhìn qua Kelly, cả hai chưa nghĩ tới chuyện đó, Mark đáp.

- Ờ ... - gã kể ra thử một nơi - Có thể ở St. Moritz:

Kelly cười gượng:

- St. Moritz.

Cả hai chưa từng biết St. Moritz ở đâu, một nơi vùng đồi núi cảnh vật đẹp mắt; thung lũng chạy dài hun hút.

Nơi ở là một khách sạn nằm trên đồi cao, Mark gọi tới đặt chỗ trước; vừa nhìn thấy khách người quản lý niềm nở bước ra đón chào:

- Kính chào hai ông bà Harris. Chúng tôi đã sẵn phòng cho hai vợ chồng mới cưới!

Mark đứng nhìn một lúc.

- Tôi... Tôi muốn đặt một phòng hai giường riêng được không.

Người quản lý chưa hiểu hỏi lại:

- Hai giường riêng? Ồ, vâng, ông lo giùm cho.

- Sao... có ngay.

- Cảm ơn ông.

Mark nhìn qua Kelly.

- Quanh đây còn nhiều cảnh đẹp ta nên đến coi. - Ông lôi trong túi ra một trang giấy ghi - Bảo tàng Engadine, núi đá Druid Stone, suối St. Mauritius, tháp nghiêng...

Trở về phòng khách sạn, Mark chủ động hỏi trước, Em yêu, anh không muốn nhìn em phải sống trong hoàn cảnh éo le. Ta phải xoá tan đi hết mọi chuyện xầm xì bàn tán. Ta sống hồn nhiên những ngày còn lại. Ta được sống gần gũi để có nhau còn hơn gấp mấy lần vì những thú vui xác thịt tầm thường. Anh và em cần phải có nhau.

Kelly vòng tay qua người anh ôm ghì sát vào lòng.

- Em, em không biết nói sao.

Mark cười - Em cần gì phải nói.

Sau bữa cơm tối ở tầng dưới hai người trở lên phòng. Hai chiếc giường riêng đã được kê sẵn trong phòng ngủ lớn.

- Ta có nên tung đồng tiền lên coi thử sao. Kelly vui cười Thôi, anh muốn chọn bên nào tùy.

Mười lăm phút sau Kelly trong buồng tắm bước ra thấy Mark đã nằm trên giường.

Kelly bước tới ngồi bên mép giường.

- Mark, anh muốn làm vậy theo ý anh hử?

- Trong đời anh không có việc gì tồn tại mãi mãi.

- Chúc em ngủ ngon, người đẹp của anh.

- Chúc anh ngủ ngon.

Kelly trở vô giường nàng nằm nghĩ ngợi. Nàng nhớ lại cái đêm oan nghiệt làm đổi thay một đời người.

Suyt, không được la lên nếu mi kể cho mẹ biết ta quay lại giết mẹ mi... Con quỷ súc sinh kia đã làm gì khiến nàng phải chịu mang theo suốt đời. Hắn đã cướp mất một điều quý giá trong đời nàng và mỗi khi nhìn thấy bóng tối là sợ hãi... sợ bóng đàn ông... sợ chuyện yêu đương. Nàng đã quyết phó thác đời mình cho anh.

Không thể, nàng nghĩ. Bao nhiêu tình cảm bị dồn nén bấy lâu, bao nhiêu dục vọng chất chứa trong người bỗng chốc tuôn trào như sóng xô bờ. Kelly nhìn qua Mark bỗng thấy dục vọng dâng tràn. Nàng tung tấm chăn lên, bước xuống giường đến bên anh.

- Bước tới đi, nàng nói khẽ một mình...

Mark vùng dậy, kinh ngạc.

- Em đã nói là... em không muốn anh nằm chung một giường...

Kelly nhìn anh nói khẽ:

- Nhưng mà em đâu nói là em không vô giường của anh.

Nàng nhìn sâu vô mắt anh, cởi bỏ chiếc áo choàng trên người, leo lên giường nằm bên anh.

- Yêu em đi anh! - nàng nói khẽ.

- Ồ Kelly! Em yêu!

Anh thao tác nhẹ nhàng êm ái. Rất là nhẹ nhàng rất là êm ái. Nàng đã được giải thoát, Kelly cần có anh để được gần gũi. Nàng vỗ vập dữ dội như chưa có một lần được thỏa như đêm nay.

Lúc nằm kề bên nhau sau cuộc ái ân, Kelly hỏi.

- Anh còn giữ mảnh giấy ghi mấy điểm du lịch trong túi?

- Có. - Nàng chậm rãi nói - Anh rút đi cho xong.

Mark cười theo.

- Em điên lên mất rồi - Kelly nói. Nàng ôm ghì lấy Mark nói thì thầm rồi lại ân ái với nhau cho đến khi rã rời.

- Để anh tắt hết đèn, Mark nói.

Nàng chơi với nhắm nghiền mắt lại. Nàng tính buột miệng nói:

- Đừng, nhưng nằm kề bên thân thể chàng truyền hơi ấm qua như được chở che, nàng lặng thinh.

Mark với tay bật đèn, Kelly mở choàng mắt ra.

Kelly không còn sợ hãi bóng tối nữa. Nàng...

Kelly! Kelly!

Nàng chột tỉnh dậy qua cơn mộng tưởng. Ngược mắt nhìn lên thấy mình đang đứng trong cửa hàng nữ trang trên phố Fifth Avenue, New York, nhìn theo Joseph Berry vừa chìa ra bao thư đựng tiền mặt dày cộm.

- Tiền đây. Hai chục ngàn đô-la, giấy bạc một trăm, theo lời bà yêu cầu.

Một lát sau, Kelly mới lấy lại bình tĩnh.

Nàng mở phong bì rút ra mười ngàn còn lại mười ngàn giao cho Diane.

Diane chới với nhìn lại:

- Cái gì đây?

- Phân nửa là của cậu.

- Để làm gì? Làm sao mà...

- Cậu để đó lần hồi trả lại sau. Kelly nhún vai nói.

- Nếu ta còn gặp nhau còn nếu không bao giờ, mình chỉ cần bấy nhiêu thôi. Nào ta nghĩ cách thoát ra khỏi chỗ này đi.

Chương XXXIV.

Ra phố Lexington Avenue. Diane vẫy tay gọi xe taxi.

- Ta đi về đâu?

- Ra sân bay La Guardia.

Kelly nhìn Diane, chưa hiểu gì.

- Cậu không tính chuyện bọn chúng theo dõi cả ở sân bay?

- Chắc là có lẽ...

- Còn cậu... - Kelly nói lầm bầm. - Cậu đã nghĩ mưu, phải không?

Diane vỗ vỗ tay Kelly một cái.

- Thì đấy.

Bên trong nhà ga sân bay La Guardia, Kelly bước theo Diane tới quầy vé hãng Alitalia Airlines.

Nhân viên trong quầy lên tiếng.

- Chào quý bà, quý bà cần hỏi việc gì?

Diane mỉm cười.

- Có, tôi đặt hai vé đi Los Angeles.

- Bà muốn đi chuyến mấy giờ?

- Chuyến nào sớm nhất. Tên đây, Diane Stevens và Kelly Harris.

Kelly nhìn qua nhú mày.

Nhân viên nhìn lên bảng chuyến bay:

- Chuyến bay tới lúc hai giờ mười lăm.

- Được! Diane nhìn theo Kelly.

Kelly cười gượng gạo:

- Khá lắm.

Bà trả tiền thẻ hay tiền mặt?

- Tiền mặt, - Diane móc tiền đưa ra.

Kelly vội nói.

- Sao ta không bật tín hiệu báo cho Kingsley biết ta đang ở đâu?

Diane đáp: - Cậu lo chi mấy việc đó?

Vừa đi ngang qua quầy vé hãng American Airlines, Diane nhìn vô nhân viên quầy vé.

- Chúng tôi cần đặt trước hai vé đi Miami sau chuyến bay này.

- Được chứ? Nhân viên quầy nhìn lên bảng chuyến bay:

- Chuyến bay sắp tới còn ba tiếng nữa.

- Được, tên chúng tôi là Diane Stevens và Kelly Harris.

Kelly nhắm mắt lại.

- Trả thẻ hay tiền mặt?

- Tiền mặt.

Diane trả tiền nhận hai vé.

Vừa đi khỏi, Kelly vội nói.

- Có phải ta tính xa hơn bọn chúng, những nhà thiên tài? Chuyện này không lừa được đứa bé mười tuổi.

Diane vừa bước ra cổng sân bay.

Kelly vụt chạy theo:

- Cậu bỏ đi đâu vậy?

- Ta phải đi...

- Đừng lo. Tôi thấy không cần biết lý do tại sao.

Bên ngoài bãi đậu xe một dãy xe taxi chờ khách.

Thấy hai người bước ra ngoài, một chiếc rời bến tới ngay trước cổng ra vào. Diane và Kelly bước vào xe.

- Quý bà muốn đi đâu?

- Ra sân bay Kennedy.

Kelly vội nói ngay: - Liệu bọn chúng có phải bối rối vì ta. Giá mà ta kiếm ra được một món vũ khí phòng thân.

- Ta kiếm đâu cho được một khẩu súng cối?

Xe taxi gài số, Diane nghiêng người tới trước nhìn thấy tấm thẻ khắc tên Mario Silva phía trên hộp đồng hồ xe.

- Này ông Silva, ông có thể lái ra sân bay né tránh xe sau theo dõi được không?

Nhìn vô gương thấy ông nhếch mép cười:

- Vậy là mấy bà lên đúng xe rồi đó.

Ông nhấn ga cho xe tăng tốc độ queo cua chữ U gắt. Qua khúc queo đầu tiên ông rẽ qua nửa chừng tấp vào con đường hẻm.

Hai người khách ngồi nhìn qua kính chiếu hậu, không thấy chiếc nào bám theo.

Mario Silva cười thích thú:

- OK.

- OK, Kelly nói.

Nửa tiếng sau Mario Silva bất thành lĩnh queo qua một khúc cua lặn nửa cho xe lách vào đường hẹp, nhìn không thấy xe nào bám theo: chắc ăn, xe taxi chạy thẳng vào cổng chính sân bay Kennedy.

Ta tới nơi rồi, Mario khoan khoái nói.

Diane móc tiền trong ví ra trả:

- Thêm khoản bồi dưỡng cho ông đây.

Người lái xe cầm lấy tiền tươi cười:

- Cảm ơn hai bà.

Gã ngồi trong xe nhìn theo hai người khách bước vô nhà ga sân bay. Khi bóng người đã khuất vô trong gã móc điện thoại di động ra gọi.

- Cho tôi gặp ngài Tanner Kingsley.

Bên trong quầy vé hãng Delta Airlines, nhân viên bán vé ngược nhìn bảng chuyến bay:

- Vâng, chúng tôi còn hai vé bay 5.50 chiều nay. Dừng lại một tiếng tại Madrid, đến sân bay Barcelona 9.20 sáng hôm sau.

- Cảm ơn ông, Diane nói.

- Trả tiền thẻ hay tiền mặt?

- Tiền mặt.

- Ta ngồi chờ ngoài này.

Ba mươi phút sau Harry Flint nói qua máy di động với Tanner.

- Tôi đã dò ra dấu vết. Bọn chúng đáp máy bay hãng Delta qua Barcelona. Máy bay rời sân bay Kennedy lúc 5.50 chiều, dừng lại Madrid một tiếng, đến Barcelona 9.20 sáng hôm sau.

- Khá lắm! Cậu đón máy bay của công ty để kịp gặp bọn chúng. Tôi nhờ cậu lo sẵn sóc giùm.

Tanner vừa gác máy, nhìn Andrew bước vô. Một bông hoa cài trên ve áo.

- Lịch chuyến bay đây.

- Thế này là cái quái gì?

Andrew nghe chới với.

- Cậu dẫn tôi mang theo...

- Tôi không hỏi chuyện đó. Tanner muốn biết vì sao ve áo anh đeo cái bông hoa vớ vẩn kia?

Andrew cảm thấy thích thú.

- Tôi đeo cái này trên áo để mừng đám cưới cậu, tôi làm phù rể.

Kingsley cau mày.

- Anh làm quái gì... - Chợt hần nhớ lại chuyện cũ: - Chuyện đó đã bảy năm ông ời, làm gì có đám cưới. Thôi đi ra ngoài đi?

Andrew quá đỗi bàng hoàng chưa hiểu gì.

- Đi ra ngoài!

Kingsley đứng nhìn người anh bỏ đi. Ta phải cho anh ta đi chỗ khác chơi. Đã đến lúc.

Chuyến bay đi Barcelona êm ru.

Kelly nhìn ra cửa sổ, thành phố New York lùi dần về phía sau.

- Cậu thấy bọn mình đã yên được chưa?

Diane lắc đầu.

- Chưa. Thế nào bọn chúng cũng tìm ra dấu vết, dù sao ta cũng đã đến nơi. Nàng lấy bản in máy tính hôm trước ra dò lại - Sonja Verbrugge, ở Berlin bị giết chết, chồng bị mất tích. Gary Reynolds, ở Denver... Nàng chần chừ - Còn Mark và Richard...

Kelly liếc nhìn qua.

- Thì ra ta đã qua nhiều chặng, Paris, Berlin, Denver rồi trở về lại New York.

- Ờ. Ta sẽ vượt biên giới San Sebastian qua tới Paris.

Kelly bồn chồn muốn về lại Paris, để được gặp Sam Meadows, nàng có linh tính ông ta sẽ nhiệt tình giúp đỡ con Angel trông đợi nàng về.

- Cậu đã tới Tây Ban Nha lần nào chưa? - Diane hỏi.

- Có tới một lần khi còn Mark. Phải nói là... Kelly chợt lặng thinh một hồi lâu - Cậu biết tôi tính làm gì cho những ngày còn lại không, Diane?

Ở trên đời này chưa có ai được như Mark. Cậu biết không lúc còn nhỏ, coi truyện thấy người ta yêu nhau nhìn đâu cũng thấy đời tươi như hoa. Tôi muốn nhắc lại chuyện giữa tôi với Mark. Nàng nhìn qua Diane thung thỉnh nói.

- Ờ. - Nàng hỏi - Mark thế nào?

Kelly cười.

- Trông anh chàng có cái nét như trẻ con. Tôi nghĩ là anh chàng tâm hồn như trẻ thơ còn cái đầu như một thiên tài, chợt nàng cười khúc khích.

- Sao vậy?

- Cách anh chàng ăn mặc. Mới gặp lần đầu thấy anh ta diện bộ đồ xám không vừa với khổ người, đi giày nâu, áo sơ mi xanh, thắt cà vạt đỏ. Lấy nhau rồi, cách ăn mặc đổi khác, đáng hoàng hơn. Nàng im lặng.

Nàng nhớ lại, giọng nói như nấc nghẹn.

- Cậu biết gì chưa. Tôi muốn đánh đổi bất cứ thứ gì để được nhìn lại Mark, mặc bộ đồ xám ngày trước, đi giày nâu, mặc áo sơ mi xanh, thắt cà vạt đỏ. Nàng nhìn qua Diane, nước mắt lưng tròng. Mark thích nhìn thấy tôi ngạc nhiên mỗi khi được tặng quà. Món quà đáng giá nhất là ông đã dạy cho tôi biết yêu là thế nào. - Nàng lôi chiếc mù sofa ra chạm lên mắt. - Cậu kể chuyện Richard đi.

Diane cười:

- Anh chàng tính mơ mộng. Mỗi lần vô giường phải dẫn dò - Em nhớ khoá nút bí mật tắt máy điện thoại, tôi nghe muốn mắc cười - Có ai nghe lén đầu mà lo. - Nàng nhìn Kelly - Cái nút bí mật là - đừng quấy rầy gần bên máy điện thoại. Richard dẫn dò sống ở đây như một lâu đài, một cõi riêng, còn cái nút gần bên điện thoại coi như là cái hồ ngăn cách thế giới bên ngoài. - Diane chợt nhớ ra, nhếch mép cười - Ông là một nhà khoa học tài ba. Mọi thứ trong nhà tự tay ông làm, sửa chữa đủ thứ điện nước ông làm được tất. Vậy mà có khi tôi phải nhờ thợ tới làm mấy chỗ ông sửa, không nói cho ông biết.

Hai người kể lể đến khuya.

Diane sực nhớ hôm đó hai người mới kể lại chuyện chồng mình cho nhau nghe. Y như là mọi ngăn cách xưa nay giữa hai người đã được tháo gỡ.

Kelly ngáp dài.

- Thôi ta đi ngủ. Tôi cảm thấy ngày mai còn nhiều việc sôi nổi hơn.

Nói vậy thôi nàng chưa mừng tượng ra nó sôi nổi cỡ nào.

Harry Flint lách qua đám đông trong sân bay El Prat ở Barcelona, bước vội tới chỗ cánh cửa mở rộng nhìn ra đường băng. Hắn ngược mắt nhìn lướt qua một vòng bảng chuyển bay đi và đến. Chuyển bay từ New York ghi trên bảng ba mươi phút nữa sẽ đến đây. Mọi thứ đã sẵn sàng theo như bài bản.

Ba mươi phút sau hành khách từ New York đến vừa bước xuống máy bay. Nhìn mọi người hớn hở... khách du lịch, nhà buôn, trẻ em, những cặp vợ chồng đi hưởng tuần trăng mật. Flint khéo tìm một nơi đứng giấu mặt nhìn dòng người tiến vô nhà ga, tất cả dừng lại một chỗ. Hắn cau mày. Không nhìn thấy Diane và Kelly đâu. Flint ráng chờ thêm ít phút, hắn bỏ đi ra cổng lên xuống máy bay.

- Này ông, không được đi lối này.

Flint quát:

- Tôi ở cơ quan Hàng không Quốc gia tôi vừa nhận được tin một gói hàng giấu bên trong phòng vệ sinh trên máy bay. Tôi được lệnh kiểm tra ngay.

Flint nhào tới trước đi thẳng tới chỗ chiếc máy bay. Vừa đến nơi, tổ lái cho máy bay chuyển bánh.

Người tiếp viên lên tiếng hỏi:

- Ông cần việc gì ạ?

- Tôi là thanh tra cơ quan Hàng không quốc gia, Flint nói.

Hắn leo lên cầu thang, bước vô trong khoang tàu.

Không thấy một hành khách nào trên máy bay.

Người tiếp viên hàng không hỏi:

- Có sự cố gì chẳng?

- Có một quả bom giấu trên máy bay.

Cô ta đứng nhìn theo Flint đi thẳng ra phía sau khoang tàu mở cửa buồng vệ sinh, không tìm thấy ai.

Hai cô nàng đã biến mất.

- Tìm không thấy bọn chúng trên máy bay, thưa ông Kingsley.

Tanner nói nhỏ nghe đến rợn người:

- Flint, cậu nhìn thấy họ trên máy bay chứ? - Dạ, có.

Lúc máy bay cất cánh cậu còn thấy chứ?

- Dạ, có.

- Vậy thì ta có thể phỏng đoán bọn chúng nhảy xuống biển Đại Tây Dương không cần dù bọc, hay có thể đã xuống sân bay Madrid không chừng, cậu nghĩ sao?

- Thì vậy, thưa ông Kingsley, nhưng mà...

- Cảm ơn cậu. Vậy chắc là bọn chúng có ý đồ xuống Madrid đi qua Pháp. - Ông bỏ ngang.

- Bọn chúng được chọn một trong bốn phương án: chuyển đổi máy bay tại Barcelona, hoặc đáp tàu lửa đi, hoặc lên xe hàng. - Tanner nghĩ ngợi một hồi - Bọn chúng không thể đi xe buýt, máy bay hay tàu hỏa vì thấy bất tiện gì đó. Lối suy luận đúng logic mách cho ta thấy bọn chúng thuê xe tự lái tới vùng biên giới San Sebastian từ đây xâm nhập vô nước Pháp.

- Nếu...

- Khoan chờ tôi nói hết, Flint. Tôi đoán là xe từ Madrid đi San Sebastian mất hết năm tiếng. Tôi muốn cậu thi hành ngay. Đáp máy bay trở lại Madrid, kiểm tra mấy điểm cho thuê xe. Phát hiện đúng kiểu xe đã thuê mượn màu gì, hiệu xe, đủ các thứ.

- Tôi nghe rõ.

- Xong, tôi muốn cậu bay tới San Sebastian thuê một chiếc ô tô... loại xe tải. Cho xe đậu dọc theo quốc lộ phục kích chờ bọn chúng đi ngang qua, ta không muốn nhìn thấy bọn chúng tới biên giới San Sebastian. Này Flint...

- Vâng, tôi nghe đây.

- Cậu nhớ... phải tạo ra hiện trường như là một vụ đụng xe.

Chương XXXV.

Diane và Kelly đã tới Barajas, sân bay thủ đô Madrid. Thành phố có nhiều điểm cho thuê xe,

chỉ có một cửa hiệu Alesa là địa điểm kín đáo.

- Muốn đi từ đây tới San Sebastian theo quốc lộ nào nhanh nhất? - Diane hỏi.

- Dễ thôi, thưa bà. Theo quốc lộ số 1 tới biên giới Pháp tại cửa khẩu Hondarribia rẽ qua phải về hướng San Sebastian. Từ đây ra tới đó mất khoảng bốn năm tiếng.

- Cảm ơn ông!

Kelly và Diane đã sẵn sàng ngồi lên xe.

- Chiếc máy bay riêng của cơ sở KIG đáp xuống Madrid, một giờ sau đó Harry Flint vội vã đi tìm điểm thuê mượn xe ô tô.

- Tôi tới đây muốn tìm em gái tôi và một người bạn gái... người bạn lai Mỹ đen... tôi đi tìm cô ta. Hai người từ New York qua đây lúc 9.20. Ông nhìn thấy họ tới đây thuê xe? Qua từng điểm thuê hẳn đều lên tiếng hỏi và được trả lời cùng một câu.

- Thưa ông không thấy...

- Thưa ông không thấy...

- Thưa ông không thấy...

Flint gặp may, tìm tới ngay điểm cho thuê treo bảng hiệu Alesa.

- Dạ có thưa ông. Tôi còn nhớ mặt. Hai người...

- Họ thuê chiếc xe hiệu gì?

- Hiệu Peugeot.

- Sơn màu gì?

- Màu đỏ. Mỗi một xe...

- Xe phải có biển số chứ?

- Dạ có, ông chờ một lát.

Flint đứng chờ gã giờ số.

Flint ghi lại biển số.

- Chúc ông may mắn.

- Sẽ gặp thôi.

Mười phút sau Flint lên máy bay đi San Sebastian.

Đến nơi hẳn sẽ thuê xe ô tô đuổi theo kịp, đến một đoạn không xe qua lại, hẳn cho xe dừng vô vãng qua bên kia, dừng xe lại coi bọn chúng đã đền tội xong chưa.

Diane và Kelly đã vượt qua San Sebastian chừng mười phút, trên xe không khí tĩnh lặng, lưu thông trên quốc lộ giờ này chưa đông xe, một yếu tố thuận lợi.

Ngoài kia đồng cỏ xanh mướt đẹp mắt. Xe băng qua vùng trồng cây trái, thơm ngát mùi quả lựu chín mọng, nào lê, táo, cam, quýt, phía xa xa những xóm nhà cũ kỹ, cây hoa nhài trĩu dây leo bám đầu tường.

Qua khỏi ngôi làng cổ kính Burgos nhìn ra một vùng phong cảnh núi đồi, vùng Pyrénées.

- Ta gần tới nơi, Diane nói. Nàng đưa mắt nhìn về phía trước, bất chợt cau mày chân đạp phanh xe. Cách đầu xe chừng vài trăm mét thấy một chiếc xe đang bốc cháy, đám đông người xúm lại coi. Binh lính mặc quân phục ra dấu cho xe qua.

Diane ngơ ngác:

- Có chuyện gì vậy?

- Ta đã tới xứ Basque chống lại nhà nước Tây Ban Nha nửa thế kỷ nay.

Một người lính đội mũ bê-rê đen đứng trước đầu xe giơ tay chỉ đi về hướng bên kia đường.

Kelly vừa thở ra nói.

- Giờ đã điểm. Ta không thể dừng lại đây, chỉ có chúa mới biết chừng nào họ mới cho đi qua.

Một tên chỉ huy bước tới bên hông xe lên tiếng:

- Tôi là đại úy Iradi. Yêu cầu quý bà xuống xe.

Diane nhếch mép cười nhìn lại.

- Tôi rất mong được đóng góp cho cuộc chiến đấu của các ông nhưng tôi còn phải lo cho cuộc chiến của chúng tôi đây, nói xong chân nhấn ga xe vọt nhanh tới trước vòng qua đầu chiếc xe bốc cháy chạy thẳng tới luồn lách qua đám đông người đứng la ó.

Kelly nhắm mắt từ nãy giờ.

- Ta đã tới nơi được chưa?

- Xong rồi.

Kelly vừa mở mắt ra, nhìn qua kính chiếu hậu mặt mày choáng váng. Chiếc xe Citroen đen bám sát theo sau, nàng nhận dạng được kẻ đang ngồi sau tay lái là ai.

- Godzilla đó! Kelly há hốc mồm - Hắn đang đuổi theo bọn mình.

- Sao? Làm sao hắn bám theo nhanh vậy?

Diane nhấn ga vọt nhanh hơn. Chiếc Citroen đuổi theo kịp. Diane nhìn kim đồng hồ một cái

chỉ 175 kilômet/giờ, một cái chỉ 110 miles/giờ chới với, Kelly nói:

- Cậu xứng đáng tay lái "lạ" trên đường đua ô tô Indianapolis.

Cách đầu xe chùng một cây số phía trước là chốt kiểm soát hải quan biên giới Tây Ban Nha, Pháp.

- Cậu đánh vô mặt tôi đi.

Kelly cười.

- Tôi cứ tưởng là, tôi vừa...

Chiếc xe Citroen đang tiến tới gần.

- Cậu nói sao...

- Đánh tôi đi nào?

Ngại ngùng, Kelly tát vô mặt Diane một cái.

- Chưa được. Làm mạnh tay nữa đi.

Nhìn lui xe mắc kẹt giữa hai chiếc xe sau và chiếc Citroen.

- Làm tới đi! - Diane la lên.

Nhăn mặt, Kelly đấm một thôi vô mặt Diane.

- Mạnh hơn nữa.

Kelly bồi thêm một đấm vô mặt. Nhìn lại chiếc nhẫn kim cương đeo trên tay in dấu lên vết thương, một bên má máu tươm ra.

Kelly nhìn lại Diane, hoảng hốt:

- Xin lỗi, Diane tôi không muốn...

Xe trờ tới bên chốt kiểm soát hải quan.

Diane chân đạp thắng xe.

Người lính biên phòng bước tới:

- Chào quý bà.

- Chào ông - Diane quay qua để người lính nhìn thấy vết thương chảy máu một bên má.

Người lính kinh ngạc nhìn thấy:

- Thưa bà, có chuyện gì?

Diane bậm môi: ông chồng cũ đánh đập tôi hoài. Tôi cố gắng giữ hân mà tôi... tôi không làm gì được. Hân đuổi theo. Hân ở đằng sau kia. Ông làm ơn cứu tôi. Không ai giữ hân lại được.

Người lính đảo mắt một vòng nhìn theo hàng xe nối đuôi phía sau, mặt đành lại.

- Hẳn ngồi xe nào?

- Chiếc Citroen đen, cách hai xe sau. Hẳn đòi theo giết tôi.

- Giết à, thiệt sao? Người lính nói lầm bầm - Quý bà cho xe đi tới đi. Không lo.

Diane nhìn lại:

- Ôi, cảm ơn ông. Cảm ơn.

Một lát sau xe đã băng qua biên giới vô nước Pháp.

- Diane...

- Ồ, hở?

Kelly quàng tay qua vai Diane nói:

- Thiệt tình tôi xin lỗi chuyện... Nàng chìa tay chỉ vô một bên má Diane.

Diane nhếch mép cười.

- Ta đã thoát khỏi tay Godzilla, phải không? - Diane nhìn qua Kelly - Cậu khóc hở?

- Không, có đâu! - Kelly hít vô một hơi.

- Tại cái cây kẻ mắt mascara nó vậy đó. Cậu muốn tôi làm theo... mặt mũi giờ thấy xấu xí, có đau không? - Kelly nói tay cầm miếng khăn giấy lau lên vết thương.

Diane nhìn vô kính chiếu hậu nhìn.

- Hết rồi, không sao.

Xe chở Harry Flint vừa tới trạm kiểm soát biên giới lính biên phòng chặn lại.

- Yêu cầu ông xuống xe.

- Tôi không thể, Flint nói. Tôi đi có việc gấp. Tôi còn phải...

- Yêu cầu ông bước xuống xe.

Flint nhìn lại gã.

- Sao vậy? Có chuyện gì lạ vậy?

- Chúng tôi được lệnh chặn giữ xe mang biển số này lại vì chở theo ma túy. Chờ khám xét.

Flint tròn mắt hỏi:

- Ông điên sao? Tôi đã nói tôi đi có việc gấp. Không có chuyện chở ma túy... Hắn không nói, nhếch mép cười.

- Tôi hiểu mà. Hắn thò tay vô túi lôi ra tờ trăm đô-la đưa người lính.

- Đây cầm lấy, bỏ qua giùm cho.

Người lính cất tiếng gọi:

- José!

Một sĩ quan bước ra. Người lính giao lại ông tờ trăm đô-la.

- Tội hối lộ.

Ông đại úy nhìn Flint nói.

- Yêu cầu ông xuống xe, ông bị bắt vì tội hối lộ. Cho xe vô trong bãi.

- Không... ông không thể bắt tôi. Tôi đang đi...

- Thêm tội chống lệnh! - Ông quay qua người lính biên phòng. - Gọi người ra đây.

Flint hít vô một hơi đưa mắt nhìn ra ngoài mé xa lộ. Chiếc xe Peugeot đã mất dấu.

Flint quay qua ông đại úy.

- Cho tôi gọi điện thoại

Xe chở Diane và Kelly phóng nhanh về phía vùng ngoại ô nước Pháp, Diane hỏi.

- Cậu có nhà người thân ở Paris?

- Có Sam Meadows. Ông ta làm chung với Mark, ông có thể giúp bọn mình. Kelly thò tay vô túi xách, lôi ra chiếc điện thoại di động mới mua bấm số gọi Paris.

Tổng đài lên tiếng:

- Đây là cơ sở KIG.

- Cho tôi gặp Sam Meadows.

Một phút sau Kelly nhận ra giọng nói.

- Alô.

- Sam, Kelly đang nói đây. Tôi đã về lại Pháp.

- Lạy chúa! Tôi cứ nhắc hoài. Em khỏe luôn chứ?

Kelly ngần ngừ.

- Khởi.

- Chuyện như trong mơ, - Sam Meadows nói - Tôi không tin nổi.

Ta cũng nghĩ như ông, Kelly nghĩ:

- Sam, tôi muốn kể cho ông nghe một việc. Tôi biết rõ là Mark đã bị giết chết.

Nghe Sam Meadows trả lời nàng cảm thấy ớn lạnh trong người.

- Tôi cũng nghĩ vậy.

Kelly không biết nên nói sao.

- Tôi cần phải biết hết mọi chuyện. Ông giúp tôi được chứ?

- Việc này tôi thấy chẳng cần nói trên máy làm gì? Ông cố giữ giọng nói bình thản.

- Tôi... tôi hiểu.

- Thôi để đó tối nay ta bàn lại được chứ? Luôn tiện đến dùng cơm tại nhà.

- Được - Nhớ bảy giờ.

- Tôi nhớ, Kelly nói.

Kelly tắt máy.

- Tối nay ta phải tìm ra lời giải đáp. Trong lúc chờ đợi, tôi phải bay qua Berlin gặp gỡ những người từng cộng tác với Franz Verbrugge.

Kelly bất chợt ngồi lặng thinh. Diane liếc nhìn qua:

- Cậu nghĩ gì vậy?

- Chẳng nghĩ gì. Tôi chợt nhớ bọn mình là đôi bạn gắn bó với nhau. Tôi không muốn thấy ngày phải xa cách nhau. Ta nên đi cùng một chuyến qua Paris thử coi sao?

Diane cười:

- Ta không thể xa cách nhau, Kelly. Trong khi còn gặp gỡ với Sam Meadows cậu có thể gọi máy qua cho tôi. Ta có thể gặp nhau tại Berlin, qua đây tôi muốn tìm hiểu một số tin tức. Có điện thoại sẵn đó ta thấy được gần lại với nhau. Tôi muốn biết tối nay cậu sẽ tìm thấy những điều gì?

Cả hai cùng đến Paris.

Diane ngồi nhìn qua kính chiếu hậu.

- Không thấy chiếc Citroen. Vậy là ta đã thoát được. Cậu muốn đi tới chỗ nào?

Kelly nhìn ra cửa sổ, xe chạy tới Quảng trường La Concorde.

- Diane, cậu dừng xe tấp vô lề cho tôi xuống đây rồi cứ đi. Còn tôi đón taxi.

- Thiệt sao, bạn?

- Thiệt chứ, bạn của tôi.

- Cẩn thận đấy!

- Cậu cũng phải lo giữ mình.

Hai phút sau Kelly đã ngồi trên xe taxi trở về nhà, tâm trạng bồn chồn. Rồi nàng sẽ tới nhà Sam Meadows dùng bữa cơm tối.

Chiếc taxi vừa dừng lại trước cửa. Kelly cảm thấy nhẹ nhõm. Nàng đã về tới nhà, người trực cửa bước ra mở cửa.

Kelly ngược nhìn toan buột miệng nói: "Tôi mới về, Martin!"

Chợt nàng im bặt. Người mở cửa hoàn toàn xa lạ.

- Chào bà.

- Chào ông... Martin đâu rồi?

- Martin nghỉ làm từ lâu.

Kelly bàng hoàng.

- Ôi, xin lỗi.

- Thưa bà cho tôi được phép tự giới thiệu. Tôi là Jérôme Malo.

Kelly gật đầu.

Nàng bước vô phòng khách. Nhìn anh chàng cao gầy đứng phía trong quầy tiếp tân mặt mũi lạ hoắc bên cạnh là Nicole Paradis đang cầm cùi bên bảng cắm ổ điện thoại.

Anh chàng tiếp tân tươi cười.

- Chào bà Harris.

- Chúng tôi mong bà về. Tôi là Alphonse Girouard, quản lý chung cư.

Kelly nhìn quanh, ngỡ ngàng.

- Cho tôi hỏi thăm Philippe Cendre.

À Philippe đã dọn đi cùng với gia đình qua đâu bên Tây Ban Nha. Gã nhún vai.

- Vì lý do đi làm ở xa.

Tự dùng Kelly thấy lo ngại hơn.

- Ông còn một đứa con gái?

- Đi theo luôn.

Chợt Kelly nhớ lời Phillippe khoe "Bà đã hay con gái tôi được vô học trường Sorbonne chưa? Y như là một giấc mơ" - Kelly cố giữ giọng điềm nhiên:

- Họ dọn đi lâu mau?

- Mới vài bữa, thưa bà lo gì. Bà yên tâm ở lại đây. Căn hộ còn đó chờ bà về.

Nicole Paradis ngồi bên tấm bảng ổ cắm điện thoại ngược nhìn:

- Chào bà đã về tới. - Nhìn cặp mắt nàng có vẻ khác lạ.

- Con Angel chạy đâu?

- À chuyện con cún. Philippe mang đi theo.

Kelly cố dằn cơn xúc động, hơi thở dồn dập.

- Xin mời bà lên nhà được chứ? Chúng tôi muốn dành cho bà một chút ngạc nhiên.

Chắc là có gì đây rồi, Kelly nghĩ ngay.

- Vâng, chờ cho một lát! - Kelly nói. - Tôi quên mang theo một món.

Girouard chưa nói hết câu, Kelly bỏ đi bằng ra giữa lộ.

Jérôme Malo đứng bên Aíphonse Girouard trước thềm nhà nhìn theo, không đề phòng kịp, nàng đã bỏ đi xa. Hai người đứng nhìn Kelly bước vô trong xe taxi.

Lạy chúa! Rồi cả nhà Philippe giờ này ra sao, còn con Angel? Kelly nghĩ.

- Thưa bà muốn đi đâu?

- Anh cứ chạy đi.

Tối nay ta sẽ chờ nghe Sam trả lời, Kelly nghĩ. Ta còn được bốn tiếng đồng hồ nữa...

Bên trong căn hộ, Sam Meadows nói hết câu:

- Vâng, tôi biết việc này ghê gớm lắm. Sẽ có người lo. Tôi đang chờ đây, chỉ ít phút nữa cô ta sẽ tới nhà dùng cơm... vâng... Tôi đã sắp xếp một người lo đem xác vút đi. Cám ơn... Cám ơn ông đã quá lo, ông Kingsley.

Sam Meadows vừa gác máy, liếc mắt nhìn xuống đồng hồ đeo tay. Vị khách mời sẽ tới đây trong chốc lát.

Chương XXXVI.

Berlin, Đức.

Lúc Diane tới sân bay Tempelhof ở Berlin, mất hết mười lăm phút chờ taxi. Và nàng đã đón được xe.

Người lái xe vui cười.

- Bà đi đâu?

- Ông nói được tiếng Anh chứ?

- Vâng.

Cho tôi về khách sạn Kempinski Hotel.

- Vâng.

Hai mươi phút sau, Diane đã tới phòng khách sạn đăng ký phòng trọ.

- Tôi muốn thuê xe có người lái.

- Thưa bà có ngay, - người nhân viên nhìn xuống - Còn hành lý?

- Sẽ giao tới sau.

Chiếc xe hơi thuê đã tới nơi, người lái xe hỏi:

- Bà muốn đi đâu?

Nàng chần chờ một lúc. Tôi muốn lái xe chạy vòng quanh một hồi.

- Được! Bà muốn thăm thành phố Berlin.

Diane nhìn thấy Berlin lạ mắt, một nơi từng hứng chịu những trận bom tàn phá quyết liệt trong thời thế chiến 2, nay hiện ra trước mắt nàng là một thành phố nhộn nhịp xinh đẹp, nhiều nhà cao tầng hiện đại, một thành phố phát triển năng động.

Tên nhưng con đường nghe thật lạ tai Windsheidstrasse, Regensburgerstrasse, Lutzowufer...

Đi qua từng nơi người lái xe kể lai lịch từng ngôi nhà, công viên, Diane thì không để tâm lắng nghe.

Nàng mong gặp lại người thân nơi trước đây Frau Verbrugge phục vụ, để được nghe họ kể lại. Nàng dò trên Internet và được biết người vợ ông Franz Verbrugge đã bị giết chết, còn Franz thì mất tích.

Diane nghiêng người tới trước hỏi:

- Ông biết quán cà phê Internet Cyberlin nằm ở đâu?

- Có, tôi biết.

- Nhờ ông đưa tôi tới đó.

- Được chứ, bà sẽ tìm thấy đủ thứ thông tin cần biết.

Được vậy thì hay biết mấy, Diane nghĩ.

Quán cà phê Cyberlin không rộng rãi như ở bên Manhattan, nhưng ở đây đông người hơn.

Diane vừa bước vô, một bà nhân viên đứng sau quầy lên tiếng:

- Xin bà vui lòng chờ mười phút nữa có ngay.

- Cho tôi gặp người quản lý - Diane nói.

- Người quản lý là tôi đây. Bà cần gặp tôi có việc gì?

- Tôi muốn hỏi thăm chuyện bà Sonja Verbrugge.

Người đàn bà lắc đầu:

- Frau Verbrugge không còn ở đây.

- Tôi biết, - Diane nói.

- Bà ấy đã chết. Tôi muốn biết rõ hơn nạn nhân chết như thế nào?

Bà nhìn theo Diane dè dặt:

- Bà chết do một tai nạn. Lúc cảnh sát thu giữ chiếc máy tính họ mới biết... về mặt bà biến sắc, bà vui lòng chờ đây, tôi sẽ mời người phụ trách tới nói chuyện. Bà chờ cho chút, Diane nhìn theo người đàn bà vừa khuất sau nàng nhanh chân bỏ đi ra ngoài đón xe. Làm gì có người nào muốn giúp ta rõ việc này. Ta phải đi ngay tìm người thư ký riêng của Franz Verbrugge may ra, nàng nghĩ.

Bước vô buồng điện thoại công cộng, Diane tìm số máy gọi cơ sở KIG.

- Cơ sở KIG Berlin đây.

- Cho tôi gặp thư ký ông Franz Verbrugge.

- Yêu cầu cho biết quý danh?

- Tôi là Susan Stratford.

- Bà vui lòng chờ máy.

Manhattan, New York

Bên trong văn phòng Tanner đèn tín hiệu màu xanh chớp chớp. Tanner nhếch mép cười nhìn qua người anh:

- Diane Stevens đang gọi. Để coi ta có thể làm gì được.

Hắn chuyển lời qua loa phát thanh.

Tổng đài KIG lên tiếng:

- Thư ký riêng không có đây. Bà có thể gặp trợ lý?

- Vâng, cho tôi gặp.

- Bà vui lòng chờ máy.

Một giọng nữ trong máy.

- Tôi là Heidi Fronk. Bà cần hỏi việc gì?

Diane lưỡng lự.

- Tôi là Susan Stratford, phóng viên báo Wall Street Journal. Tôi muốn viết một bài về cái chết những nạn nhân phục vụ tại cơ sở KIG. Bà vui lòng cho tôi được làm một cuộc phỏng vấn?

- Tôi không biết nói sao...

- Tôi muốn biết một số thông tin cần thiết.

Tanner ngồi chăm chú lắng nghe.

- Thôi để ta bàn trong giờ cơm trưa. Bà thấy sao?

- Rất tiếc là không được.

- Tối nay vậy?

Bà đang còn lưỡng lự, dè dặt nói:

- Vâng, thôi thế cũng được.

- Bà muốn tới chỗ nào?

- Ta tới nhà hàng Roekendorf, một nơi lịch sự.

- Cám ơn bà.

- Tám giờ rưỡi được chứ?

- Được.

Tanner quay qua Andrew:

- Tôi đã tính toán phải ra tay ngay lúc này. Tôi báo cho Greg Holliday lo mọi việc hắn là đệ tử trung thành.

Gã nhìn lại Andrew.

- Hắn có tật khoe khoang tự cao... gã cười nhạt -... nhưng hắn làm được việc.

Chương XXXVII.

Paris, Pháp

Kelly vừa bước chân tới trước thềm nhà Sam Meadows số 14 phố Bourg - Tibourg thuộc Quận Tư, nàng chần chừ. Cuộc truy đuổi sắp tới hồi kết thúc, cần phải tìm ra lời giải đáp. Chợt nàng cảm thấy chùn chân không muốn nghe ngóng gì nữa.

Kelly giơ tay nhấn chuông. Cửa vừa mở nàng nhìn thấy Sam Meadows bước ra, bao nhiêu nỗi lo sợ vụt biến mất. Một cảm giác vui mừng hân hoan dâng trào khi được nhìn thấy lại một người bạn gần gũi với Mark.

- Kelly? Ông bước tới ôm chầm lấy nàng.

- Kìa Sam.

Ông nắm tay

- Vào đây.

Kelly bước vô nhà. Bên trong căn hộ xinh xắn hai buồng ngủ, nơi đây trước kia là ngôi nhà của một gia đình quý tộc Pháp. Phòng khách thoáng đãng và sang trọng bày biện đồ đạc theo kiểu Pháp, khuất trong góc nhà một quầy bar đẹp mắt đóng bằng gỗ sồi. Trên tường treo tranh Man Ray và Adolf Wolfli.

- Tôi biết nói làm sao cho hết nỗi thương nhớ Mark? Sam nhọc nhằn nói.

Kelly khều tay ông.

- Tôi hiểu, - nàng nói khẽ.

- Có ai ngờ.

- Tôi muốn biết hết sự thật! - Kelly nói - Tôi phải lặn lội tới đây, ông giúp tôi tìm ra manh mối.

Nàng ngồi xuống chiếc ghế sofa, trong lòng nôn nao háo hức.

Mặt mũi Sam sa sầm.

- Không ai biết hết mọi chuyện. Mark phụ trách một công tác bí mật, với sự trợ giúp của vài ba nhân viên ở cơ sở KIG. Mọi người cho là ông tự tử.

- Tôi không tin chuyện đó, - Kelly vẫn trước sau như một.

- Tôi cũng chẳng thể nào tin được, - Ông nói nhỏ vừa đủ nghe - Em biết lý do vì sao chưa? Cũng vì em.

Kelly chới với nhìn lại.

- Tôi không hiểu sao...

- Làm sao Mark muốn bỏ lại một người xinh đẹp như em? Làm sao người ta bỏ lại em xinh đẹp một mình thế này? Ông xích lại gần hơn - Chuyện đã qua là một đòn bi thảm, Kelly, nhưng mà em còn tương lai, phải chứ, ông nắm tay nàng đặt lên tay ông. Ta đang cần có một người để được gần gũi, phải không em? - Một người đã ra đi, còn ta ở lại đây. Em cũng cần phải có một người đàn ông.

- Tôi không phải là...

- Mark kể lại em rất là đa tình. Em đang độ tràn trề nhựa sống.

Kelly kinh ngạc nhìn lại. Có bao giờ Mark ăn nói vậy. Và cũng chưa lần nào nói về nàng trước mặt ai.

Sam vòng tay qua vịn vai nàng.

- Có lần Mark kể lại cho ta nghe em rất là đa tình, say đắm, em thật là tuyệt vời mỗi khi ở trên giường.

Kelly cảm thấy càng lo sợ hơn bao giờ hết.

Sam cứ nói:

- Kelly, nếu em cảm thấy sung sướng thì chắc là Mark đã không bị thiệt thòi?

Nhìn qua ánh mắt Meadows, nàng hiểu cả.

- Ta sẽ dùng cơm tối lát nữa đây, - Sam nói - Hay là ta thử một món ngon hơn ngay trên giường?

Kelly cảm thấy muốn ngất, nàng gượng cười cho qua:

- Được thôi. Nàng toan tính trong đầu. Anh chàng lớn con hơn, ta làm sao chơi lại, trong tay nàng không có một món vũ khí phòng thân.

Ông giở trò vuốt ve mơn trớn:

- Mông em to em biết không? Ta thích cái món đó.

Kelly cười mỉm:

- Vậy sao? - Nàng sục sục mũi - Em đang đói. Mùi thơm món ăn đâu đây?

- Món ăn đã sẵn sàng.

Ông chưa kịp ngăn lại nàng đã đi xuống bếp. Bước ngang qua bàn ăn, nàng cảm thấy ớn lạnh.

Bữa ăn để dọn cho một người.

Kelly nhìn lại. Sam đang ở trong phòng khách ông khoá cửa. Nàng nhìn thấy ông quăng chiếc chìa khoá vô trong ngăn tủ.

Kelly nhìn quanh trong bếp coi có một món vũ khí nào, nàng không biết bên nào là ngăn đựng dao.

Phía trên quầy còn một đĩa mì sợi. Trên bếp một nồi nước sôi, kế bên là nồi nước xốt cà.

Sam bước xuống bếp vòng tay qua người nàng.

Nàng giả vờ không hay biết gì. Nàng chỉ tay vô nồi nước xốt trên bếp.

- Trông ngon lành ghê.

Ông khều khều vô người nàng.

- Chờ gì? Em thích lên giường chứ, cưng?

Kelly phải tính ngay. Nàng nói nhỏ:

- Em thích đủ thứ, em rờ nắn đủ thứ, Mark khoái chơi cái trò đó.

Sam mừng rỡ:

- Cái trò đó ra sao?

- Cứ mỗi lần lấy khăn nhúng nước nóng rồi...

Nàng chỉ tay vô chiếc khăn trong bồn nước:

- Em chỉ cho! Cởi quần ra!

Sam Meadows nhe răng cười:

- Ờ, ông tháo nịt tuột quần bỏ xuống sàn. Còn mỗi chiếc quần sịp trên người.

- Còn nữa, cởi hết ra.

Ông buông chiếc quần xuống đất.

Kelly thích thú kêu lên - Trời, trời...

Nàng cầm lấy chiếc khăn bên tay trái bước tới.

Một tay kia nhấc nồi nước sôi tạt mạnh nhắm ngay vào "bộ sậu".

Kelly vừa kịp nghe ông hét lên một tiếng nàng nhanh nhẹn thò tay vô tủ lấy chìa khoá ra mở cửa bỏ chạy!

Chương XXXVIII.

Berlin, Đức

Ở bên Đức nhà hàng Rockendorf nổi tiếng sang trọng, cách trang trí bề ngoài xưa nay là nét đặc trưng cho sự phồn vinh của thành phố Berlin.

Diane mới vừa tới, người quản lý bước ra đón tiếp:

- Bà đã đặt bàn chưa?

- Tôi đã đặt bàn trước tên là Stevens. Tôi có hẹn với bà Fronk ở đây.

- Xin mời bà đi lối này.

Người quản lý hướng dẫn vô dãy bàn cuối. Diane ngồi nhìn quanh dè dặt. Khoảng chừng bốn mươi thực khách ngồi vô bàn, dân áp phe ngồi bàn phía trước là một ông khách ăn mặc lịch sự đi một mình.

Diane ngồi tập trung lại ý tưởng trong đầu sắp đối phó với Heidi Fronk. Nàng đã biết được những gì?

Người phục vụ đưa ra bản thực đơn:

- Cám ơn.

Diane liếc qua món ăn. Nàng không rành mấy món này. Chờ Heidi Fronk tới.

Diane liếc nhìn xuống đồng hồ đeo tay. Trễ hai mươi phút, Heidi chưa tới.

Người phục vụ bước lại:

- Bà đặt món ăn chưa?

- Chưa. Tôi chờ khách tới. Cám ơn.

Giây phút cứ trôi qua. Diane bồn chồn không biết có việc gì

Mười lăm phút sau người phục vụ bước tới:

- Bà cho dọn món ăn ra được chứ?

- Khỏi. Cám ơn. Người khách của tôi sắp tới nơi.

Đúng chín giờ, vẫn chưa thấy Heidi Fronk đâu.

Nghĩ một lát Diane biết chắc là nàng không tới.

Diane vừa ngược nhìn thấy hai anh chàng lạ mặt ngồi ở lối ra vô, mặt mũi xấu xí ăn mặc lôi thôi.

Diane đoán ngay bọn côn đồ. Nhác thấy người hầu bàn bước tới bọn chúng vẫy tay xua đi. Bọn này không cần ăn. Diane thấy bọn chúng chăm chăm nhìn về phía nàng, linh tính báo cho nàng biết chuyện chẳng lành. Lọt vô vòng vây bọn địch; Heidi Fronk đã bán đứng nàng. Diane thấy hồi hộp muốn ngất lúc nào không hay.

Nàng nhìn quanh coi thử có lối thoát. Đành chịu thôi. Nàng cứ ngồi lại đó, để rồi liệu sau, nàng phải đi và bọn chúng sẽ tóm cổ nàng. Nàng nhớ còn chiếc điện thoại di động, nhưng biết gọi cho ai tới ứng cứu ngay lúc này.

Diane cảm thấy tuyệt vọng không còn lối thoát, ta phải đi khỏi đây, nhưng ra đi lối nào, nàng nghĩ nhìn quanh một lượt nàng sực nhớ, nhìn theo người khách mặt mũi điển trai ngồi ăn một mình bên bàn kia. anh ta vừa nhấp một ngụm cà phê.

Diane mỉm cười cất tiếng.

- Chào ông.

- Ông ta ngược nhìn ngơ ngàng, rồi vui vẻ đáp:

- Chào bà.

Diane đáp lại với một nụ cười chân tình, mời gọi:

- Tôi thấy cả hai người vô đây một mình.

- Ờ vâng.

Ông có thể quá bước qua đây ngồi chung bàn?

Ông chần chờ một lúc, nhếch mép cười.

- Được, ông đứng lên bước qua bàn Diane.

- Ăn uống một mình thiệt là không vui chút nào, phải không ông! - Diane nhẹ nhàng nói.

- Bà nói đúng. Thiệt là không vui chút nào. Nàng chìa tay ra. Tôi là Diane Stevens.

- Tôi là Gred Holliday.

Paris, Pháp.

Kelly Harris giật mình nhớ lại những giây phút kinh hoàng lúc gặp Sam Meadows. Sau khi chạy thoát nàng lang thang đêm tối một mình trên phố Montmartre, mắt không quên nhìn lui về phía sau đề phòng kẻ lạ theo dõi, ta không thể bỏ Paris ra đi khi chưa biết rõ sự thật, Kelly nghĩ.

Tờ mờ sáng nàng ghé vô quán gọi một tách cà phê. Bỗng đâu đầu óc nàng sáng ra tìm được câu giải đáp. Nàng sực nhớ thư ký riêng của Mark. Bà kính nể Mark. Bởi vậy Kelly mới nghĩ ra chỉ còn bà có thể giúp ta một tay.

Đúng chín giờ, Kelly bước vô buồng điện thoại công cộng gọi máy. Nàng gọi tới một nơi quen thuộc, nghe tiếng người phụ trách tổng đài nói giọng Pháp nghe nặng tai - Đây là cơ sở Kingsley.

- Cho tôi gặp Yvonne Renais

- Xin bà vui lòng chờ máy.

Nhanh chóng Kelly nghe Yvonne nói bên kia.

- Yvonne Renais đây. Bà cần việc gì?

- Yvonne, tôi là Kelly Harris đây.

Người nghe buột miệng quá bất ngờ:

- Chao ôi? Bà Harris...

Manhattan, New York

Bên trong văn phòng Tanner đèn tín hiệu màu xanh chớp sáng.

Tanner Kingsley nhắc máy lắng nghe cuộc gọi ở Paris.

- Tôi lấy làm buồn lòng vì sự việc xảy ra cho ông Harris. Tôi hết sức bàng hoàng.

- Cám ơn, Yvonne. Tôi cần bàn một việc với bà.

Ta có thể gặp nhau tại một nơi khác được chứ? Bà có rảnh trưa nay dùng cơm với tôi.

- Vâng.

- Ta đi ăn nhà hàng.

- Bà biết nhà hàng Le Ciel de Paris. Ta tới chỗ La Tour Montparnasse sẽ thấy.

- Vâng.

Tanner Kingsley nhắm tính trong đầu.

- Mười hai giờ?

- Được! Ta sẽ gặp nhau tại đó.

Một nụ cười vừa thoáng hiện trên môi Tanner Kingsley. Bọn mày ráng ăn một bữa chót, gã nghĩ. Gã giơ tay mở ngăn kéo, nhắc chiếc máy điện thoại vàng.

Bên kia máy trả lời:

- Chào Tanner. Tin vui. Mọi việc đã xong. Đã tóm được cả hai.

Gã nghe qua mấy câu, gật đầu:

- Tôi biết phải bỏ công nhiều hơn nữa, ta đã sẵn sàng đâu đó rồi... Tôi cũng nghĩ như ông... chào nhá.

Paris. Pháp

Tháp La Tour Montparnasse trên độ cao 685 foot xây dựng bằng một vật liệu thép bọc kính. Toàn bộ khu vực hoạt động nhộn nhịp, cửa hiệu mở cửa đón khách ra vô tận nập.

Kelly là người đến trước tiên ngồi bên trong nhà hàng quán bar tầng lầu năm mươi sáu ấy. Mười lăm phút sau Yvonne mời tới, ríu rít xin lỗi.

Trước đây nàng có gặp gỡ vài lần nhưng vẫn còn nhớ mặt. Yvonne có khuôn mặt nhìn nhỏ nhắn dễ thương. Kelly được nghe Mark khen nàng đủ điều.

- Cảm ơn bà đã đến đây, Kelly nói.

- Tôi sẽ làm vừa lòng bà. Ông Harris là một nhân vật đáng kính nể, được mọi người khâm phục. Chuyện xảy ra không ai có thể tin được... nào ngờ.

- Tôi đến đây là để được nghe bà kể lại cái chuyện đó, Yvonne. Bà đã từng cộng tác với chồng tôi trong năm năm.

- Vâng.

- Chắc là hiểu ông rõ hơn ai hết?

- Vâng, phải!

- Mấy tháng sau này bà có nhận thấy điều gì khác lạ không? Tức là nó lạ ở chỗ cách ông ăn nói, đối xử với người khác?

Yvonne liếc nhìn chỗ khác:

- Tôi không dám nói là có, tôi muốn nói là...

Kelly khích lệ.

- Lúc này bà kể ra không ảnh hưởng gì đến ông, vả lại giúp tôi hiểu rõ hơn mọi việc, - Kelly cố dẫn lòng hỏi thêm một việc nữa.

- Bà có nghe ông nhắc tới ai tên là Olga?

Yvonne nghe thấy lạ tai, nói ngay:

- Olga hở?

- Làm gì có.

- Bà không biết người này là ai?

- Chuyện đó tôi không rõ.

Kelly thấy người nhẹ tênh, nàng nghiêng ra trước:

- Yvonne nghe này, bà có điều gì chưa muốn nói cho tôi biết?

Thì đây...

Người hầu bàn bước tới trước mặt hai vị khách.

- Chào quý bà, chúng tôi hân hạnh được đón tiếp quý bà đến với nhà hàng Ciel de Paris. Tôi là Jacques Brion. Bữa nay bếp trưởng có chuẩn bị mấy món ăn đặc sản. Quý bà đã cho đặt món ăn chưa?

- Có, thưa ông, chúng tôi gọi món chateaubriand hai người ăn.

Người hầu bàn lui ra, Kelly nhìn qua Yvonne.

- Bà mới vừa kể...

- Vâng mấy ngày trước lúc lúc ông chết. Tôi thấy ông Harris có vẻ bồn chồn sao ấy. Ông nhờ tôi ra đặt vé máy bay đi Washington.

- Chuyện đó tôi biết. Tôi cho là chuyện công tác bình thường.

- Không đâu. Tôi thấy nó lạ ở chỗ... như là công việc gấp lắm.

- Bà có biết là việc gì không?

- Không. Mọi việc bất chợt như là bí mật lắm. Tôi thấy sao nói vậy.

Kelly xoay Yvonne gần cả tiếng đồng hồ, nhưng không được gì thêm. Yvonne còn nhớ ra mấy cuộc gọi điện thoại đến chỗ Mark.

Sau bữa cơm Kelly nói:

- Tôi muốn bà giữ kín cuộc gặp gỡ ngày hôm nay, Yvonne.

- Bà khỏi lo, Harris. Tôi không cho ai hay biết.

Yvonne đứng lên:

- Tôi phải về lại văn phòng. - Môi miệng bà run run. - Chắc là không có lần thứ hai...

- Cám ơn Yvonne.

Mark ra đi gặp ai ở Washington? Kelly chưa biết được. Còn mấy cuộc gọi bí mật từ bên Đức, ở Denver và New York ra sao.

Kelly từ trên lầu đi thang máy xuống tới phòng khách.

Ta sẽ gọi Diane coi có tin tức gì mới hơn. Được thôi... chợt nàng không nghĩ tới nữa. Kelly vừa ra tới cửa trước đã nhìn thấy bọn chúng ở đó. Hai tên to con mỗi tên đứng canh một bên. Bọn chúng nhìn về phía nàng, hai tên cười với nhau. Kelly thuộc hết địa điểm này nàng biết không còn lối thoát nào ra bên ngoài nữa. Lẽ nào Yvonne phản lại ta? Nàng nghĩ.

Hai kẻ lạ mặt dợm bước về phía nàng, chen giữa lối đi của khách ra vô.

Kelly hoảng hốt nhìn quanh, đứng dựa lưng vô tường. Cánh tay nàng vừa chạm một vật cứng

đau nhói, nàng quay lại nhìn vừa lúc hai tên bước tới gần, nhanh như chớp Kelly chớp lấy cây búa gần bên hông bình chữa cháy đập vỡ khung kính lập tức chuông báo động reo lên khắp nơi trong dãy nhà.

Kelly la to:

- Cháy? Cháy?

Khắp nơi nhốn nháo. Mọi người từ cửa hàng, nhà hàng ăn chạy ủa ra ngoài. Trong khoảnh khắc phòng khách chật cứng người chen chúc nhau chạy thoát nạn.

Hai tên lạ mặt căng mắt nhìn theo Kelly lẫn vô đám đông. Vừa chạy ra tới nơi chỗ nàng mới còn đứng đây nhìn lại đã không thấy Kelly.

Berlin, Đức.

Nhà hàng Rockendorf khách vô tấp nập.

- Tôi chờ một người bạn, - Diane phân bua với Greg Holliday, người khách điển trai được mời qua bàn ngồi chung - Đường như cô ta không tới đúng hẹn.

- Tệ vậy. Bà đi du lịch đến Berlin hử?

- Vâng.

- Một thành phố xinh đẹp. Ở Berlin rất nhiều nơi tham quan du lịch tôi có thể giới thiệu ngay đây.

- Vậy thì hay lắm, - Diane hứng hờ nói. - Nàng liếc mắt về phía cửa ra vô. Hai tên lạ mặt đã bỏ đi ra ngoài, có lẽ đón chờ nàng ngoài kia. Nàng phải liệu đi ngay.

- Đúng ra thì... - Diane nói. - Tôi chờ một nhóm bạn. Nàng liếc nhìn đồng hồ. - Họ đang chờ ngoài kia, phiền ông đưa tôi ra xe taxi.

- Có sao đâu.

Thoáng chốc hai người đã ra tới trước cổng.

Diane thấy nhẹ cả người. Hai kẻ lạ mặt toan ám hại nàng đi một mình, nhưng ta đi với một người bên cạnh thì đừng hòng.

Lúc Diane và Greg Holliday ra tới cổng, hai tên nọ lẫn đâu mất, chiếc taxi đang đậu phía trước nhà hàng, phía sau là một chiếc Mercedes.

Diane lên tiếng:

- Rất vui mừng được gặp gỡ ông.

- Tôi nghĩ là...

Holliday mỉm cười nắm lấy tay nàng, bàn tay gã níu chặt lấy khiến nàng đau nhói.

Nàng nhìn lại, bàng hoàng.

- Sao mà...

- Sao ta không đi xe riêng? - Gã nói nhỏ nhẹ, tay vừa lôi Diane về phía chiếc Mercedes đang chờ. Bàn tay gã nắm chặt hơn.

- Không, tôi không muốn để...

Vừa tới bên chiếc xe, Diane nhìn lại thấy hai tên lúc nãy đã ngồi ở hàng ghế trước. Quá sửng sốt, Diane hiểu ngay chuyện gì, nàng cảm thấy toàn thân hoảng loạn.

- Đừng, nàng nói.

- Đừng. Tôi... Nàng vừa bị đẩy vô trong xe.

Greg Holliday nhào vô theo sau ngồi bên Diane giờ tay đóng cửa xe.

- Đi thôi.

Chiếc xe lao tới hoà cùng dòng xe phía trước Diane cảm thấy như người trong cơn bão loạn;

- Tôi van ông...

Greg Holliday nhếch mép cười đều:

- Bà có thể nằm nghỉ. Tôi không muốn làm hại ai. Tôi bảo đảm ngày mai bà sẽ về tới nhà.

Hắn thò tay vô chiếc túi phía sau ghế tài xế lôi ra một cây kim tiêm.

- Tôi sẽ tiêm cho bà một mũi thuốc, không sao cả. Bà nằm đây ngủ chừng một hai tiếng.

Hắn sờ lên tay Diane.

- Tránh mau! Tay lái xe quất. Một người đi bộ bất thành tình lao vô đầu xe, lái xe nhanh chân đạp thắng suýt nữa là tai nạn, mọi người ngồi trên xe nhốn nháo.

Holliday đạp đầu vô lưng ghế.

Hắn cố ngồi ngay lại, choáng váng, miệng quát người lái xe

- Chuyện gì...

Ngay tức thì Diane nắm lấy tay Holliday đang còn giữ chiếc kim tiêm vịn treo lại gập cây kim vô da thịt hắn.

Holliday hoảng hốt quay qua - Đừng? Hắn vừa bật lên một tiếng thét.

Quá khiếp đảm Diane nhìn thấy người Holliday co giật cứng đờ, buông tay nắm đó, hắn chết trong nháy mắt. Hai tên ngồi phía trước ngoái cổ nhìn lui.

Diane đã tháo chạy ra khỏi xe, thoáng chốc nàng đón được chiếc taxi chạy về hướng ngược chiều.

Chương XXXIX.

Nghe tiếng chuông điện thoại di động reo, Kelly giật nảy mình. Nàng dè dặt cầm máy:

- Alô?

- Chào Kelly.

- Diane, cậu đang ở đâu?

- Đang ở Munich. Cậu ở đâu?

- Tôi đang ngồi trên phà qua biển Manche đến Dover.

- Chuyện cậu với Sam Meadows ra sao?

Kelly còn nghe bên tai tiếng Meadows kêu thét lên.

- Chừng nào gặp lại tôi sẽ nói. Cậu có gì lạ không?

- Chẳng có gì. Ta phải liệu tính chuyện sắp tới đây. Ta không còn cách nào khác hơn. Máy bay chở Gary Reynolds dừng vô núi ở Denver. Ta nên đến đó một lần coi sao. Biết đâu dịp may lần cuối?

- Được thôi.

- Trong lời cáo phó nhắc tới một người em gái của Reynolds hiện ở Denver, ta nên hỏi thăm thử coi.

Bọn mình hẹn gặp nhau tại khách sạn Brown Palace Hotel. Tôi ra sân bay Schoenfeld ngay bây giờ.

- Tôi đón chuyến bay ở Heathrow.

- Khá lắm. Tôi đăng ký phòng khách sạn lấy tên Harriet Beecher Stowe.

- Kelly...

- Ờ

- Cẩn thận đấy... cậu nhớ chưa?

- Nhớ mà. Cậu phải liệu đấy.

Tanner ngồi một mình trong văn phòng, tay nhắc chiếc máy điện thoại vàng.

- Vậy là bọn chúng lại thoát... Sam Meadows không may còn Greg Holliday thì đã chết. Gã ngồi lặng thinh một lúc, nghĩ ngợi.

- Theo ta ước đoán bọn chúng chỉ còn cách qua Denver. Thì ra bọn chúng đã chọn phương án đó... Thôi để ta một mình đối phó với bọn chúng. Bọn chúng cũng đáng nể để ta liệu việc này... Gã lắng nghe, phá ra cười. - Tất nhiên... Hẹn gặp lại.

Andrew đang ở trong văn phòng, thả hồn trên mây, mơ mộng vẩn vơ... Nhớ lại lúc còn nằm ở bệnh viện, Tanner tới gần bên mình nói:

- Anh muốn chơi tôi một ván Andrew. Anh giả vờ chết, Bác sĩ vừa cho tôi hay vài hôm nữa anh xuất viện. Tôi đã giành cho anh một chỗ tại cơ sở KIG. Tôi muốn cho anh biết anh đã được tôi cứu vớt như thế nào. Anh làm sao nhớ ra được hở, đồ ngốc?

- Vâng, tôi muốn chuyển đổi công việc tầm thường của anh thành một đồng của, anh cứ ngồi một chỗ coi tôi làm. Ngay lúc này tôi muốn hoãn lại tất cả các dự án từ thiện không ra gì. Andrew... Andrew... Andrew...?

Tiếng kêu nghe càng rõ hơn:

- Andrew, anh có điếc không?

Nghe Tanner vừa gọi tên ông, Andrew vùng dậy bước qua văn phòng người em trai.

Tanner ngược nhìn:

- Thật ra tôi không muốn xen vào công việc của anh, Tanner nói mỉa.

Không, ta mới vừa...

Tanner nhìn theo người anh.

- Anh chả làm gì nên trò phải không, Andrew? Anh không bỏ công gieo cấy, anh không phải gặt hái. Được nói với anh là một việc hay ho, mà không biết còn giữ được anh lại bao lâu...

Denver, Colorado

Như đã hẹn Kelly tới trước Diane một buổi, nàng đăng ký chỗ ở khách sạn Brown Palace Hotel.

- Tôi chờ một người bạn tới đây chiều nay.

- Bà đăng ký hai phòng.

- Không, một phòng đôi.

Chiếc máy bay chở Diane ra phi trường quốc tế Denver, nàng đón taxi về khách sạn. Nàng đăng ký tại quầy tiếp tân.

- Vâng, bà Stevens. Bà Stowe đã lên trên phòng 638 chờ bạn tới.

Vừa nghe nàng thấy nhẹ người.

Kelly ngồi chờ trong phòng, hai người sắp lại ôm nhau thăm thiết.

- Tôi trông cậu.
- Tôi cũng nhớ cậu. Đi chuyến này khoẻ không?
- Êm ru. Nhờ ơn Trên!

Diane nhìn lại.

- Ở lại Paris có gì lạ không?

Kelly hít vô một hơi.

- Tanner Kingsley... Còn ở bên Berlin thì sao?

Diane đáp vu vơ:

- Tanner Kingsley...

Kelly bước tới bàn cầm lấy cuốn niên giám điện thoại đưa cho Diane.

- Coi đây, Lois Reynolds, người chị của Gary vẫn còn tên trong này. Bà ở phố Marion Street.
- Khá lắm, Diane liếc nhìn đồng hồ.
- Giờ này đã khuya, thôi ta chờ đến sáng mai rồi tính.

Hai người ăn cơm tối tại chỗ vừa kể chuyện tới khuya mới đi ngủ.

Diane lên tiếng.

- Ngủ ngon nhé. Nàng giờ tay tắt đèn cả gian phòng tối om.

Kelly kêu lên:

- Đừng! Mở đèn lên cho sáng.

Diane vội mở đèn lại.

- Xin lỗi nhé, Kelly tôi quên mất.

Kelly thở hỗn hển nàng muốn tự trấn an. Chờ một lát nàng mới nói:

- Được, tôi cố gắng vượt qua được, đừng nên sợ hãi.
- Cậu không lo mấy chuyện đó. Nếu cậu thấy tự tin thì sẽ khỏi.

Sáng hôm sau, Diane và Kelly rời khách sạn nhìn ra phía trước sân thấy một dãy xe taxi. Hai người gọi một chiếc, Kelly đưa địa chỉ nhà Lois Reynolds trên phố Mallon Street.

Mười lăm phút sau xe đã tới nơi, người lái xe nói:

- Nhà đây rồi.

Ngồi trên xe nhìn qua cửa kính, Kelly và Diane không khỏi bàng hoàng. Phía trước chỉ còn là bãi đất trống phơi đầy gạch vụn đã cháy rụi, tro tàn, than củi trên nền xi măng.

Diane cảm thấy hơi thở nặng nề.

- Bọn ác ôn đã giết chết bà ấy - Kelly nói. Nàng cảm thấy ê chề nhìn qua Diane - Tới đây là đường cùng.

Diane nghĩ ngợi.

- Ta còn một cơ may lần cuối đây!

Ray Fowler, người quản lý sân bay Denver nhăn nhó nhìn qua Kelly và Diane. Để xem tôi có thể nói gì đây. Quý bà muốn biết vì sao xảy ra vụ máy bay rơi! Không có một cơ quan nào giới thiệu, quý bà yêu cầu được chất vấn người phụ trách không lưu hy vọng tìm thấy nhiều thông tin chính xác hơn. Tôi nói vậy đúng chứ?

Diane nhìn qua Kelly. Kelly nói:

- Vâng, chúng tôi mong được...

- Mong được gì?

- Được quý ông giúp đỡ.

- Sao tôi phải làm vậy?

- Thưa ông Fowler, chúng tôi muốn biết rõ hơn vụ việc vừa xảy ra cho Gary Reynolds có phải là... tai nạn?

Ray Fowler nhìn theo hai người như muốn dò xét.

- Nghe hay thật đấy - Ông nói. Ông ngồi ngẫm nghĩ một lúc.

- Tôi đã nghĩ kỹ. Bây giờ mời quý bà đến gặp ông Howard Miller. Ông là nhân viên kiểm soát không lưu thời điểm xảy ra tai nạn. Địa chỉ ông đây. Chờ tôi báo có hai vị khách tới.

- Cảm ơn ông, thật là quý hoá quá - Diane nói.

Ray Fowler cầu nhàu:

- Sở dĩ tôi phải nói ra đây lý do là bản cáo của cơ quan FAA là đồ rởm. Chúng tôi đã tìm thấy xác chiếc máy bay rơi, lạ thay chiếc hộp đen đã biến mất.

Nơi ở của Howard Miller là một ngôi nhà mặt tiền giả cẩm thạch. Cách sân bay non chục cây số.

Miller người nhỏ con, gương mặt cương nghị, độ tuổi khoảng ngoài bốn mươi.

Lúc Diane và Kelly tới, ông bước ra mở cửa.

- Tôi nghe ông Ray Fowler báo có khách. Quý bà đến có việc gì?

- Chúng tôi cần ông giúp cho một việc.

- Mời ngồi, dùng cà phê nhé.

- Dạ không, cảm ơn.

- Quý bà đến hỏi vụ tai nạn máy bay Gary Reynolds chứ gì.

- Vâng. Một vụ tai nạn hay là...

Howard Miller khẽ rùng mình.

- Thiệt tình tôi không biết. Từ trước tới nay tôi chưa từng thấy một vụ tai nạn lạ đời như vậy. Trước đó thì liên lạc bình thường. Gary Reynolds gọi máy xin hạ cánh và chúng tôi cho lệnh đáp. Một chi tiết nữa, khi còn cách mục tiêu vài cây số ông ta báo có bão. Một cơn bão! Máy theo dõi thời tiết thông báo thời tiết tốt. Thời điểm đó không thấy gió lớn. Theo báo cáo của phòng khí tượng. Sự thật là tôi biết có thể ông ta say rượu hay sử dụng ma túy. Một chi tiết nữa máy bay đâm vô mé sườn núi.

Kelly nói:

- Theo tôi được biết chưa tìm thấy chiếc hộp đen.

- Đó là một chi tiết nữa! - Howard Miller ngẫm nghĩ nói - Chúng tôi nắm vững các chi tiết. Còn chiếc hộp đen thì sao? Cơ quan FAA vô tích sự kia nhào vô cho là chúng tôi làm sai. Họ không tin những gì chúng tôi báo cáo. Khi gặp một việc không suôn sẻ quý bà sẽ nghĩ sao?

- Tôi thấy có một vài việc không suôn sẻ, nhưng mà chưa thể nói ra đây. Tôi lấy làm tiếc không biết làm gì hơn.

Diane và Kelly đứng lên, chán nản.

- Dù sao chúng tôi cảm ơn ông nhiều lắm, Miller. Ông đã dành chút thời gian tiếp đón chúng tôi.

- Có gì đâu.

Vừa lúc Miller đưa tiễn khách ra về, ông sực nhớ

- Tôi nghĩ là người chị ông Gary không phải lo lắng gì.

Kelly giật mình.

- Sao?

- Bà ấy đang nằm trong bệnh viện. Thật khổ tâm. Nhà bà cháy rụi lúc nửa đêm. Không biết có phải là do tự tay bà gây ra?

Diane đứng ngậy người ra.

- Chuyện gì vậy?

Sở cứu hoả cho là do sự cố chập điện. Lois ráng bò ra ngoài cửa, ra tới ngoài bãi cỏ, vừa lúc lính cứu hoả tới nơi không nhìn ra nạn nhân.

Diane cố giữ giọng bình thản:

- Bà nằm ở bệnh viện nào?

Bệnh viện Colorado. Nằm ở Khoa Bỏng Khu Bắc.

Nhân viên y tá trực ban nói.

- Rất tiếc phòng bà Reynolds không cho thân nhân vô thăm.

Kelly hỏi:

- Bà có thể cho biết nạn nhân nằm ở phòng nào?

- À, không thể được.

- Chúng tôi có việc gấp, Diane nói - Chúng tôi cần được gặp mặt bà ấy, hơn nữa...

- Không thể được nếu không có giấy phép của cấp trên.

Nhân viên trực ban cương quyết từ chối.

Diane nhìn Kelly, cả hai nghĩ.

- Vậy thì, cảm ơn bà.

Hai vị khách bỏ đi:

- Nào ta lại liệu tính sao đây? - Kelly hỏi - Ta chỉ còn cơ may lần cuối.

- Tôi nghĩ ra một mưu kế.

Người đưa thư vừa bước vô trên tay khệ nệ bưng một gói hàng tới trước quầy tiếp khách:

- Cho tôi gửi món quà này tới Lois Reynolds.

- Ông chờ tôi ký nhận, nhân viên y tá nói.

Người đưa thư lắc đầu:

- Rất tiếc là tôi được lệnh phải giao tận tay người nhận. Món quà đắt tiền.

Nhân viên y tá lưỡng lự:

- Vậy thì ông đi theo tôi.

- Được cảm ơn bà.

Gã bước theo người y tá đi tới cuối dãy. Tới trước phòng 391, y tá mở cửa, người đưa thư giao lại cho y tá.

- Nhờ cô chuyển lại gói quà này cho thân chủ, gã nói.

Đi thẳng một hơi xuống tới nhà dưới người đưa thư bước tới chỗ Diane và Kelly ngồi chờ trên chiếc ghế dài.

- Phòng 391, gã nói.

- Cảm ơn nhiều lắm. Diane ân cần nói. Nàng lấy tiền thưởng cho gã.

Hai người bạn đi bộ lên cầu thang tới lầu ba đợi bên ngoài nghe ngóng vừa lúc người y tá nhất máy nghe, quay lưng lại nói. Nhanh như chớp hai người bước vội tới đi ngay vô trong phòng 391.

Lois Reynolds đang nằm trên giường quanh người ống chuyền nước biển và dây trói chằng chặt. Mình mấy chỗ nào cũng thấy băng bó. Hai mắt còn nhắm nghiền không hay biết Kelly và Diane đã tới gần bên.

Diane nói khẽ:

- Bà Reynolds, tôi là Diane Stevens còn đây là Kelly Harris. Chồng chúng tôi phục vụ cho cơ sở KIG...

Lois Reynolds lơ mơ mở mắt ra nhìn. Bà chỉ hử môi nói được một tiếng yếu ớt.

- Sao?

Kelly nói:

- Chồng chúng tôi làm cho cơ sở KIG, cả hai đã bị giết chết. Người anh trai bà đã bị giết chết, chúng tôi nhờ bà giúp một việc.

Lois Reynolds muốn lắc đầu:

- Tôi giúp gì được đâu, Gary chết rồi! - hai mắt bà ngấn lệ.

Diane nghiêng người xuống sát gần lại.

- Bà có nghe anh bà nhắc lại việc gì không trước khi gặp nạn?

- Gary là một người tử tế. - Bà nhọc nhằn nói thân mình nhức nhối. - Anh bị giết chết trong tai nạn máy bay.

Diane nằn nì:

- Bà nghe anh bà nói gì không, cho chúng tôi biết.

Lois Reynolds nhắm mắt lại.

- Bà Reynolds, khoan ngủ. Nghe này, chuyện này quan trọng lắm. Bà có nghe anh bà nhấn lại gì không, cho chúng tôi biết đi.

Lois Reynolds mở mắt nhìn Diane, sững sờ:

- Bà là ai?

Diane nói:

- Chúng tôi biết anh bà bị giết chết.

Lois Reynolds thều thào:

- Tôi biết...

Diane và Kelly đứng đó rùng mình.

- Vì sao?

- Prima, bà chỉ hé môi được một tiếng thều thào tới đó.

Kelly cúi xuống sát bên giường.

- Prima nào?

- Gary có nhắc lại... nhắc lại cho tôi nghe mấy... mấy bữa khi anh ấy chết... Một chiếc máy kiểm soát... kiểm soát thời tiết. Tội nghiệp Gary. Anh... không thể tới được Washington.

Diane hỏi:

- Washington hở?

- Ờ. Mọi người chuẩn bị ra đi... tất cả cùng đến gặp ngài Thượng nghị sĩ một việc... về việc Prima. Gary nhấn lại Prima đáng tội...

Kelly hỏi lại:

- Bà nhớ tên ngài Thượng nghị sĩ?

- Không.

- Thử nhớ lại coi.

Lois Reynolds nói ấp úng:

- Thượng nghị sĩ, bà Thượng nghị sĩ nào? - Kelly hỏi lại.

"Levin... Luven... Van Luven. Anh phải tới gặp bà đó. Anh muốn gặp..."

Cánh cửa xích mở ra, bác sĩ mặc áo bờ lu trắng cổ đeo ống nghe vội vã bước vào. Ông nổi xung nhìn Diane và Kelly:

- Hai bà đã nghe dặn trước không được phép vào đây chứ?

Kelly nói.

- Xin lỗi, chúng tôi cần phải... nói với...

- Yêu cầu đi ra ngoài.

Hai người khách không rời nhìn lại Lois Reynolds

- Chào. Chúc bà mau bình phục.

Ông bác sĩ đứng nhìn theo. Cánh cửa vừa khép lại ông bước tới bên giường, nghiêng người xuống cầm lấy chiếc gối.

Chương XL.

Kelly và Diane trở xuống dưới phòng khách bệnh viện.

Diane nói:

- Vậy là ta hiểu vì sao Richard và Mark phải bỏ đi Washington đến gặp Thượng nghị sĩ Van Loven. Ta phải tính làm sao tìm cho ra bà ta đây?

- Để thôi Diane móc điện thoại di động. Kelly giơ tay ra toan ngăn lại:

- Thôi ta đi ra ngoài gọi điện thoại công cộng.

- Xin được số điện thoại văn phòng Thượng nghị Viện. - từ tổng đài, Diane gọi ngay.

- Đây là văn phòng Thượng nghị sĩ Van Loven.

- Yêu cầu cho tôi nói chuyện với ngài Thượng nghị sĩ.

- Xin bà cho biết quý danh.

Diane nói:

- Tôi muốn nói chuyện riêng thôi mà.

- Yêu cầu cho biết quý danh.

- Tôi không thể nói ra đây... báo lại Thượng nghị sĩ đây là việc hệ trọng.

- Rất tiếc, chúng tôi không thể. Đường dây bị cúp.

- Diane nhìn qua Kelly - Ta không nên nói tên thật.

Diane quay số gọi lại.

- Đây là văn phòng Thượng nghị sĩ Van Loven.

- Xin bà nghe đây. Chúng tôi không nói chuyện tầm phào. Tôi muốn gặp riêng ngài Thượng nghị sĩ cho nên không thể nói tên ra.

- Vậy thì không thể được. Cúp máy...

Diane quay số gọi lần nữa.

- Văn phòng Thượng nghị sĩ Van Luven nghe đây.

- Xin bà đừng gác máy. Bà thông cảm cho tôi không muốn làm phiền, tôi muốn nói đây là chuyện sinh tử. Tôi đang chờ máy ở buồng điện thoại công cộng. Yêu cầu báo cáo Thượng nghị sĩ gọi cho chúng tôi ngay - Nàng cho số máy, tai nghe tiếng bên kia buông máy xuống.

Kelly nói:

- Ta tính sao đây?

- Phải chờ thôi.

Thời gian chờ đợi qua hai tiếng đồng hồ chán nản Diane nói:

- Coi như bỏ cuộc. Thôi ta...

Chợt đâu chuông reo. Diane hít vô một hơi vội bước tới nhấc máy:

- Alô?

Một giọng nói khó nghe từ đầu máy bên kia.

- Tôi là Thượng nghị sĩ Van Luven. Ai gọi đấy?

Diane để máy quay về phía Kelly cả hai cùng nghe thấy. Diane hồi hộp nói đáp ứng.

- Thưa bà, tôi là Diane Stevens, tôi cùng đi với Kelly Harris. Bà đã biết chúng tôi là ai chứ?

- Không, không biết, tôi nghĩ là không chừng...

- Chồng chúng tôi đã bị giết chết lúc đang trên đường đến gặp bà.

Một tiếng thở ra.

- Ôi, lạy Chúa. Richard Stevens và Mark Harris.

- Vâng.

- Chồng quý bà hẹn đến gặp tôi, tôi được nghe thư ký báo cáo họ đã đổi ý. Thế rồi nghe nói họ... chết.

- Thưa bà, chồng chúng tôi không có ai gọi tới cho bà, - Diane nói - Bọn chúng muốn giết chết họ ngăn không cho gặp bà.

- Sao? Bà nấc lên một tiếng.

- Vì sao người ta lại?

- Bọn chúng muốn giết để ngăn không cho nói.

Kelly và tôi muốn tới Washington cùng báo cáo sự việc chòng chúng tôi muốn nói với bà.

Một thoáng lặng thinh.

- Tôi sẽ gặp sau, nhưng không phải tại nơi văn phòng làm việc, không tiện.

Nếu câu chuyện đó có thật sẽ rất là nguy hiểm cho các bà. Ta có thể gặp nhau tại nhà riêng ở Southampton, Long Island. Bà đang ở đâu?

- Ở Denver.

- Chờ cho một chút.

Ba phút sau, Bà Thượng nghị sĩ nhắc máy nói.

- Chuyến bay từ Denver đi New York là chuyến bay tối. Bay thẳng tới La Guardia. Cất cánh lúc 12.25 khuya tới New York 6.09 sáng hôm sau. Nếu chuyến bay đông khách, còn một chuyến.

- Chúng tôi sẽ đi chuyến đó.

Kelly nhìn Diane, kinh ngạc.

- Diane, nếu chẳng may ta không thể...

Diane giơ tay lên hắng hái.

- Ta cứ đi chuyến đó.

- Lúc đến sân bay sẽ có xe Lincoln Town Car màu xám ra đón. Thấy xe cứ đi thẳng tới. Người lái xe dân châu Á, tên anh ta Kunio, đón hai bà về nhà. Hẹn gặp lại.

- Xin cảm ơn bà.

Diane gác máy thở ra một hơi, quay qua Kelly.

- Chúng ta đã sẵn sàng.

Kelly hỏi lại:

- Làm sao cậu dám chắc ta đi chuyến đó?

Tôi đã nghĩ ra.

Người bảo vệ khách sạn lo đặt thuê một chiếc ô tô, bốn mươi lăm phút sau Diane và Kelly ngồi trên xe ra sân bay. Kelly nói:

- Tôi không thể nói ra được vui mừng hay lo sợ đây?

- Tôi thấy không có việc gì lo sợ nữa.

- Đã có nhiều người muốn gặp bà Thượng nghị sĩ nhưng không có ai tới được. Tất cả đã bị giết chết trước.

- Như vậy, chúng ta là người đầu tiên được gặp gỡ. - Kelly đáp - May ra thì chúng ta được...

- Tôi hiểu. Một khẩu súng. Cậu muốn nói vậy chứ gì Ta còn cái đầu.

- Ờ nhưng có súng vẫn hơn.

Kelly nhìn qua cửa kính.

- Ngừng đây.

Diane cho xe vô lễ:

- Sao vậy?

- Tôi có việc này.

Xe dừng lại trước cửa hiệu uốn tóc. Kelly mở cửa bước xuống.

Diane lên tiếng:

- Cậu muốn đi đâu?

- Tôi đi làm lại đầu tóc.

Diane vội nói.

- Cậu không đùa chứ?

- Không, tôi không thích đùa.

- Cậu đi làm đầu tóc ngay bây giờ, Kelly, ta còn phải ra sân bay, đâu còn rảnh mà...

- Diane, cậu chưa hiểu chuyện gì sắp tới đây, nếu chẳng may có mệnh hệ gì tôi muốn mình được làm đẹp.

Diane ngồi lại, lặng lẽ nhìn theo Kelly bước vô hiệu uốn tóc.

Hai mươi phút sau, Kelly trở ra. Nàng mang bộ tóc giả nhuộm đen chải ngược trên đỉnh đầu kiêu sa lộng lẫy, phía sau ót búi cao lên.

- Nào ta đi! - Kelly nói - Ta muốn dành cho bọn chúng một vố bất ngờ.

Chương XLI.

- Phía sau chiếc xe Lexus bám theo ta. - Kelly nói.

- Biết mà! Cả một lũ ngồi trên xe.

Cậu cho xe chạy tránh qua chỗ khác được chứ.

- Tránh làm gì.

Kelly hoảng hốt nhìn qua:

- Sao ?

- Coi chừng.

Xe vừa tới trước cổng ra vô sân bay treo bảng: cổng dành riêng. Lính gác mở rộng cho xe chạy vô.

Bọn người ngồi trên chiếc xe Lexus nhìn theo Kelly và Diane bước xuống qua xe riêng của sân bay chạy trên đường băng.

Chiếc Lexus vừa trò tới trước cổng, lính gác chặn lại:

- Cổng dành riêng.

- Tôi thấy xe trước chạy qua được?

- Đây là cổng dành riêng. Lính gác giơ tay đóng cửa lại.

Xe sân bay chạy ngang qua đường băng dừng lại bên chiếc máy bay Jumbo. Diane và Kelly bước xuống xe, thấy Howard Miller.

- Quý bà đến nơi đúng hẹn.

- Vâng, Diane nói - Cảm ơn ông đã lo lắng chu đáo.

- Tôi muốn giúp đỡ mọi người. - Gương mặt ông đanh lại. - Chúc quý bà gặp mọi sự bình yên.

Kelly nói:

- Nhờ ông gửi lời cảm ơn Lois Reynolds, nhắn lại cho tôi...

Nhìn nét mặt ông biến sắc:

- Lois Reynolds vừa mới chết tối qua.

Hai người nghe thấy choáng váng. Một lúc sau Kelly lên tiếng.

- Tôi lấy làm buồn.

- Chuyện gì vậy? - Diane hỏi.

- Tôi đoán tim bà ngừng đập. - Howard Miller nói nhìn về phía chiếc phản lực.

- Chuyến bay đã sẵn sàng tôi đã xếp chỗ ngồi gần cửa.

- Cảm ơn ông một lần nữa.

Miller nhìn theo Kelly và Diane bước lên cầu thang.

Thoáng chốc người tiếp viên bước tới đóng cửa, máy bay tiến ra đường băng.

Kelly nhìn qua Diane cười nói.

- Ta đã hoàn thành nhiệm vụ. Ta đã qua mặt được bọn nông cuồng kia.

- Gặp Thượng nghị sĩ Van Luven xong cậu tính làm gì?

- Tôi chưa nghĩ ra. Diane nói.

- Còn cậu tính về lại Paris nữa không.

- Chưa nói được. Còn cậu muốn ở lại New York?

- Ờ!

Kelly nói:

- Vậy thì tôi còn loanh quanh New York một thời gian nữa.

- Rồi ta cùng qua Paris một chuyến.

Hai người bạn nhìn nhau cười.

Diane lên tiếng.

- Tôi nghĩ Richard và Mark sẽ lấy làm tự hào biết được bọn mình muốn tiếp tục sự nghiệp đở dang.

- Cậu nói thiệt?

Diane nhìn qua cửa sổ, ngược lên trời thông thả nói:

- Cảm ơn anh Richard.

Kelly liếc nhìn Diane, lặng lẽ lắc đầu.

Diane thả hồn suy nghĩ vẩn vơ. Richard, em hiểu anh đang nghe em nói. Những người còn lại sẽ tiếp tục sự nghiệp bỏ lỡ, quyết chiến một trận phục thù. Dù anh không thể sống lại được nhưng cũng được an ủi một phần. Anh có biết là em nhớ anh lắm không, anh yêu?

Nhớ mọi thứ...

Sau hơn ba giờ bay, máy bay đáp xuống phi trường La Guardia. Hai hành khách Diane và Kelly bước xuống trước tiên. Diane nhớ lời Van Luven dặn "Lúc đến sân bay, sẽ có chiếc Lincoln Town Car màu xám tới đón".

Chiếc xe ô tô đậu chờ ở cổng nhà ga. Lái xe người Nhật đã có tuổi trong bộ đồng phục đứng ngay cửa xe.

Nhắc thấy Kelly và Diane tới gần ông đứng nghiêm chào.

- Chào bà Stevens, chào bà Harris.

- Chào ông.

- Tôi là Kunio - Ông mở cửa xe chờ hai vị khách bước vô.

Thoáng chốc, xe đã nhắm hướng về Southampton.

- Từ đây về đó hai tiếng, - Kunio nói.

- Nhìn quanh phong cảnh đẹp mắt.

Chuyện phong cảnh gác lại sau. Trước mắt làm sao nhanh chóng gặp được Thượng nghị sĩ để bàn mọi việc.

Kelly hỏi lại Diane:

- Cậu thấy sao nếu ta kể ra mọi chuyện bà Nghị sĩ phải chịu mọi rủi ro.

- Một nhân vật như bà phải được bảo vệ. Bà phải biết tiên liệu nên đối phó ra sao.

Phải vậy thôi.

Sau gần hai tiếng, chiếc xe Town Car đưa hai vị khách tới trước một toà nhà cổ kính kiểu thế kỷ mười tám. Quanh nhà khoảng sân được chăm sóc tỉ mỉ. Nhà được ngăn cách ra từng dãy riêng biệt cho gia nhân ở nhà đậu xe.

Chiếc xe vừa dừng lại trước ngõ, Kunio lên tiếng;

- Tôi... chờ ngoài này, nếu quý bà cần.

Cám ơn ông.

Người quản gia bước ra mở cửa.

- Chào quý bà, xin mời vô trong. Ngài Nghị sĩ đang ngồi chờ.

Hai vị khách bước vô nhà. Bên ngoài nhà trước trang hoàng lịch sự sang trọng, đồ đạc kiểu xưa, những bộ bàn ghế đẹp mắt. Trên tường nhìn từ chỗ bếp sưởi trở lên treo dàn đèn nhiều ngọn chiếu sáng.

Người quản gia nói:

- Xin mời quý bà đi lối này.

Kelly và Diane bước theo người quản gia bước vô bên trong phòng khách rộng rãi.

Ngài Nghị sĩ Van Luven đã ngồi đó từ nãy giờ. Bà mặc chiếc áo lụa màu xanh nhạt khoác ngoài chiếc áo bờ lu, mái tóc chải thẳng xuống quanh vai. Trông bà còn nhiều nét nữ tính hơn,

không như Diane nghĩ trong đầu.

- Tôi là Pauline Van Luven.

- Tôi là Diane Stevens.

- Kelly Harris.

- Rất hân hạnh được gặp quý bà. Lâu nay nghe nói giờ mới gặp nhau. - Kelly lóng ngóng nhìn ngài Nghị sĩ Van Luven - Xin bà bỏ lỗi cho.

Tanner Kingsley từ đâu phía sau nói với tôi:

- Bà muốn nói hai bà gặp may nhưng vận may tới đây coi như đã hết.

Diane và Kelly quay nhìn lại. Tanner Kingsley và Harry Flint đã ở bên trong từ lúc nào.

Tanner lên tiếng:

- Nào, Flint.

Harry Flint giơ súng lên. Không nói một lời hấn chĩa súng về phía trước bóp cò hai phát. Pauline Van Luven và Tanner Kingsley nhìn theo thân hình Kelly và Diane quờ quạng ngã lùi về phía sau đổ nhào xuống sàn.

Tanner bước tới bên nghị sĩ Van Luven vỗ vai nói.

- Thế là xong.

Chương XLII.

Flint cất tiếng:

- Ông muốn tôi phải xử lý hai cái xác này ra sao?

Tanner không chần chờ:

- Cột thêm đá vô cổ chân, cho lên máy bay ra tới ngoài biển cách chừng vài trăm dặm thả xuống biển Đại Tây Dương.

- Được! - Flint bỏ đi ra ngoài.

Tanner quay qua Nghị sĩ Van Luven.

- Thế là xong. Ta yên tâm cho việc riêng.

Bà bước tới gần bên ôm hôn.

- Em nhớ anh rất nhiều đó cưng?

- Anh cũng nhớ em lắm mà.

- Mỗi tháng được gặp nhau một lần, khổ quá anh lại phải ra đi.

Tanner ôm ghì nàng vô người.

- Giờ thì không phải xa nhau nữa. Ta ráng chờ vài tháng qua mau để tỏ lòng tôn kính người chồng qua cổ của em, rồi ta sẽ làm lễ cưới.

Nàng nhếch mép cười nói:

- Ta tính chờ một tháng thôi.

Gã gật đầu:

- Khá lắm.

- Em vừa xin từ chức Nghị sĩ hôm qua. Toàn thể thượng viện đồng lòng cảm thông cho nỗi đau của em.

- Càng hay. Ta tha hồ rong chơi không lo sợ bị dòm ngó. Em sẽ được nhìn thấy cơ sở KIG như lời anh đã hứa.

Tanner và Pauline đứng trước toà nhà xây màu gạch son. Tanner bước tới cánh cửa thép vững chắc khoét một lỗ sâu ở giữa. Trên tay gã đeo chiếc nhẫn ngọc chạm khắc hình lính Hy Lạp thời cổ.

Pauline đứng nhìn Tanner ghé mặt chiếc nhẫn vô lỗ hổng, cánh cửa mở ra. Bên trong là một căn phòng mênh mông, trang bị một dãy máy vi tính cùng với màn hình vô tuyến. Đàng cuối góc kia là máy móc điện tử kết nối với tấm bảng điều khiển bố trí ở khoảng giữa.

Tanner lên tiếng:

- Luven, nhìn chiếc máy Prima.

Đây là trung tâm điều khiển. Ta sẽ được nhìn thấy một phần của công trình làm chuyển đổi cuộc sống vĩnh viễn. Đây là trung tâm điều khiển theo hệ thống vệ tinh nắm vững thời tiết khắp nơi trên thế giới. Ta muốn gây ra cơn bão bất kỳ lúc nào tùy ý, ngăn không cho mưa, lúc đó nông dân không có nước cấy lúa, nạn đói xảy ra. Ta sẽ gây mây mù trên bầu trời quanh các sân bay khắp nơi trên thế giới. Ta có thể tạo những cơn bão và lốc làm đình trệ nền kinh tế thế giới, gã nhếch mép cười.

- Ta đã làm thử rồi. Một số nước gặp phải khó khăn dự báo thời tiết nhưng chưa tìm ra hướng giải quyết - Tanner giơ tay nhấn nút, màn hình vô tuyến sáng lên - em sẽ được nhìn thấy công trình mà bên quân đội muốn thực hiện cho được. Gã quay lại Pauline, thích thú nói.

- Ta chỉ lo sợ một trở ngại duy nhất là hiệu ứng nhà kính làm máy Prima ngừng hoạt động, việc này em biết cách đối phó, gã thở ra một hơi.

- Em biết người sáng chế ra cỗ máy này là ai? Andrew. Anh ta là một thiên tài.

Pauline đứng nhìn cỗ máy.

- Em không hiểu làm sao cỗ máy này kiểm soát được thời tiết.

- Thì đây, nguyên tắc đơn giản là hơi ẩm bốc lên tăng khí lạnh, khi gặp độ ẩm phía trên...

- Anh đừng làm thầy dạy đời.

- Xin lỗi, anh sẽ giải thích dài dòng phức tạp hơn, Tanner nói.

- Em nghe đây.

- Về mặt chuyên môn, em nên lắng nghe. Tia laser kết hợp với công nghệ nano, khi bắn lên không gian tạo ra tầng oxy tự do kết hợp với khí hydrô tạo ra tầng ozone và nước. Tầng oxy tự do được nhân đôi... ta gọi là khí "O₂" chính là do anh trai anh khám phá ra việc bắn tia laser từ không gian vô bầu khí quyển làm cho oxy kết hợp với hai nguyên tử hydrô tạo ra tầng ozone O₃ và nước H₂O.

- Em chưa hiểu được làm sao lại có thể...

- Thời tiết chịu ảnh hưởng nguồn nước. Andrew đã làm thử nghiệm trên diện rộng phát sinh nhiều nguồn nước như là một sản phẩm phụ nhờ sức gió chuyển đi. Khi bắn ra nhiều tia laser tạo nên sức gió mạnh gấp mấy lần. Kiểm soát được nguồn nước và sức gió tức là nắm vững được tình hình thời tiết.

Gã nghĩ ngợi một hồi.

- Cho đến khi ta biết được Akira Iso đang ở Tokyo, về sau là bà Madeleine Smith ở bên Zurich Thụy Sĩ đang ra sức giải quyết việc này, ta đề nghị họ về đây cộng tác. Nhưng họ đã từ chối. Ta kể cho em biết tại cơ sở có tới bốn chuyên gia khí tượng hàng đầu đang lao vào việc hoàn thành dự án tầm cỡ này.

- Thế à.

- Họ là những nhân vật có hạng. Ta còn biết Franz Verbrugge ở Berlin, Mark Harris ở Paris, Gary Reynolds ở Van Couver và Richard Stevens ở New York.

Ta nhờ mỗi người giúp giải quyết nhiều vấn đề ở lĩnh vực thời tiết, bởi vì mỗi người ở mỗi nước nên không thể kết hợp nhau lại để chứng minh được mục đích cuối cùng của mỗi dự án là gì. Ta nghĩ là họ biết được. Họ tìm đến ta xem ta có kế hoạch gì không. Khi nghe ta trình bày không muốn cống hiến cho nhà nước lập tức họ không đồng ý bỏ ra đi về Washington báo cáo cho người có thẩm quyền, cho họ biết về cỗ máy Prima. Ta không muốn biết họ báo cáo cho ai, bởi ta đã tiên liệu trước họ sẽ gặp được ai, chẳng may họ muốn gặp em, người đứng đầu Ủy ban Môi trường Thượng Viện. Nào em hãy nhìn đây.

Trên màn hình máy tính bản đồ thế giới hiện ra lốm đốm nhiều dòng kẻ xen lẫn biểu tượng. Tanner nói vừa hướng dẫn theo mô hình di chuyển trên bản đồ cho tới chỗ dừng lại một nơi là Bồ Đào Nha.

Đồng bằng nước Bồ Đào Nha nhờ nguồn nước xuất phát từ bên Tây Ban Nha đổ ra biển Đại Tây Dương. Thử tưởng tượng nếu một khi Bồ Đào Nha hứng chịu mưa liên tục dài ngày gây ngập úng vùng đồng bằng...

Tanner giơ tay ấn nút trên màn hình rộng xuất hiện một toà lâu đài màu hồng lính gác nghiêm chỉnh, quanh là vườn cây bông hoa sắc sỡ dưới ánh nắng sớm mai.

- Đây là dinh thự Ngài Tổng thống.

Màn hình chiếu qua chỗ phòng ăn, mọi người trong gia đình đang ngồi vô bàn ăn sáng.

- Hình ảnh Tổng thống và Phu nhân Bồ Đào Nha cùng với hai đứa con. Họ ngồi nói chuyện tiếng Bồ Đào Nha, em sẽ được nghe lại tiếng Anh. Ta cho bố trí cả chục máy camera công nghệ nano và micrô cài đặt khắp nơi trong toà nhà. Tổng thống không biết mấy việc này, do một tay sắp đặt vụ hợp tác với ta.

Một người hầu bước tới báo cáo ngài Tổng thống:

- Sáng nay lúc mười một giờ ngài dự cuộc họp tại Sứ Quán và đọc diễn văn tại trụ sở công đoàn. Một giờ trưa dùng cơm tại viện bảo tàng. Buổi tối có buổi chiêu đãi quan khách.

Điện thoại reo trên bàn ăn. Ngài Tổng thống nhắc máy nghe.

- Alô.

Tiếng nói của Tanner được chuyển từ tiếng Anh qua tiếng Bồ Đào Nha:

- Thưa Ngài Tổng thống.

Nhìn ngài Tổng thống ngỡ ngác.

- Ai gọi? Ngài Tổng thống hỏi, ngài nói tiếng Bồ Đào Nha được chuyển qua tiếng Anh, Tanner lắng nghe.

- Tôi là bạn của Ngài.

- Bạn ai, làm sao ông biết số máy của tôi?

- Chuyện đó không sao. Tôi muốn ngài hãy lắng nghe đây. Tôi yêu mến đất nước Ngài và không muốn nhìn thấy nó bị tàn phá. Nếu Ngài không muốn nhìn thấy những trận cuồng phong dữ dội xoá tên đất nước ngài trên bản đồ thế giới, ngài hãy gọi ngay đến cho tôi số vàng trị giá hai tỷ đô-la.

- Nếu ngài chưa quyết định ngay, tôi chờ thêm ba hôm nữa.

Ngài Tổng thống đập máy xuống bàn. Ông nói qua bà vợ:

- Có thằng điên nào biết số máy của tôi. Dường như vừa mới ra khỏi nhà thương điên.

Tanner quay qua Pauline:

- Hình ảnh được thu vô ba bữa trước. Nào em lắng nghe chuyện mới hôm qua.

Hình ảnh toà lâu đài màu hồng và cảnh vườn sặc sỡ lại hiện ra, hôm nay thấy trời đổ mưa triền miên, trên cao sấm chớp.

Tanner giơ tay nhấn nút toàn cảnh văn phòng ngài Tổng thống hiện ra. Ngài đang chủ toạ một phiên họp quanh là một chục trợ lý. Ngài Tổng thống nghiêm sắc mặt.

Điện thoại trên bàn reo.

- Nào, em nhìn lên.

Tanner nhếch mép cười.

Ngài Tổng thống dè dặt nhắc máy:

- Alô?

- Chào Ngài Tổng thống. Sao mà...

- Ông muốn tàn phá đất nước tôi. Ông phá hoại mùa màng, đồng lúa ngập úng, làng mạc thì... ông ngừng lại hít vô một hơi - Ông muốn tàn phá bao lâu nữa? - Ngài Tổng thống điên tiết lên.

- Chừng nào ông giao nộp đủ hai tỷ đô-la.

Ngài Tổng thống nghiêng răng mắt nhắm lại.

Tức là không có chuyện bảo tố nữa phải không?

- Vâng.

- Ông muốn giao tiền ra sao?

Tanner tắt máy.

- Em thấy chưa, muốn kiếm tiền dễ thôi phải không Pauline? Ta đã nhận đầy đủ số tiền. Em chờ xem cỗ máy Prima còn hoạt động ra sao nữa. Mấy cuộc thử nghiệm qua những lần trước đây.

Ông nhấn qua nút khác, một cơn bão dữ dội hiện lên trên màn hình.

- Đây là cảnh tàn phá ở nước Nhật, Tanner nói.

- Thời gian thực. Mùa này thời tiết ở bên đó êm ả.

Ông nhấn thêm nút khác nữa, một trận mưa đá phá huỷ vườn cây ăn trái.

- Đây là cảnh ở Florida.

Thời tiết lúc này đang gần không độ... nhằm tháng Sáu.

Mùa màng bị mất trắng.

Ông ấn nút trên màn hình rộng hiện ra cảnh nhà cửa bị cơn lốc xoáy tàn phá.

- Đây là cảnh ở Braxin.

Em nhìn coi, Tanner tự hào khoe:

- Cỗ máy Prima có thể tạo ra đủ thứ chuyện.

Pauline xích lại gần bên gã nói nhỏ:

- Được lắm cưng ạ.

Tanner tắt máy, gã đưa qua cho nàng thấy ba đĩa DVD. Đây là đĩa ghi lại cuộc nói chuyện bên Peru, Mehico và Ý. Em biết số vàng được chuyển đi bằng cách nào? Ta đưa xe đến ngân hàng

nhận về. Ta chuyển qua phương án... 22. Nếu bọn chúng có ý đồ theo dõi số vàng đi tới đâu, ta cam đoan sẽ gây ra bão tố triền miên.

Pauline nhìn qua, lo sợ:

- Tanner, bọn chúng có thể theo dõi dấu vết các cuộc nói chuyện của ta được không.

Tanner cười.

- Nếu bọn chúng muốn, được thôi.

Nếu bọn chúng muốn phát hiện bọn chúng sẽ theo vô tới nhà thờ, sau đó qua trường học. Rồi tới một cơn bão bọn chúng chưa từng được thấy trước nay. Sau chót là vô tới phòng Bầu Dục Nhà Trắng.

Pauline cười thích thú.

Cửa vừa mở, Andrew bước vô.

Tanner quay lại:

- Đây là anh trai anh.

Andrew ngạc nhiên nhìn Pauline, ngỡ ngàng.

- Hình như là tôi biết rồi, - ông nhìn qua một hồi, nghĩ ngợi, bất chợt mắt ông sáng rỡ. : Em... em và Tanner định lấy nhau. Ta làm phù rể. Em... em đây là Pauline.

Pauline nói:

- Khá lắm. Andrew.

- Thế mà em... em bỏ đi đâu. Em không yêu Tanner?

Tanner lên tiếng.

- Tôi kể cho anh nghe. Cô ta bỏ đi bởi vì đã yều rồi. Gã nắm tay Pauline - Cô ta báo tin ngay sau ngày cưới. Đám cưới một nhân vật có thể lực giàu có nhờ uy tín bên chồng cô ta đã thu hút nhiều khách hàng về cho cơ sở KIG. Cho nên cơ sở ta mới phát lên nhanh chóng. Tanner ôm ghì lấy Pauline.-

Hai bên bí mật hẹn hò mỗi tháng. Gã thích thú nói:

- Từ đó cô ta thích làm chính trị ra ứng cử Thượng Nghị viện.

Andrew nghĩ ngợi:

- Nhưng... nhưng còn Sebastiana... Sebastiana?

- Sebastiana Cortez? - Tanner cười - Cô ta là con mồi, để che mắt mọi người. Tôi dám quả quyết ai cũng biết mặt. Tôi và Pauline phải làm sao tránh để mọi người khỏi hồ nghi.

Andrew nói băng quơ:

- À, tôi hiểu...

- Lại đây, Andrew. - Tanner đưa ông anh vô chỗ tổng đài, đứng trước cỗ máy Prima.

Tanner nói:

- Anh còn nhớ không? Có công anh đóng góp trong đó. Nào bây giờ đã hoàn thành.

Andrew trố mắt lên:

- Prima...

Tanner chỉ tay vô nút nhấn, nói:

- Máy kiểm soát thời tiết. - Gã chỉ qua một nút khác - Điểm chọn mục tiêu - Gã nhìn qua người anh. - Anh thấy đơn giản chứ?

Andrew nói nhọc nhằn:

- Ta nhớ...

Tanner nhìn lại Pauline:

- Đây mới là bước đầu đó thôi, Pauline. - Tanner nắm lấy tay nàng. - Còn ba mươi nước nữa. Rồi em sẽ được thoả mãn.

- Tài sản và quyền lực! - Pauline thích thú nói - Chỉ một chiếc máy tính đáng giá như là...

- Hai chiếc như vậy lận. - Tanner nói - Ta sẽ dành cho em một sự ngạc nhiên. Em đã nghe nói tên đảo Tamoa Island, ở vùng nam Thái Bình Dương chưa?

- Chưa.

- Ta mới mua lại. Chỉ rộng chừng sáu mươi dặm vuông, phong cảnh hữu tình không thể tả. Nơi này thuộc quần đảo Polynésie thuộc Pháp xây dựng một bến đậu cho du thuyền. Nơi đây có đủ thứ, luôn cả... - gã ngập ngừng một lúc - Chiếc máy Prima II.

Pauline hỏi lại:

- Anh muốn nói thêm một...

Tanner gật đầu:

- Phải đấy. Nó được bố trí dưới tầng hầm không ai có thể tìm ra. Nay hai con quỷ cái phá bĩnh kia đã bị ta diệt, cả thế giới này bây giờ đã thuộc về ta.

Chương XLIII.

Kelly tỉnh dậy trước tiên vừa mở choàng mắt ra. Thấy mình nằm ngửa, thân thể trần truồng bên dưới tầng hầm kiên cố, hai tay bị trói xích dưới chân tường.

Phía cuối góc nhìn thấy cửa sổ nhỏ có chấn song, cửa ra vô đóng kín mít như một khối sắt nặng nề.

Kelly nhìn qua thấy Diane nằm gần bên, không một mảnh vải che thân, hai tay bị trói. Quần

áo vút trong gió.

Diane nói thều thào qua hơi thở:

- Ta đang ở đâu?

Ta đang ở dưới ngục sâu, bạn ạ.

Kelly sờ thử chiếc còng, siết chặt vô cườm tay.

Nàng nhắc lên được vài phân.

- Ta bị bọn chúng bẫy! - Kelly cay đắng nói.

- Cậu có biết tôi chán ghét chuyện đó ghê gớm lắm không?

Kelly nhìn quanh căn buồng trống trơn:

- Tôi đâu ngờ? Bọn chúng là kẻ chiến thắng. Ta biết vì sao bọn chúng giết còn đòi giết luôn bọn mình nhưng rồi ta đành chịu im lặng. Bọn chúng thoát được lưới pháp luật. Kingsley có lý. Vận may bọn mình đã qua.

- Không, chưa đâu.

Cửa mở ra, Harry Flint bước vô đứng đó. Hắn cười toác cả miệng giờ tay khoá cửa lại chốt chìa vô túi.

- Ta chỉ bắn mấy phát Xylocaine cảnh cáo thôi, chưa muốn giết. Hắn bước tới gần.

Hai nạn nhân nhìn nhau sững sờ, nhìn thấy Flint nhe răng cười cỏi hết quần áo:

- Chờ coi ta biểu diễn đây - hắn nói. Hắn cởi luôn chiếc quần soóc, bày nguyên cả bộ sậu cương cứng lên. Flint liếc mắt nhìn qua hai nạn nhân, bước tới chỗ Diane.

- Ta muốn làm thật mi trước, nhé, rồi qua tới...

Kelly chặn lại:

- Khoan đã tên kia. Sao không làm ta trước? Ta đang thèm đây.

Diane hoảng hồn nhìn qua:

- Kelly...

Flint nhìn lại Kelly, giả vờ ỡm ẹo:

- Có ngay, cưng. Em khoái món đó hử?

Flint nhào tới nghiêng người xuống đè lên mình mấy Kelly trần như nhộng.

- Ôi đã thiệt, - Kelly vừa rên lên - ta thèm cái món này.

Diane nhắm mắt lại, nàng không dám nhìn.

Kelly chàng hắng hai chân ra, Flint vừa móm vô trong, Kelly kịp giơ bàn tay phải lên được vài phân vòng ra phía sau đầu tóc búi cao.

Bàn tay nàng chạm vô chiếc trâm mũi nhọn hoắt tới mấy inches. Nhanh như chớp vòng qua ấn mạnh tay xuống vô sau ót Harry Flint, ấn sâu vô nữa lút hết cán.

Flint không kịp la lên... hần chỉ rên ú ở mấy tiếng. Máu vọt ra quanh hai bên cổ. Diane mở choàng mắt nhìn thấy, khiếp đảm.

Kelly nhìn qua Diane.

- Cậu... cậu nằm yên đó đi! - Nàng giơ tay hất qua một bên khối thịt nằm lắc lư trên người. - Hần đã chết.

Diane hơi thở phập phồng, tim muốn vọt ra khỏi lồng ngực. Mặt mũi trắng bệch.

Kelly liếc thấy hỏi với qua:

- Cậu có sao không?

- Tôi sợ nhớ ra hần... miệng mồm khô khốc, nhìn thấy Harry Flint máu me đầy người, nàng rùng mình -

- Sao cậu không nói trước...?

Nàng chỉ tay qua chiếc trâm nhọn găm sâu vô sau ót - Nhớ ra không thành thì sao... Ờ, tôi không muốn để cho cậu thất vọng. Tà ra khỏi đây ngay.

- Làm sao?

Kelly duỗi thẳng chân chạm vô chiếc quần Flint còn vút đó, giơ ngón chân cái ra kéo, còn mấy phân nữa là với tới. Nàng cố vươn ra xa chút nữa, còn một phân. Tới nơi được rồi.

Kelly nhếch mép cười.

- Nó đây rồi. Ngón chân cái chạm vô ống quần, thông thả kéo lui vừa tầm với. Kelly lục khắp túi tìm chìa khoá mở còng. Nàng vừa tìm thấy. Thoáng chốc hai tay đã được giải thoát, nàng vội bước qua chỗ Diane.

- Lạy chúa, cậu thật là tài tình, - Diane nói.

- Nhờ cái đầu tóc giả này. Thôi ta đi ra ngay.

Hai người cúi nhặt quần áo lên vội vã mặc vô.

Kelly lục túi quần Flint tìm chìa khoá mở cửa.

Bước gần lại cửa lắng tai nghe ngóng. Bên ngoài yên lặng Kelly vừa mở cửa ra. Chỉ còn hai bóng người bên ngoài hành lang dài hun hút.

- Ta tìm chỗ vòng lui ra phía sau - - Diane nói.

Kelly gật.

- Được... Cậu đi tới đằng kia tôi lui về đằng này để coi...

- Không, đừng đi. Ta đi đâu phải có đôi, Kelly.

Kelly níu tay Diane gạt.

- Thôi được. Tôi nghe cậu!

Một lúc sau hai người tới trước nhà xe. Bên trong một chiếc Toyota và chiếc Jaguar.

- Cậu muốn chiếc nào? Kelly nói.

- Chiếc Jaguar dễ bị lộ. Ta lấy chiếc Toyota.

- May ra còn để lại chìa khoá xe...

- Có đây - Diane leo lên ngồi sau tay lái.

- Cậu tính ta nên đi về đâu? - Kelly vừa hỏi.

- Ta đi Manhattan. Tôi chưa nghĩ ra - Thôi thì cũng xong - Kelly thở ra.

Ta tìm nơi ngả lưng cái đã. Đến lúc Kingsley biết được bọn mình trốn thoát, lão điên tiết lên. Đi bất cứ đâu ta cũng bị theo bết gót.

Kelly nghĩ ngợi.

- Thôi cứ yên tâm.

Diane liếc nhìn qua.

- Cậu nói sao.

Kelly kiêu hãnh đáp:

- Tôi vừa nghĩ ra kế sách.

Chương XLIV.

Ngồi trên xe phóng qua vùng White Plains, một khu đô thị lý tưởng, yên tĩnh trên đất Mỹ nằm về hướng Bắc Manhattan cách thành phố hơn ba chục cây số.

Diane lên tiếng.

- Nơi này đẹp thật. Ta tính ở lại đây làm gì?

- Tôi có một người ở vùng này, bà ta sẽ giúp cho bọn mình.

- Bà ta ra sao?

Kelly thông thả kể.

- Lúc mẹ tôi lấy chồng ông hay uống rượu say đánh đập bà. Tôi muốn đi làm kiếm ra tiền

muốn đưa mẹ tôi đi. Lúc đó một người mẫu thời trang làm chung chỗ giúp chỉ cho tôi về đây, cô ta cũng bị chồng ức hiếp. Nơi đó là nhà trọ, bà chủ nhà là một người tốt bụng, tên bà Grace Seidel. Tôi đưa mẹ về ở chờ khi nào kiếm được nhà. Hôm nào về tôi cũng ghé thăm. Mẹ tôi thích lắm, bà được biết vài người bạn mới. Hôm tôi kiếm được nhà đưa bà về ở... - Nàng bỏ lửng.

Diane nhìn qua:

- Rồi sao nữa?

- Bà đòi về nhà lại với ông.

Xe ngừng lại trước nhà trọ.

- Ta tới nơi rồi

Grace Seidel một phụ nữ tuổi ngoài năm mươi, trông còn khoẻ mạnh. Bà bước ra mở cửa, nhìn thấy Kelly mặt mày hớn hở.

- Kelly! - Bà giang tay ra ôm vòng qua người nàng. Gặp lại em tôi mừng lắm.

Kelly lên tiếng:

- Đây là Diane, bạn tôi.

Hai người chào nhau.

- Căn phòng của em đang chờ em về lại, - Grace nói. - Thiệt ra là nơi ở của mẹ em. Tôi cho đặt thêm một chiếc giường nữa.

Bà Grace Seidel đưa hai người khách về phòng.

Lúc đi ngang qua chỗ phòng khách lịch sự nhìn vô thấy hơn một chục bà ngồi chơi bài với mấy trò chơi linh tinh khác.

- Em về ở lại lâu mau? Grace hỏi.

Kelly nhìn qua Diane:

- Dạ, em chưa biết.

Bà Grace Seidel cười:

- Không sao. Em về ở lại đây bao lâu cũng được.

Nhìn căn phòng lịch sự gọn gàng sạch sẽ.

Bà Grace Seidel vừa bước ra ngoài, Kelly nhìn qua Diane nói:

- Ta về đây coi như yên. Ta sẽ được ghi vô Sách kỷ lục Guinness. Cậu nhớ ta thoát chết bao nhiêu lần chưa?

- À, nhớ - Diane đứng bên cửa sổ nhìn ra, Kelly nghe được câu nàng vừa thốt ra: "Cám ơn anh, Richard".

Kelly toan buột miệng nói... chợt nàng nghĩ trong đầu thôi được gì...

Andrew ngồi ngủ gục bên bàn giấy mơ màng thấy nằm ngủ trong bệnh viện. Nghe tiếng ồn trong phòng ông thức dậy - "cũng may, tôi tìm được lúc đang làm công việc sát trùng... thiết bị an toàn của Andrew. Tôi... phải mang vô tới đây cho ông coi. Vậy mà bọn quân đội ăn hại bảo đảm an toàn không có việc gì.

Người giúp việc đưa cho Tanner coi chiếc mặt nạ chống hơi độc của quân đội.

Mặt nạ bị thủng một lỗ bên dưới đáy y như một vết dao cắt, chỉ một chút sơ hở khiến cho ông anh gặp tai nạn...

Tanner nhìn thấy chiếc mặt nạ kêu thét lên:

- Kẻ nào gây ra việc này phải đền tội! - Ông nhìn người giúp việc nói. - Để đó tôi lo giải quyết. Cám ơn anh đã mang vô đây nộp.

Andrew nằm trên giường cầu nhàu nhìn theo. Tanner nhìn vô chiếc mặt nạ một lát bỏ đi tới chỗ xe đẩy bệnh viện cuối góc phòng.

Tanner thò tay vô bên dưới đồng hồ thay đem đi giật bỏ chiếc mặt nạ xuống.

Andrew muốn hỏi người em có việc gì vậy, ông thấy mệt ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

Cả ba Tanner, Andrew và Pauline trở lại văn phòng Tanner.

Tanner dặn người thư ký đem báo vô văn phòng.

Tanner đọc lướt qua trang nhất. Coi đây - Các nhà khoa học đau đầu vì những trận bão bất thường ở Guatemala, Peru, ... Ý. Mexico... ông thích thú nhìn qua Pauline.

- Đây chỉ là một vụ mở màn. Các nhà khoa học còn đau đầu nhiều hơn nữa.

Vince Carballo vụt chạy vô phòng.

- Báo cáo ngài Kingsley...

- Tôi đang bận. Có việc gì đó?

- Flint đã chết.

Tanner nhìn theo cứng cả họng:

- Sao? Cậu nói sao? Có việc gì vậy?

- Stevens và Harris đã giết chết anh ta.

- Phi lý.

- Hẳn bị giết chết. Bọn chúng tẩu thoát ra ngoài lấy xe bà Nghị sĩ lái đi. Chúng tôi báo cáo bị mất trộm. Cảnh sát tìm thấy xe ngoài vùng White Plains.

Tanner nghiêm giọng nói.

- Nào, cậu phải nghe đây thi hành ngay lệnh của tôi. Cậu dẫn theo một tiểu đội bay tới vùng White Plains. Kiểm tra tất cả khách sạn, nhà trọ, phòng cho thuê rẻ tiền, bất cứ nơi nào khả nghi. - Tôi treo giải thưởng 500.000 đô-la cho ai khai báo thấy bọn chúng. Thi hành ngay!

- Tuân]ệnh.

Vince Carballo vụt chạy ra ngoài.

Bên trong căn phòng tại nhà trọ Grace Seidel, Diane nói.

- Tôi lấy làm buồn lòng những gì xảy ra ở Paris. Có phải bọn xấu đòi giết chết ông quản lý chung cư.

- Tôi không rõ. Tất cả gia đình không thấy ở đó nữa.

- Còn con Angel ra sao?

Kelly nói ngay.

- Thôi đừng nhắc nữa.

- Tôi buồn lắm. Cậu thấy có tức không? Chúng ta thân với nhau. Ta đã biết hết mọi chuyện, tất cả không còn ai nữa. Ta nên nghĩ ngay cơ sở KIG. Bọn chúng muốn đưa ta vô nhà thương điên.

Kelly gật:

- Cậu nghĩ có lý. Ta không còn gặp được ai thân thiết nữa.

Diane nghĩ ngợi một lát, nàng buột miệng thủng thỉnh nói:

- Tôi biết còn một nơi này.

Vince Carballo tung người lục soát khắp nơi, khách sạn, nhà trọ, phòng trọ rẻ tiền. Một tên trong bọn bước vô khách sạn Esplanade đưa ảnh Diane và Kelly ra cho nhân viên tiếp tân coi.

- Ông nhìn thấy hai người này vô đây? Nếu ai tìm ra sẽ được thưởng năm trăm ngàn đô-la.

Nhân viên tiếp tân lắc đầu:

- Nếu tôi mà thấy họ vô đây thì...

Một tên đồng bọn bước vô khách sạn Westchester đưa ảnh Diane và Kelly ra.

- Năm trăm ngàn đô-la? Giá mà tôi được thưởng... - Một nhân viên tiếp tân khách sạn

Crowne Plaza nói.

- Nếu mà tôi biết được thì báo cáo ông ngay.

Tại nhà trọ Grace Seidel, đích thân Vince Carballo bước tới gõ cửa.

- Chào ông.

- Chào bà. Tôi là Vince Carballo. Hẳn đưa hình chụp hai người kia ra - Bà biết hai người này không? Nếu ai biết sẽ được thưởng năm trăm ngàn đô-la.

Grace Seidel mừng rỡ kêu lên:

- Kelly!

Bên trong văn phòng Tanner, thư ký Kathy Ordonez tắt bật lui tới. Mỗi ngày nhận fax không kịp hồi âm, hộp thư inbox đầy ứ. Bà ôm trên tay một xấp giấy tờ đi qua phòng Tanner. Ngồi trên ghế sofa là Pauline đang nói chuyện với Tanner.

Nhác thấy thư ký bước vô ông ngược nhìn:

- Cái gì đấy?

Bà mỉm cười:

- Tin vui. Ông sẽ được đón tiếp khách quý đến dự buổi dạ tiệc.

Ông nhú mào:

- Bà nói sao?

Bà đưa ra xấp giấy tờ:

- Tất cả đã nhận lời. Họ sẽ tới đây!

Tanner đứng lên.

- Tới đây là đâu? Cho tôi coi thử.

Kathy giao cho ông xấp giấy tờ, bà bước lui ra.

Tanner vừa đọc lên một bản e-mail: "Chúng tôi rất hân hạnh được đến dự bữa cơm tối tại cơ sở KIG ngày thứ sáu để được nhìn thấy cỗ máy Prima, thiết bị thăm dò thời tiết. Ban biên tập báo Times".

Mặt mày ông tái nhợt. Ông đọc tiếp qua bản e-mail thứ hai

"Cám ơn lời mời của quý ngài đến tham quan cỗ máy Prima, thiết bị thăm dò thời tiết tại cơ sở KIG. Rất mong được đón tiếp. Ký tên chủ nhiệm báo Newsweek".

Ông đọc lướt qua hết.

CBS, NBC, CNN, The Wall Street Journal, the Chicago Tribune, The London Times, tất cả các nơi trông chờ chứng kiến tận mắt cỗ máy Prima.

Pauline lặng lẽ ngồi nhìn.

Tanner cúi tiết nói không thành tiếng;

- Thế này là cái quái gì? - ông bỏ lửng.

Tại hai con quỷ cái này mà ra!

Bên trong quán cà phê Internet Irma, Diane bận bịu với chiếc máy tính. Nàng ngược nhìn Kelly - ta có bỏ sót ai không?

Kelly đáp:

- Còn Elle, Cosmopolitan, Vanity Fair, Mademoiselle, Reader's Digest...

Diane bật cười:

- Vậy chỉ có bấy nhiêu. Lão Kingsley còn có được nhiều nguồn cung cấp thông tin hơn vậy nữa. Lão sẽ làm tiệc khoản đãi từng bừng.

Vince Carballo mừng rỡ nhìn theo Grace Seidel.

- Bà biết Kelly?

- À, có. - Bà Grace nói - Cô nàng người mẫu số một thế giới.

Vince Carballo khoái chí:

- Cô nàng đang ở đâu?

Grace kinh ngạc nhìn gã:

- Tôi không biết, tôi chưa nhìn thấy mặt lần nào.

Hắn tức giận mặt đỏ bừng:

- Bà nói biết cô ta là ai?

- Tôi muốn nói là... chuyện đó ai cũng biết. Cô nàng nổi tiếng, mà có đẹp lắm không?

- Bà không biết ở đâu thật sao?

Grace ngĩ ngợi.

- Có. Tôi có thể kể ra đây, nhưng mà nếu đúng là cô nàng thì quả là thật.

- Đang ở đâu?

- Tôi thấy sáng nay một người giống y hệt cô nàng đón xe buýt nhưng mà một người mầu nổi tiếng thì phải ngồi xe ô tô sang trọng, phải không. Nhìn thấy đi cùng với một cô nàng nữa.

- Bà nhớ xe buýt chạy tuyến nào?

- Xe buýt đi Vermont. Ông dám chắc có phải thật là cô nàng?

- Không, cảm ơn bà.

Vince Carballo vội vã bỏ đi.

Tanner quăng mớ giấy tờ và bản fax xuống quay qua Pauline.

- Em biết bọn quỷ cái này tính chuyện gì đây? Ta không muốn cho ai nhìn thấy dàn máy Prima ông ngấm nghĩ một hồi.

- Ta đoán chừng máy Prima sẽ gặp sự cố bữa đó, nó sẽ nổ tung.

Pauline nhìn ông một lúc, nàng mỉm cười;

- Còn máy Prima II.

Tanner gật.

- Phải vậy. Ta đi vòng quanh thế giới chơi và nếu thích ta sẽ tới Tamoa nhấn nút cho máy Prima II chạy.

Kathy Ordonez nói trên máy nội bộ, lảng xảng dữ lắm, bà gọi văn phòng Tanner:

- Báo cáo ông Kingsley, điện thoại reo liên tục, báo New York Times, The Washington Post, ông Harry King chờ máy.

- Báo lại tôi bận họp! - Tanner nhìn qua Pauline – Ta đi khỏi đây ngay, ông vỗ vai Andrew - Andrew, anh phải đi thôi.

- Ờ đi, Tanner.

Ba người cùng đi ra ngoài toà nhà xây màu gạch son.

- Tôi muốn dặn lại anh một việc hệ trọng, Andrew.

- Cậu cứ nói! Andrew trả lời.

Tanner bỏ đi khỏi toà nhà màu gạch son, bước vô bên trong nơi bày chiếc máy Prima. Tanner quay qua Andrew:

- Tôi nhờ anh một việc này. Tôi và Pauline có việc phải đi ngay, đúng sáu giờ chiều anh nhớ tắt máy. Đơn giản thôi gãi gờ tay chỉ - Anh nhớ cái nút đỏ này chưa?

Andrew gật:

- Nhìn thấy rồi.

- Đúng sáu giờ chiều anh nhấn nút ba lần. Ba lần. Nhớ rõ chưa?

Andrew lập lại.

- Nhớ rõ, Tanner. Sáu giờ nhấn nút ba lần.

- Đúng. Hẹn gặp lại.

Tanner và Pauline toan cất bước đi.

Andrew đứng nhìn theo:

- Cậu không rủ tôi đi theo với?

- Không. Anh ở đây. Nhớ đúng sáu giờ, nhấn nút ba lần.

- Nhớ rõ rồi.

Vừa bước ra bên ngoài, Pauline hỏi:

- Nhớ anh ấy quên thì sao?

Tanner cười:

- Chẳng sao. Đúng sáu giờ ta sẽ cho nhấn nút tự động nổ tung. Ta muốn chắc ăn là anh ấy phải có mặt đúng thời điểm đó.

Chương XLV.

Ngày hôm đó thật đẹp trời. Ngồi trên chiếc KIG 757 bay qua biển Thái Bình Dương lấp lánh dưới làn mây xanh ngắt. Pauline nằm kề bên dưới Tanner trên chiếc ghế dài trong cabin rộng rãi.

Pauline cất tiếng:

- Anh ơi, có phải là điều đáng tiếc nếu mọi người chưa biết được anh là một người thông minh nhất trên đời này? Nếu mà họ biết được, anh sẽ ăn ngủ không yên với họ. - Nàng nhìn lại - Chẳng sao. Ta mua một vùng đất mới, ta tự xưng là lãnh chúa. Không ai xâm nhập tới được. - Tanner cười thành tiếng.

Pauline khều vô tay.

- Anh biết không ngay lúc mới gặp gỡ em đã muốn lấy anh đó.

- Không. Anh chỉ nhớ lúc đó tính em xấc xược.

- Vậy mà thật đó, phải không? Anh còn gặp lại em nhiều lần, lên mặt dạy đời.

Hai người ôm nhau hôn say đắm rất lâu.

Nhìn xa xa phía trước, trời mây chớp lòe lên. Tanner nói:

- Được nhìn thấy Tamoa em sẽ thích ở luôn. Ta ở lại nghỉ ngơi một vài tuần, ta còn đi vòng quanh thế giới để được đền bù lại những tháng ngày xa cách dài ghê.

Nàng ngược nhìn thích thú.

- Anh nói thiệt không đó?

- Và mỗi tháng ta quay lại đảo Tamoa cho cỗ máy Prima hoạt động. Hai đứa mình muốn chọn mục tiêu nào tùy thích, Pauline nói:

- Ờ, ta có thể tạo ra bão tố trên đất nước Anh mà không ai hay biết.

Tanner cười.

- Ta còn nhiều mục tiêu khắp thế giới.

Người tiếp viên bước tới hỏi:

- Ông bà cần gọi gì thêm?

Tanner nói:

- Không. Đầy đủ cả rồi. Gã nói thiệt tình.

Xa hơn phía trước sấm chớp nổi lên dữ dội.

- Em không muốn nhìn thấy bão - Pauline nói - Em... Em sợ đi máy bay gặp trời xấu.

Tanner trấn an nàng ngay:

- Em đừng lo. Trời không thấy mây, gã chợt nhớ ra trong đầu cười một mình.

- Ta không lo chuyện thời tiết. Ta điều khiển được mà? Gã liếc nhìn xuống đồng hồ.

- Prima đã nổ tung cách đây một giờ và...

Những hạt mưa va đập vô bên thân máy bay.

Tanner ghì chặt Pauline vô người:

- Không việc gì mưa rơi lác đác.

Tanner nói hết câu ngoài trời chợt tối sầm lại sấm chớp nổi lên từng hồi. Máy bay thấy chao đảo lắc lư Tanner nhìn ra cửa sổ chới với không hiểu sao.

Những hạt mưa nghe nặng như mưa đá.

Tanner kêu:

- Coi kìa... việc bàn tính trước đây khiến ông sức nhớ.

- Prima! Ông mừng rỡ, hai mắt sáng quắc - Giờ thì ta...

Ngay lúc đó một cơn lốc tràn tới đập vô thân máy bay dữ dội.

Pauline gào thét lên

Trong khi đó bên trong toà nhà màu gạch son cơ sở KIG, Andrew Kingsley đang vận hành chiếc máy Prima, ông đưa tay nhấn vô mấy nút như đã được dặn trước. Nhìn lên màn hình tìm mục tiêu, chiếc máy bay chở người em trai gặp cơn lốc xoáy 300 dặm một giờ máy bay lắc lư. Ông nhấn qua một nút khác.

Một mình trong toà nhà rộng lớn, Andrew thấy còn may mắn nhờ một thiết bị có thể giúp ông điều khiển tạo nên một khung cảnh thanh bình hơn. Ông nhấn nút điều khiển chiếc F6 Tornado do ông sáng chế... lên cao... cao... cao hơn nữa...

Tanner nhìn ra ngoài cửa sổ thân máy bay lắc lư, tai nghe tiếng chuyển động của chiếc Tornado đang tiến tới gần, vượt qua cơn bão táp. Tanner mặt mày đỏ gay, run lên vì sung sướng nhìn theo chiếc Tornado đang lướt tới kịp chiếc máy bay. Gã quá đổi vui mừng.

- Kìa, chiếc Tornado làm sao có thể vọt lên tới độ cao này được. Không thể được! Ta đã sáng chế ra nó! Thật như một phép lạ. Chỉ có Chúa và ta mới có thể...

Ngồi bên trong toà nhà, Andrew nhấn nút điều khiển nhìn lên màn hình thấy chiếc máy bay đã nổ tung lẫn lộn cùng xác hai nạn nhân cuốn trôi theo lưng trời.

Xong rồi, Andrew Kingsley giơ tay nhấn nút đỏ ba lần.

Chương XLVI.

Kelly và Diane vừa mặc đồ xong nghe bà Grace Seidel bước tới gõ cửa:

- Bữa ăn sáng đã làm xong mời hai cô.

- Vô đây - Kelly lên tiếng.

Diane nói:

- Để coi cái trò của mình có thành công? Bà Grace đã mua báo chưa?

Hai người bước ra ngoài đi tới phòng chơi games.

Một nhóm người xúm lại bên chiếc máy vô tuyến. Kelly và Diane vừa đi ngang qua vô phòng ăn tai nghe xướng ngôn viên trên đài đọc...

"Và theo như tin tức loan báo, không còn ai sống sót Tanner Kingsley và Thượng nghị sĩ Pauline Van Loven là hành khách đi trên máy bay cùng với một phi công chính, một phi công phụ và một tiếp viên hàng không.

Hai người cảm thấy lạnh mình, đứng nhìn nhau, cùng bước tới bên chiếc TV. Trên màn hình

chiếu cảnh mặt tiền cơ sở KIG. Tập đoàn Quốc tế Kingsley được thành lập làm một cơ sở nghiên cứu khoa học lớn nhất toàn cầu, văn phòng đặt ở ba mươi nước. Phòng khí tượng báo cáo một trận bão và sấm sét bất ngờ ở vùng Nam Thái Bình Dương lúc máy bay riêng của Kingsley bay ngang qua. Nạn nhân Pauline Van Luven nguyên là Chủ tịch Ủy ban Môi trường Thượng Viện.

Diane và Kelly lắng nghe hoan hỉ.

Và sau đây là một bản tin ngắn, bí ẩn đang được cơ quan cảnh sát điều tra. Một số nhà báo được mời tới tham dự buổi dự tiệc để được nhìn thấy chiếc máy Prima, điều khiển thời tiết do cơ sở KIG sáng chế, nhưng mới tối qua một vụ nổ tại cơ sở KIG phá huỷ chiếc máy Prima, Đội cứu hoả phát hiện xác chết Andrew Kingsley lẫn trong đồng đồ nát, ông là nạn nhân duy nhất trong vụ này.

Diane nói:

- Tanner Kingsley đã chết.

- Cậu nhắc lại. Nói chậm.

- Tanner Kingsley đã chết - Kelly thở hắt ra một hơi nhẹ cả người. Nàng nhếch mép cười.

- Diane. Sau vụ này cuộc sống sẽ chán ngắt.

- Thì vậy, Diane đáp - Cậu thấy sao nếu tối nay ta nghỉ lại tại Waldorf - Astoria Towers một đêm hử?

Kelly cười theo:

- Sao cũng được.

Hai người nói lời chào tạm biệt bà Grace Seidel, nàng ôm lấy Kelly nói:

- Hẹn gặp lại.

Bên trong căn phòng ở khách sạn Waldorf Astoria Towers, người phục vụ lo dọn bàn ra. Gã quay qua Diane.

- Có phải bà đặt bàn bốn người?

Phải rồi.

Kelly lặng lẽ nhìn qua.

Diane hiểu ngay nàng đang nghĩ gì trong đầu.

Vừa ngồi vô bàn, Diane nói:

- Kelly, tôi hiểu chuyện này không thể do một mình ta làm nên. Ta cần có sự giúp sức. Nàng nâng ly sâm banh nói qua chiếc ghế để trống:

- Cảm ơn, Richard, em yêu anh.

Diane vừa nâng ly chạm môi, Kelly ngăn lại:

- Khoan đã.

Diane quay lại.

Kelly nâng ly sâm banh nhìn chiếc ghế trống gần bên:

- Mark, em yêu anh nhiều lắm, cảm ơn anh.

Hai người cùng nâng ly.

Kelly cười nói:

- Tuyệt lắm. À, ta tính chuyện sắp tới chứ?

- Tôi còn phải tới trụ sở FBI ở Washington để báo cáo chuyện này.

Kelly chỉnh lại ngay:

- Chúng ta cùng đi Washington, để báo cáo chuyện của chúng ta.

Diane cười:

- Được, nàng ngẫm nghĩ - Bọn mình đã làm được một việc tài tình. Chồng mình chắc là phải tự hào.

- Ờ, - Kelly nói. - Ta đã hoàn thành nhiệm vụ. Ta nhìn lại mấy việc vừa qua. Cậu hiểu bọn mình còn phải làm gì nữa chứ?

- Sao?

- Phải thành lập một hãng thám tử.

Diane cười:

- Cậu đùa đấy chứ?

Kelly nhìn qua cười rất lâu.

- Không dám đùa đâu

Sau bữa cơm, hai người ngồi coi vô tuyến kênh nào cũng đưa tin vụ tai nạn Tanner Kingsley. Vừa ngồi coi Kelly chợt nói.

- Cậu biết mà, nếu con rắn bị chặt đầu thì khúc dưới cùng chết luôn.

- Nghĩa là sao?

Ta phải tìm cho ra, Kelly bước tới bàn điện thoại.

- Cho tôi gọi đi Paris. Nàng xin tổng đài khách sạn.

Năm phút sau tiếng Nicole Paradis trong máy:

- Kelly! Kelly! Kelly! Thật vui khi nghe bà gọi.

Kelly cảm thấy chán. Nàng hiểu sắp phải được nghe gì đây. Bọn chúng đã giết chết cả nhà Cendre và con Angel.

- Tôi không liên lạc với bà được. Bà đã nghe tin gì chưa?

- Mọi người biết cả rồi Jérôme Malo và Alphonse Girouard đã dọn đi nơi khác.

Kelly lo sợ phải thắc mắc thêm nữa.

- Còn nhà Cendre và con Angel thì sao?

Nhà Philippe thì không sao, tôi còn giữ con Angel đây. Bọn xấu định tóm lấy nó làm dũ với bà nếu bà không chịu về theo bọn chúng.

Kelly nghe được thì mừng lắm:

- Chao ôi, được rồi!

- Bà nghĩ tôi phải tính sao?

- Bà gửi nó theo chuyến bay của hãng Air France qua New York, cho biết ngày giờ đến, tôi ra sân bay đón. Bà gọi cho tôi số máy khách sạn Waldorf Astoria Towers.

- Tôi sẽ làm như bà dặn.

- Cảm ơn, - Kelly gác máy.

Diane ngồi lắng nghe:

- Con Angel không sao chứ?

- Ờ, còn nhà Cendre bình yên.

- Chà, thế thì may quá!

- Phải chứ! Tôi mừng lắm. Nào ta tính còn nửa số tiền kia cậu định dùng vô việc gì?

Diane nhìn qua:

- Sao?

Cơ sở KIG ra giải thưởng năm triệu đô-la. Phần thưởng phải về tay bọn mình.

- Nhưng mà Kingsley đã chết.

- Tôi hiểu, nhưng cơ sở KIG vẫn còn đó.

Hai người nhìn nhau cười.

Kelly lên tiếng:

- Ngày về lại Washington cậu tính làm gì? Hay là vẫn tiếp tục sự nghiệp vẽ tranh?

Diane nghĩ ngợi:

- Không đâu.

Kelly nhìn sâu vô mắt nàng:

- Có thiệt không?

- Ờ, còn một bức tranh tôi muốn vẽ cho xong. Một cuộc đi chơi dã ngoại tại công viên Central Park - Giọng của nàng chột nghe khàn khàn. - Một cặp nhân tình đi chơi trong mưa. Thôi đến đó... ta sẽ nói sau. Còn cậu thì sao? Có trở lại với nghề người mẫu thời trang?

- Chưa đâu, tôi chưa nghĩ tới...

Diane nhìn theo.

- Để coi biết đâu, bởi nhớ tới lúc còn trên sàn diễn, tôi nhớ lại Mark ngồi nhìn giờ tay lên hôn gió. Ờ, dù cho anh ấy vẫn chờ tôi trở lại sàn diễn.

Diane cười theo:

- Khá lắm.

Hai người ngồi coi hết chương trình truyền hình, Diane lên tiếng.

- Thôi ta đi ngủ.

Mười lăm phút sau thay đồ lên giường nằm, mỗi người thấy lại vừa trải qua những ngày phiêu lưu mạo hiểm.

Kelly ngáp một hơi:

- Thấy buồn ngủ rồi, Diane.

Tắt đèn đi.

Chương Kết.

Câu nói truyền miệng xưa nay là mọi người ai cũng nhắc chuyện thời tiết, không thấy ai làm nên trò, nay đã lỗi thời. Thời đại ngày nay hai siêu cường đủ khả năng điều khiển thời tiết là Hoa Kỳ và Nga. Nhiều nước muốn nỗ lực đuổi theo.

Công cuộc tìm kiếm nhằm khống chế được các nguyên tố khởi đầu từ nhà bác học Nikola Tesla thời kỳ những năm 1800 kể cả công trình chuyển điện năng từ không gian đã trở thành hiện thực.

Sự thành công ngoài sức tưởng tượng. Chuyện thời tiết được sử dụng làm lợi khí để ban phát hoặc nhằm huỷ diệt nhau.

Tất cả các nguyên tố đã được thay thế?

Năm 1969 Cục Phát minh sáng chế Hoa Kỳ đã cấp bằng sáng chế cho một công trình áp dụng phương pháp kết tủa nhân tạo hơi nước biển phóng lên bầu khí quyển.

Năm 1971 Công ty điện tử Westinghouse được cấp bằng sáng chế nhờ một công trình hệ thống chiếu sáng bề mặt hành tinh.

Những năm đầu thập niên 1970 Ủy ban phòng vệ lãnh hải Thượng viện chủ tọa phiên điều trần của quân đội, một công trình nghiên cứu làm biến đổi các điều khiển thời tiết đồng thời bộ quốc phòng đặt ra chương trình sử dụng năng lượng hạt nhân tạo ra những đợt sóng thần.

Trước nguy cơ đối đầu huỷ diệt giữa hai siêu cường Nga Mỹ đến đỉnh điểm ngay trong năm 1977, Hiệp ước Liên Hợp Quốc về ngăn cấm mọi biện pháp làm biến đổi thời tiết vì mục đích thù địch đã được hai siêu cường Nga, Mỹ cam kết tôn trọng ký kết.

Hiệp ước không thể ngăn chặn các cuộc thăm dò thời tiết. Năm 1978, Hoa Kỳ thử nghiệm một công trình gây mưa ở sáu khu vực trong bang Wisconsin. Gió lốc di chuyển một trăm bảy mươi lăm dặm một giờ, thiệt hại ước tính năm mươi triệu đô-la. Nước Nga đồng thời muốn tiến hành các cuộc thử nghiệm riêng của họ.

Năm 1992, Wall Street Journal loan tin một công ty Nga - Công nghệ tình báo Elat bán ra thị trường các thiết bị thăm dò thời tiết tiện lợi trong nhiều lĩnh vực với khẩu hiệu "Thăm dò thời tiết theo đơn đặt hàng" được nhiều nước đặt mua.

Hai nước tiến hành cuộc thăm dò đã làm biến đổi các tiêu chuẩn thời tiết. Những năm đầu thập niên 1980, hiện tượng thời tiết thay đổi bất thường đã được ghi nhận.

- Vùng áp suất cao tập trung ngoài khơi California 800 dặm xuất hiện từ hai tháng nay ngăn chặn luồng khí ẩm từ Thái Bình Dương? Báo Times tháng giêng 1991.

Mùa áp suất không khí cao gió chướng cản trở luồng gió bình thường di chuyển từ Tây sang Đông - báo New York Times, số ngày 29 tháng Bảy, 1993.

Thảm họa do thời tiết gây ra được kể lại trong tác phẩm này đã được ghi nhận trên khắp thế giới. Thời tiết là nguồn sức mạnh vô song. Nắm được quyền điều khiển thời tiết có thể làm đảo lộn kinh tế toàn cầu do những trận mưa bão gió lốc; gây ra hạn hán mất mùa, động đất, cuồng phong sóng thần, đóng cửa sân bay, lũng đoạn hậu phương địch.

Giờ ta có thể ngủ yên giấc như lời một nhà lãnh đạo từng nói: "Mọi người ai cũng nói chuyện thời tiết) không thấy ai làm nên trò".

Và sự thật đã rõ.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage :
<https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>